

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA  
HỒ CHÍ MINH  
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

LƯU THỊ THU PHƯƠNG

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH HƯỚNG  
DỰ LUẬN XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

HÀ NỘI, 2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA  
HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

LƯU THỊ THU PHƯƠNG

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH HƯỚNG  
DỰ LUẬN XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

*Chuyên ngành* : Công tác tư tưởng

*Mã số* : 9310201

LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

PGS, TS. Phạm Hương Trà

HÀ NỘI, 2024

## LỜI CẢM ƠN

Em xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành nhất đến PGS,TS. Lương Khắc Hiếu và PGS,TS. Phạm Hương Trà vì sự hướng dẫn tận tình và sự hỗ trợ quý báu của Thầy, Cô trong suốt quá trình thực hiện luận án của em. Em rất trân trọng sự kiên nhẫn và tâm huyết của Thầy, Cô trong việc hướng dẫn em, cũng như những phản hồi quý giá mà Thầy, Cô đã dành cho em. Những kiến thức, kinh nghiệm và sự động viên của Thầy, Cô đã giúp em vượt qua những khó khăn và hoàn thành công trình nghiên cứu này.

Em xin trân trọng cảm ơn Ban Lãnh đạo Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Ban Quản lý Đào tạo, Ban Chủ nhiệm Khoa Tuyên truyền, và các Quý thầy, cô đã tận tình giúp đỡ, hỗ trợ, tạo điều kiện, chỉ bảo, động viên em trong suốt quá trình thực hiện luận án.

Cuối cùng, xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Bố Mẹ, các con cùng bạn bè thân thiết, anh chị em đồng nghiệp đã động viên, chia sẻ, tạo điều kiện giúp đỡ em trong quá trình hoàn thành luận án.

*Tác giả luận án*

**Lưu Thị Thu Phương**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan các số liệu nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng. Những kết quả nghiên cứu trong luận án chưa từng được ai công bố trong bất kỳ nghiên cứu nào. Luận án có kế thừa, phát triển một số tư liệu, số liệu, kết quả nghiên cứu từ các sách, giáo trình, đề tài nghiên cứu... có liên quan và đã được dẫn nguồn đầy đủ.

**Nghiên cứu sinh**

**Lưu Thị Thu Phương**

## DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU, CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Ban Tuyên giáo	: BTG
Cơ quan, tổ chức	: CQ, TC
Câu lạc bộ	: CLB
Dư luận xã hội	: DLXH
Đài Phát thanh – Truyền hình	: Đài PT-TH
Định hướng dư luận xã hội	: ĐHDLXH
Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh	: Đoàn TNCS HCM
Lý luận chính trị	: LLCT
Mạng xã hội	: MXH
Truyền thông đại chúng	: TTĐC
Xã hội	: XH
Hội đồng nhân dân	: HĐND
Ủy ban nhân dân	: UBND
Mặt trận Tổ quốc	: MTTQ

## DANH MỤC BẢNG, BIỂU ĐỒ

Bảng 3.1: Hiệu quả định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp của các CQ, TC (đv: điểm trung bình/4).....	92
Bảng 3.2. Mạng XH được các cơ quan, tổ chức sử dụng để định hướng DLXH ở Việt Nam hiện nay .....	96
Bảng 3.3. Mức độ và hiệu quả sử dụng phương pháp định hướng DLXH bằng cách sử dụng dư luận xã hội .....	106
Bảng 3.4. Một số hình thức kết hợp phương pháp định hướng DLXH ở các CQ, TC .....	126
Biểu đồ 3.1: Phương pháp định hướng DLXH được sử dụng nhiều nhất .....	81
Biểu đồ 3.2. Cách thức định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC.....	82
Biểu đồ 3.3. Lựa chọn sử dụng loại hình PT TTĐC trong định hướng DLXH.....	84
Biểu đồ 3.4. Cách thức thực hiện phương pháp định hướng DLXH trong sinh hoạt hội họp của các CQ, TC .....	88
Biểu đồ 3.5. Định hướng DLXH bằng uy tín người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH, người có ảnh hưởng trong cộng đồng .....	93
Biểu đồ 3.6: Thực hiện phương pháp định hướng DLXH trên mạng xã hội .....	95
Biểu đồ 3.7. Kết hợp các phương pháp định hướng dư luận xã hội.....	125

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	<b>1</b>
<b>Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN</b> .....	<b>10</b>
1.1. Những công trình nghiên cứu về dư luận xã hội và định hướng dư luận xã hội .....	10
1.2. Những công trình nghiên cứu về phương pháp định hướng dư luận xã hội và đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội.....	18
1.3. Nhận định chung về kết quả nghiên cứu và những vấn đề cần tiếp tục làm rõ.....	32
<b>Chương 2: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI</b> .....	<b>36</b>
2.1. Dư luận xã hội và định hướng dư luận xã hội .....	36
2.2. Phương pháp và đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội .....	45
2.3. Những yếu tố tác động đến đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội .....	67
<b>Chương 3: THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY</b> .....	<b>81</b>
3.1. Khái quát tình hình sử dụng các phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam hiện nay .....	81
3.2. Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam – Thực trạng và nguyên nhân .....	107
3.3. Những vấn đề đặt ra trong đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam hiện nay .....	148
<b>Chương 4: QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI</b> .....	<b>157</b>
4.1. Bối cảnh mới và yêu cầu đặt ra với đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam .....	157
4.2. Quan điểm tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở nước ta trong thời gian tới .....	163
4.3. Giải pháp tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam trong thời gian tới.....	176
<b>KẾT LUẬN</b> .....	<b>220</b>
<b>CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN</b> .....	<b>223</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	<b>224</b>
<b>PHỤ LỤC</b> .....	<b>235</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Dư luận xã hội là một hiện tượng đặc thù thuộc về ý thức xã hội, biểu thị quan điểm, thái độ của các nhóm xã hội đối với những sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội đang diễn ra. Đây là một hiện tượng đa chiều, tham gia và có mặt ở nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Năm bắt dư luận xã hội (DLXH) là để lắng nghe ý kiến của nhân dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với quần chúng nhân dân, thực hiện theo lời dạy “lấy dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngay từ thời kỳ đầu xây dựng đất nước. Thông qua các kết quả điều tra DLXH, các nhà lãnh đạo, quản lý sẽ biết được người dân có tâm trạng thế nào, phản ứng ra sao trước những quyết sách của chính phủ, những trở ngại, băn khoăn của người dân trước những vấn đề của địa phương hay của quốc gia. Do đó, để thực hiện công tác tư tưởng có hiệu quả, các nhà lãnh đạo, quản lý cần phải được cung cấp những thông tin chính xác về DLXH, từ đó kịp thời phát hiện và giải quyết các điểm nóng về tư tưởng, giải toả những căng thẳng và xung đột xã hội tiềm tàng.

Việt Nam đang xây dựng một nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, của dân, do dân và vì dân. Tiếng nói của người dân sẽ ngày càng được coi trọng hơn, nhất là khi các cơ quan quyền lực ban hành một văn bản luật, một chính sách nào đó. Không phải lúc nào quá trình hoạch định và ban hành các chủ trương, chính sách của Trung ương và địa phương cũng nhận được sự ủng hộ tuyệt đối của nhân dân. Để quá trình này được thực hiện có hiệu quả, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm nắm bắt và định hướng dư luận xã hội về những vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống, lợi ích của người dân. Việc thực hiện các cuộc điều tra dư luận xã hội (DLXH) thường xuyên của Đảng, Nhà nước, và các cơ quan, ban, ngành không chỉ có vai trò quan trọng trong việc tăng cường dân chủ mà còn là cơ sở để xây dựng các chính sách và văn bản pháp luật phù hợp với nguyện vọng của người dân, là công cụ để hiểu rõ hơn về xã hội, là một phần quan trọng trong việc xây dựng và duy trì một nền dân chủ mạnh mẽ, hiệu quả và bền vững. Nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội chính là thực hiện quan điểm “lấy dân làm gốc”, định hướng DLXH là thực hiện quan



điểm “thống nhất ý Đảng lòng dân”, thống nhất nhận thức, tư tưởng, hành động, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội. Đây là một nội dung trọng yếu trong công tác tư tưởng của Đảng.

Đất nước ta đang đón nhận nhiều cơ hội, thuận lợi nhưng cũng phải đối diện với không ít khó khăn, thách thức trong bối cảnh thế giới và trong nước có nhiều biến động. Chúng ta đang phải giải quyết nhiều vấn đề xã hội nảy sinh như: tranh chấp đất đai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, tham nhũng, thất nghiệp, thiên tai, dịch bệnh... Đôi khi, có những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được ban hành không nhận được sự đón nhận, ủng hộ hoàn toàn của người dân, tạo ra nhiều luồng tâm trạng, nhiều quan điểm, nhiều thái độ xã hội khác nhau. Lợi dụng những tâm trạng xã hội đó, các thế lực thù địch trong và ngoài nước đã không ngừng công kích, kích động, chống phá Đảng và Nhà nước ta trên mặt trận tư tưởng với mục đích gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây bạo loạn lật đổ, đòi xóa bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, xóa bỏ nhà nước ta. Do đó, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải trở thành nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cả hệ thống chính trị, của toàn Đảng, toàn dân. Đây là sự nghiệp cách mạng đòi hỏi sự bản lĩnh, kiên quyết, lòng kiên trì và không được chủ quan. Trong bối cảnh này, định hướng dư luận xã hội là nhiệm vụ quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng bởi nó góp phần làm thay đổi nhận thức, thái độ và hành động của các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Để định hướng DLXH, các cơ quan, tổ chức Đảng và Nhà nước thường sử dụng một số phương pháp quen thuộc như: định hướng DLXH bằng uy tín người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH; định hướng DLXH trong sinh hoạt hội họp của các cơ quan, tổ chức; định hướng DLXH trên các phương tiện truyền thông đại chúng... Tuy nhiên, trong những năm gần đây, sự phát triển của khoa học công nghệ đã tăng cường, nhân rộng sức mạnh của các phương tiện truyền thông mới. Mạng xã hội (MXH) ra đời đã trở thành một trong những công cụ “quyền lực”, thậm chí được coi là “quyền lực thứ năm”, tác động không nhỏ

tới đời sống chính trị nói chung, công tác tư tưởng của Đảng nói riêng. Mạng xã hội là một thành tựu khoa học - công nghệ của nhân loại, là nền tảng trực tuyến giúp mọi người dễ dàng truy cập và kết nối, là không gian để mọi người gặp gỡ, giao lưu, chia sẻ thông tin hay xây dựng những mối quan hệ, hợp tác trên phạm vi toàn cầu một cách nhanh chóng dựa trên những đặc điểm chung như sở thích, nghề nghiệp, mối quan tâm... Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm trên, sự phát triển của mạng xã hội cũng mang lại không ít nguy cơ, thách thức cho an ninh chính trị của các quốc gia, trong đó có Việt Nam. Các thế lực thù địch đã và đang triệt để lợi dụng mặt trái của internet và MXH để thực hiện các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước ta, đặt ra không ít khó khăn, thách thức cho công tác tư tưởng nói chung, công tác định hướng DLXH nói riêng. Chúng ta ra những tin đồn, tin giả (fake news), thông tin bịa đặt, xuyên tạc sự thật, xuyên tạc lịch sử, thù địch, phản động, kích động bạo lực và hận thù, gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc... dưới nhiều hình thức và đăng tải trên không gian mạng để tiếp cận tới hàng triệu người đọc, gây nên những phản ứng trái chiều, gây hoang mang dư luận. Điều này đã góp phần tạo nên sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và người dân thiếu hiểu biết, thiếu sáng suốt, thiếu tinh táo khi tiếp cận thông tin.

Thực tiễn công tác định hướng dư luận xã hội thời gian qua cho thấy vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế như: cách hiểu về “định hướng dư luận xã hội” còn chưa đúng bản chất, khả năng dự báo “điểm nóng” để định hướng dư luận xã hội còn chậm, việc sử dụng các phương pháp, công cụ để định hướng dư luận xã hội còn chưa linh hoạt; chưa có sự phối hợp đa dạng, đồng bộ các phương pháp; định hướng dư luận xã hội trên mạng xã hội chưa được quan tâm đúng mức... Đã có những đổi mới về phương pháp định hướng DLXH, tuy nhiên sự đổi mới này còn hạn chế và chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của công tác tư tưởng đặt ra trong bối cảnh hiện nay... Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng.

Việc đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội là một đòi hỏi khách quan, tất yếu trong hoạt động lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước, vừa góp phần tạo ra sự đồng thuận cao trong các tầng lớp nhân dân vừa đấu

tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch trong và ngoài nước. Nói cách khác, đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội là để tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới. Do đó, nghiên cứu về đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội không chỉ xuất phát từ yêu cầu hoàn thiện lý luận về định hướng dư luận xã hội, mà còn là vấn đề thực tiễn cấp bách trong công tác tư tưởng ở nước ta. Với ý nghĩa đó, tác giả chọn: “***Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam hiện nay***” làm đề tài luận án tiến sĩ ngành Chính trị học, chuyên ngành Công tác tư tưởng.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### ***2.1. Mục đích***

Trên cơ sở làm rõ một số vấn đề lý luận, đánh giá thực trạng đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam, luận án đề xuất các quan điểm và giải pháp tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở nước ta trong thời gian tới.

### ***2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

- Tổng quan những công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án.
- Nghiên cứu làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về đổi mới phương pháp định hướng DLXH từ góc độ khoa học công tác tư tưởng.
- Phân tích, đánh giá thực trạng, xác định những vấn đề đặt ra trong đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam hiện nay.
- Đề xuất các quan điểm và giải pháp tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam trong thời gian tới.

## **3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu**

### ***3.1. Đối tượng nghiên cứu***

Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam.

### ***3.2. Phạm vi nghiên cứu***

+ *Về nội dung*: phương pháp định hướng DLXH có nhiều loại, được phân chia dựa trên những căn cứ khác nhau. Luận án chỉ lựa chọn nghiên cứu về việc đổi mới 05 phương pháp định hướng DLXH được sử dụng phổ biến ở nước ta hiện nay, đó là: định hướng DLXH bằng uy tín người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm

XH, người có ảnh hưởng trong cộng đồng; định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp của các cơ quan, tổ chức; định hướng DLXH bằng cách sử dụng dư luận XH; định hướng DLXH trên các phương tiện truyền thông đại chúng; định hướng DLXH trên mạng xã hội.

+ *Về không gian*: Nghiên cứu được thực hiện ở Việt Nam. Tác giả lựa chọn phạm vi khảo sát việc đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở các cơ quan Đảng và Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí – truyền thông cấp trung ương và địa phương.

+ *Về thời gian*: nghiên cứu được thực hiện trong thời gian từ năm 2021 đến nay. Các giải pháp đề xuất có ý nghĩa vận dụng đến năm 2035.

## **4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu**

### **4.1. Cơ sở lý luận**

Luận án dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác tư tưởng, định hướng dư luận xã hội và đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội.

### **4.2. Cơ sở thực tiễn**

Luận án kế thừa có chọn lọc kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học trong và ngoài nước có liên quan đến đổi mới phương pháp định hướng DLXH; các kết quả nghiên cứu, số liệu thống kê của các đề tài nghiên cứu khoa học; báo cáo tổng kết hoạt động của các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội; báo cáo tổng kết công tác tuyên giáo của Ban Tuyên giáo các Tỉnh, Thành phố và số liệu khảo sát trực tiếp từ kết quả nghiên cứu thực tế phục vụ luận án.

### **4.3. Phương pháp nghiên cứu**

#### **4.3.1. Phương pháp luận**

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Khi nghiên cứu đề tài, tác giả luận án sử dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành của các khoa học: Chính trị học, Xã hội học, Công tác tư tưởng, trong đó các phương pháp của công tác tư tưởng đóng vai trò chủ đạo.

#### **4.3.2. Phương pháp nghiên cứu cụ thể**

Các phương pháp thu thập thông tin:

- *Phương pháp phân tích tài liệu có sẵn*: tác giả sử dụng các nguồn tài liệu sau: báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động năm 2021, 2022, 6 tháng đầu năm 2023 của các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; phân tích

chuyên mục, nội dung bài đăng trên các phương tiện TTĐC và MXH; sách, giáo trình, luận án tiến sĩ, bài đăng trên tạp chí khoa học, đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, tài liệu, văn bản trong nước và ngoài nước có liên quan đến dư luận xã hội và đổi mới phương pháp định hướng DLXH; các văn kiện, nghị quyết, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam... để làm sáng tỏ các khái niệm có liên quan đến đề tài, đồng thời cũng là cơ sở để phân tích thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam.

- *Phương pháp phỏng vấn sâu*: Phỏng vấn trực tiếp 12 người, gồm: 01 cán bộ Ban Tuyên giáo Trung ương Đoàn TNCS HCM; 02 cán bộ Ban Tuyên giáo Thành ủy Đà Nẵng và Hà Nội; 01 cán bộ Sở Thông tin – Truyền thông tỉnh Quảng Ninh; 01 nhà báo ở Đài PT-TH Quảng Ninh, 05 cán bộ làm công tác dư luận xã hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Nghệ An, Đắk Lắk, 02 nhà báo nhằm tìm hiểu kỹ hơn về thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở các cơ quan, tổ chức này.

- *Phương pháp điều tra xã hội học bằng bảng hỏi*: điều tra xã hội học đối với cán bộ làm công tác DLXH ở các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí – truyền thông; Tác giả xây dựng 01 mẫu phiếu điều tra chung gồm 15 câu hỏi, trong đó có các câu hỏi sử dụng thang đo Likert 5 mức độ. Tác giả tiến hành khảo sát tháng 3/2023. Tổng số cán bộ tham gia khảo sát là 520 người, trong độ tuổi từ 23 đến 60, công tác ở các cơ quan báo chí truyền thông, cơ quan tuyên giáo, các tổ chức chính trị - xã hội ở 3 miền Bắc, Trung và Nam. Số liệu điều tra xã hội học được nhập liệu bằng phần mềm Epidata 1.3 và được xử lý bằng phần mềm thống kê chuyên dụng SPSS 22.0.

- *Phương pháp chọn mẫu*: Luận án sử dụng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên phân tầng, kết hợp việc lựa chọn chủ đích 5 tỉnh, thành phố (Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh) để tiến hành nghiên cứu.

Các phương pháp xử lý tài liệu, viết báo cáo:

- *Phương pháp quy nạp và diễn dịch*: Được sử dụng để liên kết những khái niệm, quan niệm riêng lẻ, rời rạc, độc lập ngẫu nhiên của những nhà nghiên cứu

về những vấn đề liên quan đến đổi mới phương pháp định hướng DLXH, từ đó đưa ra các khái niệm, quan niệm chung, tổng thể phù hợp với đề tài nghiên cứu.

- *Phương pháp phân tích và tổng hợp*: Được sử dụng trong phân tích các tài liệu khác nhau về các chủ đề liên quan đến đề tài luận án, từ đó xây dựng lên một hệ thống khung lý thuyết làm công cụ cho việc triển khai luận án.

- *Phương pháp lịch sử và logic*: Được sử dụng để hệ thống lại những vấn đề lý luận và thực tiễn về đổi mới phương pháp định hướng DLXH. Từ việc nghiên cứu thực trạng sử dụng các phương pháp định hướng DLXH, luận án đã sử dụng phương pháp so sánh, logic để xem xét, lý giải thực trạng đổi mới phương pháp ĐHDLXH, từ đó tổng hợp thành những vấn đề đặt ra trong đổi mới phương pháp ĐHDLXH ở Việt Nam.

- *Phương pháp so sánh và đối chiếu*: Dùng khi tiến hành nghiên cứu kết quả khảo sát để rút ra kết luận về thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH.

## **5. Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu**

### **5.1. Câu hỏi nghiên cứu**

Luận án nhằm trả lời một số câu hỏi nghiên cứu cơ bản sau đây:

*Câu hỏi thứ nhất*: Hiện nay ở Việt Nam đang sử dụng những phương pháp định hướng DLXH nào?

*Câu hỏi thứ hai*: Có những nội dung đổi mới phương pháp định hướng DLXH nào?

*Câu hỏi thứ ba*: Thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam đang diễn ra như thế nào?

*Câu hỏi thứ tư*: Những giải pháp nào cần thực hiện để tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng DLXH trong thời gian tới?

### **5.2. Giả thuyết nghiên cứu**

- *Giả thuyết 1*: Hiện nay ở Việt Nam có 5 phương pháp định hướng DLXH được sử dụng phổ biến: định hướng DLXH bằng uy tín người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH, người có ảnh hưởng trong cộng đồng; định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp của các cơ quan, tổ chức; định hướng dư luận xã hội trên các phương

tiện TTĐC; định hướng DLXH trên mạng xã hội và định hướng DLXH bằng cách sử dụng dư luận XH.

- *Giả thuyết 2*: Có 3 nội dung đổi mới phương pháp ĐHDLXH là: đổi mới trên cơ sở cải tiến, cơ cấu lại, bổ sung, nâng cao chất lượng các phương pháp định hướng DLXH đang được sử dụng; đổi mới trên cơ sở đa dạng hóa, kết hợp nhiều phương pháp định hướng DLXH; đổi mới trên cơ sở sáng tạo những phương pháp mới có hiệu quả trong định hướng DLXH.

- *Giả thuyết 3*: Hoạt động đổi mới phương pháp định hướng DLXH đang được thực hiện ở các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội ở Việt Nam ở cả 3 nội dung đổi mới, tuy nhiên nội dung sáng tạo những phương pháp mới có hiệu quả trong định hướng DLXH còn nhiều hạn chế.

- *Giả thuyết 4*: Nhiều giải pháp có thể được áp dụng để tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam, trong đó cần nhấn mạnh vào giải pháp đối với phương pháp định hướng DLXH trên mạng XH.

## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn**

### **6.1. Về lý luận**

- Luận án góp phần làm rõ một số vấn đề lý luận về định hướng DLXH và đổi mới phương pháp định hướng DLXH. Các vấn đề lý luận này khi áp dụng vào nghiên cứu thực tiễn thấy được tính đúng đắn, phù hợp với thực tiễn của Việt Nam.

- Luận án đã đóng góp trong việc khái quát một số vấn đề lý luận như: xây dựng khái niệm mới là “đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội”, xác định nguyên tắc và nội dung đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội.

- Kết quả nghiên cứu của luận án sẽ cung cấp tri thức khoa học cho việc nghiên cứu và giảng dạy về chủ đề dư luận xã hội, khẳng định được vai trò của định hướng DLXH trong công tác tư tưởng và sự cần thiết phải đổi mới phương pháp định hướng DLXH trong tình hình mới.

### **6.2. Về thực tiễn**

- Luận án góp phần làm rõ nội dung đổi mới phương pháp định hướng DLXH.

- Cung cấp thông tin khoa học để nắm bắt được thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam.

- Đề xuất các giải pháp tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng DLXH, tạo sự đồng thuận trong XH.

- Luận án là tài liệu tham khảo cho các cơ quan làm công tác tư tưởng của Đảng.

### **7. Đóng góp mới của luận án**

Luận án đầu tiên tiến hành nghiên cứu một cách hệ thống về lý luận và thực tiễn đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội dưới góc độ công tác tư tưởng. Bằng số liệu điều tra xã hội học, nghiên cứu các báo cáo, văn bản, tài liệu, NCS đã chỉ ra thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam hiện nay, luận giải và làm sáng tỏ 3 nội dung đổi mới phương pháp định hướng DLXH, từ đó đề xuất một số quan điểm và giải pháp để tăng cường hoạt động này trong thời gian tới.

### **8. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 12 tiết.

*Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án*

*Chương 2: Một số vấn đề lý luận về đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội*

*Chương 3: Thực trạng và những vấn đề đặt ra trong đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam hiện nay*

*Chương 4: Quan điểm và giải pháp tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam trong thời gian tới*



## Chương 1

### TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

#### 1.1. Những công trình nghiên cứu về dư luận xã hội và định hướng dư luận xã hội

##### 1.1.1. Những công trình nghiên cứu về dư luận xã hội

Dư luận xã hội là đối tượng nghiên cứu của khoa học liên ngành, từ tâm lý học, kinh tế học, quan hệ công chúng, báo chí – truyền thông đến xã hội học đều quan tâm nghiên cứu về DLXH. Sau đây là một số công trình tiêu biểu:

Elizabeth Noelle Neumann (1993), *The spiral of silence: Public Opinion – our social skin* (Lý thuyết vòng xoắn ốc im lặng: Dư luận xã hội – lớp da xã hội của chúng ta) [17]. Lý thuyết về vòng xoắn ốc im lặng được tác giả đưa ra khi nghiên cứu chiến dịch bầu cử liên bang Đức năm 1965. Bà xem xét dư luận xã hội như một hình thức kiểm soát xã hội trong đó các cá nhân, gần như theo bản năng, cảm nhận ý kiến của những người xung quanh, định hình hành vi của họ theo thái độ phổ biến về những gì được chấp nhận. Trong bối cảnh của lý thuyết, thuật ngữ *dư luận xã hội* đề cập đến ý kiến hoặc hành vi có thể được biểu thị hoặc bày tỏ trước công chúng mà không có nguy cơ bị cô lập xã hội, hoặc trong một số trường hợp, thậm chí phải được hiển thị để tránh nguy cơ bị cô lập. Theo đó, Noelle-Neumann coi dư luận là hình thức kiểm soát xã hội cuối cùng áp dụng cho tất cả mọi người, bất kể tầng lớp xã hội, và điều đó thể hiện rõ ràng trong nhiều lĩnh vực của đời sống.

Jaap Van Ginneken (2003), *Collective behavior and Public Opinion: Rapid shifts in Opinion and Communication* (Hành vi tập thể và Dư luận xã hội: Những thay đổi nhanh chóng trong quan điểm và truyền thông) [9]. Tác giả đưa ra những lập luận để khẳng định khi tiếp xúc với các tin tức tràn ngập trên các phương tiện truyền thông đại chúng, dư luận XH và hành vi tập thể được định hình. Các ví dụ được tác giả phân tích trong cuốn sách này đã làm phong phú thêm cho lĩnh vực tâm lý học đại chúng và xã hội học hành vi tập thể.

Stuart Oskamp và P. Wesley Schultz (2005), *Attitudes and Opinions* (3<sup>rd</sup>

*edition) (Thái độ và ý kiến)* [19]. Trong công trình này, hai tác giả xem xét các vấn đề sau: sự hình thành, cấu trúc, chức năng của thái độ; bản chất của dư luận xã hội; mối quan hệ giữa thái độ và hành vi; các lý thuyết về sự thay đổi thái độ của công chúng. Từ các nghiên cứu trên, họ mô tả một số kết quả nghiên cứu dư luận xã hội nổi bật trên thế giới như thái độ chính trị, hành vi bỏ phiếu, phân biệt chủng tộc, thái độ của công chúng đối với các vấn đề môi trường, các sự kiện nổi bật như sự kiện 11/9, chiến dịch quân sự ở Afghanistan và Iraq...

Bardes B.A and Oldendick R.W (2007), *Public Opinion: Measuring American Mind (Dư luận xã hội: đo lường ý kiến người dân Mỹ)* [2]. Công trình tiếp cận chủ đề dư luận xã hội với hai mục tiêu trọng tâm: một là hướng dẫn người đọc cách thu thập dữ liệu khảo sát cũng như các yếu tố mà người sử dụng kết quả khảo sát cần biết khi đánh giá dữ liệu về dư luận xã hội; hai là mô tả một cách toàn diện về dư luận xã hội tại Hoa Kỳ và cách họ thu thập dữ liệu DLXH, cách chúng được sử dụng và vai trò của chúng trong hệ thống chính trị Hoa Kỳ. Hai tác giả cũng cung cấp thông tin chuyên sâu của dư luận Mỹ về các vấn đề như hệ tư tưởng chính trị, chăm sóc sức khỏe, chủng tộc và chính sách đối ngoại... cũng như cập nhật và thảo luận về những thay đổi lớn đã diễn ra đối với các vấn đề gây tranh cãi như hôn nhân đồng tính, kiểm soát súng và nhập cư.

Wolfgang Donsback và Micheal W. Traugott (chủ biên) (2008), “*The Sage handbook of Public Opinion Research*” (*Sổ tay nghiên cứu Dư luận xã hội*) [6]. Công trình tập hợp toàn bộ lĩnh vực lý thuyết và thực hành nghiên cứu dư luận xã hội. Người đọc được tiếp cận các khái niệm quan trọng nhất xung quanh thuật ngữ "dư luận xã hội" và ứng dụng của nó trong nghiên cứu xã hội hiện đại; các khái niệm thực nghiệm cơ bản để đánh giá dư luận xã hội và những thay đổi quan điểm trong xã hội; lý thuyết về sự hình thành và thay đổi DLXH. Đây là nguồn tài liệu rất giá trị cho những người nghiên cứu về DLXH.

Barbara Norrander và Clyde Wilcox (chủ biên) (2010), *Understanding Public Opinion (Thấu hiểu dư luận xã hội)* [18]. Công trình khám phá nguồn gốc, nội dung và tác động của dư luận XH Mỹ vào cuối thế kỷ XX. Các tác giả xem xét sự đa dạng trong nghiên cứu dư luận xã hội bằng cách trả lời các câu

hỏi: *thái độ và ý kiến đến từ đâu? Chúng được tổ chức như thế nào? Chúng ảnh hưởng ra sao đến sự lựa chọn tham gia chính trị và lựa chọn bầu cử của một cá nhân?* Hai tác giả giới thiệu cho người đọc về bản chất và quy trình nghiên cứu dư luận xã hội Mỹ theo một cách dễ tiếp cận và đưa ra ý nghĩa chính trị trong những phát hiện của họ.

Herbert Asher (2012), *Polling and the Public: what every citizen should know (Thăm dò ý kiến và Công chúng: Điều mỗi công dân nên biết)* [1]. Công trình của Asher giới thiệu về nền tảng của việc đo lường và thăm dò ý kiến cũng như giá trị của các cuộc thăm dò dư luận XH, cách các phương tiện truyền thông đưa tin về các cuộc thăm dò và việc sử dụng kết quả của các cuộc thăm dò DLXH trong các chiến dịch bầu cử. Đây là tài liệu cần thiết, hữu ích cho bất kỳ khóa học nào về các phương pháp khảo sát, thăm dò DLXH.

Berinsky A.J và cộng sự (2012), *New Directions in Public Opinion (Những hướng đi mới về dư luận xã hội)* [3]. Công trình xem xét mối quan hệ giữa dư luận xã hội và chính sách công, bao gồm các quá trình phản hồi chính sách; khám phá những thay đổi trong môi trường truyền thông đã cách mạng hóa cách các chính trị gia giao tiếp với công chúng nhằm xây dựng sự ủng hộ cho các chính sách và chương trình của họ. Các tác giả cũng vạch ra một số thách thức chính về phương pháp luận trong việc tiến hành, sử dụng và đánh giá các cuộc khảo sát như một thước đo dư luận. Đây cũng là công trình hiếm hoi đề cập đến tầm quan trọng của cách thức chọn mẫu trong điều tra, thăm dò DLXH.

Carroll J. Glynn và cộng sự (2015), *Public Opinion (Công luận)* [8]. Công trình của hai tác giả giới thiệu ý nghĩa, lịch sử và phương pháp nghiên cứu dư luận xã hội; các lý thuyết về dư luận xã hội và mối quan hệ giữa DLXH với việc hoạch định chính sách. Công trình cũng thảo luận về tâm trạng của công dân (citizen moods), sự tham gia chính trị và hành vi bỏ phiếu của họ. Một nội dung quan trọng được bàn luận trong công trình này là ảnh hưởng của mạng xã hội đối với dư luận XH. Các ví dụ minh họa xuyên suốt 3 phần của công trình giúp người đọc hiểu tất cả các khía cạnh của hiện tượng khó nắm bắt mà chúng ta gọi là dư luận XH.

Jelke Bethlehem (2017), *Understanding public Opinion Polls (Hiểu biết về thăm dò dư luận xã hội)* [5]. Theo tác giả, các cuộc thăm dò ý kiến được tiến hành hàng ngày trên thế giới cho hầu hết mọi vấn đề (đặc biệt là trong các cuộc bầu cử), nhưng không phải cuộc thăm dò nào cũng đạt yêu cầu. Chất lượng của các cuộc thăm dò phụ thuộc vào loại câu hỏi, cách chúng được hỏi và cách chọn mẫu có tính đại diện. Công trình hướng dẫn cách thức tiến hành một cuộc thăm dò dư luận xã hội: thiết kế bảng câu hỏi, cách đặt câu hỏi, chọn mẫu, ước tính, sai số; thu thập dữ liệu; kiểm tra và hiệu chỉnh dữ liệu; phân tích dữ liệu; xuất bản kết quả; thăm dò trực tuyến... Đúng như tên gọi của nó, cuốn sách đã cung cấp cho độc giả những hiểu biết sâu sắc hơn về lý thuyết và thực hành thăm dò dư luận XH.

Có thể thấy, bàn về dư luận xã hội, các công trình nghiên cứu nước ngoài tập trung vào 3 hướng nghiên cứu chủ yếu: hướng thứ nhất *làm rõ bản chất, cấu trúc và chức năng của dư luận xã hội*. Hướng thứ hai  *nghiên cứu các lý thuyết về sự hình thành và biến đổi của dư luận xã hội*. Hướng thứ ba tập trung  *nghiên cứu phương pháp điều tra, thăm dò dư luận xã hội và việc sử dụng kết quả các cuộc thăm dò ý kiến* này trong đời sống chính trị, đặc biệt là trong bầu cử, ở Hoa Kỳ.

Ở Việt Nam, từ cuối những năm 80 của thế kỉ 20, những biến đổi trong đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội, công cuộc đổi mới và quá trình dân chủ hóa các mặt của đời sống xã hội đã tạo tiền đề cho những nghiên cứu về DLXH. Chủ đề này được nghiên cứu và phân tích trong nhiều tài liệu ở các cấp độ như sách/giáo trình giảng dạy, bài báo khoa học, đề tài nghiên cứu khoa học, luận án. Sau đây là những công trình tiêu biểu:

Tác giả Lương Khắc Hiếu (chủ biên) (1999), “*Dư luận xã hội trong sự nghiệp đổi mới*” [52]. Phần 1 của công trình phân tích bản chất, chức năng, sự hình thành dư luận xã hội và các yếu tố tác động đến quá trình hình thành dư luận xã hội cũng như vai trò của nó trong xã hội hiện đại. Phần 2 đưa ra các giải pháp phát huy vai trò của dư luận xã hội ở nước ta hiện nay. Công trình còn dành một phần nội dung để phân tích vai trò của báo chí trong việc hình thành và điều

chính DLXH theo hướng tích cực hóa đời sống. Những tác động của báo chí đến DLXH đã được mổ xẻ, phân tích dưới nhiều góc độ khác nhau.

Năm 2006, tác giả Nguyễn Quý Thanh xuất bản cuốn sách “*Xã hội học về dư luận xã hội*” [101]. Tiếp cận DLXH dưới góc độ xã hội học, cuốn sách hướng đến công chúng là sinh viên các ngành xã hội học, tâm lý học, khoa học quản lý, báo chí, các nhà nghiên cứu, các nhà thực hành và quản lý về DLXH. Những vấn đề lý thuyết của DLXH như khái niệm, đối tượng nghiên cứu, bản chất, chức năng, lịch sử những lý thuyết về DLXH, hành vi và qui luật của DLXH, mối quan hệ giữa TTĐC và DLXH... được trình bày rất chi tiết. Dấu ấn xã hội học thể hiện rõ nhất ở 4 chương cuối khi tác giả trình bày rất công phu các phương pháp điều tra DLXH. Mặc dù xuất bản đã lâu, đến nay công trình này vẫn còn nguyên giá trị cả trên phương diện lý luận và thực tiễn điều tra DLXH.

Công trình “*Tài liệu nghiệp vụ công tác nghiên cứu dư luận xã hội*”, tác giả Phạm Chiến Khu, Vũ Hào Quang, Đỗ Thị Thanh Hà (2011) [67]. Công trình làm sáng rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của công tác nghiên cứu DLXH, đi sâu phân tích những khía cạnh nghiệp vụ trong công tác quan trọng này và việc sử dụng các kết quả nghiên cứu, nắm bắt DLXH phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý xã hội. Những nội dung đầy đủ, sâu sắc cả về lý luận và thực tiễn của công trình góp phần cung cấp cho bạn đọc những kiến thức cơ bản về công tác nghiên cứu DLXH ở Việt Nam. Đây là một tài liệu cần thiết, là cuốn cẩm nang cho đội ngũ cán bộ tuyên giáo, đặc biệt là cán bộ trực tiếp làm công tác DLXH.

Năm 2016, Ban Tuyên giáo Tổng liên đoàn lao động Việt Nam xuất bản “*Sổ tay bồi dưỡng nghiệp vụ nắm bắt và xử lý thông tin dư luận xã hội của tổ chức công đoàn Việt Nam*” [31]. Tài liệu trang bị cho cán bộ công đoàn các cấp, nhất là cán bộ tuyên giáo Công đoàn một số kiến thức cơ bản về công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu DLXH, kỹ năng nắm bắt DLXH và xử lý điểm nóng ở cơ sở và cung cấp một số văn bản Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu DLXH. Tài liệu này có điểm khác với các công trình nghiên cứu về DLXH khác ở Việt Nam là nó đề cập đến một nội dung rất quen thuộc

với hoạt động của các tổ chức công đoàn - nắm bắt DLXH và giải quyết các “tình huống”, “điểm nóng” ở cơ sở. Điểm nóng ở đây là điểm nóng trên lĩnh vực xã hội, “là nơi tập trung mâu thuẫn cao độ cần được giải quyết, hoặc nơi diễn ra tình hình xung đột căng thẳng”. Tài liệu đã phân tích các biểu hiện và yêu cầu xử lý “điểm nóng” trong công nhân lao động, từ đó đưa ra một quy trình xử lý điểm nóng chính trị - xã hội, trong đó việc nắm bắt và xử lý thông tin DLXH giữ vai trò vô cùng quan trọng.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu về DLXH của các tác giả trong nước đã luận bàn và làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về dư luận xã hội và khẳng định sự hiện diện quan trọng của DLXH trong đời sống XH.

### ***1.1.2. Những công trình nghiên cứu về định hướng dư luận xã hội***

Dù không trực tiếp đề cập đến “*định hướng dư luận xã hội*” nhưng các tác giả nước ngoài đã phân tích những yếu tố tác động đến việc người dân đưa ra ý kiến, quan điểm của họ.

Trong công trình của mình, Taeku Lee [13] đặt ra câu hỏi: *Điều gì thúc đẩy chúng ta thay đổi quan điểm trong những thời kỳ có sự phản kháng và bất ổn xã hội?* Ông không ủng hộ quan điểm thông thường cho rằng dư luận được định hình bởi giới tinh hoa, mà đưa ra một cách giải thích khác về bối cảnh địa lý, thể chế, lịch sử và vấn đề cụ thể hình thành nên quan điểm chính trị của người dân. Ông nhận thấy rằng các tổ chức nền tảng ở cơ sở và các cuộc biểu tình của những người dân thường ở địa phương đã đẩy nhu cầu thay đổi xã hội vào nhận thức của công chúng. Từ đó, những yêu cầu này đã đi vào chương trình nghị sự về chính sách của giới tinh hoa chính trị.

Khác với T.Lee, David Weakliem [22] đưa ra một cái nhìn bao quát về cách tiếp cận xã hội học đối với DLXH, đó là: ý kiến, quan điểm của công chúng được hình thành thông qua tương tác xã hội. Việc hình thành quan điểm không chỉ là vấn đề phản ứng của cá nhân đối với các điều kiện bên ngoài, mà còn là một quá trình xã hội trong đó mọi người ảnh hưởng và đến lượt mình lại bị ảnh hưởng bởi những người khác. Tác giả minh họa cách những thay đổi về điều kiện kinh tế và xã hội ảnh hưởng đến dư luận và cách thức phân bổ ý kiến được hình thành bởi cấu trúc tương tác giữa các cá nhân.

Trên cơ sở tiếp cận cặp hệ giá trị mang tính mục tiêu vốn được định danh, định hướng mang tính phổ quát mà Việt Nam đã và đang hướng đến: độc lập, tự do, hạnh phúc - dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, tác giả Phan Tân hướng những nghiên cứu cơ bản của mình đến vai trò, chức năng của dư luận xã hội trong việc định hướng xã hội đến những giá trị đích thực. Tác giả đã làm rõ hệ giá trị và mục tiêu của dân tộc Việt, từ đó chỉ ra hệ giá trị và giá trị cốt lõi trong định hướng DLXH ở Việt Nam [92]. Vấn đề “*định hướng DLXH lành mạnh*” cũng được tác giả đề cập đến ở 3 khía cạnh: *Thứ nhất* là tiếp cận giá trị và lợi ích trong nghiên cứu dư luận – định hướng dư luận lành mạnh. Tác giả chỉ ra một trong những nguyên nhân của xung đột XH là có sự khác biệt trong nhận thức, hành vi bảo vệ giá trị và lợi ích. Mâu thuẫn thường bắt nguồn từ những hiện tượng vốn rất bình thường ban đầu, sau đó nảy sinh do sự khác biệt về quan điểm giá trị và lợi ích, do sự hưởng thụ từ giá trị và lợi ích. Vấn đề đặt ra là cần điều hòa được các mâu thuẫn, khác biệt khi giải quyết các lợi ích cho cá nhân, nhóm, cộng đồng. Định hướng DLXH chính là từng bước điều hòa các mâu thuẫn, dung hòa các quan điểm, hướng tới giải pháp “hòa hợp” các mặt đối lập trong một mâu thuẫn. *Thứ hai* là xây dựng XH nhường nhịn và định hướng DLXH lành mạnh. DLXH không phải là một thiết chế bắt buộc giải quyết ngày một ngày hai những hiện tượng XH nhức nhối, nhưng những làn sóng DLXH có thể dần thấm thấu vào ý thức XH nếu có định hướng rõ ràng và hành động quyết liệt. *Thứ ba* là truyền thông đại chúng trước những hiện tượng XH bức xúc hiện nay và sự cần thiết định hướng DLXH lành mạnh.

Định hướng dư luận xã hội là một nhiệm vụ quan trọng của công tác tư tưởng. Đây thực chất là quá trình tác động hợp quy luật vào diễn biến của nó, nhằm xác định phương hướng đúng, từ đó thúc đẩy sự hình thành dư luận xã hội tích cực, có tính tư tưởng cao, có tác dụng giáo dục, phù hợp với sự tiến bộ xã hội. Có nhiều giải pháp được tiến hành để nâng cao hiệu quả định hướng dư luận xã hội, đáp ứng yêu cầu của công tác tư tưởng hiện nay. Đó là giải pháp về lãnh đạo, quản lý; về nâng cao chất lượng nghiên cứu dư luận xã hội; về đào tạo, bồi dưỡng năng lực cán bộ công tác dư luận xã hội... Trên cơ sở chỉ ra một số thuận lợi và khó khăn trong công tác định hướng DLXH ở nước ta, tác giả

Lương Khắc Hiếu [57] đã đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả định hướng DLXH phục vụ công tác tư tưởng, đó là: đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác định hướng dư luận xã hội; Nâng cao chất lượng nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng năng lực định hướng dư luận xã hội cho cán bộ truyền thông và cán bộ làm công tác dư luận xã hội; Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ các phương tiện truyền thông trong định hướng dư luận xã hội; Đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, hạn chế nhận thức sai lệch và loại bỏ các tin đồn nhảm, kích động, chia rẽ.

Hiện nay cuộc cách mạng công nghệ thông tin phát triển bùng nổ; xu hướng cá nhân hoá thông tin ngày càng trở nên phổ biến trong xã hội; các thế lực thù địch không ngừng chống phá Đảng và Nhà nước ta một cách quyết liệt, bằng mọi hình thức, thủ đoạn. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu, đòi hỏi đối với công tác dư luận xã hội, phải dự báo sớm, chính xác, làm chủ tình hình, định hướng DLXH để tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Tác giả Đỗ Thị Thanh Hà [46] đề xuất một số giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả định hướng DLXH như sau: *một là*, đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác định hướng DLXH; *hai là*, tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội; *ba là*, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng năng lực định hướng DLXH cho cán bộ truyền thông và cán bộ làm công tác DLXH; *bốn là*, phối hợp đồng bộ, chặt chẽ các phương tiện truyền thông trong định hướng DLXH, phát huy vai trò tham mưu, chỉ đạo, kiểm tra của ban Tuyên giáo các cấp trong phối hợp các lực lượng, các phương tiện định hướng DLXH; *năm là*, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, hạn chế nhận thức sai lệch và loại bỏ các tin đồn nhảm, kích động, chia rẽ.

Từ góc nhìn của một nhà lãnh đạo – Bí thư tỉnh ủy An Giang, tác giả Lê Hồng Quang [87] cho thấy cấp ủy, đảng, chính quyền tỉnh đã nhận thức rõ nắm bắt và định hướng DLXH là một nội dung quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng và cả hệ thống chính trị. Từ tỉnh đến cơ sở đã thực sự vào cuộc và tham gia tích cực vào hoạt động này. Tác giả chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn công tác định hướng DLXH ở An Giang – một tỉnh biên giới như sau: thực hiện



tốt cơ chế tiếp xúc, đối thoại với nhân dân; chính quyền các cấp thường xuyên gặp gỡ, họp mặt cán bộ hưu trí, đại biểu trí thức, văn nghệ sĩ, doanh nghiệp, đại diện đồng bào các dân tộc thiểu số, tôn giáo... để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, băn khoăn, trăn trở của các tầng lớp nhân dân; tiếp thu và giải thích rõ cho dân hiểu các vấn đề quan trọng của đất nước, của tỉnh, góp phần củng cố niềm tin và tạo sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chú trọng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và giải quyết kịp thời những bức xúc trong nhân dân.

Là lãnh đạo công tác tại Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tác giả Tô Thị Bích Châu (2024) đã tổng kết thực trạng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong 10 năm qua, thể hiện trên 4 hoạt động chính: *Một là* công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kết luận 100-KL/TW; *hai là* tổ chức bộ phận làm công tác dư luận xã hội; *ba là* đổi mới, nâng cao chất lượng nắm bắt, tập hợp, phản ánh dư luận xã hội; *bốn là* công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ làm công tác DLXH. Tác giả đề xuất 5 giải pháp đổi mới và nâng cao chất lượng điều tra, nắm bắt dư luận xã hội, giúp cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới. Thực tiễn cho thấy đổi mới công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội là yêu cầu, nhiệm vụ quan trọng của quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, đặc biệt là trong đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam [39].

## **1.2. Những công trình nghiên cứu về phương pháp định hướng dư luận xã hội và đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội**

### ***1.2.1. Những công trình nghiên cứu về phương pháp định hướng dư luận xã hội***

Một số học giả nước ngoài trong các công trình nghiên cứu trước đây đã xem xét việc sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng để định hướng dư luận xã hội với những cách thức khác nhau:

Ngay từ rất sớm, Walter Lippmann [16] đã chỉ ra rằng con người sử dụng khuôn mẫu truyền thông để tạo ra ý kiến của mình. Nói cách khác, khuôn mẫu truyền thông có vai trò quan trọng trong việc tạo ra DLXH. Ông lập luận: “... các phương tiện truyền thông, báo chí là nguồn chính tạo nên những bức tranh trong đầu chúng ta về thế giới công cộng rộng lớn bên ngoài “ngoài tầm với, ngoài tầm nhìn, ngoài tầm trí”. Truyền thông có sức mạnh nhất định đối với việc hình thành ý kiến cá nhân và nhóm. Trong cùng một thời điểm, có rất nhiều vấn đề xã hội nảy sinh, mỗi người sẽ không thể quan tâm hết tất cả mọi vấn đề xã hội mà chỉ có thể chú ý tới một số khía cạnh nhất định. Một người dân bình thường sẽ cần có sự định hướng từ chuyên gia hay người có tầm ảnh hưởng khi cần đưa ra những quyết định chính trị quan trọng, và cách cơ bản nhất để công chúng tiếp cận những người này chính là thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng. Từ một nguồn truyền thông đại chúng về một thông tin cụ thể, có thể hình thành các nhóm công chúng khác nhau. Vận dụng quy luật này, các nhà lãnh đạo, quản lý có thể chủ động tạo ra dư luận, định hướng và quản lý các dư luận đó [90,39].

Vincent Price (1992) trong *Public Opinion (Công luận)* [20] đã thảo luận về sự liên quan của 'dư luận công chúng' với gần như mọi lý thuyết truyền thông đại chúng, từ đó trả lời câu hỏi: *Làm thế nào để các phương tiện truyền thông đại chúng định hình dư luận XH, hoặc liên kết nó với việc ra quyết định của chính phủ?*. Salvko Splichal (1999) cũng cho thấy cách nhìn sâu sắc, toàn diện khi nghiên cứu mô hình 'vòng xoắn ốc im lặng' và xem xét vai trò của các phương tiện truyền thông đại chúng trong việc định hình và thể hiện quan điểm của công chúng [21]. Cũng bàn về sự hình thành DLXH và ảnh hưởng của truyền thông đến DLXH, Justin Lewis [14], Christina Holtz-Bacha và Jesper Stromback [10] cho rằng truyền thông đại chúng, dư luận xã hội và các cuộc thăm dò ý kiến có mối liên quan, gắn bó chặt chẽ với nhau. Họ khám phá cách các phương tiện TTĐC đưa tin về các cuộc thăm dò DLXH, qua đó vừa phản ánh vừa định hình dư luận.

Nổi bật nhất phải kể đến những phân tích của Janice S. Ellis [7] về tin thật và tin giả trong việc định hình dư luận xã hội. Bà cho rằng cần nhận ra khi

nào và ai đó đang cố gắng chơi trò gậy ảnh hưởng đến dư luận hoặc thúc giục công chúng hy vọng, tin tưởng hành động. Điều này xảy ra khi công chúng được yêu cầu đưa ra ý kiến về một vấn đề. Những phân tích của bà được các nhà báo, nhà bình luận chính trị, học giả nghiên cứu về DLXH trên thế giới đánh giá rất cao.

Trong khi các tác giả trên nhấn mạnh vai trò của TTĐC trong việc định hình DLXH thì Edward Bernays [4], “cha đẻ” của ngành Quan hệ công chúng, lại bàn về cách hình thành và thao túng dư luận bởi các tập đoàn, chính phủ và các chủ thể khác. Ông phân tích các lý thuyết về tâm lý đám đông, phân tâm học, viện dẫn khái niệm “khuôn mẫu” được mô tả bởi Walter Lippmann và các công cụ, kỹ thuật mà các chuyên gia PR sử dụng để định hướng dư luận thay mặt cho lợi ích của chính phủ. Với quan điểm cho rằng công chúng cư xử như “bầy thú”, Bernays phác thảo cách kiểm soát số đông của những người có tầm ảnh hưởng và cho rằng “*chính phủ có thể điều chỉnh trí óc người dân giống như quân đội điều chỉnh cơ thể*”.

Trong nước, các nghiên cứu về phương pháp định hướng DLXH rất phong phú và đa dạng. Cũng giống các công trình nghiên cứu nước ngoài, các nghiên cứu ở Việt Nam đặc biệt nhấn mạnh phương pháp định hướng DLXH trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Tác giả Mai Quỳnh Nam [78], [79], [80], [81], [82] viện dẫn quan niệm của các nhà tư tưởng lớn như J.J.Rousseau, Heghen, K.Mark và F.Engel về DLXH và vai trò, chức năng của nó trong đời sống XH, từ đó xác định ý nghĩa của việc nghiên cứu DLXH, đồng thời phân tích vai trò đặc biệt của hệ thống truyền thông đại chúng trong việc hình thành và thể hiện DLXH. Theo tác giả, cần xem xét tính đặc thù của mỗi loại phương tiện thông tin, cũng như sự phù hợp của nó đối với các đối tượng tiếp nhận khi nghiên cứu cơ chế hình thành và thể hiện dư luận xã hội thông qua tác động của các phương tiện truyền thông đại chúng. Tác động của truyền thông đại chúng đối với dư luận xã hội rất toàn diện, thể hiện ở chỗ hệ thống này không chỉ thể hiện rõ vai trò quan trọng trong các đợt vận động chính trị, các phương hướng chung thường được

những tổ chức, đoàn thể chính trị, xã hội quan tâm mà còn đi sâu vào những hiện tượng xã hội thường ngày, nhất là các hiện tượng cấp bách, đột xuất. Tuy nhiên, tác giả cũng lưu ý rằng, sự hình thành dư luận xã hội thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng có mối liên hệ ngược. Các phương tiện TTĐC không chỉ tạo nên dư luận xã hội, mà trong nhiều trường hợp hệ thống này còn bị tác động ngược trở lại bởi chính dư luận xã hội.

Tác giả Lê Ngọc Hùng [63], trong quá trình nghiên cứu DLXH, đã chỉ ra những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về nhận thức và định hướng xã hội vào giải quyết những vấn đề đặt ra đối với sự nghiệp xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Theo Người, DLXH là nhận thức và quyết tâm làm cách mạng của đồng bào. Định hướng DLXH là làm cho dân hiểu và quyết tâm làm cách mạng giành và giữ độc lập tự do cho dân tộc. Người đưa ra một quy trình nắm bắt và định hướng DLXH gồm 6 bước như sau: (1) Thu thập các loại ý kiến của các tầng lớp xã hội khác nhau về những vấn đề nhất định; (2) So sánh, phân tích kỹ các nội dung của các loại ý kiến đó; (3) Phát hiện mâu thuẫn trong các ý kiến; (4) Phân biệt cái đúng/sai trong các ý kiến; (5) Lựa chọn ý kiến đúng trong các ý kiến đã có; (6) Đem ý kiến đúng đã được lựa chọn cho người dân bàn bạc so sánh và giải quyết vấn đề. Quan điểm này của Người cần được nghiêm túc kế thừa.

Đề cập đến vai trò định hướng DLXH của báo chí. Tác giả Nguyễn Văn Dũng [40] cho rằng, báo chí định hướng DLXH là thể hiện sự thống nhất giữa yêu cầu từ *bên trên* – của lãnh đạo quản lý và nhu cầu từ *bên dưới* – của quần chúng nhân dân. Báo chí sẽ trở thành công cụ quan trọng nhất trong việc khơi nguồn, tập hợp và phát huy nguồn sức mạnh mềm – tài nguyên mềm của quốc gia trong quá trình phát triển đất nước bền vững nếu bảo đảm được tính thống nhất này. Báo chí định hướng DLXH, định hướng nhận thức, tư tưởng của nhân dân là đòi hỏi tất yếu khách quan và phổ biến của sự phát triển. Tác giả đã phân tích một số phương thức định hướng DLXH, đó là: phương thức tuyên truyền điển hình; phương thức thông tin, tuyên truyền tập trung, phương thức tổ chức chiến dịch truyền thông hiệu quả; từ đó tác giả nêu ra 2 phương cách mà báo

chí có thể khơi nguồn và định hướng DLXH hiệu quả hơn, thường xuyên liên tục hơn so với cách thức tuyên truyền điển hình, tuyên truyền tập trung như thời kỳ trước đây. *Thứ nhất*, thông tin sự kiện nhanh nhạy và chọn lọc thông tin có giá trị thời sự và tính thực tiễn cao. *Thứ hai*, đưa ra những phân tích, bình luận về các sự kiện và vấn đề thời sự đã và đang diễn ra có ý nghĩa thời cuộc; thông qua đó kích thích trí tuệ và cảm xúc của công chúng, hướng dẫn nhận thức tư tưởng và định hướng DLXH. Đây mới là giá trị thông tin báo chí đem lại cho công chúng và DLXH.

Cũng đề cập đến vai trò của báo chí trong định hướng dư luận xã hội, tác giả Đỗ Chí Nghĩa [83] khái quát và làm rõ về mặt lý luận vai trò, chức năng, mối quan hệ mật thiết giữa báo chí và dư luận xã hội. Theo tác giả, báo chí đã thể hiện rõ năng lực tác động vào DLXH, tác động mạnh mẽ và nhanh chóng vào số đông công chúng của một loại hình truyền thông có nhiều ưu điểm và vai trò định hướng DLXH của báo chí được xác định trên cơ sở chức năng thông tin và chức năng tư tưởng của nó. Báo chí thực hiện định hướng DLXH có hiệu quả sẽ góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng đi vào thực tiễn, xây dựng một nền tảng tinh thần tích cực trong công chúng và DLXH. Báo chí tác động vào DLXH qua 2 cách thức: tình cảm và lý trí, trong đó tác động vào lý trí là cách thức cơ bản và quan trọng nhất. Tác giả đã khảo sát khả năng, mức độ tác động của báo chí vào DLXH, mô tả việc DLXH chịu tác động của báo chí, công chúng bị ảnh hưởng từ thông tin báo chí khi giải quyết các vấn đề thường nhật của cuộc sống đến các vấn đề xa hơn, thuộc về quan điểm, nhận thức. Trên cơ sở những nghiên cứu trên, tác giả tập hợp những vấn đề đặt ra trong định hướng DLXH của báo chí, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả định hướng DLXH của loại hình phương tiện truyền thông này.

Nghiên cứu về hiệu ứng “Dòng xoắn ốc im lặng” và định hướng DLXH ở Việt Nam [88], [89], [90] của tác giả Vũ Hào Quang chỉ ra thực tế có một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa có chuyển biến tích cực về mặt tư tưởng, đạo đức, lối sống; những biểu hiện chủ nghĩa cá nhân, bè cánh, cục bộ vẫn chưa được đẩy

lùi; nạn tham ô, tham nhũng vẫn còn những biểu hiện tinh vi, phức tạp chưa ngăn chặn được. Những hiện tượng đó đã gây mất lòng tin trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân (như trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI đã nêu). Tuy nhiên, những hiện tượng tiêu cực đó vẫn ko được phát hiện, tố cáo vì một số cán bộ đảng viên có khuynh hướng rơi vào “dòng xoáy im lặng”, hay nói cách khác là “ngậm miệng ăn tiền” vì họ sợ bị xã hội cô lập và thiếu an toàn cho bản thân họ cũng như cho gia đình. Hiện tượng sợ liên lụy, sợ tai vạ xuất phát từ tâm lý bi quan, cô đơn, thiếu niềm tin vào những người xung quanh, thiếu dũng khí tự vệ... dẫn đến im lặng không cho người khác biết thái độ và suy nghĩ thực của mình đang trở nên phổ biến. Tác giả vận dụng lý thuyết “Vòng xoắn ốc im lặng” để lý giải cho hiện tượng này và phối hợp lý thuyết đó với các lý thuyết Macxit về truyền thông để định hướng DLXH về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng, triển khai và thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong điều kiện cách mạng nước ta.

Qua phân tích một số hiện tượng XH bức xúc, được truyền thông phản ánh, khơi nguồn DLXH mạnh mẽ, tác giả Phan Tân [93] đặt ra yêu cầu hướng tới dư luận xã hội lành mạnh: nâng cao vai trò của truyền thông. Có thể nói, dư luận xã hội trên các phương tiện truyền thông thời gian qua đã thể hiện sự dần trưởng thành trong nhận định, đánh giá các sự kiện được đưa tin, trong bày tỏ thái độ rõ ràng trước cái tốt với cái xấu, cái đúng với cái sai. Sự dần trưởng thành của dư luận xã hội là yếu tố tích cực thúc đẩy sự gạn lọc trong lựa chọn nguồn tin có độ tin cậy, sự nắm bắt thông tin đa dạng, nhiều chiều và khách quan hơn. Và quan trọng hơn cả là lên tiếng phản bác mạnh mẽ những việc làm không đúng đắn, khơi dậy lòng tự trọng và tinh thần biết xấu hổ, cổ súy cho cái đúng và cái thiện. Nghe dư luận, phân tích dư luận, định hướng dư luận trong mỗi hiện tượng xã hội được truyền thông cần phải được xử lý bởi cái đầu biết lập luận hợp lý hơn là bị lôi cuốn bởi “con tim cảm tính”; cần bình tĩnh để đưa ra những ý kiến thảo luận thấu đáo, tránh cuốn theo cảm tính, đơn điệu, một chiều.

Công trình “*Nghiên cứu và định hướng dư luận xã hội*” [53] tác giả

Lương Khắc Hiếu (chủ biên) là công trình duy nhất từ trước đến nay mô tả chi tiết hệ thống cơ sở lý luận của định hướng dư luận xã hội. Tác giả dành riêng một chương để bàn về mục đích, nội dung, cấp độ và các phương pháp định hướng dư luận xã hội. Dựa trên 3 cấp độ định hướng DLXH là: cấp độ cá nhân, nhóm và cộng đồng, tác giả đã tổng kết 6 phương pháp chủ yếu được dùng để định hướng DLXH là: thông qua uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH; thông qua sinh hoạt, hội họp của các cơ quan, tổ chức; thông qua hoạt động của các phương tiện truyền thông đại chúng; định hướng DLXH bằng dư luận; định hướng DLXH bằng cách tác động vào các yếu tố có ảnh hưởng đến quá trình hình thành, biến đổi quan điểm, thái độ của con người và định hướng DLXH bằng cách tăng cường giáo dục tư tưởng cho công chúng. Kế thừa những cơ sở lý luận trên, trong luận án Tiến sĩ Xã hội học “*Dư luận xã hội về bảo vệ môi trường*” [108], tác giả Bùi Hồng Việt đã đề xuất 5 giải pháp thông tin, tuyên truyền định hướng DLXH và 6 phương pháp định hướng DLXH về bảo vệ môi trường, đó là: định hướng DLXH thông qua uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm xã hội; thông qua sinh hoạt, hội họp của các tổ chức; thông qua hoạt động của các phương tiện truyền thông đại chúng; thông qua MXH; sử dụng DLXH để định hướng DLXH và định hướng DLXH bằng cách cung cấp thông tin về môi trường nhanh chóng, chính xác, kịp thời, tác động vào các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình hình thành, thay đổi thái độ của người dân.

Theo tác giả Lê Ngọc Hùng [64], căn cứ vào các cách tiếp cận lý thuyết khoa học, đặc biệt là các lý thuyết truyền thông về DLXH để nắm bắt và định hướng DLXH. Tác giả chỉ ra, các nhà nghiên cứu về truyền thông đại chúng rất quan tâm tìm hiểu dư luận xã hội với tư cách là một hình thức của giao tiếp xã hội (mass/public communication), nhất là trong bối cảnh cách mạng công nghệ thông tin. Trong các nghiên cứu này thường nhấn mạnh vai trò của các công cụ, phương tiện truyền thông hiện đại như: báo chí, phát thanh, truyền hình và truyền thông nối mạng phát triển mạnh vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Từ xưa đến nay, các nghiên cứu về dư luận xã hội trên thế giới và các nghiên cứu về truyền thông đại chúng luôn gắn liền với nhau như một cặp bài

trùng, không thể tách rời. Một số lý thuyết truyền thông về dư luận xã hội như: Lý thuyết “Viên đạn thần kỳ”, lý thuyết Dòng chảy hai bước, lý thuyết Làm mẫu dư luận xã hội và lý thuyết Dựng khung dư luận xã hội... đã được ra đời từ chính quá trình nghiên cứu “cặp bài trùng” này.

Theo tác giả Phan Tân [96], định hướng dư luận xã hội là việc hết sức quan trọng, hướng đến một tâm trạng xã hội tốt trước sự đe dọa của những dư luận tiêu cực. Không phải chỉ khi dư luận xã hội từ các vấn đề xã hội xảy ra thì chính quyền mới can thiệp, định hướng dư luận của người dân, mà phải có những chiến lược, chính sách phát triển hợp lý để tránh các vấn đề vốn được tiên liệu sẽ xuất hiện. Tác giả nhấn mạnh vào tham vấn người dân bản địa trong việc giải quyết các vấn đề xã hội và định hướng dư luận xã hội vùng dân tộc thiểu số. Việc tham vấn người dân có giá trị trong việc định hướng dư luận qua việc tham vấn xây dựng các chiến lược phát triển liên quan đến lợi ích của chính họ. Việc định hướng DLXH từ việc tham vấn người dân cần tổ chức qua những chiến lược phát triển kinh tế - xã hội ở cả địa phương hay cấp vùng, quốc gia là hoạt động quan trọng. Hãy đặt người dân vào vị trí trung tâm của sự phát triển, trao quyền lựa chọn, quyết định chiến lược phát triển, giám sát quá trình thực hiện và đánh giá kết quả tác động. Những nhà quản lý giữ vai trò đứng ra tổ chức các hoạt động tham vấn để người dân thể hiện tốt hơn và nâng cao sự hợp tác, tương tác giữa họ với nhau để phát triển xã hội. Cũng theo tác giả Phan Tân, tính lợi ích là một tính chất quan trọng của DLXH và cần được tính đến khi định hướng DLXH ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. DLXH luôn chịu sự ảnh hưởng của tính lợi ích, bất kể nó ở cấp độ cá nhân, nhóm, cộng đồng hay thậm chí là cấp độ quốc gia. Mỗi cá nhân hay nhóm xã hội đều căn cứ vào lợi ích của mình, nhóm mình để điều khiển hay định hướng các luồng DLXH. Trong quá trình trao đổi, thảo luận, va đập ý kiến để hình thành DLXH, có thể nảy sinh mâu thuẫn, “va chạm lợi ích” giữa các cá nhân và các nhóm xã hội. Điều này xảy ra do lợi ích giữa các cá nhân và nhóm XH không phải lúc nào cũng đồng nhất với nhau. Thông qua phương pháp tiếp cận định tính vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm tác giả nghiên cứu đã chứng minh tính lợi ích đa



dạng trong XH làm cho DLXH cũng có tính đa chiều và do vậy định hướng DLXH cũng phải đa chiều. Từ đó, có thể sử dụng các phương pháp định hướng DLXH bằng cách phân tích tính lợi ích và điều hòa lợi ích của các bên liên quan. Bộ máy chính trị, các nhà lãnh đạo, quản lý, các cơ quan, tổ chức luôn quan tâm đến định hướng DLXH, nhưng đây là điều không dễ dàng, nhất là trong bối cảnh bùng nổ thông tin, khoa học công nghệ và mạng XH phát triển. Có thể trong những tình huống cụ thể, định hướng DLXH bằng những cách thức can thiệp truyền thống mang tính trực tiếp vào DLXH không phát huy được hiệu quả. Đó là lúc những hướng can thiệp gián tiếp phát huy vai trò và giá trị nhất định. Do đó, định hướng DLXH bằng cách hài hòa lợi ích là một phương pháp rất đáng quan tâm. Như đã nói, bản chất của xung đột DLXH chính là xung đột về mặt lợi ích, khi ta hài hòa được lợi ích của các nhóm XH thì chính lúc đó ta đã định hướng DLXH thành công [97], [98].

Trong công trình “*Định hướng dư luận xã hội về hoạt động của Quốc hội trên truyền thông đại chúng và những vấn đề lý thuyết trong thời đại 4.0*” [49], tác giả Vũ Tuấn Hà đã gọi mở cho các nhà quản lý truyền thông nhìn rõ hơn về những thuận lợi và khó khăn của việc định hướng DLXH trên truyền thông đại chúng thời đại 4.0. Việc định hướng DLXH đúng hướng, trên cơ sở phát huy thế mạnh của từng loại phương tiện truyền thông, kết hợp với việc phối hợp thành thạo các lý thuyết truyền thông như: thuyết truyền thông hai bước, thuyết đóng khung, thuyết chương trình nghị sự, thuyết kích – dẫn (môi), thuyết dòng xoắn ốc im lặng... sẽ mang lại hiệu quả truyền thông. Tác giả cũng chỉ ra những thách thức của việc sử dụng các phương tiện truyền thông đa chức năng đã góp phần quan trọng làm thay đổi lối sống cá nhân, cộng đồng, xã hội. Trách nhiệm định hướng giáo dục ý thức công dân và lòng yêu nước truyền thống càng trở nên quan trọng và cấp bách hơn bao giờ hết.

Công trình “*DLXH một số vấn đề lý luận và thực tiễn*” [47], Đỗ Thị Thanh Hà (chủ biên) (2020) khái quát quá trình phát triển của công tác DLXH ngành tuyên giáo và một số thành tựu nổi bật của công tác nghiên cứu DLXH trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng; tổng kết một số vấn đề đặt ra trong

nghiên cứu DLXH hiện nay, đó là: vận dụng lý thuyết trong nghiên cứu, định hướng DLXH; nắm bắt DLXH trong xử lý “tình huống có vấn đề” và “điểm nóng” ở cơ sở; nghiên cứu xây dựng bộ chỉ số đánh giá niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng và các hướng/hệ vấn đề nghiên cứu DLXH phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý XH.

Công trình “*Nghiên cứu dư luận xã hội*” [66] của tác giả Dương Thị Thu Hương (2022) đề cập đến vấn đề quản lý thông tin và định hướng DLXH. Tác giả đã phân tích 6 phương pháp và cơ sở giúp định hướng DLXH ở Việt Nam hiện nay, đó là: định hướng thông qua gây ảnh hưởng hoặc tác động đến các yếu tố có ảnh hưởng đến quá trình hình thành, biến đổi DLXH; giảm bớt thông tin về vấn đề, sự kiện, hiện tượng nhằm kiểm soát tình trạng nhiễu loạn thông tin; phân tích và đứng trên quan điểm về lợi ích cũng như các quy định pháp luật, chủ trương chính sách lớn của Nhà nước, các giá trị nhân văn, giá trị cốt lõi, truyền thống và đạo lý tốt đẹp của dân tộc để định hướng vấn đề; định hướng thông qua hoạt động của các phương tiện truyền thông và báo chí; định hướng thông qua bằng chứng khoa học, số liệu nghiên cứu, kết quả các cuộc thăm dò, điều tra xã hội học và định hướng thông qua các cuộc họp, gặp mặt trực tiếp.

Luận án Tiến sĩ Báo chí học, “*Vai trò phản biện xã hội và hướng dẫn DLXH của báo điện tử*” [69], Phan Văn Kiên (2022). Nghiên cứu trường hợp báo điện tử Vnexpress và Tuổi trẻ online, luận án nhìn nhận vai trò phản biện xã hội của báo điện tử trong mối quan hệ với hướng dẫn dư luận xã hội một cách cụ thể, đồng thời đánh giá quá trình tác động của thông tin báo chí lên việc hình thành và đóng góp ý kiến thảo luận của công chúng báo điện tử. Tác giả đã phân tích quá trình tác động của thông điệp phản biện xã hội và hướng dẫn dư luận xã hội trên 2 tờ báo điện tử tới các nhóm công chúng thông qua phương pháp phỏng vấn nhóm, trên cơ sở đó đánh giá hiệu quả của việc tích hợp đa phương tiện của các báo điện tử trong quá trình phản biện xã hội và hướng dẫn dư luận xã hội. Đây là một phương thức mà hầu hết các báo điện tử có thể sử

dụng như là một lợi thế không loại hình nào có được. Tuy nhiên, việc tích hợp đa phương tiện trên các báo điện tử trong quá trình phản biện xã hội và hướng dẫn dư luận xã hội vẫn chưa đạt được hiệu quả cao. Luận án là cơ sở cho các tờ báo điện tử ở nước ta có những thay đổi phù hợp để phát triển không gian công cộng trên giao diện điện tử của họ, là nguồn tài liệu tham khảo hữu ích và giá trị cho các nhà quản lý lĩnh vực báo chí, truyền thông.

### ***1.2.2. Những công trình nghiên cứu về đổi mới phương pháp và đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội***

Nắm bắt và định hướng dư luận xã hội là một nội dung quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng, có vai trò then chốt đối với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Nghiên cứu về đổi mới phương pháp định hướng DLXH trước hết cần nghiên cứu về đổi mới phương pháp công tác tư tưởng nói chung.

#### ***1.2.2.1. Những công trình nghiên cứu về đổi mới phương pháp***

Tác giả Hà Học Hợi – Ngô Văn Thọ (2002) trong tác phẩm "*Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng*" [59] đã phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn về việc đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng trong bối cảnh những năm đầu thế kỷ XX. Hoạt động này đã góp phần củng cố sự thống nhất trong Đảng và tăng cường sự đồng thuận trong xã hội, hướng đến mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh. Hai tác giả đã làm rõ các tiêu chí đánh giá chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng, từ đó đề xuất những giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác này, bao gồm việc đổi mới và nâng cao chất lượng tuyên truyền, cổ động, đảm bảo bộ máy làm công tác tư tưởng đáp ứng được những nhiệm vụ chủ yếu của công tác này trong bối cảnh mới.

Vũ Ngọc Am (2003), "*Đổi mới công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở trong giai đoạn hiện nay*" [24]. Cuốn sách làm rõ vai trò và tầm quan trọng của công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong việc nâng cao ý thức tự giác của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, đấu tranh để làm thất bại chiến lược "diễn biến

hòa bình" của các thế lực thù địch. Trong những giải pháp đổi mới công tác giáo dục chính trị ở cơ sở, tác giả đặc biệt nhấn mạnh việc xây dựng hệ thống chương trình, phương pháp giảng dạy và học tập, đọc nghiên cứu tài liệu, thảo luận, đi thực tế tham quan... làm sao cho tất cả các khâu đó đều được thể hiện, bổ sung cho nhau nhằm đạt hiệu quả ngày một nâng cao nhận thức chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Ngoài ra, cần nắm vững yêu cầu của từng bài giảng, từng vấn đề trình bày và đặc điểm của đối tượng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng.

Phạm Tất Thắng (chủ biên) (2010), "Đổi mới công tác tư tưởng, lý luận phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" [103]. Bàn về quan điểm, phương hướng, giải pháp đổi mới công tác tư tưởng, lý luận ở nước ta hiện nay, tác giả đã phân tích các bài học kinh nghiệm, khẳng định những quan điểm mang tính nguyên tắc, mục tiêu, phương hướng, và đưa ra các giải pháp đổi mới về nội dung, phương thức, phương pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận của Đảng trong tình hình hiện tại. Nội dung của cuốn sách có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc trong lĩnh vực công tác tư tưởng.

Trần Huy Ngọc (2018), *Đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên các trường đại học khu vực trung du, miền núi phía Bắc nước ta hiện nay (khảo sát đại học Thái Nguyên và đại học Tây Bắc)* [84]. Luận án hệ thống, luận giải, làm sáng tỏ các vấn đề lý luận về đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị (LLCT) cho sinh viên các trường đại học ở nước ta hiện nay; làm rõ 03 nội dung đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên các trường đại học khu vực trung du, miền núi phía Bắc, đó là: áp dụng các phương pháp mới, hiện đại trong giáo dục LLCT cho sinh viên; đổi mới từng phần các phương pháp hiện có trong giáo dục LLCT cho sinh viên; đa dạng hóa và tích hợp các phương pháp giáo dục LLCT cho sinh viên. Luận án cũng chỉ ra thực trạng đổi mới phương pháp giáo dục LLCT trong các trường đại học khu vực trung du, miền núi phía Bắc thời gian qua, từ đó đề xuất 3 nhóm giải pháp tăng cường đổi mới những phương pháp giáo dục LLCT cho sinh viên các trường đại học khu vực trung du, miền núi phía Bắc trong thời gian tới.

### *1.2.2.2. Những công trình nghiên cứu về đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội*

Võ Thị Mai, Trần Văn Huân (2022), “*Đổi mới định hướng DLXH để tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*” [73]. Theo 2 tác giả, những năm qua, công tác DLXH và định hướng DLXH luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm, tiến hành đổi mới theo hướng đa dạng, thiết thực, hiệu quả, gần dân hơn. Việc đổi mới được thực hiện cả ở nội dung, hình thức và phương pháp. Đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở nước ta không chỉ góp phần tạo sự đồng thuận trong nhận thức, thái độ và hành vi của nhân dân, mà còn đóng góp tích cực vào công cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân nhờ đó cũng được tăng cường. Bài báo cũng chỉ ra, bên cạnh những kết quả đạt được, trong hoạt động đổi mới này vẫn còn tình trạng: cán bộ chưa hiểu và làm đúng định hướng DLXH; thiếu thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo định hướng DLXH; nhiều cơ quan báo chí, tuyên truyền chậm đổi mới, chậm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng người dân... trong khi bên ngoài các thế lực thù địch không ngừng công kích, chống phá Đảng và Nhà nước ta. Từ thực tế trên, các tác giả đề xuất một số giải pháp đổi mới, sáng tạo trong định hướng DLXH như: đổi mới, sáng tạo về nội dung định hướng DLXH; đổi mới, sáng tạo về hình thức định hướng DLXH; đổi mới, sáng tạo về phương pháp định hướng DLXH. Tuy nhiên hai tác giả mới chỉ dừng ở bước đề xuất chứ chưa chỉ ra được các nội dung đổi mới phương pháp định hướng DLXH.

Vũ Trọng Lâm (2022), “*Xây dựng không gian mạng lành mạnh, đảm bảo phục vụ tốt hoạt động thông tin, tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội*” [70]. Tác giả khái quát 4 vai trò của không gian mạng đối với đời sống văn hóa, tư tưởng nước ta hiện nay: thứ nhất, không gian mạng có vai trò quan trọng đối với việc xây dựng hệ tư tưởng chủ đạo của đất nước; thứ hai, không gian mạng góp phần thúc đẩy phát triển văn hóa, tư tưởng; thứ ba, không gian mạng liên quan đến lợi ích của nhân dân và sự ổn định, phát triển của xã hội; thứ tư, không gian mạng đi tiên phong trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của

Đảng hiện nay. Từ đó tác giả đặt ra một số yêu cầu đối với hoạt động thông tin, tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội trên không gian mạng: cần chủ động nắm bắt “mặt trận” tư tưởng và định hướng dư luận xã hội càng sớm càng tốt; phải xác định hoạt động thông tin, tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội trên không gian mạng là nhiệm vụ trọng tâm, cần được ưu tiên trong công tác tư tưởng của Đảng. Tác giả đề xuất một số giải pháp xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh, bảo đảm phục vụ tốt hoạt động thông tin, tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội thời gian tới: thứ nhất, củng cố và tăng cường thông tin, tuyên truyền về hệ tư tưởng chủ đạo; thứ hai, tăng cường xây dựng các nội dung thông tin lành mạnh, đúng đắn; thứ ba, thiết lập và cải tiến hệ thống quản lý mạng toàn diện; thứ tư, thúc đẩy tích hợp truyền thông, thông tin phát triển theo chiều sâu.

Nguyễn Thị Trang (2023), *Các phương tiện truyền thông xã hội và những thách thức đối với an ninh tư tưởng ở nước ta hiện nay* [106]. Đổi mới phương pháp định hướng DLXH được tác giả đề cập dưới góc độ an ninh tư tưởng. Theo tác giả, sự phát triển nhanh chóng của các phương tiện truyền thông xã hội đã tác động đến mọi mặt đời sống xã hội và đang đặt ra những thách thức to lớn đối với vấn đề an ninh quốc gia, trong đó có an ninh tư tưởng ở nước ta. Mục tiêu của công tác an ninh tư tưởng trong bối cảnh các phương tiện truyền thông xã hội bùng nổ là bảo đảm hệ tư tưởng của Đảng ta giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần ở nước ta, chiếm vị trí quan trọng trên không gian mạng và có khả năng dẫn dắt các xu hướng tư tưởng khác; phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống lại các âm mưu chống phá và các hoạt động chiến tranh tâm lý, phá hoại tư tưởng, truyền bá những nội dung phản văn hóa... diễn ra trên không gian mạng. Để đấu tranh bảo đảm an ninh tư tưởng của đất nước trên các phương tiện truyền thông xã hội có hiệu quả, tác giả đề xuất một số giải pháp, trong đó có giải pháp xây dựng và đẩy mạnh hoạt động của các dư luận viên trên không gian mạng. Đặc biệt, phát huy vai trò của các KOLs trên không gian mạng, là những người có uy tín, có ảnh hưởng lớn trên các phương tiện truyền thông xã hội (người của công chúng, các trí thức, văn nghệ sĩ);

hướng dẫn họ thể hiện các quan điểm, nhận xét phù hợp với quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước. Đồng thời, tăng cường theo dõi, rà quét để kịp thời phát hiện và ngăn chặn sự xâm nhập của các luồng tư tưởng lai căng, phức tạp, đi ngược lại những giá trị tư tưởng, văn hóa, chuẩn mực trên các phương tiện truyền thông xã hội. Cần hết sức quan tâm đến lực lượng thanh, thiếu niên - là lực lượng tích cực nhất trên các phương tiện truyền thông xã hội hiện nay - cung cấp thông tin đầy đủ giúp họ đủ nền tảng kiến thức, có đủ “sức đề kháng” để nhận diện đúng - sai và không bị xúi giục, làm theo những tư tưởng, lối sống lệch lạc, xa lạ với truyền thống tư tưởng, văn hóa của dân tộc.

### **1.3. Nhận định chung về kết quả nghiên cứu và những vấn đề luận án cần tiếp tục làm rõ**

#### ***1.3.1. Nhận định chung về kết quả nghiên cứu***

Qua tổng quan các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến vấn đề nghiên cứu của luận án, có thể khái quát một số kết quả nổi bật sau:

*Một là*, dư luận xã hội, từ đầu thế kỉ 20, đã là đối tượng nghiên cứu của nhiều ngành khoa học, từ xã hội học, chính trị học, tâm lý học, báo chí – truyền thông đến quan hệ công chúng. Mặc dù tiếp cận “dư luận xã hội” từ nhiều góc độ khác nhau nhưng các công trình đều có điểm chung là đã luận bàn, hệ thống hóa, phân tích rất rõ cơ sở lý luận về dư luận xã hội như khái niệm, bản chất, cấu trúc, chức năng, đặc tính tâm lý, các yếu tố tác động đến sự hình thành DLXH, và phát triển các lý thuyết truyền thông gắn với nghiên cứu DLXH. Các công trình đều nhấn mạnh vai trò quan trọng của DLXH trong đời sống chính trị - xã hội, mối quan hệ giữa dư luận xã hội và nền dân chủ. Không chỉ làm rõ những vấn đề lý luận về DLXH, các công trình nghiên cứu còn trang bị cho người nghiên cứu bộ công cụ để thực hiện việc nghiên cứu, nắm bắt DLXH về các vấn đề bức thiết của đời sống, tổ chức các cuộc thăm dò DLXH liên quan đến hoạt động chính trị.

*Thứ hai*, khi bàn về định hướng DLXH, các công trình nghiên cứu đều có chung khẳng định về ảnh hưởng của truyền thông đến dư luận xã hội và mô tả cách các phương tiện truyền thông đại chúng định hình DLXH. Ảnh hưởng

để nhận thấy nhất là truyền thông tạo dựng các khuôn mẫu tư duy, từ đó định hướng nhận thức và hành động của công chúng. Các phương tiện truyền thông đại chúng hướng sự chú ý của công chúng đến một số vấn đề mà nó coi là cốt yếu, phản ánh sự kiện, vấn đề, biến nó từ cái ít được biết đến thành vấn đề mang tính XH. TTĐC phản ánh DLXH một cách có ý thức rõ ràng, hướng tới mục tiêu cụ thể. Mục tiêu cuối cùng và cao nhất chính là định hướng DLXH. Từ ảnh hưởng của truyền thông đến DLXH, các nhà nghiên cứu ở Việt Nam chỉ ra vai trò của của truyền thông ngày nay trong việc hướng tới DLXH lành mạnh.

*Thứ ba*, các công trình nghiên cứu có bàn về phương pháp định hướng DLXH, tập trung vào 3 hướng sau: *một là*, làm rõ việc sử dụng truyền thông để định hướng DLXH và phát triển các lý thuyết truyền thông để vận dụng trong định hướng; *hai là*, chỉ ra khái niệm, mục đích, nội dung, cấp độ định hướng DLXH; *ba là*, hệ thống các cách thức, phương tiện được sử dụng để định hướng DLXH. Những nghiên cứu trên là cơ sở lý luận ban đầu quan trọng, có tính định hướng lớn đối với việc triển khai các bước nghiên cứu tiếp theo của luận án.

*Thứ tư*, các công trình nghiên cứu về đổi mới phương pháp ĐHDLXH mới chỉ dừng ở các bài báo đăng trên tạp chí, chưa có những nghiên cứu thực tế chuyên sâu. Các tác giả căn cứ từ thực trạng công tác DLXH và bối cảnh xã hội để chỉ ra sự cần thiết phải đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở nước ta hiện nay và đề xuất một số phải pháp để tăng cường định hướng DLXH.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu được tổng quan là nguồn tư liệu rất giá trị đối với việc nghiên cứu về đổi mới phương pháp định hướng DLXH mà luận án có thể kế thừa.

### ***1.3.2. Những vấn đề luận án cần tiếp tục làm rõ***

Khái quát kết quả nghiên cứu từ các công trình khoa học liên quan đến đề tài đã được tổng quan cho thấy, mặc dù có rất nhiều công trình nghiên cứu mối quan hệ giữa truyền thông đại chúng và dư luận xã hội, phương pháp định hướng DLXH và đổi mới phương pháp công tác tư tưởng nói chung..., nhưng chưa có nghiên cứu nào về cơ sở lý luận và thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH từ góc độ tiếp cận của ngành chính trị học chuyên ngành



công tác tư tưởng. Từ góc độ này, luận án cần đi sâu làm rõ một số vấn đề cụ thể như sau:

*Một là*, nghiên cứu về đổi mới phương pháp định hướng DLXH trước hết cần làm rõ nội hàm khái niệm “phương pháp định hướng DLXH” gắn với phương pháp, phương tiện công tác tư tưởng và mô tả, phân loại các phương pháp này thật rõ ràng, cụ thể. Các công trình nghiên cứu về phương pháp định hướng DLXH chủ yếu đề cập đến phương pháp định hướng DLXH bằng các phương tiện truyền thông đại chúng, bằng sinh hoạt hội họp của các cơ quan, tổ chức... mà chưa làm rõ các phương pháp khác cũng được sử dụng để định hướng DLXH. Các công trình nghiên cứu cũng chưa mô tả thực trạng sử dụng các phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam hiện nay.

*Hai là*, phát triển, làm rõ nội hàm khái niệm “đổi mới phương pháp định hướng DLXH”. Hiện nay các công trình nghiên cứu mới chỉ làm rõ khái niệm định hướng DLXH, chưa làm rõ khái niệm đổi mới phương pháp định hướng DLXH. Cần nghiên cứu về đổi mới phương pháp định hướng DLXH như một hoạt động được cấu trúc bởi các yếu tố như: chủ thể, đối tượng của hoạt động đổi mới, nguyên tắc và nội dung đổi mới phương pháp ĐHDLXH. Đây là những vấn đề lý luận đề tài luận án cần tiếp tục nghiên cứu.

*Ba là*, các công trình nghiên cứu được tổng quan chưa chỉ ra được thực trạng sử dụng các phương pháp định hướng DLXH và thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam hiện nay. Từ các công trình nghiên cứu đã được tổng quan, luận án sẽ tập trung làm rõ bối cảnh, cơ sở pháp lý, chính trị của hoạt động đổi mới phương pháp định hướng DLXH cũng như thực trạng đổi mới hoạt động này ở Việt Nam bằng cách đánh giá những thành tựu, hạn chế trong nội dung đổi mới.

## **Tiểu kết Chương 1**

Như vậy, nghiên cứu về DLXH trên thế giới và Việt Nam khá đa dạng và phong phú, được các học giả quan tâm từ những năm đầu thế kỉ 20. Sự đa dạng, phong phú thể hiện trước hết ở việc cho đến nay, có rất nhiều cách hiểu khác nhau về dư luận xã hội và chưa có một sự thống nhất về khái niệm này. Harwood Childs (1965) đã mô tả không ít hơn 48 định nghĩa khác nhau về dư luận xã hội trong các tài liệu nghiên cứu có liên quan, và sau hơn nửa thế kỷ, điều này không thay đổi. Những công trình nghiên cứu được tổng quan đã tập trung làm rõ khái niệm, bản chất, nguồn gốc và chức năng của DLXH; các giai đoạn hình thành và biến đổi của DLXH; các yếu tố tác động đến sự hình thành DLXH và một số lý thuyết truyền thông được áp dụng trong nghiên cứu, định hướng DLXH.

Ảnh hưởng vô cùng mạnh mẽ của các phương tiện truyền thông đại chúng trong định hình ý kiến, quan điểm của người dân đã được các học giả nước ngoài khẳng định. Bên cạnh đó, một số yếu tố như tầng lớp tinh hoa, tương tác xã hội cũng được cho là có tác động đến việc hình thành và định hướng dư luận xã hội.

Tính cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn của vấn đề đổi mới phương pháp định hướng DLXH đã thu hút nhiều nhà khoa học trong nước nghiên cứu chủ đề này. Trên cơ sở nhận thức rõ vai trò của đổi mới phương pháp định hướng DLXH trong sự phát triển của đất nước, tác giả đã tổng quan toàn bộ các công trình nghiên cứu đề cập đến khái niệm định hướng DLXH, các phương pháp định hướng DLXH và sự cần thiết phải đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở nước ta hiện nay.

Một khoảng trống xuất hiện trong các nghiên cứu trước, đó là chưa có nghiên cứu đánh giá thực trạng sử dụng phương pháp định hướng DLXH và đổi mới phương pháp ĐHDLXH ở Việt Nam hiện nay. Nghiên cứu tiếp theo của luận án sẽ góp phần hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn của vấn đề này.

## Chương 2

### MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP

#### ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI

##### 2.1. Dư luận xã hội và định hướng dư luận xã hội

###### 2.1.1. Dư luận xã hội

###### 2.1.1.1. Khái niệm

Cho đến nay, có nhiều cách hiểu khác nhau về DLXH và cũng chưa có sự thống nhất về khái niệm này. Đa số các nhà nghiên cứu dư luận xã hội ở Liên Xô (cũ) đồng tình với quan điểm cho rằng *dư luận xã hội là sự phán xét, đánh giá của các giai cấp, tầng lớp, cộng đồng xã hội đối với các vấn đề mà họ quan tâm* [40]. Khái niệm này có tính khái quát cao và gần gũi với thực tiễn Việt Nam. Các nhà nghiên cứu Mỹ, Anh cũng đưa ra khái niệm đơn giản về DLXH. Harwood Lawrence Childs (1940) coi “*dư luận xã hội là các tập hợp ý kiến cá nhân ở bất kì nơi đâu mà chúng ta có thể tìm được*”. Còn theo V.O. Key (1961), dư luận xã hội đơn giản là “*ý kiến của các cá nhân mà chính phủ thấy cần phải thận trọng*” [11].

Với các học giả, nhà nghiên cứu ở Việt Nam, khái niệm DLXH cũng được luận bàn với nhiều góc độ tiếp cận, trong rất nhiều công trình [40], [61] [78], [95], [101]. Tác giả Phạm Chiến Khu (1999) [68] coi “*Dư luận xã hội là tập hợp các luồng ý kiến cá nhân trước các vấn đề, sự kiện, hiện tượng có tính thời sự*”. Ông cũng lưu ý: mỗi luồng ý kiến là một tập hợp các ý kiến cá nhân giống nhau; dư luận xã hội có thể bao gồm nhiều luồng ý kiến khác nhau, thậm chí đối lập nhau; luồng ý kiến có thể rộng (tuyệt đại đa số, đa số) hoặc hẹp (một số ý kiến); dư luận xã hội là tập hợp các ý kiến cá nhân, tự phát, chứ không phải là ý kiến của một tổ chức, được hình thành theo con đường tổ chức (hội nghị, hội thảo...); dư luận xã hội không phải là một phép cộng các ý kiến cá nhân, tự phát, mà là một chỉnh thể tinh thần xã hội, thể hiện nhận thức, tình cảm, ý chí của các lực lượng xã hội nhất định và chỉ những sự kiện, hiện tượng, vấn đề xã hội có tính thời sự (động chạm đến lợi ích, các mối quan tâm hiện có của nhiều người) mới có khả năng tạo ra dư luận xã hội. Còn theo tác giả Lương Khắc

Hiếu (2014), “*Dư luận xã hội là tập hợp ý kiến của các cá nhân, biểu thị trạng thái ý thức xã hội của cộng đồng người nào đó, là sự phán xét đánh giá của cộng đồng người ấy đối với các sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội có liên quan đến nhu cầu, lợi ích của họ trong một thời điểm nhất định*” [53,36].

Trên cơ sở kế thừa có chọn lọc quan điểm của các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước, có thể hiểu: “*dư luận xã hội là quan điểm, thái độ của các nhóm xã hội về sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội có tính thời sự và có liên quan đến lợi ích của họ, được hình thành sau quá trình trao đổi, thảo luận ý kiến công khai*”.

Chủ thể của DLXH là các nhóm xã hội mà lợi ích của họ có liên quan đến sự kiện, hiện tượng, quá trình XH. Khách thể của DLXH chính là các sự kiện, hiện tượng, quá trình XH được DLXH đề cập đến.

#### *2.1.1.2. Thuộc tính của dư luận xã hội*

DLXH là một hiện tượng đa dạng, phức tạp, tuy nhiên có chung một số thuộc tính tâm lý nhất định. Nhận diện được các thuộc tính này sẽ giúp các nhà nghiên cứu hiểu rõ hơn về DLXH, từ đó có hướng tiếp cận, quản lý, định hướng DLXH phù hợp và hiệu quả hơn. 5 thuộc tính đó là:

*Khuynh hướng*: Dư luận xã hội luôn tỏ thái độ “đồng tình”, “lưỡng lự” hay “phản đối” với các vấn đề xã hội mà nó đề cập đến.

*Cường độ*: Đây là đặc tính quan trọng, thể hiện sức căng về ý kiến của DLXH. Người ta thường dùng thang đo để đo xem thái độ ủng hộ hay phản đối của công chúng ở mức độ nào trước những vấn đề nhạy cảm của quốc gia hoặc cá nhân.

*Phạm vi*: Biểu hiện thông qua số lượng nhóm, cá nhân mà nó bao phủ: Có những nhóm nào trong xã hội đã biết đến sự kiện mà DLXH đề cập đến, những nhóm nào chia sẻ cùng một kiểu đánh giá và có chung khuynh hướng.

*Mức độ sâu sắc*: thể hiện qua mức độ “cầm rữ” của DLXH trong suy nghĩ của một nhóm hay cá nhân; mức độ “khó” hay “dễ” thay đổi của DLXH khi có sự tác động từ bên ngoài; DLXH càng có độ sâu càng khó thay đổi trước tác động của TTĐC hoặc biến đổi của ngoại cảnh và ngược lại.

*Sự tiềm ẩn:* Trong những xã hội thiếu dân chủ, DLXH tích cực thường tồn tại dưới dạng tiềm ẩn. Người ta dùng thuật ngữ “*dur luận của đa số im lặng*” để nói về trạng thái này [53].

### 2.1.1.3. *Quá trình hình thành và biến đổi dur luận xã hội*

Không phải lúc nào trong xã hội cũng tồn tại dur luận xã hội. Chỉ khi một sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội này sinh, động chạm đến lợi ích của các nhóm xã hội, khi ấy mới xuất hiện DLXH. Nghiên cứu quá trình hình thành và biến đổi của DLXH có ý nghĩa trong việc xác định thời điểm và phương pháp định hướng DLXH phù hợp. Vì thế các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước đều quan tâm nghiên cứu về quá trình hình thành DLXH và đưa ra những quan điểm khác nhau:

Foote và Hart (1953) cho rằng DLXH trải qua 5 giai đoạn hình thành, đó là: giai đoạn vấn đề; giai đoạn đề xuất; giai đoạn chính sách; giai đoạn chương trình; giai đoạn đánh giá lại hiệu quả của chính sách đã được tiến hành. Trong khi Daniel Yankelovich, trong cuốn “*Dur luận xã hội vận động như thế nào*” (1992), đã đề cập đến 7 giai đoạn hình thành DLXH: (1) giai đoạn hình thành nhận thức; (2) giai đoạn phân tích sâu hơn vấn đề; (3) giai đoạn tìm kiếm các giải pháp; (4) giai đoạn thông suốt về nhận thức; (5) giai đoạn nhìn nhận lại sự lựa chọn; (6) giai đoạn hình thành một tư duy chuẩn; (7) giai đoạn hình thành ý kiến đánh giá dựa trên cả đạo đức và tình cảm [108].

Ở Việt Nam, các nhà khoa học cũng có quan điểm khác nhau về sự hình thành DLXH. Tác giả Nguyễn Quý Thanh (2006) cho rằng quá trình hình thành DLXH thường trải qua các giai đoạn: (1) các cá nhân biết đến sự kiện/vấn đề; (2) hình thành ý kiến cá nhân trên cơ sở tâm thế và tiền tâm thế của họ (giai đoạn 1 và 2 gần như đồng thời diễn ra); (3) sự tương tác các ý kiến, tạo thành ý kiến chung của nhóm nhỏ rồi tới nhóm lớn. Quá trình tương tác này diễn ra khá dài, không có giới hạn thời gian; (4) hình thành ý kiến chung gọi là DLXH. Tuy nhiên, sự phát triển DLXH không phải đã dừng lại ở giai đoạn 4 mà sẽ tiếp tục, phụ thuộc cách thức giải quyết những vấn đề mà DLXH đề cập đến. Nếu vấn đề DLXH đề cập tới được giải quyết triệt để

và thoả đáng, DLXH sẽ đi theo hướng bị triệt tiêu. Ngược lại, nếu vấn đề DLXH đề cập không được giải quyết triệt để và thoả đáng thì một mặt, DLXH cũ vẫn tồn tại với cường độ tăng cường, mặt khác, xuất hiện DLXH mới về cách thức giải quyết vấn đề và lúc này DLXH có thể ở dạng hành động (meeting, biểu tình, bạo loạn, lật đổ...) [101].

Tác giả Phạm Chiến Khu (2006) cũng cho rằng quá trình hình thành DLXH chỉ bao gồm 4 giai đoạn: Giai đoạn các cá nhân tiếp nhận thông tin, thông qua con đường chính thức hoặc phi chính thức; Giai đoạn hình thành các ý kiến phán xét, đánh giá của các cá nhân, dựa trên cơ sở nhận thức và lợi ích riêng của họ (các ý kiến có thể khác nhau, thậm chí đối lập nhau); Giai đoạn trao đổi, va đập ý kiến giữa các cá nhân; Giai đoạn hình thành các luồng ý kiến chung – gọi là DLXH [107]. Trong thực tế, sự hình thành DLXH thường diễn ra rất nhanh. Khi các cá nhân tiếp nhận thông tin về sự kiện, hiện tượng, vấn đề XH, các phán xét giống nhau ở mọi người gần như đồng loạt được “bật ra”. Nó giống như phản ứng dây chuyền, bỏ qua giai đoạn trao đổi, va đập, thảo luận ý kiến. Đây là kết quả của các khuôn mẫu tư duy xã hội đã được định hình, tồn tại trong tiềm thức và gắn kết với tâm thế xã hội. Định hướng DLXH phải bắt đầu ngay từ giai đoạn 1 của quá trình hình thành DLXH, để đưa DLXH đi đúng hướng, đúng mục đích, đúng mong muốn của chủ thể.

#### *2.1.1.4. Các yếu tố tác động đến sự hình thành dư luận xã hội*

Nghiên cứu các yếu tố tác động đến sự hình thành và biến đổi của DLXH giúp xác định phương hướng và cách thức định hướng DLXH phù hợp. Có nhiều cách phân chia các yếu tố tác động đến sự hình thành DLXH, NCS chọn cách phân chia thành 3 nhóm yếu tố thuộc về chủ thể của DLXH, khách thể của DLXH và nhóm yếu tố thuộc về hoàn cảnh XH.

\* *Những yếu tố thuộc về chủ thể của DLXH* như: trình độ văn hóa, văn hóa chính trị, lý luận chính trị của chủ thể; hiểu biết pháp luật; tâm lý cá nhân, tâm lý đám đông là cơ sở để chủ thể đưa ra phán xét, đánh giá, quan điểm, thái độ về một sự kiện, hiện tượng, vấn đề XH.

Công chúng có trình độ văn hóa, văn hóa chính trị, lý luận chính trị cao

thì có sự đúng đắn, nhạy bén và sáng suốt trong nhìn nhận, đánh giá, đưa ra quan điểm về các vấn đề XH, đặc biệt các vấn đề, quá trình chính trị. DLXH mang trong nó hàm lượng trí tuệ của chủ thể. Hiểu biết pháp luật ảnh hưởng đến sự đúng sai của DLXH. Công chúng không có hiểu biết pháp luật thường dễ dẫn đến những nhận định và hành vi sai lệch chuẩn mực XH và DLXH dễ biến đổi thành dạng hành động bạo động. DLXH được coi là một biểu hiện của hành vi tập thể mà các nhà tâm lý học quan tâm nghiên cứu. Các hiệu ứng, cơ chế tâm lý như “phản xạ quay vòng”, bất chước, lây lan tâm lý, tâm lý đám đông... tác động lên cơ chế hoạt động tâm lý của cá nhân, nhóm... cũng tác động đến sự hình thành DLXH.

\* *Những yếu tố thuộc về khách thể của DLXH* như: tính thời sự, mối liên quan về lợi ích, ý nghĩa của sự kiện, vấn đề, quá trình XH tác động đến phạm vi, khuynh hướng và cường độ của DLXH, cụ thể:

Khuynh hướng, cường độ, phạm vi của DLXH về một sự kiện, vấn đề XH phụ thuộc vào ý nghĩa thực tế và mối quan hệ giữa sự kiện, vấn đề XH đó với nhu cầu và lợi ích của người mang dư luận. Tại một thời điểm, có nhiều sự kiện, vấn đề XH diễn ra, công chúng sẽ quan tâm trước hết đến những sự kiện, vấn đề có liên quan trực tiếp đến lợi ích thiết thân của họ, như thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh... Sự kiện liên quan đến lợi ích của nhóm lớn thì DLXH hình thành nhanh và mạnh hơn sự kiện liên quan đến lợi ích của nhóm nhỏ. Đối với những sự kiện, vấn đề phức tạp, thường đưa đến những đánh giá, nhận định khác nhau, sự thống nhất ý kiến chung khó khăn, do đó DLXH hình thành chậm. Sự hình thành DLXH còn phụ thuộc vào tính thời sự của sự kiện, vấn đề. Đối với những sự kiện vừa mới xảy ra thì DLXH hình thành nhanh và mạnh hơn.

\* *Những yếu tố thuộc về môi trường XH* như: yếu tố tâm trạng, nếp nghĩ, thói quen của cả cộng đồng, chuẩn mực XH cũng ảnh hưởng đến quá trình hình thành DLXH ở những mức độ khác nhau. Phong tục tập quán và hệ thống giá trị, chuẩn mực chi phối, điều chỉnh hành vi, tạo ra khuôn mẫu tư duy cho các nhóm XH, làm cơ sở cho sự phán xét, đánh giá của DLXH về các sự kiện, hiện tượng, quá trình XH đang diễn ra. Ngay trong cùng một XH, các nhóm XH sẽ

đưa ra những đánh giá, quan điểm khác nhau về cùng một vấn đề dựa trên các chuẩn mực XH mà họ chia sẻ trong nhóm. Điều kiện sống của cộng đồng dân cư có ảnh hưởng đến nội dung, phương hướng đánh giá các sự kiện, hiện tượng. Mức độ dân chủ hóa của đời sống XH, khả năng và sự tham gia thực tế của người dân vào các sinh hoạt chính trị, văn hóa – xã hội của đất nước cũng tác động đến sự hình thành DLXH. Trong một xã hội đảm bảo quyền tự do ngôn luận và người dân được tiếp cận các nguồn thông tin công khai, chính thống thì sẽ tạo điều kiện cho DLXH hình thành một cách tích cực và ngược lại với một xã hội hạn chế tự do và dân chủ. Môi trường văn hóa lành mạnh là mảnh đất nuôi dưỡng những quan điểm, thái độ tích cực [53].

### ***2.1.2. Định hướng dư luận xã hội và phương pháp định hướng dư luận xã hội***

#### *2.1.2.1. Khái niệm định hướng và định hướng dư luận xã hội*

##### *\* Định hướng*

Theo Từ điển tiếng Việt của Hoàng Phê (chủ biên) (2002), *định hướng* là *xác định phương hướng* [85,450]. Phương hướng là những điều được xác định trước để nhằm theo đó mà hành động. Trong cuộc sống, cụm từ mà chúng ta thường nghe nhiều nhất liên quan đến định hướng là định hướng nghề nghiệp, định hướng hành động. Trong phạm vi luận án, ta hiểu *định hướng* là *xác định phương hướng nhận thức và hành động nhằm tập trung nguồn lực tối đa để đạt được mục tiêu nhất định*.

##### *\* Định hướng dư luận xã hội*

Trong quá trình nghiên cứu tổng quan tài liệu, tác giả luận án nhận thấy các học giả nước ngoài hầu như không đề cập đến khái niệm “*định hướng dư luận xã hội*”, nhưng không có nghĩa là các nước phương Tây không có định hướng DLXH. Trong tác phẩm nổi tiếng “*Dư luận xã hội*” (1997), Walter Lippmann đã chỉ ra rằng con người sử dụng khuôn mẫu truyền thông để tạo ra ý kiến của mình. Nói cách khác, khuôn mẫu truyền thông có vai trò quan trọng trong việc tạo ra DLXH. Con người dễ chấp nhận sự bất chước số đông hoặc ít nhất là tiếng nói của số đông. Truyền thông có sức mạnh nhất định đối với việc



hình thành ý kiến cá nhân và nhóm. Từ một nguồn truyền thông đại chúng về một thông tin cụ thể, có thể hình thành các nhóm công chúng khác nhau. Vận dụng quy luật này, các nhà lãnh đạo, quản lý có thể chủ động tạo ra dư luận, định hướng và quản lý các dư luận đó [90].

Ở Việt Nam, một số học giả đưa ra khái niệm “*định hướng dư luận xã hội*” như sau:

Theo tác giả Nguyễn Đình Gấm (2003) “*Định hướng DLXH là một quá trình tác động hợp quy luật vào diễn biến của nó nhằm xác định phương hướng đúng để hướng dẫn, thúc đẩy sự hình thành DLXH tích cực, có tính tự tưởng cao, khách quan, chân thực, tập trung thống nhất và có tác động giáo dục*” [45,16]. Tác giả Nguyễn Văn Dũng cho rằng, định hướng dư luận xã hội “*là quá trình “bắt mạch” tâm lý nguyện vọng của nhân dân để từ đó định hướng nhận thức và hành động hướng tới “tập trung giải quyết các vấn đề kinh tế-xã hội lớn đang đặt ra, mang lại lợi ích cho cộng đồng và cho mỗi người*” [58,155-163]. Trong một số công trình nghiên cứu khác, các tác giả cũng đưa ra khái niệm định hướng DLXH có sự tương đồng với 2 khái niệm nêu trên [90,52], [49,81].

Theo tác giả Lương Khắc Hiếu, DLXH chịu sự điều tiết của chủ thể lịch sử, môi trường XH và quản lý XH. Có thể định hướng DLXH bằng những tác động có ý thức, tự giác từ phía chủ thể XH, chủ thể quản lý XH dựa trên quy luật hình thành và biến đổi của DLXH. Trong cuốn “*Tài liệu nghiệp vụ công tác nghiên cứu DLXH*” (1998) của Viện DLXH – Ban Tuyên giáo Trung ương, các tác giả cũng đã chỉ ra: Sử dụng các kết quả nghiên cứu lý luận về cơ chế hình thành DLXH để định hướng DLXH. DLXH chính là thước đo hiệu quả của công tác thông tin, tuyên truyền của Đảng và Nhà nước. Công tác thông tin, tuyên truyền sẽ thành công nếu hình thành DLXH chín chắn, trưởng thành, có phán xét đánh giá, hành vi phát ngôn đúng đắn và hợp lý về các sự kiện, hiện tượng, vấn đề xã hội... Nếu công tác thông tin, tuyên truyền nói một đằng, DLXH diễn biến một nẻo thì đó là sự thất bại [67].

Như vậy, dưới góc độ công tác tư tưởng, có thể hiểu **“định hướng dư luận xã hội là quá trình tác động vào giai đoạn hình thành và biến đổi của nó để tạo lập dư luận xã hội đúng đắn, tích cực, đảm bảo sự đồng thuận xã hội”**. Vai trò của định hướng dư luận xã hội đối với hoạt động lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ta thể hiện ở chỗ nó góp phần trang bị nhận thức đúng đắn, hướng tới làm thay đổi thái độ, hành vi của các nhóm xã hội về các sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội theo hướng tích cực.

Trong hoạt động định hướng DLXH có sự tham gia của chủ thể và đối tượng định hướng.

*Chủ thể định hướng DLXH:* Công tác DLXH nói chung, định hướng DLXH nói riêng là công tác của cấp ủy. Chủ thể trực tiếp định hướng DLXH là người lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, là các báo cáo viên, tuyên truyền viên... trong luận án này sẽ gọi chung là cán bộ làm công tác dư luận xã hội.

*Đối tượng định hướng DLXH:* chính là chủ thể của dư luận xã hội. Tùy thuộc từng sự kiện, hiện tượng, quá trình XH, đó có thể là toàn bộ các giai cấp, tầng lớp trong xã hội mà ta gọi chung là “công chúng”, “toàn thể nhân dân”, cũng có thể là một hoặc một số nhóm XH nhất định. Đối tượng của định hướng DLXH, do đó, rất phong phú và đa dạng. Sự đa dạng thể hiện ở mặt nhân khẩu học; đa dạng về trình độ nhận thức; trình độ giác ngộ; đa dạng về tâm lý, nhu cầu. Cần phân loại đối tượng định hướng trước khi tác động thì mới đạt hiệu quả.

#### 2.1.2.2. Mục đích định hướng dư luận xã hội

Định hướng dư luận xã hội nhằm góp phần thay đổi nhận thức, điều chỉnh thái độ, hành vi phát ngôn và hành động của các nhóm xã hội theo hướng có lợi cho quốc kế, dân sinh, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Theo tác giả Lương Khắc Hiếu, định hướng DLXH nhằm xác định phương hướng đúng cho DLXH. Khuynh hướng của dư luận xã hội thường diễn biến phức tạp, có thể theo chiều hướng tích cực hoặc tiêu cực, đúng đắn hoặc sai lầm, tiến bộ hoặc lạc hậu. Vì vậy, nó có thể mang lại tác dụng giáo

dục hoặc phản giáo dục. Việc định hướng dư luận xã hội cần đáp ứng yêu cầu sao cho phân xét và đánh giá của dư luận xã hội dựa trên các chuẩn mực xã hội đúng đắn và tiến bộ, phù hợp với đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, cũng như các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Đồng thời, cần đảm bảo sự thống nhất giữa lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài, giữa lợi ích tập thể và lợi ích của toàn xã hội.

Định hướng dư luận xã hội còn là quá trình dẫn dắt và thúc đẩy dư luận phát triển theo mục tiêu đã định, nhằm làm cho diễn biến của dư luận xã hội trở thành một quá trình tự giác, thay vì tự phát và mò mẫm. Xác định đúng phương hướng cho DLXH đồng thời tác động vào DLXH theo những nội dung và phương thức nhất định sẽ đạt tới mục đích hình thành DLXH tích cực đối với sự kiện, hiện tượng, quá trình XH mà DLXH phân xét, đánh giá [53,95].

#### *2.1.2.3. Cấp độ và quy mô định hướng dư luận xã hội*

Theo tác giả Lương Khắc Hiếu [53,196-200], có 3 cấp độ định hướng dư luận xã hội, đó là định hướng ở cấp độ cá nhân, nhóm và cộng đồng. Ở cấp độ cá nhân, định hướng dư luận xã hội tác động đến mỗi cá nhân nhằm thay đổi nhận thức và thái độ của họ theo hướng có lợi cho tập thể, cộng đồng, thông qua các phương pháp như tuyên truyền, giáo dục, vận động và thuyết phục. Ở cấp độ nhóm, định hướng dư luận xã hội được thực hiện bằng cách tác động đến những người đứng đầu tổ chức, lãnh đạo cơ quan, hoặc thủ lĩnh của các nhóm xã hội, những người có vai trò quan trọng trong việc định hướng ý kiến cho các thành viên trong tổ chức hoặc nhóm xã hội của họ. Định hướng ở cấp độ cộng đồng (xã hội) có phạm vi tác động rộng lớn nhất, hướng đến toàn xã hội. Vì thế, ở cấp độ định hướng này, chủ thể làm công tác DLXH sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng, chủ yếu là các loại hình báo chí như báo in, báo mạng điện tử, phát thanh, truyền hình. Đây là các phương tiện truyền thông phổ biến, có khả năng lan tỏa nhanh chóng và tác động trên phạm vi rộng lớn. Việc định hướng DLXH ở cấp độ nào sẽ tùy thuộc vào nội dung và chủ thể của DLXH về sự kiện, vấn đề đó.

## **2.2. Phương pháp và đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội**

### **2.2.1. Phương pháp và phương pháp định hướng dư luận xã hội**

#### **2.2.1.1. Khái niệm phương pháp**

Theo nghĩa từ, *phương* là lối, cách thức, *pháp* là phép. Hiểu một cách đơn giản, phương pháp là những cách thức đã trở thành quy tắc cần tuân thủ khi thực hiện một công việc. Sự tồn tại của phương pháp bắt nguồn từ thực tiễn hoạt động của con người, bởi không có hoạt động nào mà không theo một phương pháp nhất định, và ngược lại, không có phương pháp nào có thể trở thành phương pháp nếu thiếu đi sự thực hành. Theo Từ điển tiếng Việt, “*Phương pháp là hệ thống các cách sử dụng để tiến hành một hoạt động có mục đích*” [85]. Phương pháp, theo nghĩa chung nhất là “*cách thức để đạt đến mục tiêu, là các hoạt động được xếp đặt theo phương thức nhận thức*”. Cũng có thể hiểu phương pháp là cách thức để xem xét đối tượng một cách có tổ chức và có hệ thống. Tác giả Phạm Văn Quyết và Nguyễn Quý Thanh chia phương pháp thành các loại “phương pháp chung nhất, phương pháp chung và phương pháp cụ thể”. *Phương pháp chung nhất* là phương pháp có mức độ khái quát cao nhất và phạm vi ứng dụng rộng rãi nhất. Nó khái quát cho cả tự nhiên, xã hội và tư duy. Nó được áp dụng cho tất cả các ngành khoa học và mọi lĩnh vực hoạt động thực tiễn của con người, và đó chính là phương pháp triết học. *Phương pháp chung* là những phương pháp thuộc về các ngành khoa học cụ thể, nhưng phạm vi ứng dụng của chúng lại khá rộng rãi. Nó có thể được áp dụng sang cả một số ngành khoa học khác. Đó có thể là phương pháp toán, phương pháp thống kê... *Phương pháp cụ thể* là những phương pháp được khái quát và ứng dụng trong phạm vi hẹp của một ngành khoa học nhất định, như phương pháp quang phổ trong vật lý, trắc nghiệm tâm lý trong tâm lý học, anket, phỏng vấn sâu trong xã hội học... Tuy nhiên, với sự phát triển của khoa học như hiện nay, việc vay mượn, việc sử dụng của nhau các phương pháp giữa các lĩnh vực khoa học là rất có thể [91,49]. Trong phạm vi luận án này, các phương pháp được nghiên cứu là các phương pháp cụ thể, ứng dụng trong phạm vi ngành chính trị học, chuyên ngành công tác tư tưởng.

### 2.2.1.2. Khái niệm phương pháp định hướng dư luận xã hội

Nghiên cứu, nắm bắt và định hướng DLXH là một nội dung quan trọng trong hoạt động công tác tư tưởng của Đảng. Vì vậy, phương pháp định hướng DLXH cũng thuộc phương pháp công tác tư tưởng. Theo tác giả Lương Khắc Hiếu, trong các công trình nghiên cứu khoa học về công tác tư tưởng, nhận thức về khái niệm phương pháp công tác tư tưởng còn có nhiều điều chưa thống nhất. Tác giả cho rằng, *phương pháp công tác tư tưởng là hệ thống các cách tác động tư tưởng của đối tượng, dựa trên tính quy luật của các quá trình tư tưởng, nhằm thực hiện mục đích của công tác tư tưởng* [56,215]. Từ khái niệm “định hướng dư luận xã hội”, “phương pháp” và “phương pháp công tác tư tưởng”, tác giả luận án đưa ra khái niệm sau đây về “phương pháp định hướng dư luận xã hội”:

***“Phương pháp định hướng dư luận xã hội là hệ thống những cách thức tác động đến quá trình hình thành và biến đổi của dư luận xã hội nhằm xác lập ở công chúng nhận thức đúng về sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội, có thái độ phù hợp và hành vi phát ngôn hợp lý”***

Các phương pháp được sử dụng để định hướng DLXH là các phương pháp cụ thể, được ứng dụng trong ngành chính trị học, chuyên ngành công tác tư tưởng và được phân loại theo những tiêu chí rõ ràng, cụ thể.

### 2.2.1.3. Các phương pháp định hướng dư luận xã hội

*a. Định hướng dư luận xã hội bằng uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm xã hội, người có ảnh hưởng trong cộng đồng*

Phương pháp này được tiến hành dựa trên cơ sở lý luận sau đây:

*Một là, cơ sở tâm lý cá nhân:* người ta chú ý đến ai nói chứ ít chú ý đến người đó nói cái gì. Một nội dung phát ngôn sẽ được đánh giá cao hơn và có sức thuyết phục hơn nếu nó xuất phát từ một giáo sư, nhà khoa học, hoặc chính khách có uy tín, so với khi cùng nội dung đó được phát biểu bởi một người dân bình thường. Trong một cơ quan, tổ chức, họ chính là người lãnh đạo, quản lý. Trong một nhóm XH hoặc cộng đồng, họ là nhà hoạt động XH có uy tín, là các chức sắc tôn giáo (cha cố, nhà tu hành), là già làng, trưởng bản, trưởng tộc...

[53,201]. Với sự phát triển của internet, các nền tảng mạng xã hội do cá nhân sở hữu (owned media) đã dẫn đến sự xuất hiện của KOLs (Key Opinion Leaders) – những người dẫn dắt dư luận với lượng người theo dõi đáng kể. Các KOLs có thể là những người nổi tiếng trong các lĩnh vực chuyên môn khác nhau, hoặc đơn giản là những cá nhân sở hữu những điểm "độc đáo" thu hút sự chú ý của cộng đồng. Họ được nhiều người biết đến nên có sức ảnh hưởng đến công chúng. Do đó, KOLs thường được chọn làm “đại sứ” hình ảnh cho các nhãn hiệu, thương hiệu và các chiến dịch cộng đồng. Họ cũng có thể là những người có tầm ảnh hưởng (influencers) với kiến thức chuyên môn trong một lĩnh vực cụ thể, được sử dụng để thuyết phục công chúng. Thuật ngữ “người có tầm ảnh hưởng” ngày càng phổ biến với sự phát triển của mạng xã hội [51]. Công chúng theo dõi và tương tác với những người có tầm ảnh hưởng qua các nội dung họ chia sẻ trên các nền tảng mạng xã hội và thường tin tưởng vào những gì họ nói. Đây là một phương pháp được coi là hiệu quả để định hướng DLXH hiện nay.

Hai là, lý thuyết Dòng chảy hai bước (Two-step flow Theory) hay còn gọi là lý thuyết Thủ lĩnh ý kiến. Mô hình Dòng chảy hai bước được Paul Lazarsfeld, Bernard Berelson và Hazel Gaudet xây dựng vào năm 1948, giới thiệu trong cuốn sách *Sự lựa chọn của nhân dân (The people's choice: How the voter makes up his mind in a President campaign)*, sau khi nghiên cứu về quá trình ra quyết định của cử tri trong cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ năm 1940. Lý thuyết này đề xuất rằng sự tương tác giữa các cá nhân có tác động mạnh mẽ hơn đến việc định hình DLXH so với các phương tiện truyền thông đại chúng. Nội dung truyền thông đại chúng trước tiên phải đến được với “những người dẫn đầu quan điểm”, đó là những người sử dụng phương tiện truyền thông tích cực và là những người thu thập, giải thích và phổ biến ý nghĩa của thông điệp truyền thông đến những người tiêu dùng phương tiện truyền thông ít tích cực hơn. Theo các tác giả, những người dẫn dắt dư luận thu thập thông tin từ các phương tiện truyền thông và thông tin này sau đó được chuyển đến những thành viên kém tích cực hơn trong công chúng. Điều này có nghĩa

là hầu hết mọi người tiếp nhận thông tin từ những người dẫn dắt dư luận thông qua giao tiếp liên cá nhân, thay vì nhận trực tiếp từ các phương tiện thông tin đại chúng [12], [86]

Thông tin từ truyền thông đại chúng được chuyển đến công chúng qua các nhà lãnh đạo ý kiến – những người có quyền truy cập rộng rãi vào phương tiện truyền thông và hiểu biết sâu sắc về nội dung được truyền tải. Họ đóng vai trò trung gian, giải thích và phổ biến thông điệp từ truyền thông đại chúng tới nhóm cộng đồng mà họ ảnh hưởng. Do có thành tựu và kiến thức, các nhà lãnh đạo ý kiến được công nhận và tin tưởng, khiến thông điệp họ truyền tải có độ tin cậy cao đối với nhóm của họ. Thông qua việc này, các nhà lãnh đạo ý kiến có thể thêm quan điểm cá nhân về cách thức nội dung ảnh hưởng đến cộng đồng của họ. Các nghiên cứu thực nghiệm theo lý thuyết này chỉ ra rằng các thủ lĩnh ý kiến thường có vị thế xã hội và kiến thức chuyên môn trong cộng đồng mà các thành viên khác không có, và họ có thể tác động mạnh mẽ hơn so với phương tiện truyền thông chính thống. Điều này là vì các ý kiến của họ được truyền đạt qua giao tiếp cá nhân, được xem là đáng tin cậy, linh hoạt và không mang mục đích thương mại. Theo lý thuyết này, để tạo ra và định hướng dư luận xã hội hiệu quả, truyền thông chính thức và giao tiếp của các thủ lĩnh ý kiến không nên cạnh tranh hay mâu thuẫn, mà nên bổ sung cho nhau. Vì vậy, việc xây dựng và thu hút sự tham gia của các "thủ lĩnh" dư luận xã hội trong các cộng đồng từ thôn, bản, tổ dân phố đến các cơ quan, tổ chức, và từ các tổ chức chính phủ đến phi chính phủ là rất quan trọng.

Để thực hiện định hướng DLXH bằng phương pháp này, cần: tìm kiếm các chuyên gia, nhà khoa học có uy tín, trình độ cao để phân tích, đánh giá về các sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội; vận động các chức sắc tôn giáo, người đứng đầu bản làng, họ tộc... định hướng DLXH trong nhóm của họ; người dẫn dắt dư luận, người có ảnh hưởng trong xã hội đưa ra các phát ngôn, đánh giá về các sự kiện nổi bật và được công chúng quan tâm.

Như vậy, phương pháp này phát huy hiệu quả trong việc hình thành và định hướng DLXH tại các cơ quan, tổ chức, nhóm XH. Để được tin nhiệm là

thủ lĩnh ý kiến, người lãnh đạo, quản lý trong cơ quan, tổ chức, người thủ lĩnh nhóm XH phải có phẩm chất, năng lực, uy tín, có tầm ảnh hưởng, là chuyên gia về những vấn đề mà họ phát ngôn, phải thường xuyên nắm bắt kịp thời sự kiện, hiện tượng liên quan đến tổ chức, đơn vị mình và những sự kiện liên quan đến lợi ích quốc gia, dân tộc, làm chủ được dư luận xã hội về các sự kiện, hiện tượng đó để làm cơ sở cho việc định hướng dư luận xã hội. Những vấn đề quan trọng, nhạy cảm của quốc gia, dân tộc cần tận dụng những người có uy tín lớn, có địa vị, được công chúng mến mộ phát ngôn để công chúng nhanh chóng đạt được sự chấp nhận hoặc đồng thuận. Vì thế, những người thủ lĩnh ý kiến cũng cần ý thức được trách nhiệm của mình trong việc định hướng DLXH trong cộng đồng để có những phát ngôn đúng đắn, phù hợp khi thực hiện vai trò, trách nhiệm này.

Khi áp dụng phương pháp định hướng dư luận xã hội, cần lưu ý nếu các thủ lĩnh ý kiến hiểu sai hoặc thiên lệch về thông điệp truyền thông, hậu quả có thể rất nghiêm trọng. Do khả năng khuếch đại và lan tỏa thông điệp của họ là con dao hai lưỡi, nếu thông điệp bị khuếch đại không chính xác hoặc theo hướng sai, nguy cơ xảy ra khủng hoảng sẽ rất cao và khó khắc phục. Mặc dù việc xác định các thủ lĩnh ý kiến không phải là quá khó, nhưng trong một số trường hợp, họ có thể bị thay đổi do từ chức, bị bãi nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ. Điều này đòi hỏi phải tìm kiếm, đào tạo và chuẩn bị nguồn nhân lực thay thế đáp ứng các tiêu chuẩn của một người thủ lĩnh ý kiến.

*b. Định hướng dư luận xã hội trong sinh hoạt, hội họp của các cơ quan, tổ chức*

Đối tượng của định hướng DLXH rất đa dạng, từ cá nhân, nhóm đến cộng đồng XH. Mỗi cá nhân tham gia vào ít nhất một nhóm XH khác nhau và giữ vị thế, vai trò khác nhau trong mỗi nhóm này. Khi một cá nhân thuộc về một nhóm nhất định, họ luôn chịu sự chi phối và ràng buộc bởi các quy tắc và chuẩn mực của nhóm đó, đồng thời phải tuân thủ các quy định của nhóm xã hội mà họ là thành viên. Chính vì vậy, để định hướng tư tưởng, nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, cần phải tập hợp họ vào các nhóm nhất định, đó là các cơ quan (CQ), tổ chức (TC) gắn với



đặc điểm của họ. Trên cơ sở đó, ta có phương pháp định hướng DLXH thông qua sinh hoạt, hội họp của các CQ, TC. Đây là phương pháp hành chính, phù hợp để tác động vào nhận thức, thái độ, hành vi của đối tượng là thành viên có những đặc điểm chung, hoàn cảnh, nhu cầu, lợi ích và mối quan tâm giống nhau. Phương pháp này được phát triển dựa trên cơ sở phương pháp tuyên truyền, giáo dục nhóm trong công tác tư tưởng – tác động tư tưởng đến từng nhóm nhỏ, có đặc điểm riêng hoặc có hoàn cảnh gần giống nhau.

Phương pháp này có ưu thế là có thể định hướng dư luận một cách nhanh chóng, trực tiếp đến những nhóm đối tượng đã được xác định rõ, trong một TC, CQ cụ thể. Ở nước ta, các tổ chức bao gồm tổ chức chính trị (Đảng cộng sản), tổ chức chính trị - xã hội (Mặt trận tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ...), tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp (Hội nhà báo, Hội nhà văn...), tổ chức kinh tế, cơ quan nhà nước... Sinh hoạt, hội họp của các tổ chức này là một cách thức để thực hiện tác động vào nhận thức và tư tưởng của đối tượng rất hiệu quả.

Để thực hiện phương pháp này có nhiều cách thức khác nhau, chẳng hạn như: tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề hoặc thời sự, tổ chức tọa đàm và thảo luận nhóm, tiến hành họp chi bộ, họp giao ban, họp báo, tiếp xúc cử tri, gặp mặt và đối thoại giữa lãnh đạo cơ quan/tổ chức với người lao động, cũng như các đợt sinh hoạt chính trị và tư tưởng... Trong các buổi sinh hoạt, hội họp của CQ, TC, chủ thể định hướng cần thực hiện những nhiệm vụ sau:

*Một là*, truyền đạt, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời những thông tin chính thức, chính thống, khách quan, chân thực về sự kiện, vấn đề, quá trình xã hội đang được công chúng quan tâm. Nếu không kịp thời cung cấp thông tin thì mạng XH sẽ chiếm lĩnh thông tin nhanh hơn và sẽ khó định hướng DLXH. Thông tin đi trước là thông tin định hướng, thông tin đi sau thì không còn tác dụng định hướng nữa.

*Hai là*, đấu tranh, phản bác tin đồn, tin giả, những quan điểm, ý kiến, nhận định lệch lạc, những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về sự kiện, vấn đề, quá trình XH.

*c. Định hướng dư luận xã hội bằng cách sử dụng dư luận xã hội*

Cơ sở lý luận của phương pháp định hướng này là lý thuyết Làm mẫu dư luận xã hội hay còn gọi là lý thuyết Hiệu ứng môi (Priming effect Theory). Một trong những hiệu ứng truyền thông có ảnh hưởng mạnh mẽ đến quan điểm và nhận thức của con người là "hiệu ứng môi" (priming effect). Đây là một hiện tượng tâm lý xảy ra trong não bộ, khi hành động của một người bị ảnh hưởng bởi những thông tin mà họ đã tiếp nhận trước đó. Hiệu ứng môi đề cập đến việc một số kích thích hoặc sự kiện có thể tác động lên cách chúng ta phản ứng đối với những kích thích xuất hiện sau đó. Ở cấp độ này, môi được xem là một hiệu ứng.

Lý thuyết hiệu ứng môi của Jo & Berkowitz (1994) lập luận rằng các sự kiện và tình tiết mà một người trải qua qua phương tiện truyền thông (như phim ảnh) sẽ kích hoạt ý tưởng, suy nghĩ, cảm xúc và xu hướng hành động trong tâm trí của họ. Nói cách khác, người đó sẽ cảm nhận và diễn tập các yếu tố này trong tâm trí và từ đó hành động tương tự trong thực tế. Theo lý thuyết này, truyền thông có khả năng nêu ra vấn đề để định hình khuôn khổ và phạm vi của vấn đề cho công chúng bàn luận, nhưng không nhất thiết gợi ý hay định hướng cách thức bàn luận hoặc xử lý từng nội dung cụ thể trong chương trình nghị sự. Một số nghiên cứu cho thấy rằng truyền thông cũng có thể "môi" dư luận xã hội bằng cách đưa ra các nhận xét, bình luận và đánh giá, từ đó giúp công chúng hình thành ý kiến về các vấn đề cụ thể trong chương trình nghị sự. Các nghiên cứu theo lý thuyết môi dư luận xã hội chỉ ra rằng việc xác lập chương trình nghị sự thường đi kèm với việc làm môi, kiểu "làm mẫu", và cách thức hiệu quả nhất là cung cấp các thông điệp được kích hoạt liên tục, thường xuyên và mới lạ. Lý thuyết này nhấn mạnh vai trò quan trọng của lãnh đạo và quản lý trong việc định hướng dư luận xã hội, khuyến khích việc cung cấp các thông điệp có tính bình luận, nhận xét sắc sảo, ngắn gọn, tinh tế và hấp dẫn. Đặc biệt, việc đưa ra những hình mẫu để công chúng có thể bắt chước, nói theo, hoặc làm theo được xem là một phương pháp hiệu quả trong việc hướng dẫn và ảnh hưởng đến dư luận xã hội [63], [86].

Hiệu ứng này tương tự như việc "môi giếng nước" để giúp giếng có nước.

Trong bối cảnh truyền thông, "môi" đề cập đến tác động của phương tiện truyền thông đối với hành vi hoặc nhận định sau đó của mọi người. Ví dụ, khi truyền thông đưa tin rộng rãi về một sự kiện và sử dụng các đoạn "teasers" ngắn gọn cho sự kiện sắp tới, thông tin đó có thể ảnh hưởng đến cách mọi người đánh giá sự kiện chính trị hoặc tăng cường sự chú ý của họ đối với tin tức liên quan. Các nhà tâm lý học đã áp dụng mô hình "môi" từ những năm 1970 để nghiên cứu các khía cạnh khác nhau của hệ thống nhận thức. Những nghiên cứu sâu rộng về hiệu ứng này trong tâm lý xã hội đã chỉ ra rằng "môi" hữu ích trong việc giải thích cách các phương tiện truyền thông ảnh hưởng đến suy nghĩ, niềm tin, phán đoán và hành vi của con người.

Định hướng DLXH bằng cách sử dụng dư luận là phương pháp định hướng mang tính chất liên nhóm. Dựa trên lý thuyết này, trong định hướng DLXH, chủ thể sẽ tập hợp một nhóm nhỏ gồm các cá nhân ưu tú, có uy tín cao, có ảnh hưởng nhất định, chúng ta có thể gọi là "nhóm tinh hoa". Chủ thể định hướng sẽ sử dụng dư luận của nhóm nhỏ tiên tiến này để định hướng DLXH của nhóm lớn hơn, của cộng đồng bằng cách cung cấp các thông điệp có tính bình luận, nhận xét sắc sảo, ngắn gọn và tinh tế, hấp dẫn về sự kiện, vấn đề mà công chúng đang quan tâm. Muốn thực hiện phương pháp này hiệu quả, cần thiết phải sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng và mạng xã hội để tạo lập DLXH của nhóm nhỏ tiên tiến, phổ biến nó, qua đó thực hiện việc định hướng DLXH.

*d. Định hướng dư luận xã hội trên các phương tiện truyền thông đại chúng*

Phương pháp này dựa trên các cơ sở lý luận:

*Một là*, bắt nguồn từ những nghiên cứu lý thuyết chỉ rõ cơ chế mà các phương tiện TTĐC gây ảnh hưởng đến con người, mà lý thuyết Hiệu ứng môi (Priming effect Theory) được đề cập ở phương pháp trước đó là một cơ sở.

*Hai là*, lý thuyết Xác lập chương trình nghị sự (Agenda setting Theory) cho rằng các cơ quan báo chí và truyền thông, dựa trên giá trị quan, mục đích tôn chỉ, và môi trường thực tế, sẽ "lựa chọn" những vấn đề hoặc nội dung mà họ coi là quan trọng để đưa ra cho công chúng, thay vì chỉ cung cấp thông tin mà công

chúng cần. Mặc dù báo chí không phải lúc nào cũng thành công trong việc chỉ dẫn cho mọi người phải nghĩ gì, nhưng họ lại rất thành công trong việc định hình cách mà công chúng nghĩ về các vấn đề cụ thể.

*Ba là*, lý thuyết Dựng khung dư luận xã hội (Framing Theory). Dựng khung (framing) có nghĩa là thiết lập các nguyên lý được cộng đồng xã hội chia sẻ và áp dụng để xác định vấn đề, đưa ra định nghĩa, giải thích nguyên nhân, đánh giá kết quả và gợi ý cách giải quyết vấn đề. Lý thuyết dựng khung cho thấy truyền thông có một tác động đặc biệt quan trọng đối với dư luận xã hội, đó là khả năng dựng khung để định hướng và điều chỉnh cách nhìn nhận của công chúng về các vấn đề.

*Bốn là*, bắt nguồn từ phương pháp công tác tư tưởng. Trong các phương pháp giáo dục tư tưởng được sử dụng phổ biến trong công tác tuyên truyền, có phương pháp tuyên truyền, giáo dục đại chúng, là phương pháp cùng lúc tác động đến số đông người, trên quy mô rộng lớn. Phương pháp này bao gồm sử dụng các loại hình phương tiện truyền thông đại chúng, gần đây có thêm mạng xã hội [56,218].

Ưu thế của các phương tiện truyền thông đại chúng là khả năng phát tán thông tin nhanh chóng trên diện rộng, đồng thời tiếp cận được một số đông công chúng cùng lúc. Truyền thông đại chúng không chỉ thiết lập chương trình nghị sự mà còn tạo lập các diễn đàn để công chúng tham gia thảo luận, đánh giá và bày tỏ quan điểm. Đồng thời, truyền thông đại chúng còn giúp phát hiện và đưa các vấn đề ra công luận, nhằm thu hút sự quan tâm rộng rãi hơn từ công chúng. Một nhiệm vụ của báo chí cách mạng Việt Nam là tham gia vào định hướng DLXH, tức là định hướng nhận thức, thái độ, hành vi của người dân đối với các sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội. Báo chí có vai trò thiết yếu trong việc tạo lập và định hướng dư luận xã hội. Bằng cách lựa chọn và cung cấp thông tin chính xác và phù hợp, báo chí không chỉ phản ánh sự thật mà còn góp phần vào việc định hình quan điểm và thái độ của công chúng, từ đó hỗ trợ sự ổn định và phát triển của xã hội. Các phương tiện truyền thông đại chúng, đặc biệt là báo chí thực hiện việc định hướng dư luận xã hội qua các cách thức sau:

*Cung cấp thông tin kịp thời và nhanh chóng:* truyền thông đại chúng đưa tin về các sự kiện, hiện tượng và quá trình xã hội, đồng thời phản ánh trung thực trạng thái của dư luận xã hội liên quan đến những vấn đề cấp bách và đang được quan tâm rộng rãi.

*Đưa ra thông tin đa dạng và nhiều chiều:* các phương tiện truyền thông cung cấp thông tin sâu sắc và phong phú, hỗ trợ công chúng trong việc đánh giá các sự kiện và hiện tượng một cách khách quan hơn.

*Tham gia vào quá trình hình thành quan điểm:* qua việc thảo luận và phân tích các sự kiện và hiện tượng, truyền thông đại chúng ảnh hưởng đến cách thức công chúng đánh giá và hình thành quan điểm về những vấn đề đó.

*Phân tích mối liên hệ với lợi ích cộng đồng:* truyền thông giúp làm sáng tỏ mối liên hệ giữa các sự kiện và hiện tượng với lợi ích của cộng đồng, quốc gia hoặc nhóm xã hội, từ đó góp phần định hướng dư luận.

Nhờ việc làm sáng tỏ mối quan hệ giữa các sự kiện và hiện tượng với lợi ích cộng đồng, truyền thông giúp công chúng hình thành và bày tỏ thái độ ủng hộ hoặc phản đối, đồng tình hoặc không đồng tình. Bằng việc cung cấp thông tin rộng rãi và kịp thời cho công chúng, báo chí góp phần khơi nguồn và tạo lập dư luận xã hội. Ngay từ giai đoạn phản ánh, báo chí đã tham gia vào việc định hướng dư luận xã hội. Cách thức trình bày thông tin, các bình luận và phân tích liên quan đến thông tin đều ảnh hưởng đến cách mà công chúng hiểu và đánh giá các vấn đề. Báo chí cần phải lựa chọn thông tin phù hợp và cân nhắc kỹ lưỡng trước khi công bố. Việc lựa chọn thông tin dựa trên lợi ích giai cấp, dân tộc hoặc quốc gia đảm bảo rằng báo chí không chỉ phản ánh sự thật mà còn góp phần vào việc định hướng dư luận theo chiều hướng tích cực và phù hợp với lợi ích chung. Việc phản ánh tính đa dạng, phong phú và nhiều chiều của dư luận giúp báo chí tạo ra cách đánh giá vừa khách quan vừa dân chủ cho công chúng. Điều này đồng thời thúc đẩy tính tự giác trong quá trình tiếp nhận thông tin và hình thành dư luận xã hội tích cực, tránh sự võ đoán và gò ép [53, 204-205].

*e. Định hướng dư luận xã hội trên mạng xã hội*

Phương pháp này cũng được sử dụng dựa trên cơ sở lý luận là các lý

thuyết truyền thông được đề cập trong phương pháp định hướng DLXH trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Phương pháp này phát huy hiệu quả định hướng rất tốt ở cấp độ cộng đồng.

Mạng xã hội (MXH) hoạt động trên nền tảng internet. Mặc dù mỗi MXH có tên gọi, chức năng và cách sử dụng khác nhau nhưng chúng có chung một số đặc điểm: hầu hết các mạng xã hội đều yêu cầu người dùng phải tạo tài khoản và hồ sơ cá nhân nếu muốn sử dụng để đăng tải, chia sẻ các bài đăng, chia sẻ thông tin và tương tác với các thành viên khác. Nội dung bài đăng tải trên mạng xã hội của mỗi cá nhân do người đó quyết định, tạo ra và chia sẻ. Mạng xã hội tạo điều kiện cho sự phát triển và kết nối cộng đồng bằng cách liên kết các tài khoản cá nhân và tổ chức, giúp tạo ra một mạng lưới rộng lớn và đa dạng. Để định hướng DLXH trên mạng xã hội, cần tiến hành các bước như sau:

*Thứ nhất*, các cơ quan chuyên trách công tác định hướng dư luận xã hội, bao gồm cơ quan tuyên giáo cấp ủy, cơ quan chính trị, cơ quan đảng, cùng các cơ quan báo chí, truyền thông, xuất bản, cần nhanh chóng đăng ký tài khoản trên các mạng xã hội (đặc biệt là 05 mạng xã hội phổ biến nhất tại Việt Nam hiện nay: Facebook, YouTube, TikTok, Instagram và Zalo). Các cơ quan này nên sử dụng MXH để phổ biến nhanh chóng và kịp thời các thông tin chính thống về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và các địa phương, cũng như thông tin về sự kiện và quá trình chính trị trong nước và thế giới. Đồng thời, họ cần thu nhận và phản hồi thông tin từ công chúng để nắm bắt và định hướng dư luận xã hội hiệu quả.

*Thứ hai*, phát huy vai trò định hướng DLXH của những người có uy tín hoặc ảnh hưởng lớn trên mạng xã hội (nhà báo, chuyên gia trong các lĩnh vực, KOLs (người dẫn dắt dư luận), influencers (cá nhân có sức ảnh hưởng trên MXH), Vlogger và Youtubers (người sáng tạo nội dung đăng trên nền tảng MXH). Đó có thể là các trí thức lớn, nhà khoa học, nhà báo, văn nghệ sĩ, các vận động viên nổi tiếng, nhà hoạt động xã hội, chuyên gia trong những lĩnh vực chuyên môn, am hiểu sâu sắc vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội...

*Thứ ba*, các cơ quan và tổ chức nên tận dụng thế mạnh của mạng xã hội, cho phép người dùng tương tác đa chiều, để tạo lập các diễn đàn và nhóm công khai. Điều này giúp mở rộng phạm vi tiếp cận và tạo cơ hội cho các cuộc thảo luận, trao đổi ý kiến.

*Thứ tư*, để đạt hiệu quả tối ưu trong việc định hướng dư luận xã hội qua mạng xã hội, cần trang bị cho các chủ thể - những người trực tiếp thực hiện công tác định hướng trên MXH - kiến thức và kỹ năng sử dụng MXH một cách phù hợp và hiệu quả.

### **2.2.2. Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội**

#### 2.2.2.1. Khái niệm

##### \* *Đổi mới*

"*Đổi mới*" (innovation) bắt nguồn từ tiếng Latin - "nova" có nghĩa là "mới." *Đổi mới* thường được hiểu là việc giới thiệu một giải pháp mới, khác biệt so với các giải pháp đã được triển khai trước đó. Theo Đại từ điển Tiếng Việt, "*đổi mới là thay đổi hoặc làm cho thay đổi tốt hơn, tiến bộ hơn so với trước, đáp ứng yêu cầu của sự phát triển*" [110]. Theo Từ điển tiếng Việt do Hoàng Phê chủ biên, "*đổi mới là thay đổi cho khác hẳn với trước, tiến bộ hơn, khắc phục tình trạng lạc hậu, trì trệ và đáp ứng yêu cầu của sự phát triển*" [85,337].

Tại Đại hội VI, Đảng ta nhấn mạnh về việc phải đổi mới: "*đổi mới là vấn đề có ý nghĩa sống còn*". Cũng từ đây, khái niệm "đổi mới" đã trở thành một khái niệm khoa học – thực tiễn phổ biến, được sử dụng rộng rãi trong các văn kiện của Đảng, trên các phương tiện thông tin đại chúng và trong giao tiếp hàng ngày. *Đổi mới* không phải là xóa bỏ hoàn cái cũ mà cần nhìn nhận ở nhiều góc độ và chiều cạnh, chú ý tới tính loại bỏ và chọn lọc, tính kế thừa và phát triển, tính truyền thống và hiện đại, tính toàn diện và bộ phận để xem xét, đánh giá mức độ của *đổi mới*.

##### \* *Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội*

Từ khái niệm "phương pháp định hướng dư luận xã hội" và khái niệm "đổi mới" đã làm rõ ở trên, tác giả đưa ra khái niệm *đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội* như sau:

***“Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội là quá trình bổ sung, hoàn thiện, sáng tạo và phát triển những cách thức tác động đến quá trình hình thành và biến đổi của dư luận xã hội, làm cho nó phù hợp hơn, tiến bộ hơn, nhằm xác lập ở công chúng nhận thức đúng về sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội, có thái độ phù hợp và hành vi phát ngôn hợp lý”.***

Nội hàm của khái niệm này bao gồm:

(1) Chỉ ra phạm vi đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội bao gồm toàn bộ các yếu tố tác động đến quá trình hình thành và biến đổi của DLXH.

(2) Chỉ ra nội dung đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội: *Cải tiến, cơ cấu lại, bổ sung, nâng cao chất lượng các phương pháp định hướng DLXH đang được sử dụng; đa dạng hóa, kết hợp nhiều phương pháp trong định hướng DLXH; sáng tạo các phương pháp mới trong định hướng DLXH.*

(3) Chỉ ra mục đích của đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội là làm cho công tác này phù hợp hơn, tiến bộ hơn, nhằm xác lập ở công chúng nhận thức đúng về vấn đề, sự kiện, hiện tượng, có thái độ phù hợp và hành vi phát ngôn hợp lý.

#### *2.2.2.2. Nguyên tắc đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội*

Đổi mới phải có nguyên tắc, đó là một luận điểm rất cơ bản của Đảng. Đổi mới phương pháp định hướng DLXH cũng không nằm ngoài yêu cầu này. Trong đổi mới phải đảm bảo 5 nguyên tắc sau đây:

*Thứ nhất, đổi mới phương pháp định hướng DLXH phải toàn diện, triệt để.*

Để đổi mới phương pháp định hướng DLXH đạt hiệu quả, cần thực hiện việc đổi mới toàn diện, đồng bộ và triệt để các yếu tố cấu thành hoạt động nắm bắt và định hướng DLXH, gồm: chủ thể, đối tượng, nội dung, phương pháp, phương tiện nắm bắt và định hướng DLXH, các lý thuyết truyền thông và tâm lý học vận dụng trong định hướng DLXH, hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật phục vụ cho việc định hướng DLXH phù hợp với đặc điểm của đối tượng và điều kiện nước ta hiện nay. Cụ thể:

Đổi mới phương pháp ĐHDLXH cần bắt đầu từ đổi mới chủ thể của hoạt



động này, đó là: đổi mới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, tư duy, nhận thức của lãnh đạo cấp ủy các cơ quan, tổ chức về tầm quan trọng của hoạt động nắm bắt, định hướng DLXH nói chung, đổi mới phương pháp định hướng DLXH nói riêng trong tình hình mới. Từ sự đổi mới về nhận thức của chủ thể mới có sự tham mưu, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp ĐHDLXH một cách khoa học và hiệu quả. Đổi mới phương pháp ĐHDLXH đòi hỏi tăng cường, đổi mới tổ chức, quản lý nhà nước bằng các nội dung và phương pháp quản lý khoa học, hiệu quả, khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý hoạt động này hiện nay.

Đổi mới phương pháp định hướng DLXH phải gắn với đổi mới trình độ, năng lực, kỹ năng của chủ thể trực tiếp thực hiện định hướng DLXH. Đó là kỹ năng truyền thông, kỹ năng tổng hợp và phân tích thông tin, kỹ năng sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại, kỹ năng sử dụng mạng xã hội, có trình độ ngoại ngữ... trong định hướng DLXH. Cải thiện chất lượng và năng lực của đội ngũ cán bộ DLXH thông qua đào tạo, tuyển dụng và phát triển nguồn nhân lực. Đổi mới phương pháp định hướng DLXH phải gắn với thiết lập các điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, về cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí phục vụ hoạt động định hướng DLXH và một nền tảng công nghệ cao trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0.

*Thứ hai, đổi mới phương pháp định hướng DLXH phải có tính kế thừa và phát triển.*

Kế thừa và phát triển là quy luật chung của tự nhiên, xã hội và tư duy con người. Quy luật này phản ánh quá trình mà các yếu tố cũ được duy trì và tiếp tục tồn tại, trong khi những yếu tố mới được bổ sung và cải tiến để thúc đẩy sự tiến bộ và đổi mới. Hai khái niệm này bổ sung, hỗ trợ lẫn nhau. Kế thừa là bảo tồn các đặc điểm và đặc tính của sự vật và hiện tượng cũ trong sự vật và hiện tượng mới. Đây là một đặc trưng cơ bản của phủ định biện chứng, đóng vai trò là sợi dây liên kết bền vững giữa cái cũ và cái mới, giữa sự vật cũ và sự vật mới trong quá trình phát triển. Thực chất, kế thừa là sự đấu tranh giữa cái cũ và cái mới, nhằm phát huy các yếu tố tích cực và tiến bộ của cái cũ để xây

dựng và tạo ra cái mới. Quá trình này bao gồm cả việc lọc bỏ những phần không còn phù hợp và giữ lại những "hạt nhân hợp lý", đồng thời bổ sung, phát triển và tạo ra các giá trị mới để đáp ứng các yêu cầu và thách thức của thế giới hiện thực. Kế thừa là sự thống nhất của hai quá trình giữ lại và loại bỏ. Phát triển không chỉ là sự bảo tồn mà còn bao gồm sự mở rộng, bổ sung hoặc hoàn thiện và nâng cao các đặc điểm và đặc tính vốn có của sự vật và hiện tượng. Để đạt được sự phát triển, việc kế thừa là điều cần thiết, tức là bảo tồn và giữ lại những đặc điểm quan trọng của đối tượng. Trên cơ sở đó, phát triển thực sự là quá trình mở rộng và nâng cao các yếu tố tích cực, tiến bộ. Như vậy, phát triển chính là hình thức kế thừa tốt nhất và tích cực nhất, giúp nâng cao giá trị và chất lượng của sự vật và hiện tượng.

Trong bối cảnh hiện nay, sự tác động mạnh mẽ của toàn cầu hóa, sự gia tăng giao lưu, hợp tác giữa các quốc gia, cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cùng với sự chống phá của các thế lực thù địch đối với Đảng và Nhà nước ta trên mặt trận tư tưởng... đang đặt ra cho chúng ta những khó khăn và thách thức lớn trong việc đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội. Trên cơ sở, nguyên tắc của đổi mới là kế thừa và phát triển. Đổi mới không chỉ là sự thay thế cái cũ mà còn là sự chọn lựa và cải biến những yếu tố cũ còn hữu ích để làm cho chúng trở nên hiệu quả hơn. Trong việc đổi mới phương pháp định hướng DLXH, việc kết hợp giữa các phương pháp đã có và các phương pháp mới là điều kiện cần thiết để đảm bảo công tác này hoạt động hiệu quả. Phương pháp đã có là những phương pháp đã được xây dựng và đang thực hiện trong thực tiễn, nó có thể vẫn đang phát huy ưu thế nhưng cũng có thể bộc lộ những hạn chế, nhất là trong xu thế mới và tiến bộ. Có những phương pháp mới là sự bổ sung, hoàn thiện phương pháp cũ, có phương pháp mới là sự mở rộng phương pháp cũ và trong trường hợp này phương pháp cũ trở thành một trường hợp đặc biệt của phương pháp mới. Phương pháp mới được phát triển trên cơ sở kế thừa những yếu tố tích cực và loại bỏ các hạn chế của phương pháp cũ, theo nguyên tắc kế thừa có điều kiện, có chọn lọc. Điều này có nghĩa là chỉ

giữ lại những “hạt nhân hợp lý” và các yếu tố còn tích cực, tiến bộ, đồng thời loại bỏ các yếu tố tiêu cực, lỗi thời và lạc hậu của phương pháp cũ. Vì vậy, việc kết hợp các phương pháp đã có với các phương pháp mới là một yêu cầu khách quan nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác định hướng DLXH.

*Thứ ba, đổi mới phương pháp định hướng DLXH phải có kế hoạch, lộ trình cụ thể.*

Định hướng dư luận xã hội là một phần quan trọng trong toàn bộ công tác dư luận xã hội, vốn là một nội dung thiết yếu của công tác tư tưởng của Đảng. Muốn đổi mới phương pháp ĐHDLXH cần có bước đi, hình thức, cách làm phù hợp. Cần phải đổi mới từ nhận thức và tư duy của các chủ thể đến hoạt động thực tiễn. Điều này bao gồm việc cải cách từ hoạt động lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, đến công tác tham mưu của các cơ quan và tổ chức, cũng như các hoạt động cụ thể trong từng yếu tố cấu thành của công tác định hướng dư luận xã hội. Đổi mới được hiểu đơn giản là thay cái cũ (hay làm cho cái cũ) thành cái mới tốt hơn. Như vậy đổi mới đòi hỏi phải có thời gian, phải có lộ trình chứ không thể ngay lập tức mà đổi mới tất cả các phương pháp định hướng được. Trước khi tiến hành đổi mới phương pháp cần nghiên cứu thực tiễn hiện nay công tác định hướng DLXH được tiến hành như thế nào? Chủ thể sử dụng phương pháp nào để định hướng? Phương pháp đó có phù hợp với đối tượng không, có mang lại hiệu quả không? Phương pháp nào đã trở nên lỗi thời, lạc hậu?... Phải chỉ ra bối cảnh thực tiễn hiện nay tác động như thế nào đến việc sử dụng các phương pháp định hướng.

Trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn, mới đưa ra một lộ trình đổi mới phương pháp định hướng DLXH, có sự tham gia của các cấp các ngành, các cơ quan đoàn thể. Muốn đổi mới phương pháp định hướng thì chủ thể định hướng cũng phải đổi mới. Vì tính phức tạp của nó mà đổi mới phương pháp định hướng DLXH phải có lộ trình cụ thể.

*Thứ tư, đổi mới phương pháp định hướng DLXH phải lấy đối tượng định hướng DLXH làm trung tâm của quá trình đổi mới.*

Phương pháp là cách làm việc của chủ thể nhưng hướng vào đối tượng. Do đó, phương pháp phải luôn xuất phát từ đặc điểm của đối tượng, coi đối

tượng là trung tâm. Nói cách khác, đặc điểm của đối tượng sẽ quy định cách chọn phương pháp định hướng của chủ thể. Đối mới phương pháp định hướng DLXH cũng phải tuân thủ nguyên tắc này. Đối tượng tác động của định hướng DLXH là công chúng xã hội nói chung, các nhóm XH nói riêng. Đối tượng này cũng hết sức phong phú và đa dạng, thể hiện ở mặt nhân khẩu học: thành phần xã hội, giai cấp nghề nghiệp, độ tuổi, giới tính, dân tộc, tôn giáo như công dân, nông dân, trí thức, doanh nhân, người về hưu, phụ nữ, thanh niên, cựu chiến binh, đồng bào dân tộc, người Việt Nam ở nước ngoài; đa dạng về trình độ nhận thức, đa dạng về tâm lý, nhu cầu. Trong định hướng DLXH lại có đối tượng chung (Đảng viên, cán bộ, và các tầng lớp nhân dân) và đối tượng riêng (các nhóm XH có đặc điểm riêng biệt). Không phải phương pháp ĐHDLXH nào cũng có thể áp dụng với mọi loại đối tượng. Chính vì vậy phải nghiên cứu và phân loại đối tượng định hướng khi tiến hành đổi mới phương pháp thì mới mang lại hiệu quả.

Ví dụ, nhóm đối tượng trong độ tuổi từ 15-30, đặc biệt là học sinh, sinh viên với đặc trưng tâm lý là ưa thích cái mới, thích tìm tòi và khám phá, nên những kiến thức lý luận cao siêu, trừu tượng sẽ khó tạo hứng thú với nhóm đối tượng này, trong khi đó, việc tiếp thu tư tưởng chính trị của học sinh, sinh viên cơ bản mang tính tự nguyện. Định hướng DLXH cho nhóm đối tượng thanh niên vì thế không chỉ tiến hành thông qua các tổ chức đoàn thể và mang tính bắt buộc mà cần phải đổi mới về phương pháp, cách thức, nền tảng, nội dung, vì để thu hút được nhóm đối tượng này là một công việc không dễ dàng. Ngoài ra, trong XH còn có một số nhóm đối tượng khó tiếp cận thông tin, tập trung vào nhóm người già, người có hoàn cảnh khó khăn, nhóm đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm đối tượng ở vùng nông thôn. Do điều kiện cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng thông tin, trình độ nhận thức nên việc tiếp cận và định hướng DLXH cho nhóm đối tượng này cũng gặp không ít khó khăn. Đây chỉ là hai trong rất nhiều ví dụ thể hiện sự phong phú và đa dạng của đối tượng định hướng DLXH.

Không phải chỉ việc sử dụng nhiều phương pháp, hình ảnh trực quan, và phương tiện hiện đại sẽ tự động nâng cao hiệu quả và được coi là đổi mới phương

pháp ĐHDLXH. Khi thực hiện đổi mới phương pháp này, các chủ thể sử dụng các phương pháp, phương tiện kỹ thuật hỗ trợ, hình ảnh, và clip trực quan sao cho phù hợp với đặc điểm của đối tượng và xuất phát từ nhận thức, nhu cầu, và lợi ích của đối tượng. Đây chính là nguyên tắc lấy đối tượng làm trung tâm trong hoạt động đổi mới.

*Thứ năm, đổi mới phương pháp định hướng DLXH phải gắn lý luận với thực tiễn.*

Theo quan niệm của chủ nghĩa Mác - Lênin, mọi lý luận chân chính đều bắt nguồn từ thực tiễn, phản ánh đúng thực tiễn và trở lại phục vụ thực tiễn. Như Lênin đã nói: “Không có lý luận cách mạng thì không có phong trào cách mạng,” tức là lý luận phải liên hệ chặt chẽ với thực tiễn. Đây cũng là tư tưởng nhất quán, chủ đạo và xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần làm nên cuộc đời và sự nghiệp lỗi lạc của Người. Bác đã khái quát rất sâu sắc rằng: “*Thực hành sinh ra hiểu biết. Hiểu biết tiến lên lý luận. Lý luận lãnh đạo thực hành*” [77,247]. Cần đổi mới đồng bộ công tác nghiên cứu lý thuyết về DLXH, về nắm bắt dư luận xã hội phục vụ công tác tư tưởng và phương pháp định hướng DLXH. Hoạt động định hướng DLXH được các cơ quan, tổ chức thực hiện sau khi có các kết quả nghiên cứu về DLXH. Các kết quả nghiên cứu DLXH phải được công bố thường xuyên ở tạp chí chuyên ngành, tạp chí chuyên DLXH, điều tra xã hội, trên các phương tiện TTĐC. Thêm vào đó, các cơ quan và các tổ chức phải thường xuyên được sử dụng kết quả nghiên cứu về DLXH vào công tác quản lý hoặc công tác tư tưởng ở cơ quan, tổ chức mình.

Trong nghiên cứu, nắm bắt và định hướng dư luận xã hội có vai trò quan trọng của TTĐC. Cần nghiên cứu các lý thuyết về ảnh hưởng của TTĐC tới các quá trình của DLXH, cụ thể là nghiên cứu vai trò của TTĐC trong quá trình hình thành DLXH, quá trình truyền thông nhằm thay đổi DLXH, nghiên cứu vai trò của TTĐC trong việc xây dựng, duy trì DLXH, ở mức độ nào đấy, nghiên cứu vai trò của TTĐC trong sự phân tán DLXH (tạo ra các luồng DLXH khác nhau), trong việc làm triệt tiêu DLXH. Việc nghiên cứu về tác động của truyền thông nói chung và truyền thông đại chúng nói riêng cung cấp cho các

chủ thể những giải pháp để xây dựng, duy trì hoặc thay đổi luồng dư luận xã hội. Đã có nhiều lý thuyết trong lĩnh vực này được phát hiện như “lý thuyết Hiệu ứng môi”, “lý thuyết Dựng khung DLXH”, “lý thuyết Dòng chảy hai bước”... những phát hiện trong nghiên cứu của Carl Hovland và trường phái Yale về ảnh hưởng của uy tín đến sự cảm nhận thông tin về phương pháp truyền thông hai phía (Two-sided communication) và truyền thông một phía (one-communication)... Cần nghiên cứu các quy luật vận hành của DLXH, các lý thuyết của tâm lý học xã hội để hiểu về bản chất quá trình hình thành DLXH, từ đó có phương pháp, cách thức định hướng DLXH phù hợp.

Để đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội, trước tiên cần phải có hiểu biết sâu về nó. Điều này có nghĩa là, trước khi thực hiện đổi mới, cần phải tổng kết và phân tích thực tiễn hoạt động định hướng dư luận xã hội hiện đang diễn ra ở nước ta. *Những phương pháp nào đang được sử dụng để định hướng DLXH, đối tượng định hướng là những đối tượng nào? Phương pháp có phù hợp với đối tượng hay không? Hiệu quả định hướng như thế nào?... Các câu hỏi này cần được làm rõ. Trên cơ sở những tri thức, kinh nghiệm đó mới khái quát thành lý luận, mới sáng tạo được phương pháp mới phù hợp với thực tiễn, mới loại bỏ được những phương pháp lỗi thời, lạc hậu... Gắn lý luận với thực tiễn là yêu cầu xuyên suốt của đổi mới phương pháp định hướng DLXH.*

#### 2.2.2.3. Nội dung đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội

Đây là nội dung rất quan trọng của luận án, là cơ sở lý luận, là thước đo để xác định xem việc đổi mới phương pháp định hướng DLXH đã được thực hiện đến mức độ nào ở nước ta. Tác giả đưa ra 3 nội dung đổi mới sau đây:

*Nội dung 1: Đổi mới trên cơ sở cải tiến, cơ cấu lại, bổ sung, nâng cao chất lượng các phương pháp định hướng DLXH đang được sử dụng.*

Mục đích của định hướng dư luận xã hội là thiết lập nhận thức đúng đắn về các vấn đề, sự kiện và quá trình xã hội cho công chúng. Từ đó, công chúng có thể hình thành thái độ phù hợp và thực hiện các hành vi phát ngôn một cách hợp lý. Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ công tác tư tưởng này, các phương

pháp định hướng dư luận xã hội cần phải được thường xuyên đổi mới, phát huy những điểm mạnh và khắc phục các hạn chế nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Chất lượng của một phương pháp định hướng dư luận xã hội chủ yếu phụ thuộc vào cách thức tổ chức và thực hiện phương pháp đó.

Dư luận xã hội phản ánh tâm trạng của xã hội về những vấn đề XH có tính thời sự. Nghiên cứu DLXH giúp chúng ta phát hiện và giải quyết những điểm nóng về tư tưởng, giải tỏa xung đột XH tiềm tàng. Hoạt động định hướng DLXH vì thế cần phải thực hiện nhanh chóng, kịp thời nhằm ngăn chặn DLXH biến đổi thành dạng hành động. Yếu tố thời gian ở đây là vô cùng quan trọng. Một số phương pháp định hướng DLXH sau một thời gian áp dụng đã bộc lộ những hạn chế, cần khắc phục. Ví dụ, phương pháp định hướng dư luận xã hội thông qua các buổi sinh hoạt và hội họp của các tổ chức có một hạn chế là phải có kế hoạch tổ chức, thời gian, và tuân theo quy trình và lịch làm việc của các cơ quan, tổ chức. Điều này có thể dẫn đến việc bỏ lỡ những thời điểm quan trọng để thực hiện định hướng dư luận xã hội. Ngoài ra, cần nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt, hội họp của các tổ chức, các thiết chế XH để phương pháp định hướng DLXH này đạt hiệu quả tốt hơn. Tương tự, phương pháp định hướng DLXH thông qua uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm xã hội, hoặc các cá nhân có ảnh hưởng trong cộng đồng, mặc dù phát huy hiệu quả định hướng, nhưng cũng có một hạn chế thuộc về nhân tố thủ lĩnh ý kiến. Nếu vì lý do nào đó - có thể từ phía chủ thể truyền thông hoặc do yếu tố đặc biệt trong khả năng tiếp nhận của cá nhân đó - hiểu sai hoặc bị thiên lệch về thông điệp truyền thông, thì có thể dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng. Điều này là bởi khả năng khuếch đại và sức lan tỏa của đối tượng này có thể tạo ra hiệu ứng hai lưỡi; nếu thông điệp bị khuếch đại sai lệch, nguy cơ xảy ra khủng hoảng có thể rất cao và khó khắc phục. Mặc dù việc xác định đối tượng thủ lĩnh ý kiến không phải là điều quá khó, nhưng trong một số trường hợp, đối tượng này có thể thay đổi (như từ chức, bị bãi miễn, hoặc hết nhiệm kỳ). Điều này dẫn đến việc phát sinh những vấn đề mới, đòi hỏi các biện pháp tác động mới và tiêu tốn thêm nhiều nguồn lực. Với phương pháp này, cần liên tục phát hiện, bồi dưỡng trình

độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn, năng lực sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng, phương tiện kỹ thuật, kỹ năng làm chủ không gian mạng... cho các nhân tố sẵn có và nhân tố mới để có nguồn nhân lực kế cận khi cần thiết.

*Nội dung 2: Đối mới trên cơ sở đa dạng hóa, kết hợp nhiều phương pháp để định hướng DLXH.*

Mỗi phương pháp định hướng dư luận xã hội thường phát huy hiệu quả tốt nhất ở một cấp độ định hướng cụ thể. Ví dụ, phương pháp định hướng DLXH sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng đặc biệt phù hợp trong hướng dẫn dư luận xã hội ở cấp độ cộng đồng. Có phương pháp khác lại phát huy hiệu quả tốt hơn ở cấp độ nhóm, chẳng hạn như phương pháp định hướng dư luận thông qua dư luận, uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm xã hội, hoặc những cá nhân có uy tín trong cộng đồng. Do đó, để đạt được sự thống nhất và đồng thuận cao trong xã hội về một vấn đề, hiện tượng, hoặc quá trình xã hội cụ thể, cần thiết phải kết hợp nhiều phương pháp định hướng dư luận xã hội.

Chúng ta không thể tuyệt đối hóa một phương pháp định hướng dư luận xã hội nào, bởi mỗi phương pháp đều có những ưu điểm và phù hợp với các yếu tố như chủ thể định hướng, đối tượng định hướng và môi trường XH cụ thể. Các phương pháp định hướng dư luận xã hội có thể bổ sung cho nhau ở những mức độ và hoàn cảnh khác nhau. Hạn chế của một phương pháp này có thể được khắc phục bằng ưu thế của phương pháp khác. Do đó, việc đa dạng hóa và kết hợp nhiều phương pháp định hướng sẽ tối ưu hóa hiệu quả định hướng dư luận xã hội.

Trong xã hội có tồn tại nhiều nhóm khác nhau. Mỗi nhóm XH có nhu cầu, thói quen tiếp cận thông tin khác nhau, căn cứ vào đó chủ thể định hướng DLXH sẽ lựa chọn phương pháp định hướng phù hợp nhất, nhanh nhất để tiếp cận đối tượng định hướng. Việc định hướng dư luận xã hội về một sự kiện, hiện tượng, hay quá trình xã hội thường đòi hỏi sự can thiệp đồng thời vào nhiều nhóm xã hội. Do đó, đa dạng hóa và kết hợp nhiều phương pháp định hướng dư luận xã hội là cần thiết để đạt được kết quả tối ưu.



Dựa trên nguyên tắc kế thừa và phát triển trong đổi mới, việc kết hợp các phương pháp định hướng dư luận xã hội hiện có với những phương pháp mới là điều kiện cần thiết để đảm bảo hiệu quả hoạt động của công tác này. Phương pháp đã có là những phương pháp đã được xây dựng, tổ chức và đang áp dụng trong thực tiễn, nó có thể vẫn phát huy ưu thế nhưng cũng có thể bộc lộ những hạn chế, nhất là trong xu thế mới và tiến bộ. Do đó, việc kết hợp các phương pháp đã có với những phương pháp mới là một yêu cầu khách quan nhằm nâng cao hiệu quả trong định hướng dư luận xã hội, đồng thời góp phần vào việc đổi mới phương pháp này một cách toàn diện hơn.

Có thể nói, việc xác định những nội dung đổi mới phương pháp định hướng DLXH sẽ góp phần xây dựng cơ sở lý luận cho việc đánh giá thực trạng đổi mới hoạt động này, góp phần nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng nói chung, hoạt động định hướng DLXH nói riêng ở nước ta hiện nay.

*Nội dung 3: Đổi mới trên cơ sở sáng tạo ra những phương pháp mới có hiệu quả trong định hướng DLXH.*

Phương pháp định hướng dư luận xã hội có đặc điểm là nó gắn liền với chủ thể và nhắm đến các đối tượng cụ thể. Việc lựa chọn phương pháp để định hướng dư luận xã hội phụ thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện, năng lực của chủ thể, cũng như đặc điểm của đối tượng và nội dung cần định hướng. Mỗi phương pháp đều có những ưu điểm và hạn chế riêng, đồng thời phát huy hiệu quả trong các điều kiện nhất định. Hiện nay, trong công tác định hướng dư luận xã hội, các phương pháp truyền thống đang được áp dụng. Những phương pháp này đã được xây dựng, phát triển và sử dụng trong một khoảng thời gian dài. Mặc dù chúng vẫn có thể phát huy những ưu điểm nhất định, nhưng cũng bộc lộ một số hạn chế, đặc biệt là khi đối mặt với xu thế mới và sự phát triển tiến bộ hiện nay. Vì vậy, việc kết hợp các phương pháp truyền thống với các phương pháp mới là điều cần thiết để nâng cao hiệu quả định hướng dư luận xã hội, đồng thời góp phần vào việc đổi mới phương pháp định hướng một cách toàn diện.

Đặc điểm của đối tượng định hướng DLXH đã có nhiều thay đổi. Công chúng đang ngày càng chủ động, trực tiếp tham gia vào quá trình truyền thông.

Họ có quyền nhất định trong việc chọn lựa cách tiếp cận các phương tiện cung cấp thông tin cũng như chọn lựa tiếp nhận thông tin gì. Những gì hấp dẫn, lôi cuốn và thuyết phục sẽ được công chúng tiếp nhận một cách tích cực, trong khi những thông tin hoặc cách tiếp cận mang tính áp đặt và một chiều thường bị từ chối. Môi trường truyền thông chưa bao giờ trở nên phong phú, rộng lớn và đa dạng như hiện nay. Xã hội ngày càng phát triển, trình độ hiểu biết của con người ngày càng được nâng cao, đời sống tinh thần ngày càng phong phú, khoa học kỹ thuật không ngừng hoàn thiện, tạo tiền đề ra đời các phương tiện, cách thức truyền tải và tiếp cận thông tin mới. Thói quen tiếp cận thông tin của công chúng đã có sự dịch chuyển đáng kể, với ưu thế ngày càng lớn của các phương tiện như báo mạng điện tử, báo đa phương tiện và truyền thông xã hội. Để đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội hiệu quả, cần phải nắm bắt và thích ứng với sự phát triển của khoa học kỹ thuật cũng như sự thay đổi trong thói quen và nhu cầu của công chúng. Do đó, việc nghiên cứu và sáng tạo các phương pháp mới là cần thiết để đáp ứng những thay đổi này và nâng cao hiệu quả công tác định hướng dư luận xã hội.

### **2.3. Những yếu tố tác động đến đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội**

#### **2.3.1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Nghiên cứu, nắm bắt DLXH nói chung, đổi mới phương pháp định hướng DLXH nói riêng là nhiệm vụ chính trị cấp thiết, được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, coi trọng, thể chế hóa bằng những văn bản pháp lý và chính trị sau:

*\*Chiến lược phát triển thông tin đến năm 2010, ban hành kèm theo Quyết định số 219/2005/QĐ-TTg ngày 9/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ: một trong các chiến lược được đề cập là “hoàn thiện phương thức và cơ chế phối hợp để xử lý có hiệu quả thông tin phản hồi của người dân đóng góp, phản ánh với Đảng và Nhà nước; nâng cao chất lượng điều tra DLXH; tăng cường hệ thống thông tin đối ngoại, chủ động đấu tranh với quan điểm sai trái, thù địch”.*

*\*Kết luận số 100-KL/TW, ngày 18 tháng 8 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc “đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra,*

*nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội”* đặt ra yêu cầu “Công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội phải bám sát thực tiễn xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện theo yêu cầu, đề nghị của các cơ quan Đảng, Nhà nước hoặc về những vấn đề Nhân dân quan tâm để phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của các cấp uỷ, chính quyền các cấp. Đối với các chủ trương, chính sách, dự án phát triển kinh tế - xã hội quan trọng có ảnh hưởng sâu rộng, trước khi xây dựng, ban hành, triển khai thực hiện và sau một thời gian tổ chức thực hiện phải tiến hành điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội”. Để đổi mới, nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội, cần: *kiện toàn tổ chức, bộ máy làm công tác dư luận xã hội; đổi mới nội dung, phương thức điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội* [33].

*\*Nghị quyết số 35-NQ/TW về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”* được Bộ Chính trị ban hành ngày 22/10/2018 [36], trong đó xác định một trong sáu quan điểm chỉ đạo là: “bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng Đảng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta”. Để hiện thực hóa quan điểm chỉ đạo trên, cần thực hiện các biện pháp sau:

Đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền: cần nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyên truyền về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cũng như các đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đổi mới không chỉ ở nội dung mà còn ở phương thức truyền đạt để phù hợp với xu hướng và nhu cầu hiện tại.

Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái và thù địch: thực hiện công tác đấu tranh theo hướng chủ động, thuyết phục và hấp dẫn, nhằm bác bỏ các quan điểm sai trái và thù địch. Cần có chiến lược và phương pháp phù hợp để làm rõ và phản bác các luận điểm không chính xác.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan truyền thông: tăng cường

sự phối hợp và phát huy hiệu quả của các cơ quan báo chí, xuất bản và truyền thông. Vận dụng đa dạng các hình thức tuyên truyền, bao gồm tuyên truyền miệng, truyền thông đối ngoại, tuyên truyền trên Internet và các mạng xã hội để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác hiệu quả các quan điểm sai trái.

Xây dựng lực lượng chuyên trách tinh gọn và mạnh mẽ: xây dựng một lực lượng chuyên trách đủ mạnh và tinh gọn, đồng thời phát huy tối đa trách nhiệm của các cấp ủy và tổ chức Đảng, đặc biệt là người đứng đầu, trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái và thù địch.

Những biện pháp này cần được triển khai đồng bộ và liên tục để đạt được hiệu quả cao trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và duy trì sự chính xác trong thông tin truyền đạt [36]. Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội nằm trong những biện pháp then chốt được đề cập ở trên.

*\*Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; xây dựng và bảo vệ vững chắc tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỉ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”, ở phần XIV – Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đã chỉ ra nhiệm vụ coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng: “... Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng chủ động, thiết thực, kịp thời và hiệu quả; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng trong Đảng, trong xã hội. Chú trọng nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận cao trong xã hội...” [41, 78].*

*\*Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyên hoá". Kết luận đã đánh giá kết quả 5 năm việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng, chỉ ra những nguyên nhân của thành tựu và hạn chế của việc thực hiện Nghị quyết này, từ đó đặt ra yêu cầu "... tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Nâng cao chất lượng công tác dư luận xã hội và đánh giá sự hài lòng của người dân; chủ động dự báo tình hình, xử lý kịp thời thông tin, định hướng dư luận xã hội" [25].*

### **2.3.2. Tác động của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế**

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đang diễn ra với tốc độ nhanh chóng, trở thành xu thế không thể tránh khỏi trong bối cảnh hiện tại. Xu thế này không chỉ thúc đẩy sự phát triển toàn cầu mà còn tạo ra nhiều thách thức cần được giải quyết nhằm đảm bảo sự cân bằng giữa lợi ích quốc gia và lợi ích quốc tế. Để đạt được sự bình đẳng trong các mối quan hệ quốc tế, cần chú trọng vào việc điều hòa lợi ích của các quốc gia và dân tộc với các lợi ích chung toàn cầu. Toàn cầu hóa tạo ra cơ hội cho tất cả các nước tiến nhanh hơn trên con đường phát triển, trong một chừng mực nào đó, cả các nước phát triển và đang phát triển đều được hưởng lợi từ quá trình này. Tuy nhiên, "mặt trái của tám huy chương" từ quá trình toàn cầu hóa đối với các quốc gia đang phát triển, trong đó có Việt Nam cũng không phải là ít, nhất là trong một số lĩnh vực như kinh tế, môi trường... Việt Nam hiện đang chủ động và tích cực tham gia vào quá trình hội nhập sâu rộng với khu vực và toàn cầu, đóng vai trò ngày càng quan trọng trong đời sống chính trị - xã hội quốc tế. Để trở thành một phần không thể thiếu trong cộng đồng quốc tế, Việt Nam cần nỗ lực để khẳng định vị trí của mình, đồng thời xây dựng và củng cố vai trò trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, và văn hóa toàn cầu. Khi tham gia vào quá trình toàn cầu hóa và tăng cường hội nhập quốc tế, Việt Nam sẽ phải đối mặt với sự tác động từ nhiều yếu

tổ trên các lĩnh vực khác nhau, trong đó có ảnh hưởng đáng kể đến công tác tư tưởng. Đặc biệt, việc nắm bắt và định hướng dư luận xã hội sẽ chịu sự tác động mạnh mẽ từ các yếu tố toàn cầu và quốc tế này.

Tác động tích cực của bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đối với công tác tư tưởng biểu hiện qua việc mở ra một thế giới đa chiều, nơi cung cấp một lượng thông tin phong phú, kịp thời và nhanh chóng. Điều này bao gồm những thành tựu và tinh hoa của nhân loại trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Toàn cầu hóa không chỉ thu hẹp khoảng cách về không gian và thời gian mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế. Đồng thời, nó góp phần liên kết các hoạt động và làm thay đổi hiểu biết, nhận thức, tình cảm và lối sống của người dân. Đặc biệt, với sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội giúp lan truyền thông tin nhanh chóng, cùng lúc đến nhiều nơi, tới đông đảo đối tượng dễ dàng hơn và qua đó định hướng DLXH có nhiều thuận lợi. Tuy nhiên, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế cũng mang lại những tác động tiêu cực đến công tác định hướng dư luận xã hội. Một trong những vấn đề nổi bật là sự quá tải và tính phức tạp của các loại thông tin, bao gồm cả những thông tin xấu và độc hại, khó kiểm soát, xác minh và ngăn chặn triệt để. Khi thiếu sự định hướng kịp thời, người tiếp nhận thông tin, đặc biệt là thanh niên, giới trẻ và những người có trình độ học vấn thấp hoặc nhận thức chưa đầy đủ, dễ bị dao động, lôi kéo hoặc kích động. Thêm vào đó, sự tràn ngập thông tin trên mạng xã hội làm cho việc lựa chọn và tập trung thông tin trở nên khó khăn, gây ra hiện tượng nhiễu thông tin và việc truyền đạt thông tin không chính xác.

Do đó, công tác định hướng dư luận xã hội cần được điều chỉnh một cách kịp thời và liên tục, bao gồm việc đổi mới nội dung và phương thức làm việc. Điều này phải hướng đến việc tận dụng tối đa các lợi ích của mạng xã hội trong khi hạn chế các tác động tiêu cực. Mục tiêu là nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu và nhiệm vụ của công tác tư tưởng trong bối cảnh hiện nay.

### ***2.3.3. Mức độ dân chủ hóa các mặt của đời sống xã hội***

Hệ thống chính trị hiện nay ở Việt Nam là một chính thể thống nhất

và gắn bó chặt chẽ, bao gồm: Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân. Tất cả các tổ chức này đều hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Định hướng DLXH cần phải nhạy bén trước tình hình chính trị ở mỗi khu vực địa lý, cần sớm có dự báo diễn biến chính trị trên phạm vi quốc gia, khu vực và thế giới để có cách thức ứng phó phù hợp, kịp thời. Trên cơ sở đó, chủ thể định hướng DLXH lựa chọn nội dung, phương pháp, phương tiện, công cụ định hướng phù hợp với đặc điểm chính trị, điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước, đồng thời cần nghiên cứu đặc điểm chính trị khu vực và thế giới để nâng cao hiệu quả định hướng, tạo nên nhiều sự đồng thuận, hạn chế “điểm vênh” trong quá trình đất nước hội nhập quốc tế. Các yếu tố như thể chế chính trị, sự ổn định hay biến động về chính trị tại quốc gia, khu vực là tín hiệu ban đầu giúp chủ thể định hướng DLXH nhận diện thuận lợi và khó khăn, thách thức để ra quyết định phù hợp, đảm bảo tính thực thi, đem lại hiệu quả, đạt mục đích đề ra.

Quá trình dân chủ hóa các lĩnh vực của đời sống xã hội sẽ tạo ra động lực to lớn cho sự nghiệp đổi mới đất nước, góp phần quan trọng đem lại những thành tựu to lớn, thúc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Việc quyền tự do ngôn luận của người dân được thúc đẩy và đảm bảo, người dân “được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra, được giám sát, được thụ hưởng” chắc chắn sẽ tác động lớn đến định hướng DLXH, thể hiện rõ ở chỗ đòi hỏi cao tính khách quan, minh bạch, nhanh nhạy về thông tin; tránh tình trạng áp đặt một chiều, mệnh lệnh theo ý chí của chủ thể định hướng; đòi hỏi chủ thể định hướng phải chú ý lắng nghe, nắm bắt dư luận xã hội, tiếp nhận và xử lý phản hồi từ phía đối tượng định hướng. Vì thế, tất yếu cần phải thay đổi nhận thức từ chỗ định hướng theo mệnh lệnh, áp đặt là chủ yếu sang cơ chế tác động hai chiều, chú ý lắng nghe ý kiến phản hồi từ đối tượng, kết hợp định hướng DLXH với truyền thông chính sách, thậm chí cần nhấn mạnh yếu tố truyền thông chính trị.

Quá trình dân chủ hóa đòi hỏi chủ thể phải đổi mới định hướng DLXH theo

hướng vừa đạt mục tiêu định hướng của chế độ chính trị ở Việt Nam, vừa tạo ra sự hài hòa, “ăn khớp” với sự phát triển chung của thời đại, thế giới, nhân loại. Trong nội dung định hướng, rất cần những lý giải có cơ sở khoa học (lý luận, pháp luật, thực tiễn) đủ tính thuyết phục nhằm làm cho đối tượng định hướng yên tâm, tin tưởng, một lòng đi theo Đảng, bảo vệ Nhà nước và chế độ. Do đó, trong định hướng DLXH ngày càng yêu cầu tăng cường đối thoại với nhân dân, đặc biệt là tầng lớp trí thức, lắng nghe và xử lý tốt các ý kiến phản biện, đóng góp xây dựng vào đường lối chính trị, nhất là qua kênh mạng xã hội như facebook, zalo... Tránh hiện tượng áp đặt tư tưởng, quy chụp quan điểm một cách thiếu cơ sở đối với các ý kiến phản biện, phân biệt rõ ranh giới giữa ý kiến phản biện, ý kiến khác để không cản trở quá trình dân chủ hóa. Một mặt cần có cách thức kích thích sự đóng góp ý kiến của nhân dân vào công tác xây dựng Đảng, Nhà nước; mặt khác cần có cách thức kịp thời, hiệu quả ngăn chặn các hiện tượng phản dân chủ và lợi dụng dân chủ để chống phá, kích động, biểu tình, đi ngược với đường lối chính trị, vi phạm pháp luật. Cùng với các yếu tố trên thì yếu tố tâm lý - xã hội cũng có tác động, chi phối nhất định đến định hướng DLXH. Sự hưng phấn, cường độ chú ý, nhiệt tình, trách nhiệm, cũng như tâm trạng, tâm lý, thái độ và tâm thế của công chúng hoặc nhóm đối tượng tiếp nhận thông tin đều có tác động trực tiếp đến chất lượng của công tác định hướng dư luận xã hội.

#### *2.3.4. Trình độ học vấn, trình độ dân trí của người dân*

Sự nghiệp đổi mới đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội của đất nước. Một trong những thành tựu đó là người dân được tạo điều kiện, cơ hội tham gia nhiều hơn vào đời sống chính trị của đất nước. Tính tích cực chính trị - xã hội của nhân dân ngày càng được nâng cao. Cán bộ, đảng viên, nhân dân có trình độ nhận thức cao hơn, tiếp cận với nhiều nguồn thông tin đa chiều hơn, đòi hỏi thỏa mãn nhu cầu chính đáng về thông tin về các sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội diễn ra trong nước và trên thế giới. Thực tế đã ghi nhận sự tham gia tích cực hơn của người dân vào việc đánh giá, giám sát, tư vấn, phản biện các sự kiện, quá trình xã hội. Điều này dẫn đến đòi hỏi tất yếu phải đổi mới phương pháp



định hướng DLXH để đáp ứng sự thay đổi trên, góp phần mang lại hiệu quả cho hoạt động này.

Trình độ học vấn, trình độ dân trí của người dân là một trong những yếu tố quan trọng tác động đến sự hình thành dư luận xã hội. Sự nâng cao mặt bằng dân trí ngày càng rõ rệt đã trở thành động lực quan trọng thúc đẩy quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Người dân ngày càng quan tâm nhiều hơn đến các vấn đề XH và tham gia mạnh mẽ vào việc phản ánh, đánh giá, bình luận các vấn đề này thông qua việc khen – chê, yêu – ghét, vui mừng – phẫn nộ, đồng tình – phản đối,... Đồng thời, trình độ dân trí càng cao, người dân càng yêu cầu được biết về tình hình thời sự, những sự kiện và vấn đề của đất nước đang xảy ra. Ngoài ra, họ cũng mong muốn tham gia và đóng góp tích cực vào quá trình thay đổi và phát triển của đất nước. Vì vậy, việc phản ánh và lan truyền dư luận xã hội một cách chân thực, đầy đủ, minh bạch, việc định hướng DLXH một cách kịp thời được Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm. Điều này cũng trở thành nguồn động lực mạnh mẽ thúc đẩy sự phát triển của một xã hội công bằng, dân chủ và tiến bộ.

### ***2.3.5. Cách mạng công nghiệp 4.0 và sự phát triển của hệ thống truyền thông***

Những thành tựu của khoa học - công nghệ và ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang đến những cơ hội cũng như thách thức phức tạp cho các quốc gia và dân tộc trên toàn thế giới. Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: *“Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia, dân tộc”* [41]. Dưới ảnh hưởng của toàn cầu hóa và cuộc cách mạng khoa học công nghệ, các chủ thể định hướng dư luận xã hội cần phải khai thác những thành tựu mới trong khoa học công nghệ và tận dụng những cơ hội, lợi ích của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Việc này yêu cầu phải thực hiện đổi mới kịp thời, thích ứng với tình hình hiện tại, phù hợp với đặc điểm của thời đại và xu thế của cộng đồng. Đây là một yêu cầu cấp thiết, đặt ra thách thức lớn và khó khăn đối với hệ thống chính trị nói chung và công tác tư tưởng, đặc biệt là ngành tuyên giáo nói riêng.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng công nghiệp 4.0) được cho là phát triển theo cấp số nhân, tạo thay đổi nhanh chóng về quy mô, tốc độ, không gian và thời gian. Nó làm thay đổi tư duy, nhận thức, tư tưởng, tình cảm của con người; tạo cơ hội tiếp cận tri thức nhanh chóng hơn; mở ra khả năng tương tác, phương thức tác động của chính quyền với người dân đa dạng hơn, làm thay đổi cách thức tuyên truyền, định hướng DLXH, hướng tới mục tiêu nhanh, tiện lợi, ít chi phí, nhất là thông qua mạng xã hội. Thực tiễn đó sẽ tác động mạnh mẽ đối với Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực công tác tư tưởng, đặc biệt là định hướng DLXH.

Sau gần 40 năm thực hiện chính sách đổi mới, hệ thống báo chí và truyền thông của Việt Nam đã có sự phát triển mạnh mẽ. Đến hết tháng 12/2023, cả nước có tổng cộng 6 cơ quan truyền thông đa phương tiện chủ lực, 127 cơ quan báo chí, 671 cơ quan tạp chí, bao gồm 319 tạp chí khoa học và 72 tạp chí văn học nghệ thuật. Hệ thống còn bao gồm 72 cơ quan Đài phát thanh và truyền hình. Lĩnh vực báo chí hiện có khoảng 41.000 người hoạt động, trong đó khối phát thanh và truyền hình chiếm xấp xỉ 16.500 người. Tổng số người được cấp thẻ nhà báo trong kỳ hạn 2021-2025 tính đến tháng 12/2023 là 20.508, trong đó có 7.587 người sở hữu bằng đại học trở lên chuyên ngành báo chí [115]. Nhiều cơ quan báo chí hiện đã tích hợp nội dung từ các phương tiện truyền thông truyền thống như báo in, phát thanh và truyền hình lên trang tin điện tử của mình, ví dụ như các trang web của VOV, Dân trí, Tuổi trẻ, Thanh Niên, v.v. Sự phát triển này cho thấy sự đóng góp quan trọng của truyền thông đa phương tiện trong tiến trình phát triển của báo chí và truyền thông Việt Nam. Theo số liệu nghiên cứu mới nhất, tính đến đầu năm 2023, Việt Nam có 77,93 triệu người dùng Internet, chiếm 79,1% tổng dân số. Bên cạnh đó, số lượng người dùng mạng xã hội đã đạt 70 triệu, tương đương với 71% tổng dân số [116], đây là tốc độ tăng trưởng người dùng internet nhanh nhất trong khu vực. Như vậy, cùng với sự bùng nổ của Internet, báo chí Việt Nam đã dần tiếp cận trình độ hiện đại, hòa nhập với các đồng nghiệp khu vực và quốc tế.

Việc ứng dụng các tiến bộ trong công nghệ thông tin đã thúc đẩy sự phát

triển và tích hợp hiệu quả các loại hình sản phẩm báo chí. Điều này không chỉ nâng cao cơ chế truyền thông và hiệu quả thông tin, mà còn chú trọng và nâng cao tính tư tưởng của các phương tiện truyền thông đại chúng. Các loại hình truyền thông đa phương tiện đã phát huy mạnh mẽ chức năng thông tin, giáo dục, tổ chức và phản biện xã hội, phục vụ lợi ích của nhân dân và đất nước. Đồng thời, sự phát triển này cũng đã mở rộng việc sử dụng Internet, đi đôi với việc triển khai các biện pháp quản lý để hạn chế các mặt tiêu cực và ngăn chặn hiệu quả hoạt động lợi dụng Internet nhằm truyền bá tư tưởng phản động và lối sống không lành mạnh.

Trước đây, chúng ta thường nghe quan niệm “*Một đài phát thanh có thể bình định xong một đất nước*” [38] thì ngày nay, một thông tin xấu trên mạng xã hội có thể làm sụp đổ một thương hiệu, ảnh hưởng đến uy tín, lấy đi tính mạng con người. Vì lẽ đó, người làm công tác định hướng DLXH cần nhận thức rõ điểm mạnh, yếu của mạng xã hội và biết sử dụng nó hiệu quả trong định hướng DLXH. Trong khi chúng ta chưa phát huy hết tính năng, tác dụng của phương tiện truyền thông mới này, thì các thế lực thù địch, cơ hội chính trị đã biết tận dụng triệt để nó vào mục đích chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ. Có những cư dân mạng đã nhầm lẫn thông tin trái chiều với thông tin chính thống, dẫn đến có nhận thức lệch lạc về chính trị, thậm chí bị kẻ xấu lợi dụng, lôi kéo vào hành động trái pháp luật. Do đó, nếu chúng ta biết cách định hướng DLXH trên mạng xã hội một cách phù hợp thì sẽ nhanh chóng lan tỏa thông tin tốt, có thể tạo ra và tăng thêm uy tín cá nhân, uy tín tổ chức, tăng niềm tin chính trị, kích thích tự chủ, tự cường dân tộc, tình yêu Tổ quốc.

Hiện nay, tại Việt Nam, mạng xã hội đã trở thành công cụ quan trọng mà các cơ quan, tổ chức của Đảng và Nhà nước sử dụng để định hướng dư luận xã hội. Các tài khoản Facebook của Chính phủ là “Thông tin Chính phủ” và “Diễn đàn Cạnh tranh quốc gia” đã giúp người dân tiếp cận kịp thời các thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hay như Mocha35 là ứng dụng tập trung vào tính tiện lợi và bảo mật với các tính năng: nhắn tin, gọi điện miễn phí, bảo mật cao; trò chuyện, trao đổi công việc nhóm; gọi video chất lượng

HD được sử dụng trong công tác tư tưởng, trực tiếp là công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch... Ngoài ra, tại các tỉnh và thành phố trên toàn quốc, nhiều trang mạng xã hội do các cơ quan nhà nước hoặc lãnh đạo địa phương thiết lập đã được triển khai để người dân có thể trao đổi và phản ánh những vấn đề liên quan đến địa phương. Sự phát triển này mở ra những cách tiếp cận mới trong việc phổ biến thông tin, tuyên truyền, tiếp thu ý kiến phản hồi từ cộng đồng và định hướng dư luận xã hội tại Việt Nam [43].

Mạng xã hội thực sự là kênh định hướng DLXH hiệu quả, phù hợp với xu thế của thời đại, đáp ứng nhu cầu, sở thích, tâm lý của đối tượng định hướng. Bởi vậy, cấp ủy, chính quyền các cấp, chủ thể định hướng DLXH cần xác định vai trò của mạng xã hội là một phương tiện truyền thông mới, nhanh nhạy, tiện lợi; coi đây là một môi trường mới hấp dẫn, đa dạng, phong phú, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia; từ đó đầu tư thích đáng cho các hoạt động định hướng DLXH trên mạng xã hội.

### ***2.3.6. Tác động của tin giả, tin đồn, thông tin sai lệch, xuyên tạc đến đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội***

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, mặc dù mở ra nhiều cơ hội, cũng đồng thời đặt ra không ít thách thức đối với công tác tuyên giáo và nghiên cứu, định hướng dư luận xã hội ở nước ta. Sự xuất hiện của các phương tiện truyền thông mới đã tạo ra những biến đổi sâu rộng trong hệ sinh thái thông tin, dẫn đến những thay đổi chưa từng thấy. Theo từ điển Cambridge, "phương tiện truyền thông mới" được định nghĩa là các sản phẩm và dịch vụ cung cấp thông tin hoặc giải trí thông qua máy tính hoặc Internet, thay vì sử dụng các phương pháp truyền thống như truyền hình và báo chí [113]. Học giả Lievrouw và Livingstone phân tích các phương tiện truyền thông mới qua ba khía cạnh chính:

Công nghệ truyền thông: Các thiết bị và công nghệ do con người phát triển để mở rộng khả năng giao tiếp. Những thiết bị này bao gồm máy tính, điện thoại thông minh và các nền tảng trực tuyến, giúp nâng cao khả năng kết nối và trao đổi thông tin.

Thông điệp truyền thông: Con người sử dụng và phát triển các thiết bị này để thực hiện các hoạt động giao tiếp, từ việc trao đổi thông tin cá nhân đến việc tổ chức các cuộc thảo luận và hoạt động trực tuyến.

Bối cảnh xã hội: Các thiết bị truyền thông mới không chỉ hỗ trợ giao tiếp cá nhân mà còn góp phần vào việc hình thành các cộng đồng và tổ chức xã hội, tập hợp các cá nhân với mục tiêu chung và tạo ra các mạng lưới tương tác xã hội [15,23].

Một trong những thách thức lớn mà công tác tư tưởng hiện nay phải đối mặt là tình trạng ô nhiễm thông tin, đặc trưng của xã hội hiện đại. Với sự phát triển vượt bậc của Internet và mạng xã hội, các thế lực thù địch đã lợi dụng những nền tảng này để triển khai các chiến dịch thông tin xuyên tạc. Chúng chủ động phát tán thông tin sai lệch nhằm tạo ra sự hoài nghi và hoang mang dư luận, đồng thời khoét sâu mâu thuẫn và làm giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Trong bối cảnh này, các tổ chức và cá nhân không chỉ trở thành mục tiêu của các chiến dịch thông tin sai lệch mà còn dễ bị lôi kéo vào các tranh cãi và tình huống thông tin phức tạp, dẫn đến những thảm họa thông tin khó lường. Trong cuốn sách *“Năm 1999 - chiến thắng không cần chiến tranh”*, nguyên Tổng thống Mỹ R. Nixon đã tuyên bố: *“Mặt trận tư tưởng là mặt trận quyết định nhất”, “toàn bộ vũ khí của Mỹ, các hoạt động mậu dịch, viện trợ, quan hệ kinh tế sẽ không đi đến đâu nếu chúng ta thất bại trên mặt trận tư tưởng”, “Cái sẽ có tác dụng quyết định đối với lịch sử là tư tưởng, chứ không phải là vũ khí”, “một đô-la chi cho tuyên truyền có tác dụng ngang với 5 đô-la chi cho quốc phòng”, “kích động vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo là bốn đòn đột phá khâu, bốn mũi xung kích để chọc thủng mặt trận tư tưởng chính trị”* ... [38].

Trong lĩnh vực truyền thông, quá trình chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, mang lại nhiều tác động và thách thức đa dạng. Mặc dù chuyển đổi số cung cấp nhiều điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của hoạt động truyền thông, nhưng cũng đồng thời đặt ra vấn đề bảo đảm an ninh thông tin và hệ lụy từ hoạt động phát tán thông tin sai lệch. Những thách thức này không chỉ ảnh hưởng đến cơ quan quản lý mà còn tác động sâu sắc đến đời sống xã hội, đặc biệt là hành vi, thói quen, và cách ứng xử của công chúng.

Tình trạng này đã tác động đáng kể đến nhận thức và đánh giá của cán bộ, đảng viên, cũng như các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng và mức độ cấp bách của các vấn đề xã hội. Phương thức nắm bắt dư luận xã hội truyền thống, trong bối cảnh này, đang ngày càng giảm hiệu quả và trở nên thiếu kịp thời. Việc dự báo và đề xuất các giải pháp để định hướng dư luận xã hội, cũng như đấu tranh và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, không còn giữ được độ chính xác và hiệu quả cao như trước đây. Từ thực tiễn hiện tại, việc đổi mới công tác dư luận xã hội trở nên cấp thiết với các yêu cầu cụ thể sau:

Công tác DLXH phải hỗ trợ cấp ủy Đảng trong việc ban hành và thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng. Đồng thời, DLXH cần là một kênh thông tin quan trọng, cung cấp cái nhìn về tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội và mức độ niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Công tác DLXH cần bám sát thực tiễn cuộc sống, xuất phát từ thực tiễn để rút ra kinh nghiệm và bài học, nhằm bổ sung và phát triển lý luận. Việc này yêu cầu liên tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động để phù hợp với tình hình thực tế.

Công tác DLXH phải đặc biệt chú trọng tính khoa học, đặc biệt là tính chính xác, khách quan và toàn diện của thông tin.

Bối cảnh trong nước và quốc tế đang chứng kiến nhiều biến động, tạo điều kiện thuận lợi cho các thế lực thù địch thực hiện các hoạt động chống phá Đảng và Nhà nước. Điều này đã làm cho niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước có nguy cơ bị lung lay và dao động. Trước tình hình đó, công tác tư tưởng, đặc biệt là công tác định hướng DLXH, đang đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức. Do vậy, việc tăng cường định hướng dư luận xã hội theo hướng lành mạnh và tích cực, đồng thời phát triển theo xu thế đồng thuận với lợi ích của nhân dân và quốc gia-dân tộc, là rất quan trọng. Điều này không chỉ giúp ngăn chặn và đấu tranh với tin giả và các trang tin xuyên tạc từ các thế lực thù địch, mà còn là một trong những mối quan tâm hàng đầu của Đảng và Nhà nước.

## **Tiểu kết Chương 2**

Trong chương này, nghiên cứu sinh đã làm rõ cơ sở lý luận về định hướng DLXH và đổi mới phương pháp định hướng DLXH. Trên cơ sở kế thừa có chọn lọc những kết quả nghiên cứu của các học giả trong nước và quốc tế, NCS đã đưa ra các khái niệm công cụ: dư luận xã hội, định hướng DLXH, phương pháp định hướng DLXH và đổi mới phương pháp định hướng DLXH.

Cũng trong chương này, NCS đã tập trung làm rõ phần quan trọng của cơ sở lý luận, đó là 5 phương pháp định hướng DLXH được sử dụng phổ biến hiện nay, gồm: định hướng DLXH bằng uy tín người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH, định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp của các cơ quan, tổ chức, định hướng DLXH bằng cách sử dụng DLXH, định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC và định hướng DLXH trên mạng xã hội.

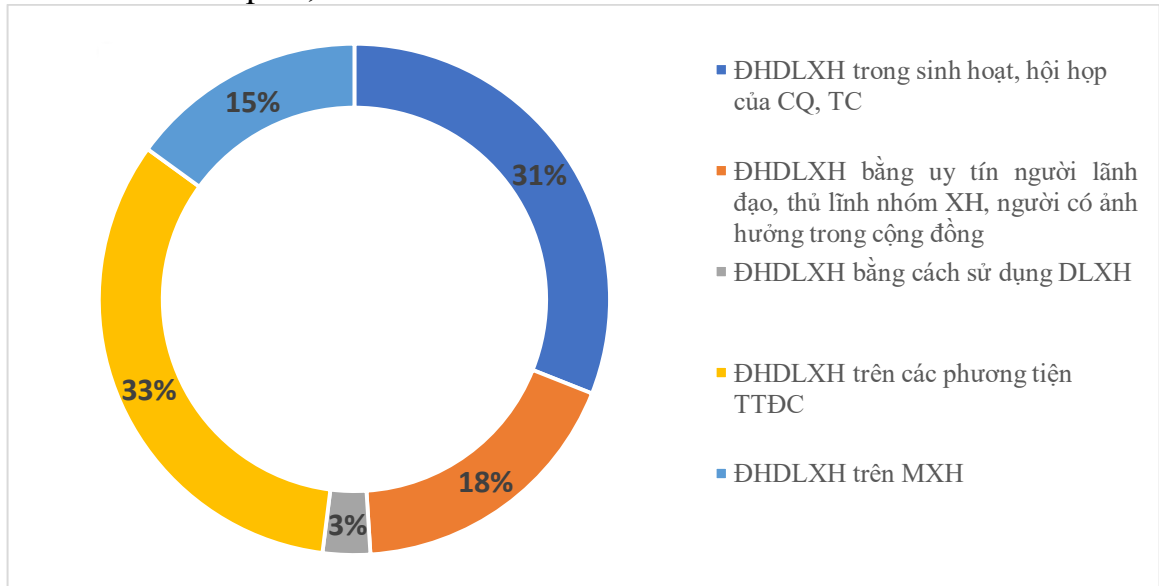
03 nội dung đổi mới phương pháp định hướng DLXH đã được NCS xác định. Đó là: Cải tiến, cơ cấu lại, bổ sung, nâng cao chất lượng các phương pháp đang sử dụng; đa dạng hóa, kết hợp nhiều phương pháp trong định hướng DLXH và sáng tạo ra các phương pháp mới. Đây chính là căn cứ để NCS đánh giá thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH trong chương tiếp theo.

### Chương 3

## THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

### 3.1. Khái quát tình hình sử dụng các phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam hiện nay

Số liệu điều tra xã hội học, phân tích tài liệu có sẵn và phỏng vấn sâu cho thấy: cả 5 phương pháp định hướng DLXH mà luận án khảo sát đều được sử dụng trong hoạt động định hướng DLXH của các cơ quan, tổ chức, theo những cách thức và mức độ khác nhau, căn cứ vào điều kiện nhân lực và cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức.



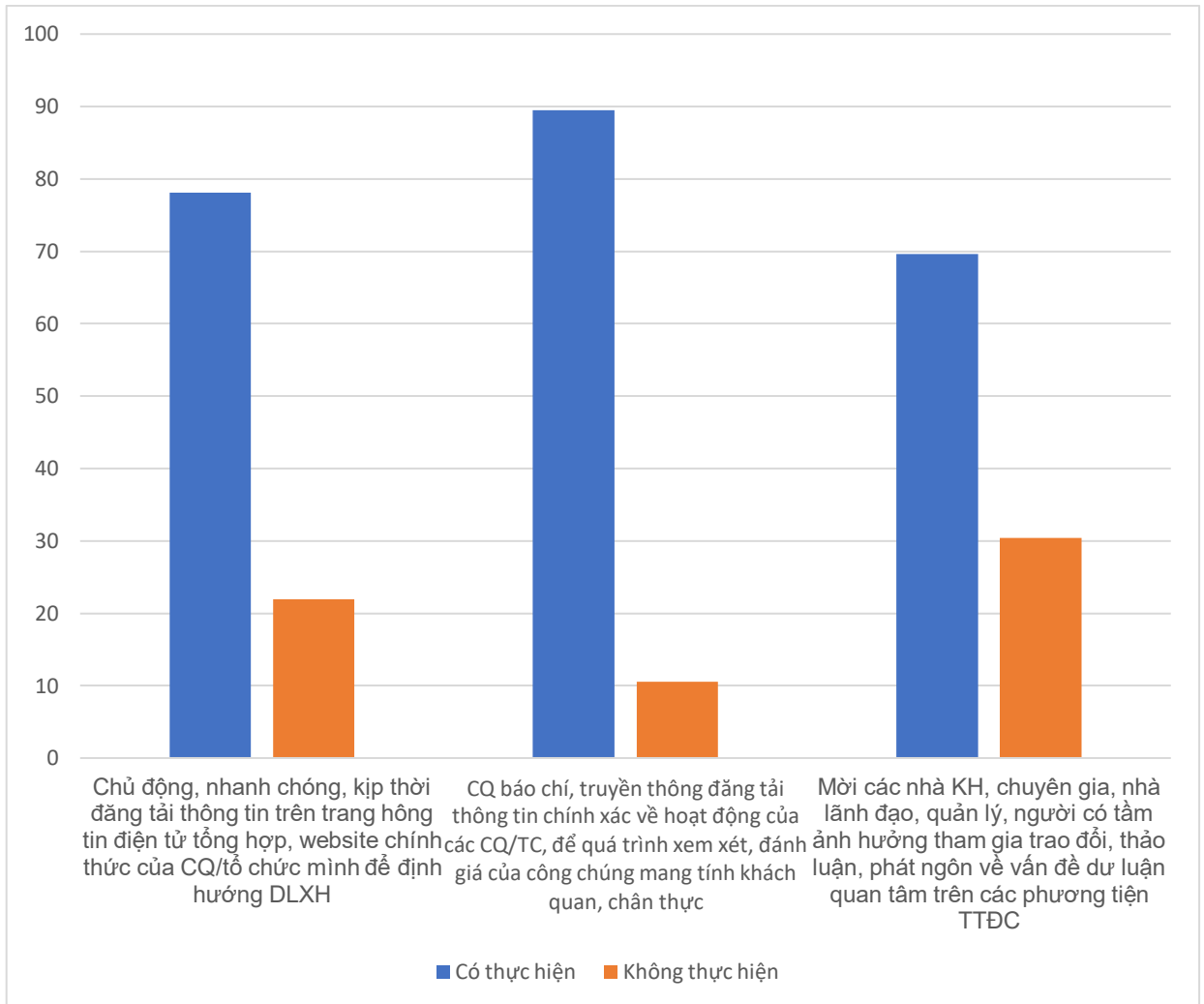
**Biểu đồ 3.1: Phương pháp định hướng DLXH được sử dụng nhiều nhất**

Như vậy, phương pháp định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC là phương pháp được lựa chọn sử dụng nhiều nhất để định hướng DLXH, ít được sử dụng nhất là phương pháp định hướng DLXH bằng cách sử dụng dư luận xã hội. Cụ thể như sau:

#### 3.1.1. Tình hình sử dụng phương pháp định hướng DLXH trên các phương tiện truyền thông đại chúng

Đây là phương pháp được sử dụng nhiều nhất (33%) trong 5 phương pháp định hướng DLXH được khảo sát. Phương pháp này được chủ thể của hoạt động định hướng thực hiện theo các cách thức sau:





**Biểu đồ 3.2. Cách thức định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC**

Với phương pháp định hướng này, cách thức thực hiện phổ biến nhất là “các cơ quan báo chí, truyền thông đăng tải thông tin chính xác về hoạt động của các CQ, TC, để quá trình xem xét, đánh giá của công chúng mang tính khách quan, chân thực” (89,5%). Có vẻ như các cơ quan, tổ chức rất ưa chuộng và thực hiện tốt cách thức này, thể hiện ở tỷ lệ được lựa chọn sử dụng rất cao. Các CQ, TC cũng đã chủ động cung cấp cho các cơ quan báo chí, truyền thông thông tin chính xác về hoạt động của CQ, TC mình để thông tin cho người dân, để quá trình xem xét, đánh giá của người dân đối với sự kiện, vấn đề mang tính khách quan, chân thực. Hiệu quả thực hiện cách thức định hướng này cũng được đánh giá ở mức cao (3,3/4 điểm).

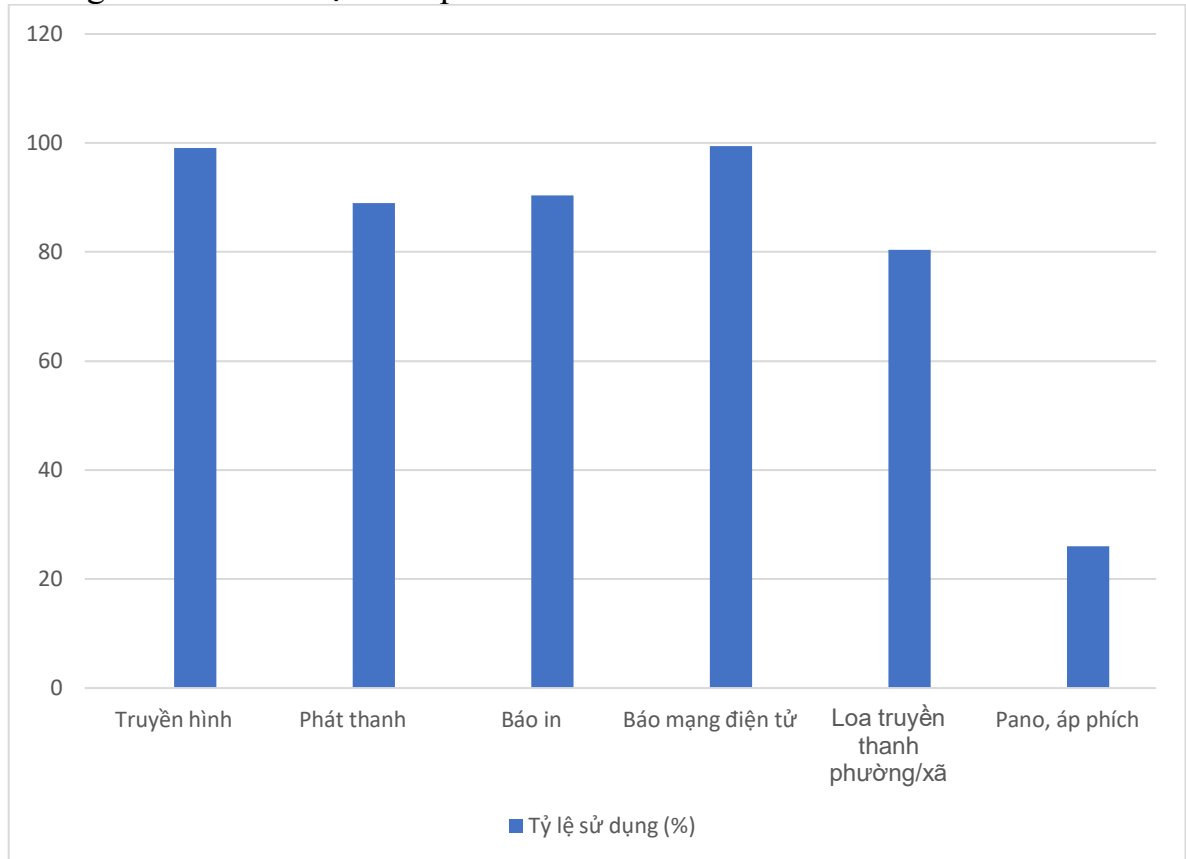
Bên cạnh cách thức trên, chủ thể định hướng đã có ý thức “chủ động, nhanh chóng, kịp thời đăng tải thông tin trên trang thông tin điện tử tổng hợp,

*website chính thức của CQ/TC mình để định hướng DLXH'* (78,1%). Và hiệu quả của cách thức này được đánh giá ở mức trên trung bình (2,89/4 điểm). Trang thông tin điện tử, website của các cơ quan là nền tảng rất phù hợp để các CQ, TC định hướng DLXH về các hoạt động, các vấn đề liên quan đến CQ, TC mình, ngăn chặn ngay từ đầu những tin đồn, tin giả, góp phần hạn chế DLXH tiêu cực. Thực tế, cách điều chỉnh dư luận tốt nhất chính là bằng sự thật. Chỉ cần người dân được biết sự thật, được cung cấp đầy đủ thông tin, sẽ không ai phát biểu bừa. Nhiều người ở cương vị lãnh đạo đã có những lúc bực mình vì người dân không hiểu, hoặc hiểu không đúng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, không hiểu đúng bản chất sự việc, hiện tượng nên có những phát biểu gây bức xúc, nảy sinh dư luận XH tiêu cực. Thực chất vấn đề ở đây là người dân *chưa có đủ thông tin chính xác và có độ tin cậy*. Thông tin của chúng ta không thiếu, nhưng dường như không trọng tâm. Sự thật nhân dân cần biết thì lại được coi là nhạy cảm, hoặc được trình bày vòng vo, hoặc rất sơ sài, chính vì thế người dân không thể nắm bắt được sự việc một cách toàn diện. Điều này có ảnh hưởng rất lớn tới lòng tin của người dân vào hoạt động của các CQ, TC. Rất khó để đưa ra một dự án, một chính sách, một sự điều chỉnh về luật rồi để nghị nhân dân cứ tin đi vì dự án, chính sách, luật đó sẽ mang lại lợi ích cho dân. Trong khi có bao nhiêu vấn đề đằng sau đó người dân chưa hiểu rõ. Không biết rõ thì làm sao có thể tin? Không tin thì sao có thể đồng thuận? Tạo sự đồng thuận bằng công cụ hành chính hay tuyên truyền chỉ là bề nổi, giống như việc định hướng dư luận về một vụ án. Muốn đạt được sự đồng thuận thực sự, chỉ có thể nhờ vào thông tin minh bạch, trung thực. Khi nắm được sự thật, dư luận không cần ai định hướng cũng sẽ biết phân biệt đâu là đúng, sai, phải, trái, thiệt, hơn. Nhiều khi, sự mơ hồ, hời hợt khi thông tin khiến dư luận phản ứng tiêu cực trong khi bản chất sự việc không đúng như vậy.

*Việc mời các nhà khoa học, chuyên gia, nhà lãnh đạo, quản lý tham gia trao đổi, thảo luận, phát ngôn về các vấn đề dư luận quan tâm trên các phương tiện TTĐC* cũng đã được chủ thể định hướng DLXH tổ chức thực hiện (69,6%) tuy không nhiều bằng hai cách thức trên. Hiệu quả của cách thức định hướng

này cũng được đánh giá trên trung bình (2,72 điểm). Cách thức này thường được thực hiện trên hai nền tảng là truyền hình và phát thanh.

Đánh giá mức độ sử dụng các loại hình phương tiện TTĐC để định hướng DLXH thu được kết quả như sau:



**Biểu đồ 3.3. Lựa chọn sử dụng loại hình PT TTĐC trong định hướng DLXH**

Số liệu khảo sát cho thấy, báo mạng điện tử (99,44%), truyền hình (99,05%) và báo in (90,44%) là 3 loại hình phương tiện TTĐC được sử dụng nhiều nhất trong định hướng DLXH, với tỷ lệ sử dụng gần như tuyệt đối. Tiếp đó là đài phát thanh trung ương/địa phương (89%) và loa truyền thanh phường/xã (80,44%). Pano, áp phích có tỷ lệ được chọn sử dụng thấp nhất và cũng được đánh giá có hiệu quả định hướng DLXH ở mức thấp nhất (1,33/4 điểm). Đáng ngạc nhiên là loại hình loa truyền thanh phường/xã mặc dù bị “khai tử” ở các đô thị, thành phố lớn nhưng lại được lựa chọn sử dụng khá nhiều ở nông thôn trong định hướng DLXH. Hầu hết các cơ quan báo chí - truyền thông đã có phiên bản điện tử.

Như vậy, các cơ quan, tổ chức đã rất chú trọng phát huy vai trò của các phương tiện TTĐC trong định hướng DLXH. Điều này được lý giải là do hiệu quả của các phương tiện TTĐC trong việc truyền tải và xây dựng mạng lưới thông tin ngày càng được khẳng định. Nếu như trước đây, các phương tiện TTĐC nước ta chỉ có kênh truyền hình trung ương, địa phương và báo in, phát thanh thì ngày nay các kênh truyền thông đại chúng ngày càng phong phú và đa dạng. Đặc biệt là sự ra đời của internet đã tạo ra sự phát triển vượt bậc của các phương tiện truyền thông đại chúng, bằng sự ra đời của báo mạng điện tử/đa phương tiện, giúp mở rộng cách thức tiếp cận thông tin của mọi người.

Hiệu quả định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC được thể hiện rõ nhất trong giai đoạn dịch bệnh Covid – 19 (2020-2022). Tại Hội thảo "Truyền thông trong thời đại 4.0 và đại dịch Covid-19" do Đại học Văn Lang tổ chức vào ngày 30/3/2021, nhiều chuyên gia đã đánh giá truyền thông đóng vai trò quan trọng trong việc "chinh phục cơn hoảng loạn của người dân trong đại dịch Covid-19". Họ nhấn mạnh rằng truyền thông không chỉ cung cấp thông tin chính xác và kịp thời mà còn giúp ổn định tâm lý cộng đồng, tạo sự đồng thuận và nâng cao nhận thức về các biện pháp phòng chống dịch bệnh. Tại Hà Nội, thực tế cho thấy, từ tối 23/7/2021, khi Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội ký ban hành Chỉ thị số 17/CĐ-UBND, theo đó Hà Nội thực hiện giãn cách xã hội trong vòng 15 ngày trên phạm vi toàn Thành phố, đã nảy sinh tâm lý bất an, một bộ phận lớn người dân tập trung đi mua lương thực, tích trữ hàng hóa... Báo chí đã nhanh chóng cập nhật và đăng tải thông tin từ Bộ Công thương và UBND thành phố Hà Nội về việc đảm bảo hàng hóa thiết yếu để phục vụ nhân dân trong ứng phó với dịch Covid-19 trên địa bàn. Những thông tin này đã góp phần quan trọng trong việc ổn định tâm lý người dân. Đồng thời, truyền thông cũng luôn chủ động sử dụng nhiều hình thức để cung cấp thông tin kịp thời, hỗ trợ hiệu quả trong công tác ngăn ngừa và kiểm soát dịch bệnh. Sự chủ động và hiệu quả của truyền thông đã được nhân dân ghi nhận và góp phần nâng cao uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Trong suốt cuộc chiến chống dịch Covid-19, báo chí đã thể hiện vai trò định hướng rất tích cực. Báo chí kịp thời phản

ánh các chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ về công tác phòng chống dịch, thể hiện sự chỉ đạo thường xuyên, liên tục và nhất quán, từ đó giúp người dân yên tâm và tin tưởng vào các biện pháp phòng chống dịch. Các thông tin do báo chí cung cấp cơ bản đúng mực, phù hợp, không gây hoang mang hoặc lo lắng không cần thiết cho người dân, đồng thời cũng không làm dư luận trở nên chủ quan hay thờ ơ. Bên cạnh việc cung cấp thông tin chính xác, báo chí cũng chủ động phê phán những biểu hiện thiếu lành mạnh trong công tác phòng chống dịch, như thái độ lơ là, sự lo lắng thái quá của một số bộ phận nhân dân, việc thông tin sai lệch liên quan đến dịch bệnh, và hiện tượng đầu cơ khẩu trang, nước rửa tay. Hơn nữa, báo chí còn thông tin nhanh chóng về các hoạt động hỗ trợ người dân trong mùa dịch, chẳng hạn như điểm phát khẩu trang miễn phí, điểm phát quà cho người nghèo, và các thủ tục nhận hỗ trợ theo các gói của Chính phủ và địa phương.

*“Năm 2020-2021 là quãng thời gian dịch bệnh Covid hoành hành. Tình trạng thiếu thuốc, vật tư, thiết bị y tế tại nhiều bệnh viện và cơ sở y tế, trong đó có một số bệnh viện tuyến trung ương; giá xăng dầu có giai đoạn tăng cao, không ổn định; việc quản lý thị trường chứng khoán còn chưa chặt chẽ; tình trạng lừa đảo, chiếm đoạt tài qua mạng với nhiều thủ đoạn tinh vi; việc xảy ra nhiều vụ hỏa hoạn nghiêm trọng gây thiệt hại lớn về người và tài sản; tình trạng cán bộ công chức xin thôi việc, nghỉ việc ngày càng tăng; vụ việc rau, nấm rơm “biến hình” vào hàng loạt hệ thống siêu thị lớn và được dán nhãn VietGap, các vụ việc liên quan đến đất đai... đã tác động không nhỏ đến đời sống, tâm lý người dân. Những vấn đề trên đã được Đài PT-TH thành phố HCM nắm bắt, đăng tải tin bài tuyên truyền, giải thích, giúp người dân hiểu đúng sự việc, tạo sự đồng thuận trong xã hội. (Nữ, 42 tuổi, nhà báo TP HCM).*

Không chỉ trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 mà trong nhiều lĩnh vực của đời sống XH, các cơ quan báo chí ở trung ương và địa phương đều phát huy tốt vai trò cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho người dân, qua đó định hướng DLXH. *“Bắc Ninh chúng tôi rất chú trọng thực hiện định hướng DLXH trong hoạt động của mình. Chúng tôi quan niệm định*

*hướng DLXH là phải nhanh chóng, kịp thời, thông tin luôn phải có ngay lập tức, đi trước một bước, để ngăn chặn tin đồn, tin giả, gây hoang mang dư luận. Báo Bắc Ninh, Đài PT-TH tỉnh thường xuyên tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh và các ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, góp phần xây dựng đảng thực sự trong sạch, vững mạnh; phản ánh công tác xây dựng chính quyền, MTTQ, các đoàn thể nhân dân, gương sáng đảng viên, giáo dục truyền thống”* (Nam, 47 tuổi, lãnh đạo cơ quan truyền thông).

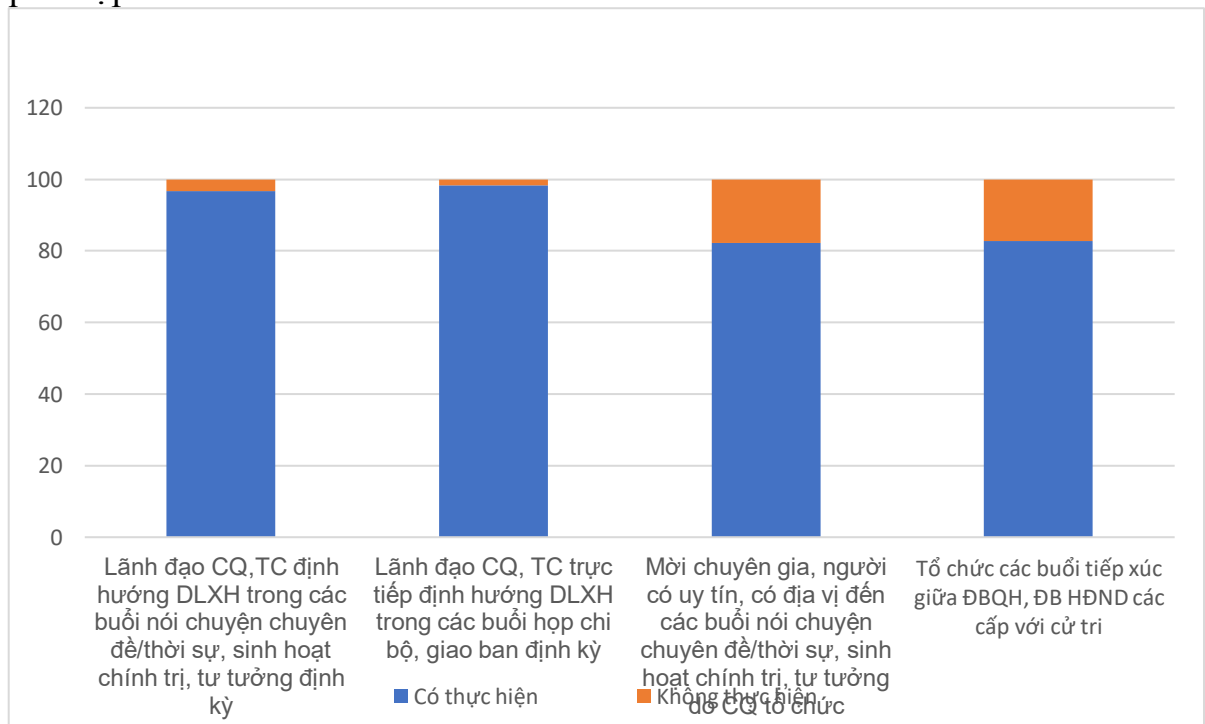
Trong 6 tháng đầu năm 2023, nổi lên dư luận của người dân một số tỉnh, thành trong cả nước về: tình trạng hàng giả, hàng nhái, không nhãn mác, nguồn gốc, xuất xứ; công nhân, người lao động bán khoán trước tình trạng ít, thiếu việc làm, nghỉ việc do thiếu đơn hàng, gây ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống người lao động; tình trạng ùn tắc tiếp diễn tại các trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông trên địa bàn nhiều tỉnh gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống người dân. Về môi trường: tình trạng ô nhiễm tại các bãi tập kết rác, các làng nghề còn xảy ra ở nhiều nơi, tình trạng mất an toàn giao thông, lừa đảo qua mạng... đã được Tỉnh ủy một số tỉnh phối hợp với Tạp chí Cộng sản, Báo Nhân dân, Báo Điện tử Đảng cộng sản Việt Nam, Đoàn làm phim VTV1, Điện ảnh Quân đội Nhân dân... về các địa phương viết tin, bài, xây dựng phim, làm phóng sự, giải đáp băn khoăn, lo lắng cho người dân.

Về hiệu quả định hướng DLXH của các phương tiện TTĐC, truyền hình được đánh giá cao nhất với điểm số 3,26/4 điểm, tiếp đó là báo mạng điện tử 3,23/4 điểm và báo in 3,15/4 điểm. Các phương tiện TTĐC còn lại cũng được đánh giá hiệu quả ở mức trên trung bình. Hệ thống truyền thanh phường/xã tương như đã lỗi thời, lạc hậu nhưng hóa ra vẫn phát huy vai trò mạnh mẽ trong công tác định hướng DLXH. Năm 2020, 2021, trước diễn biến của dịch bệnh Covid – 19, Ban Chấp hành Đoàn các Tỉnh, dưới sự chỉ đạo của Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS HCM, đã tích cực chỉ đạo các cấp bộ Đoàn phối hợp với các cấp, các ngành theo dõi sát sao tình hình dịch bệnh, tăng cường triển khai các biện pháp tuyên truyền phòng chống dịch bệnh tại

cộng đồng, liên tục cập nhật, xử lý chính xác thông tin, kịp thời đăng tải các tin, bài, tư liệu, thông tin tuyên truyền hữu ích trên website và Fanpage của các đơn vị và hệ thống loa truyền thanh tại các địa phương để định hướng DLXH trong đoàn viên thanh niên và nhân dân; tích cực tuyên truyền thông qua đăng tải hàng nghìn tin bài, thành lập các đội thanh niên tình nguyện tổ chức phát tờ rơi, tuyên truyền bằng loa di động, thực hiện phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng”.

### ***3.1.2. Tình hình sử dụng phương pháp định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp của các cơ quan, tổ chức***

Đây là phương pháp đứng thứ 2 trong những phương pháp định hướng DLXH được sử dụng nhiều nhất hiện nay (31%) theo kết quả khảo sát. Với phương pháp định hướng này, có nhiều cách thức thực hiện khác nhau, chủ thể định hướng DLXH sẽ căn cứ cơ cấu chức năng, nhiệm vụ, cơ sở vật chất, tính chất hoạt động của CQ, TC mình để lựa chọn cách thức thực hiện phương pháp phù hợp.



**Biểu đồ 3.4. Cách thức thực hiện phương pháp định hướng DLXH trong sinh hoạt hội họp của các CQ, TC**

Từ biểu đồ có thể thấy, “Lãnh đạo CQ, đơn vị trực tiếp định hướng DLXH

*trong các buổi họp chi bộ/giao ban định kỳ*” là cách thức được lựa chọn nhiều nhất (98,4%) để định hướng DLXH, tiếp đến là “*Lãnh đạo CQ định hướng DLXH trong các buổi nói chuyện chuyên đề/thời sự, sinh hoạt chính trị, tư tưởng (nghe nghị quyết) định kỳ*” (96,8%) và “*Tổ chức các buổi tiếp xúc giữa ĐBQH, ĐB HĐND các cấp và cử tri*” (82,8%). Đứng vị trí thứ 4 là “*Mời chuyên gia, người có uy tín, có địa vị đến các buổi nói chuyện chuyên đề/thời sự, sinh hoạt chính trị, tư tưởng do CQ tổ chức*” (82,2%). Kết quả này khá hợp lý, vì: trong các CQ, TC, hình thức sinh hoạt, hội họp diễn ra thường xuyên nhất là giao ban định kỳ (tuần, tháng) và họp chi bộ. Trong các buổi họp này, cán bộ làm công tác định hướng DLXH chính là lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo cấp ủy (bí thư, phó bí thư). Những người này có trách nhiệm chủ động cung cấp thông tin đúng, đủ, kịp thời về các sự kiện, vấn đề trong CQ, TC mình và trong xã hội, về tình hình thời sự trong nước và quốc tế, những vấn đề tư tưởng cần lưu ý cho cán bộ, đảng viên trong CQ, TC mình, giúp cho họ có đủ thông tin chính thống để bàn luận, thống nhất nhận thức và hình thành thái độ đúng, phù hợp với chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.... Với các cách thức thực hiện này, kiến thức và kỹ năng truyền thông của chủ thể định hướng, chất lượng tài liệu (nội dung thông tin) đóng vai trò quan trọng. Qua phân tích các Báo cáo tổng kết hoạt động của các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, tác giả cũng nhận thấy các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội rất ưa chuộng hình thức “*tổ chức các buổi tiếp xúc giữa đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp và cử tri*” bởi đây là cách thức rất hiệu quả để kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải đáp những băn khoăn của hội viên, phản ánh với Đảng, chính quyền; giúp cấp ủy Đảng và chính quyền có biện pháp giải quyết những băn khoăn, thắc mắc, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của hội viên.

Ví dụ tiêu biểu về việc sử dụng phương pháp định hướng DLXH này là nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước đã tổ chức Hội nghị gặp gỡ, đối thoại giữa các đồng chí lãnh đạo tỉnh với công nhân, viên chức, trong bối cảnh các tỉnh, thành vừa phải tăng cường các biện pháp phòng chống dịch Covid – 19, vừa phải đảm bảo không để đứt gãy chuỗi sản xuất, đảm bảo an sinh



XH. Đây là hội nghị tổ chức với hình thức kết hợp, vừa trực tiếp vừa trực tuyến với 16 điểm cầu gồm: điểm cầu trung tâm, điểm cầu tại các huyện, thành phố và điểm cầu tại các khu công nghiệp. Thực hiện kế hoạch của Tỉnh, Liên đoàn lao động các tỉnh Bắc Ninh, Bình Dương đã chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan bố trí các điều kiện đảm bảo thực hiện thành công các buổi đối thoại, thông tin rộng rãi để công nhân viên chức Liên đoàn biết, tham gia, tổng hợp những ý kiến, kiến nghị, đề xuất từ cơ sở. Qua tổng hợp các ý kiến tại các điểm cầu, đã có rất nhiều câu hỏi được gửi tới các đồng chí lãnh đạo tỉnh. Các ý kiến đã được các đồng chí tiếp thu, trả lời trực tiếp hoặc giao cho các sở, ngành liên quan giải đáp và có giải pháp thực hiện theo lộ trình. Các ý kiến liên quan đến chế độ chính sách, gói hỗ trợ Covid, các đề xuất kiến nghị của công nhân viên chức liên đoàn đều được tiếp thu và có văn bản trả lời thỏa đáng. Hội nghị đối thoại đã giúp giải tỏa tâm trạng, ổn định tình hình tư tưởng cho người lao động.

Năm 2021, buổi “*Đối thoại trực tuyến giữa đại biểu HĐND thành phố Đà Nẵng khóa X và cử tri trẻ năm 2021*” được tổ chức với 82 điểm cầu cơ sở và 900 cử tri trẻ tham gia trên địa bàn toàn thành phố Đà Nẵng. Tại chương trình đối thoại, cử tri trẻ đã đặt những câu hỏi xung quanh chủ đề: chủ trương, chính sách của thành phố trong công tác phòng chống dịch; các chủ trương, chính sách của thành phố về các vấn đề văn hóa, xã hội trong bối cảnh thích ứng an toàn với dịch Covid – 19 trên địa bàn thành phố... Qua chương trình đối thoại, cấp bộ Đoàn đã quán triệt, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của thanh niên thành phố, kịp thời định hướng, ngăn chặn việc thanh niên, sinh viên bị kẻ xấu lợi dụng, kích động biểu tình, gây rối trật tự công cộng, đặc biệt trong thời gian diễn ra Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng [100].

Năm 2022, Hội nông dân tỉnh Bắc Ninh đã cử cán bộ tham gia 26 đoàn giám sát của HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ tỉnh chủ trì, Hội nông dân các cấp đã phối hợp với các sở, ngành liên quan giải quyết 175 đơn thư của nông dân, tham gia hòa giải thành công 75 vụ việc, góp phần giải tỏa những căng thẳng trong tâm lý hội viên, tạo nên sự đồng thuận XH. Trong

6 tháng đầu năm 2023, Ban Tuyên giáo tỉnh ủy đã tổng hợp, phản ánh và gửi đến Thường trực Tỉnh ủy, Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh trên 5000 lượt ý kiến, thông qua trên 30 báo cáo tình hình DLXH (định kỳ mỗi tháng 1 báo cáo, trừ sự việc nổi cộm có báo cáo chuyên đề phát sinh). Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ban, ngành chức năng liên quan làm rõ, xử lý các vấn đề trên các lĩnh vực: đất đai, giao thông, văn hóa – xã hội, y tế, giáo dục, môi trường, việc làm, trật tự an toàn XH... Đa số các nhóm ý kiến dư luận mà Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phản ánh được các sở, ngành chỉ đạo giải quyết kịp thời và có văn bản trả lời (15 văn bản) những vấn đề dư luận phản ánh, cung cấp cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để định hướng DLXH. Các vấn đề DLXH quan tâm, đã được giải đáp trong các cuộc họp giao ban, họp chi bộ tại các cơ quan, đơn vị có liên quan. Cũng trong thời gian này, toàn Tỉnh tổ chức được 12 Hội nghị thông tin chuyên đề về biển, đảo với 2.147 người tham dự, 46 Hội nghị lồng ghép có tuyên truyền về biển đảo; định hướng tuyên truyền tình hình Nga – Ukraina; các bài phát biểu, thông điệp, chuyến thăm Trung Quốc của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng [29].

Với Thành đoàn thành phố Hồ Chí Minh, việc nắm bắt dư luận, diễn biến tư tưởng của thanh niên, qua đó định hướng DLXH được tăng cường thông qua các tổ nắm bắt DLXH thanh niên, thành viên tổ công tác 35, đoàn viên nòng cốt tại diễn đàn “Nghe thanh niên nói – nói thanh niên nghe”. Các cơ sở Đoàn đã tổ chức 1300 chương trình “Nghe thanh niên nói – nói thanh niên nghe”, chương trình gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với đoàn viên, thanh niên (tính đến tháng 12/2022), qua đó kịp thời định hướng tư tưởng, nhận thức và hành động cho nhóm đối tượng này [26].

Hiệu quả của phương pháp định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp thể hiện qua số liệu dưới đây:

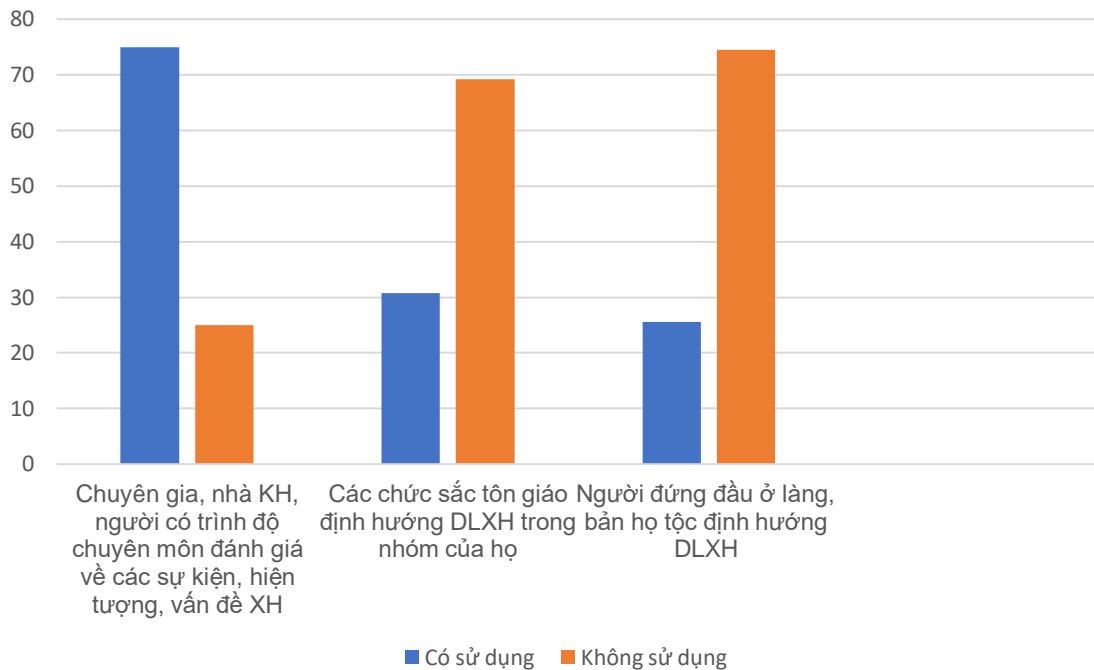
**Bảng 3.1: Hiệu quả định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp của các CQ, TC (đv: điểm trung bình/4)**

<b><i>Định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp của các CQ, TC</i></b>	<b>Điểm trung bình hiệu quả</b>
Lãnh đạo CQ định hướng DLXH trong các buổi nói chuyện chuyên đề/thời sự, sinh hoạt chính trị, tư tưởng (nghe nghị quyết) định kì.	2,96
Lãnh đạo CQ, đơn vị trực tiếp định hướng DLXH trong các buổi họp chi bộ/giao ban định kì.	3,03
Mời chuyên gia, người có uy tín, có địa vị đến các buổi nói chuyện chuyên đề/thời sự, sinh hoạt chính trị, tư tưởng do CQ tổ chức	2,77
Tổ chức các buổi tiếp xúc giữa ĐBQH, ĐB HĐND các cấp và cử tri	2,80

Như vậy, dù không có cách thức tổ chức nào của phương pháp này bị đánh giá là thiếu hiệu quả, nhưng cũng không có cách thức nào đạt được “hiệu quả cao”. Trong 4 cách thức thực hiện phương pháp định hướng này, chỉ có duy nhất cách thức “*lãnh đạo CQ, đơn vị trực tiếp định hướng DLXH trong các buổi họp chi bộ/giao ban định kỳ*” được đánh giá có hiệu quả tiệm cận mức khá (3,03/4 điểm), các cách thức còn lại chỉ được đánh giá hiệu quả ở mức trên trung bình.

### ***3.1.3. Tình hình sử dụng phương pháp định hướng DLXH bằng uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH, người có ảnh hưởng trong cộng đồng***

Trong số 5 phương pháp ĐHDLXH được sử dụng phổ biến nhất hiện nay, phương pháp này đứng ở vị trí thứ 3 (18%). Việc ít được lựa chọn sử dụng không phải do phương pháp này không đem lại hiệu quả mà do đặc điểm của đối tượng định hướng DLXH quyết định việc lựa chọn phương pháp. Đối tượng của hoạt động định hướng DLXH là chủ thể của DLXH. Ở các CQ, TC sử dụng phương pháp định hướng DLXH, họ tiến hành như sau:



**Biểu đồ 3.5. Định hướng DLXH bằng uy tín người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH, người có ảnh hưởng trong cộng đồng**

Như vậy, các cách thức chủ yếu để thực hiện phương pháp định hướng này là: *mời các chuyên gia, nhà khoa học, người có chuyên môn đánh giá về các sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của họ (75%)*. Với những sự kiện, hiện tượng, quá trình XH có gắn với yếu tố dân tộc, tôn giáo ở các địa phương thì *tận dụng các chức sắc tôn giáo (nhà sư, cha cố...)* (30,8%) và *người có ảnh hưởng trong cộng đồng (25,6%) để định hướng DLXH*. Trong các CQ, TC nhà nước, phương pháp này được tiến hành bằng cách mời các chuyên gia, nhà khoa học, người có uy tín đến các buổi sinh hoạt chuyên đề, nói chuyện thời sự, nghe nghị quyết. Thực tiễn cho thấy, phương pháp này kết hợp với phương pháp định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC, MXH sẽ phát huy hiệu quả rất tốt, nhất là với những người thủ lĩnh ý kiến, người có ảnh hưởng trong cộng đồng có năng lực tiếp cận, nắm bắt công nghệ và sử dụng thành thạo các phương tiện TTĐC và mạng XH.

Định hướng DLXH trước hết và quan trọng nhất là phải thường xuyên, chủ động cung cấp thông tin đúng, đủ, nhanh chóng, kịp thời về sự kiện, vấn đề xã hội trên các phương tiện TTĐC, MXH giúp cho công chúng, nhóm XH

“có đủ thông tin chính thống” để bàn luận, thống nhất nhận thức và hình thành thái độ đúng với chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước... Chỉ khi có những sự kiện, vấn đề quan trọng, nhạy cảm, động chạm đến lợi ích quốc gia, dân tộc, nhóm XH, mới cần cử những người có địa vị, có uy tín lớn để phát ngôn, tuyên truyền, thuyết phục công chúng và như đã đề cập, sự xuất hiện của những người này trên các phương tiện TTĐC và MXH sẽ đạt được hiệu quả định hướng cao. Do vậy, không phải lúc nào chủ thể của hoạt động định hướng DLXH cũng lựa chọn sử dụng phương pháp định hướng DLXH bằng uy tín người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH, người có ảnh hưởng trong cộng đồng.

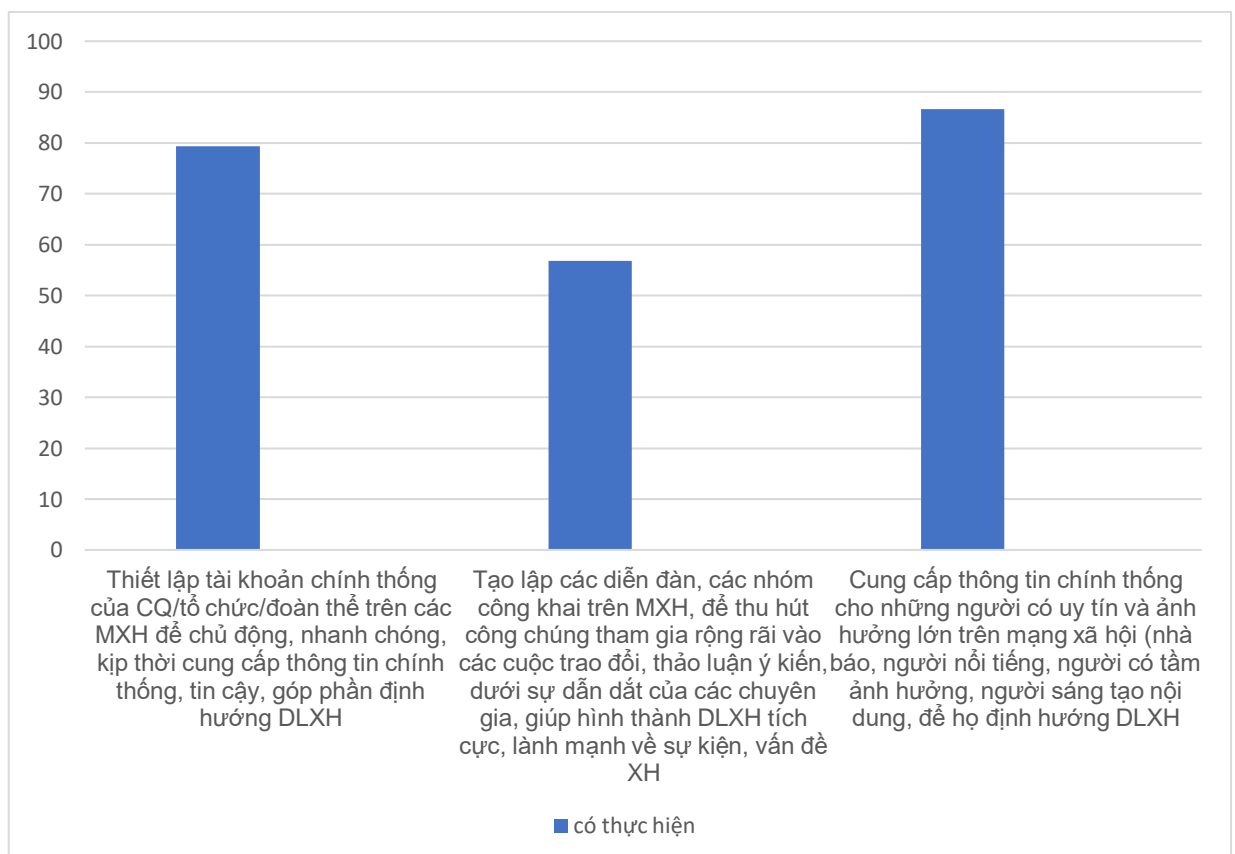
Hiệu quả định hướng DLXH của phương pháp này được đánh giá ở các mức độ khác nhau, trong đó đạt hiệu quả thấp nhất là “Các chức sắc tôn giáo định hướng DLXH trong nhóm của họ” (2,71), cao nhất là “Chuyên gia, nhà KH, người có uy tín, có trình độ cao đánh giá về các sự kiện, hiện tượng, vấn đề XH” (3.5). Hiệu quả của phương pháp phụ thuộc rất lớn vào yếu tố phẩm chất, năng lực, uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH. Nâng cao hiệu quả thực hiện phương pháp này là vấn đề các chủ thể định hướng DLXH cần phải xem xét.

### ***3.1.4. Tình hình sử dụng phương pháp định hướng DLXH trên mạng XH***

Theo báo cáo thường niên về các xu hướng truyền thông xã hội được công bố bởi Meltwater và We Are Social, lượng người dùng mạng xã hội trên toàn cầu đã vượt mốc 5 tỷ người. Tại Việt Nam, vào đầu năm 2024, các số liệu về sử dụng kỹ thuật số như sau: có 78,44 triệu người dùng Internet, chiếm 79,1% tổng dân số; hơn 73,3% dân số sử dụng mạng xã hội như một nền tảng quan trọng; tổng số kết nối di động hiện có là 168,5 triệu; và 92,7% người dùng Internet tại Việt Nam đã sử dụng ít nhất một nền tảng truyền thông xã hội. Các phương tiện truyền thông xã hội phổ biến nhất tại Việt Nam hiện nay bao gồm Facebook, YouTube, TikTok, Instagram, Zalo, Messenger, và Twitter. Trung bình, mỗi người dùng tiếp cận khoảng 7,4 nền

tăng truyền thông xã hội khác nhau để đáp ứng các nhu cầu như liên lạc với bạn bè và gia đình, đọc tin tức, và theo dõi xu hướng. Trong số đó, Facebook vẫn giữ vị trí dẫn đầu với 93,8% tài khoản sử dụng thường xuyên hàng tháng, trong khi Zalo đứng ở vị trí thứ hai với 91,3%. Theo sau là Facebook Messenger, TikTok, Instagram, Twitter... [121].

Sự gia tăng không ngừng của mạng xã hội tại Việt Nam đang tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng không phải tất cả các tài khoản mạng xã hội đều đại diện cho một cá nhân duy nhất. Sự phát triển nhanh chóng của mạng xã hội không chỉ tạo ra cơ hội mà còn đặt ra những thách thức lớn đối với an ninh quốc gia, đặc biệt là an ninh tư tưởng. Công tác tư tưởng nói chung, công tác DLXH nói riêng không thể đứng ngoài xu hướng phát triển này.



**Biểu đồ 3.6: Thực hiện phương pháp định hướng DLXH trên mạng xã hội**

Khảo sát cho thấy, 86,7% CQ, TC có “*cung cấp thông tin chính thống cho những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trên mạng xã hội*” (chủ yếu là các

nhà báo, người nổi tiếng, người có tầm ảnh hưởng, người sáng tạo nội dung) để họ đăng tải thông tin và đưa ra những bình luận trên trang cá nhân, giúp quá trình xem xét, đánh giá của công chúng đối với sự kiện, hiện tượng mang tính khách quan hơn, qua đó định hướng DLXH. Cách thức này được đánh giá hiệu quả ở mức “khá” (3.13/4 điểm). 79,37% CQ, TC đã “*thiết lập tài khoản chính thống trên các MXH để chủ động, nhanh chóng, kịp thời cung cấp thông tin chính xác, tin cậy, góp phần định hướng DLXH*” và cách thức này cũng có điểm đánh giá hiệu quả 3,13/4 điểm; chỉ có 56,6% CQ, TC “*tạo lập các diễn đàn, các nhóm công khai trên MXH, để thu hút công chúng tham gia rộng rãi vào các cuộc trao đổi, thảo luận ý kiến, dưới sự dẫn dắt của các chuyên gia, giúp hình thành DLXH tích cực, lành mạnh về sự kiện, vấn đề XH*” liên quan đến lĩnh vực của CQ, TC mình. Cách thức này được đánh giá 2,91/4 điểm về hiệu quả định hướng DLXH.

Sau đây là thống kê về những mạng XH được sử dụng phổ biến trong định hướng DLXH ở Việt Nam hiện nay:

**Bảng 3.2. Mạng XH được các cơ quan, tổ chức sử dụng để định hướng DLXH ở Việt Nam hiện nay**

STT	Mạng xã hội	Tỷ lệ sử dụng (%)
1	Facebook	96,06
2	Zalo	94,38
3	Youtube	75,22
4	Tiktok	24,6

Số liệu trên cho thấy, Facebook là nền tảng MXH được các cơ quan sử dụng nhiều nhất để định hướng DLXH (96,06%), được đánh giá đạt hiệu quả cao nhất (3,23/4 điểm), tiếp đó là Zalo (94,38%) và Youtube (75,22%). Có thể kể tên một số tài khoản tiêu biểu trên MXH Facebook làm tốt vai trò định hướng DLXH do các cơ quan Đảng thiết lập và quản lý như: *Hương sen Việt* - tài khoản được mở trên Facebook từ tháng 3 năm 2019, hiện có 218 nghìn người theo dõi, do Ban Tuyên giáo Trung ương quản lý. Ra đời trên cơ sở thực hiện *Nghị quyết số*

35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị, fanpage phản bác thông tin xấu và xuyên tạc nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch. Fanpage này tập hợp các bài viết, video clips, hình ảnh từ các Facebooker (người có tài khoản Facebook) với mục đích:

+ *Phản bác thông tin xấu và độc* (đưa ra các lập luận và chứng cứ để chống lại các thông tin sai lệch, xuyên tạc, và bịa đặt về Đảng và Nhà nước);

+ *Cung cấp thông tin chính thống* (đăng tải thông tin chính thống từ các nguồn đáng tin cậy để cung cấp cho công chúng cái nhìn rõ ràng và chính xác về các vấn đề quan trọng);

+ *Tạo ra diễn đàn thảo luận* (cung cấp nền tảng để người dùng thảo luận, chia sẻ ý kiến và phản hồi về các chủ đề liên quan đến các vấn đề xã hội, chính trị);

+ *Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng* (góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước, đồng thời duy trì sự ổn định chính trị và xã hội).

Việc này nhằm đạt được mục tiêu nâng cao nhận thức của công chúng, bảo vệ các quan điểm chính thống và tạo ra một môi trường thông tin lành mạnh hơn trên các nền tảng mạng xã hội. Tài khoản *Trung đoàn 47* ra đời với mục tiêu đập tan các luận điệu tuyên truyền chống phá Đảng và Nhà nước ta của các thế lực thù địch, hiện có 131 nghìn người theo dõi. Tài khoản *Việt Nam thịnh vượng* có 5,6 nghìn người theo dõi. Một số tài khoản cá nhân có tầm ảnh hưởng trên facebook cũng làm rất tốt việc định hướng dư luận XH như tài khoản *Anh Ba Sài Gòn* (56 nghìn người theo dõi), *Vũ Trọng Phụng* (28 nghìn người theo dõi)... *Tác chiến mạng* (67.000 người theo dõi), *Đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc trên không gian mạng* (17.000 người theo dõi), *Học viện phòng chống phản động* (28.000 người theo dõi), nhóm *Chung tay chống tin giả - Fake news* (5,8 nghìn thành viên, có sự tham gia của rất nhiều nhà báo, nhà truyền thông, KOLs...), *Chống chủ nghĩa khủng bố và phản động trên không gian mạng*, *Đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc trên không gian mạng* (25,1 nghìn thành viên)... ra đời với mục tiêu đập tan các luận điệu tuyên truyền, chống phá của các thế lực thù địch và bọn cơ hội; phòng, chống thông tin xấu, độc, xây dựng



không gian mạng lành mạnh; đấu tranh tư tưởng, phản bác lại các luận điệu xuyên tạc đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bồi nhò lãnh đạo cấp cao... Các tài khoản và nhóm này hoạt động rất có hiệu quả.

Hiện nay, hầu hết các cơ quan, sở, ban, ngành từ trung ương đến địa phương đều có tài khoản trên MXH (Facebook, Youtube hoặc Tiktok) để chuyển tải những thông tin chính thức về tình hình các mặt của Đảng, chính quyền và nhân dân địa phương, đồng thời, trở thành kênh tiếp nhận và phản hồi thông tin từ người dân, qua đó nắm bắt và định hướng dư luận xã hội. Bên cạnh đó, các lãnh đạo và cá nhân thuộc các tổ chức cũng sử dụng mạng xã hội (facebook, zalo, instagram) như một kênh thông tin để trao đổi, trả lời những vấn đề còn chưa rõ chon gười dân, tổ chức, doanh nghiệp một cách nhanh chóng, kịp thời. Thông qua nền tảng mạng xã hội, người dân có thể trao đổi, thảo luận, bày tỏ quan điểm cá nhân về các chế độ, chính sách, đường lối đổi mới... của Trung ương và địa phương. Đặc biệt, khi dự thảo luật được đưa ra lấy ý kiến dư luận, mạng xã hội sẽ giúp thu thập ý kiến nhanh chóng và rộng rãi; hoặc khi thông tin chính trị được thảo luận có định hướng trên phạm vi rộng sẽ tạo được sự đồng thuận của người dân đối với các chính sách.

Mạng xã hội thực sự đã trở thành một công cụ mạnh mẽ trong việc lan tỏa các chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, và pháp luật của Nhà nước đến mọi tầng lớp nhân dân nhờ một số đặc điểm nổi bật sau đây:

*Tốc độ truyền tải thông tin nhanh chóng:* Mạng xã hội cho phép thông tin được phát tán ngay lập tức, giúp người dân nhanh chóng cập nhật các chủ trương, chính sách, và pháp luật mới. Điều này giúp giảm thời gian và chi phí so với các phương tiện truyền thông truyền thống.

*Quy mô rộng khắp:* Các nền tảng mạng xã hội như Facebook, Zalo, và Instagram có số lượng người dùng rất lớn và phân bố rộng rãi, cho phép thông tin được tiếp cận một cách rộng rãi đến nhiều đối tượng khác nhau, từ các khu vực đô thị đến nông thôn.

*Khả năng tương tác cao:* Người dân không chỉ nhận thông tin mà còn có thể tương tác, thảo luận và phản hồi ngay lập tức. Điều này tạo ra một diễn

đàn mở để trao đổi ý kiến và làm rõ các vấn đề liên quan đến chính sách và pháp luật.

*Tiếp cận đối tượng trẻ:* Mạng xã hội đặc biệt hiệu quả trong việc tiếp cận đối tượng trẻ tuổi, những người thường xuyên sử dụng các nền tảng này. Điều này giúp Đảng và Nhà nước truyền đạt các chủ trương và chính sách đến thế hệ trẻ, những người sẽ đóng vai trò quan trọng trong tương lai.

*Cải thiện tính minh bạch và công khai:* Các cơ quan nhà nước có thể sử dụng mạng xã hội để công khai các hoạt động, quyết định, và chính sách, từ đó tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm trong quản lý công.

*Phản hồi và điều chỉnh kịp thời:* Mạng xã hội cung cấp công cụ để nhận phản hồi nhanh chóng từ công chúng, giúp các cơ quan nhà nước kịp thời điều chỉnh và cải thiện các chính sách, chiến lược truyền thông.

Một số CQ, TC, cơ quan báo chí Trung ương thể hiện rất tốt trong việc sử dụng MXH trong tuyên truyền, định hướng DLXH:

Việc Chính phủ Việt Nam thành lập các tài khoản Facebook như “Thông tin Chính phủ” và “Diễn đàn Cạnh tranh quốc gia” vào tháng 10-2015 là một bước đi quan trọng trong việc hiện đại hóa công tác truyền thông và tăng cường kết nối với người dân, doanh nghiệp và cộng đồng kiều bào ở nước ngoài. Đây là một ví dụ điển hình về việc áp dụng công nghệ thông tin và mạng xã hội trong công tác quản lý và truyền thông chính phủ, giúp tiếp cận một lượng lớn người dùng với nhiều đối tượng khác nhau, bao gồm cả doanh nghiệp, kiều bào, và người dân trong nước. Điều này làm tăng khả năng phổ biến thông tin và nâng cao nhận thức về các vấn đề quan trọng. Các tài khoản Facebook của Chính phủ cho phép người dân tiếp cận ngay lập tức với các thông tin chính thức từ Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ. Điều này giúp đảm bảo thông tin được truyền tải một cách nhanh chóng và chính xác, giảm thiểu nguy cơ thông tin sai lệch từ các nguồn không chính thức. Fanpage “Thông tin Chính phủ” hoạt động suốt ngày đêm, cho phép người dân truy cập thông tin bất cứ lúc nào, điều này rất quan trọng trong việc cập nhật các văn bản pháp luật, thông tin thời sự, và các chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Việc công khai các thông tin liên quan đến chỉ

đạo điều hành của Chính phủ và các hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước góp phần nâng cao tính minh bạch trong quản lý công, đồng thời tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tham gia phản hồi và góp ý. Fanpage không chỉ cung cấp thông tin mà còn tạo ra một kênh để người dân gửi phản hồi, hỏi đáp và thảo luận. Điều này giúp Chính phủ nắm bắt nhanh chóng các ý kiến, nhu cầu và mối quan tâm của người dân để kịp thời điều chỉnh chính sách và chiến lược truyền thông, phản bác thông tin sai lệch, tin giả và các luận điệu xuyên tạc, giúp người dân có nguồn thông tin chính xác và đáng tin cậy.

Sự phát triển và sử dụng các nền tảng mạng xã hội như vậy cho thấy sự thích ứng linh hoạt của Chính phủ trong việc đối phó với sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ và nhu cầu thông tin trong xã hội hiện đại. Việc này vừa đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân, năng lực giám sát của người dân, vừa góp phần thực hiện công tác định hướng dư luận trên mạng xã hội. Sự gia tăng lượng người theo dõi trang “Thông tin Chính phủ” trên Facebook lên hơn 4,3 triệu người theo dõi tính đến tháng 1-2024 là một minh chứng rõ ràng về sự thành công và hiệu quả của chiến lược truyền thông chính phủ qua mạng xã hội. Với hơn 4,3 triệu người theo dõi, trang “Thông tin Chính phủ” đã trở thành một trong những nguồn thông tin uy tín nhất về các chính sách và chỉ đạo của Chính phủ. Con số này cho thấy sự tin tưởng và sự quan tâm của người dân đối với thông tin chính thức từ các cơ quan nhà nước. Nhìn chung, sự phát triển vượt bậc của trang “Thông tin Chính phủ” trên mạng xã hội không chỉ thể hiện sự thích ứng linh hoạt với xu thế truyền thông hiện đại mà còn góp phần quan trọng trong việc nâng cao sự kết nối và hiểu biết giữa chính phủ và người dân.

Bên cạnh đó, có trang fanpage của báo điện tử VnExpress với 3,6 triệu lượt theo dõi; một số kênh Tiktok như: VTV24 của Đài Truyền hình Việt Nam với hơn 6,6 triệu lượt theo dõi và 233 triệu lượt thích, kênh Tiktok Truyền hình Quốc hội Việt Nam với hơn 1,6 triệu lượt theo dõi và gần 30 triệu lượt thích;... có nhiều bài phân tích về những vấn đề người dân quan tâm có lượt tương tác cao, đây là những hình mẫu thành công trong việc truyền thông trên mạng xã hội, qua đó thực hiện định hướng DLXH.

Ngày 11/6/2019, Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp cùng Tập đoàn viễn thông Quân đội (Viettel) triển khai mạng xã hội VCNet với 2 phương châm: “Tuyên giáo đi trước, đi cùng” - nhấn mạnh vai trò chủ động của công tác tuyên giáo trong việc cung cấp thông tin, định hướng dư luận và phản hồi các vấn đề xã hội; “Hướng mạnh về cơ sở” - chú trọng đến việc đưa thông tin và hỗ trợ công tác tuyên giáo đến tận cơ sở, nhằm đảm bảo sự hiểu biết và đồng thuận của cộng đồng về các chính sách và chỉ đạo của Đảng và Nhà nước. VCNet được xây dựng với mục tiêu cung cấp nền tảng thông tin, tuyên truyền chính thức và hiệu quả, phục vụ công tác tuyên giáo của Đảng, giúp truyền tải các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước một cách nhanh chóng và chính xác đến các cơ sở và người dân, tăng cường sự kết nối giữa các cấp chính quyền, tổ chức Đảng, và người dân, cho phép người dùng giao tiếp, trao đổi ý kiến và phản hồi với các cơ quan chức năng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi thông tin và phản hồi. VCNet hỗ trợ trong việc định hướng dư luận xã hội, giúp kiểm soát thông tin và đấu tranh với các quan điểm sai trái hoặc thông tin xuyên tạc. Sự ra đời của VCNet thể hiện sự nỗ lực của Đảng và Nhà nước trong việc tận dụng công nghệ thông tin và mạng xã hội để cải thiện công tác tuyên giáo, nâng cao nhận thức của người dân và bảo đảm sự đồng thuận xã hội trong thời đại số. Để phát huy hơn nữa vai trò của mình trong việc định hướng dư luận xã hội và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, VCNet cần thực hiện một số chiến lược và đầu tư quan trọng trong thời gian tới: đầu tư vào công nghệ nền tảng của VCNet để nâng cao hiệu suất, bảo mật và khả năng mở rộng. Đảm bảo rằng nền tảng có thể xử lý lượng người dùng lớn và cung cấp trải nghiệm mượt mà; tăng cường chất lượng và đa dạng của nội dung, bao gồm các bài viết, video, hình ảnh, và các tài liệu tuyên truyền. Đảm bảo nội dung được cập nhật liên tục và phản ánh đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; đào tạo đội ngũ nhân sự phụ trách nội dung và quản lý trang mạng xã hội để nâng cao kỹ năng và năng lực chuyên môn. Đảm bảo rằng họ có khả năng sáng tạo, phân tích và quản lý thông tin hiệu quả. Những bước đi này sẽ giúp VCNet không chỉ duy trì được sự hấp dẫn mà còn nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ tuyên

giáo, góp phần quan trọng vào việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và định hướng dư luận xã hội [43].

Năm 2021, trong khuôn khổ hoạt động của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026, công tác tuyên truyền, định hướng DLXH trên website, facebook của các tổ chức Đoàn từ Trung ương đến các địa phương được đẩy mạnh, đạt hiệu quả cao, tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ trong thanh thiếu niên... cuộc bầu cử với quy mô lớn đã được tổ chức thành công trong bối cảnh đại dịch Covid – 19. Ở các địa phương, nhận thức được mạng xã hội là công cụ tuyên truyền hữu hiệu, các tỉnh và thành phố đều thành lập các fanpage để chuyển tải những thông tin chính xác về tình hình phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, đời sống của người dân địa phương. Những fanpage này cũng chuyển tải thông tin về các hoạt động của lãnh đạo địa phương cùng với những chỉ đạo chính thức từ cấp trên. Chẳng hạn, trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể như Thành đoàn Thành phố HCM, fanpage của các quận huyện, phường, Hội liên hiệp thanh niên Thành phố, Sinh viên Thành phố Bắc, Thiếu nhi Thành phố Bắc, fanpage của các cơ sở đoàn trên địa bàn, các đơn vị sự nghiệp... đã sớm được hình thành và đi vào hoạt động bài bản [26].

Ngay cả các địa phương vùng núi cũng tích cực hoà nhập, sử dụng mạng xã hội như một công cụ để tiếp cận tới người dân một cách hiệu quả. Cụ thể, tháng 11-2019, Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn mở tài khoản trên Facebook mang tên Thành phố Lạng Sơn - “Thành phố hoa đào”. Trung bình mỗi tuần, fanpage đăng tải từ 3 - 5 tin, bài theo định hướng tuyên truyền của cấp ủy, chính quyền; hoạt động của các đồng chí lãnh đạo thành phố; cung cấp cho người dân các thông tin chính thống. Fanpage này còn quảng bá về ẩm thực, con người xứ Lạng... Với những thông tin chính thống, hấp dẫn được đăng tải, fanpage đã thu hút đông đảo người xem và theo dõi (hơn 16.000 lượt người theo dõi) [43].

Một số cơ quan báo chí chính trị hàng đầu đã phát triển và tham gia các nền tảng mạng xã hội như: báo Nhân dân, Quân đội nhân dân, Tuổi trẻ, Sài Gòn Giải phóng... Báo Quân đội Nhân dân đã triển khai hoạt động trên các mạng xã

hội như Zalo, Lotus, kênh Youtube, Facebook... tập hợp gần 500.000 bạn đọc đăng ký, theo dõi thường xuyên. Trong đó Fanpage trên Facebook của Báo Quân đội Nhân dân điện tử có tick xanh, thực hiện công tác tuyên truyền, định hướng DLXH đạt hiệu quả tốt. Năm 1998, Nhân Dân là nhật báo đầu tiên lên mạng Internet. Trong suốt quãng thời gian tồn tại trên không gian mạng, báo đã triển khai những nội dung mới, vừa hướng tới tìm kiếm độc giả mới, vừa thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, định hướng DLXH. Việc tập trung phát triển fanpage Báo Nhân Dân trên mạng xã hội Facebook từ tháng 5/2021 là một bước đi quan trọng trong chiến lược phát triển đa nền tảng của Báo Nhân Dân. Đây là một động thái phù hợp với xu hướng chuyển đổi số và sự gia tăng của người dùng mạng xã hội. Admin (quản trị trang) và lực lượng chủ lực của fanpage này bao gồm các nhà báo trẻ có tư duy hiện đại và giỏi công nghệ, đảm bảo nội dung chất lượng và tốc độ phân phối thông tin. Mỗi ngày, fanpage Báo Nhân Dân phân phối ít nhất 30 sản phẩm chất lượng cao của báo Nhân Dân và truyền hình Nhân Dân... trên mạng xã hội, với tiêu chí nội dung tiêu chuẩn, câu chuyện hấp dẫn và công thức trình bày hiện đại. Với sự tăng trưởng nhanh chóng, fanpage Nhân Dân đã đạt từ 25.000 người theo dõi và tương tác bập bõm gần đạt 160.000 người vào tháng 12/2021 và đến tháng 3/2023, fanpage đã đạt 302 nghìn người theo dõi. Đặc biệt, chỉ số tiếp cận người đọc và tương tác (thích, chia sẻ, bình luận) của báo này rất cao so với các fanpage của nhiều cơ quan báo chí khác. Các nội dung đăng tải trên fanpage bao gồm cập nhật tin tức theo dòng thời sự chủ lưu, tuyên truyền đường lối và chính sách của Đảng và Nhà nước, giới thiệu gương người tốt việc tốt và điển hình tiên tiến...

Về phía các cơ quan, ban, ngành, việc định hướng DLXH trên mạng xã hội ngày càng được coi trọng. Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Kiên Giang chia sẻ kinh nghiệm: xây dựng bản tin sinh hoạt tổ nhân dân tự quản và các đoàn thể trên mạng internet (trang nhánh của cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh Kiên Giang, gồm 7 chuyên mục), giúp đoàn viên, hội viên và nhân dân chủ động tra cứu những thông tin cần thiết mọi lúc, mọi nơi một cách kịp thời; đồng thời chỉ đạo lập nhóm Zalo thông tin, tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh, với mục đích kịp thời thông tin, tuyên truyền, các chủ trương,

ng nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình dịch bệnh (2021-2022), giá cả thị trường, các vấn đề người dân quan tâm và quy định của địa phương giúp người dân có điều kiện tiếp cận nhanh nhất các thông tin của cấp ủy, chính quyền. Thông qua nhóm zalo đã phát hiện ra nhiều vấn đề bức xúc nổi lên và giải quyết kịp thời, ổn định tình hình trong nhân dân, góp phần giải quyết các khúc mắc, nâng cao nhận thức và củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

*“Cơ quan tôi định hướng DLXH trên mạng xã hội, cũng được khoảng 2 đến 3 năm nay. Việc lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và trực tiếp việc thực hiện việc này diễn ra thường xuyên. Đây là một trong những lưu ý trong giao ban hàng tuần của phòng, trong đó bao gồm việc quản lý và định hướng cách ứng xử, phát ngôn trên MXH đối với quân nhân. Công tác tham mưu, kiểm tra và chỉ đạo việc tuyên truyền, định hướng DLXH trên MXH thường xuyên được cấp ủy chi bộ nhắc nhở và đề cập trong các buổi sinh hoạt phòng, sinh hoạt chi bộ. Việc thực hiện trực tiếp sẽ do phòng truyền thông phụ trách và thực hiện theo từng giai đoạn hoặc theo chỉ đạo của lãnh đạo” (PVS, Nữ, quản lý cấp phòng, cơ quan truyền thông Quân đội).*

*“Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh (trước đây là Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ninh) chủ trương phát triển thêm kênh mạng xã hội từ cuối năm 2014, cho thấy sự nhạy bén trong việc thích ứng với xu thế truyền thông mới và sự thay đổi trong cách thức tiếp cận thông tin của khán giả. Phòng Thông tin điện tử của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã phát triển các kênh truyền thông chính thức trên MXH như Facebook, YouTube. Các kênh này sẽ giúp tiếp cận đối tượng đa dạng và nâng cao khả năng lan tỏa thông tin. Chúng tôi hợp tác chặt chẽ với các đơn vị truyền thông và các tổ chức khác để đảm bảo thông tin được phân phối đồng bộ và hiệu quả. Ngoài ra, chúng tôi cũng thực hiện các đánh giá định kỳ về hiệu quả của các kênh truyền thông trên MXH, bao gồm mức độ tương tác, số lượng người theo dõi và phản hồi từ công chúng... Việc Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh chú trọng đến*

*việc sử dụng MXH không chỉ giúp nâng cao hiệu quả tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội mà còn đóng góp tích cực vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tỉnh và đất nước” (PVS, Nam, cơ quan truyền thông).*

Các đơn vị lực lượng vũ trang cũng thực hiện chiến lược sử dụng các trang mạng xã hội để đưa ra thông tin cảnh báo người dân về những sự việc, thông tin sai trái đang lan truyền trên mạng xã hội. Chẳng hạn Công an tỉnh Tiền Giang đã xây dựng các trang Zalo dành cho công an tỉnh, công an huyện, công an xã. Việc các trang Zalo cơ sở chủ động sử dụng các giải pháp để nắm bắt và kiểm soát thông tin sai trái trên mạng xã hội là một chiến lược quan trọng nhằm bảo đảm an ninh thông tin và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Mạng xã hội còn là phương tiện cổ vũ, tập hợp quần chúng nhân dân hưởng ứng các sự kiện lớn của đất nước, đặc biệt với nhóm công chúng trẻ, chẳng hạn: Chiến dịch “Tôi đi bầu cử” năm 2021 do VTV Digital thực hiện đã “phá vỡ những định kiến chính trị khô khan” vốn khó tiếp cận với nhóm đối tượng trẻ. Chiến dịch truyền thông đạt được 43 triệu lượt xem và tiếp cận trên các nền tảng mạng xã hội của VTV Digital và VTV2 là một kết quả ấn tượng, phản ánh sự thành công trong việc sử dụng các công cụ truyền thông hiện đại để lan tỏa thông tin. Đây là một ví dụ điển hình về cách các cơ quan truyền thông có thể tận dụng sức mạnh của mạng xã hội để đạt được mục tiêu truyền thông và định hướng dư luận xã hội.

Như vậy là các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến địa phương đã không hề thụ động mà chủ động chuyển đổi số để thực hiện chức năng cung cấp thông tin, định hướng DLXH, bắt kịp sự thay đổi của khoa học và công nghệ và thói quen tiếp cận thông tin của công chúng.

### ***3.1.5. Tình hình sử dụng phương pháp định hướng DLXH bằng cách sử dụng dư luận xã hội***

Đây là phương pháp tương đối khó thực hiện, vì: *thứ nhất*, để hình thành được dư luận XH tiên bộ của nhóm nhỏ, phải tìm kiếm và tập hợp các thành viên có uy tín, có trình độ, có tính tích cực chính trị và có tầm ảnh hưởng trong



cộng đồng. Thứ hai, phải có sự phối kết hợp của các phương tiện TTĐC và MXH thì DLXH tích cực mới lan tỏa trên phạm vi rộng và có tác dụng định hướng. Tuy khó nhưng phương pháp này vẫn được sử dụng trong hoạt động định hướng DLXH ở một số CQ, TC cấp trung ương.

**Bảng 3.3. Mức độ và hiệu quả sử dụng phương pháp định hướng DLXH bằng cách sử dụng dư luận xã hội**

<i>Định hướng DLXH bằng dư luận</i>	<b>Mức độ sử dụng (%)</b>		<b>Hiệu quả định hướng DLXH (đv: điểm tb/4)</b>
	<b>Có</b>	<b>Không</b>	
Tập hợp các nhóm nhỏ gồm các thành viên có vai trò tiên tiến, uy tín cao và có ảnh hưởng nhất định. Sử dụng dư luận đúng đắn của nhóm nhỏ tiên tiến này để định hướng DLXH của nhóm lớn	31,4	68,6	2,86
Huy động các kênh, phương tiện truyền thông, mạng xã hội để tạo lập dư luận đúng, tạo lập DLXH của giới “tinh hoa”, qua đó định hướng DLXH	26,1	73,9	2,97

Theo số liệu khảo sát, phương pháp này cũng đã được sử dụng theo những cách thức khác nhau: 31,4% CQ, TC đã “*huy động các kênh, phương tiện truyền thông, mạng xã hội để tạo lập dư luận đúng, tạo lập DLXH của giới “tinh hoa”, qua đó định hướng DLXH*” và 26,1% “*Tập hợp các nhóm nhỏ gồm các thành viên có vai trò tiên tiến, uy tín cao và có ảnh hưởng nhất định. Sử dụng dư luận đúng đắn của nhóm nhỏ tiên tiến này để định hướng DLXH của nhóm lớn*”. Mặc dù khó sử dụng nhưng bước đầu mục đích định hướng DLXH cũng đã đạt được, với điểm đánh giá hiệu quả của 2 cách thức thực hiện lần lượt là 2,86/4 điểm và 2,97/4 điểm.

Như vậy, qua khảo sát tình hình sử dụng các phương pháp định hướng DLXH của một số cơ quan, tổ chức tại 63 tỉnh, thành phố nước ta, tác giả nhận

thấy: đa số các cơ quan, tổ chức đã quan tâm, chú trọng sử dụng các phương pháp định hướng DLXH trong hoạt động của mình. Các phương pháp được sử dụng rất đa dạng, phong phú, từ phương pháp truyền thống đến phương pháp sử dụng công nghệ hiện đại. Tuy nhiên, hiệu quả định hướng DLXH chưa cao. Đa số các phương pháp định hướng mới được đánh giá hiệu quả ở mức “*trung bình*” và “*khá*”, chưa có phương pháp được đánh giá ở mức độ “*rất hiệu quả*”. Điều này đòi hỏi chủ thể định hướng DLXH phải đổi mới, cải tiến các phương pháp để hoạt động này ngày một tốt hơn.

Kết quả khảo sát tình hình sử dụng các phương pháp định hướng DLXH ở nước ta hiện nay đã trả lời cho câu hỏi nghiên cứu thứ nhất do luận án đặt ra, qua đó khẳng định giả thuyết thứ nhất tác giả đưa ra là đúng: hiện nay ở Việt Nam có 5 phương pháp định hướng DLXH được sử dụng phổ biến: định hướng DLXH bằng uy tín người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH, người có ảnh hưởng trong cộng đồng; định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp của các cơ quan, tổ chức; định hướng dư luận xã hội trên các phương tiện TTĐC; định hướng DLXH trên mạng xã hội và định hướng DLXH bằng cách sử dụng DLXH.

### **3.2. Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam – Thực trạng và nguyên nhân**

#### ***3.2.1. Thực trạng đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam***

*3.2.1.1. Đổi mới trên cơ sở cải tiến, cơ cấu lại, bổ sung, nâng cao chất lượng các phương pháp định hướng dư luận xã hội đang được sử dụng*

##### ***\* Thành tựu***

Hàng năm, công tác dư luận xã hội ở các CQ, TC từ trung ương đến địa phương đều được tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm. Trên cơ sở đó, một số cải tiến, cơ cấu, bổ sung đã được thực hiện đối với các phương pháp định hướng DLXH. Những cải tiến, điều chỉnh này dựa trên yêu cầu về nhận thức, tư tưởng cũng như đặc trưng nhân khẩu, đặc điểm nhóm XH, cách thức tiếp nhận thông tin của đối tượng định hướng. Qua khảo sát, các phương pháp định hướng

DLXH đã được cải tiến, bổ sung, nâng cao chất lượng theo những cách thức và mức độ khác nhau, cụ thể như sau:

### ***Cải tiến về cách thức trình bày nội dung***

87% người trả lời cho biết cơ quan, tổ chức thường xuyên rà soát, củng cố, nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử, tài khoản trên mạng xã hội; thường xuyên, liên tục cập nhật thông tin với hình ảnh trực quan sinh động, bắt mắt. Ví dụ, với phương pháp định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC và trên mạng xã hội, để tăng tính hấp dẫn và thu hút công chúng, một số cơ quan báo chí trung ương và địa phương đã thay đổi cách thức viết nội dung theo hướng ngắn gọn, hấp dẫn, gắn liền với các vấn đề công chúng quan tâm, có gắn hashtag, nội dung bắt theo các “trend” (xu hướng) trên MXH hoặc tổ chức các cuộc thi trên trang fanpage để thu hút độc giả quan tâm, tăng tính tương tác. Với báo mạng điện tử, việc đổi mới nội dung bài viết thể hiện ở lựa chọn các nội dung, hình ảnh, chủ đề ngắn gọn, thiết thực, tích cực, nóng hổi và mới mẻ, biên tập ngắn gọn, phong phú, sinh động, “bắt mắt, lọt tai”, phù hợp với ngôn ngữ của cộng đồng mạng và tâm lý công chúng, nhất là giới trẻ. Thông tin định hướng khi đã đăng tải phải là thông tin mới nhưng có chọn lọc, không phải cứ mới là đưa tin và phải là những thông tin đang được công chúng quan tâm, liên quan đến lợi ích của những nhóm XH rộng lớn hoặc lợi ích quốc gia, dân tộc. Các cơ quan chí cũng tập trung phân tích nhiều góc nhìn của các chuyên gia về cùng một vấn đề mà DLXH đang tranh cãi, để DLXH có cái nhìn nhiều chiều, khách quan, chân thực, qua đó góp phần định hướng DLXH.

Một số cơ quan, tổ chức khác lại có những đổi mới về nội dung theo hướng xây dựng, sản xuất các nội dung riêng cho mạng xã hội, thay vì chỉ đăng lại các tin tức trên website hoặc chia sẻ các đường link từ báo chí. Các thông tin được xây dựng chọn lọc, ngắn gọn, dễ hiểu. Xây dựng thông tin theo xu hướng “*online first*” (ưu tiên các nội dung trên mạng trước) sang “*mobile first*” (ưu tiên các nội dung di động trước) và “*social media first*” (ưu tiên các nội dung mạng xã hội trước) là một chiến lược quan trọng để tiếp cận và tương tác với công chúng trong thời đại số. Đặc biệt, việc tập trung vào các nền tảng di động

và mạng xã hội là cách tiếp cận hiệu quả để đáp ứng nhu cầu và thói quen tiêu dùng thông tin hiện đại. Chuyển từ "*online first*" sang "*mobile first*" và "*social media first*" là một bước đi quan trọng để phù hợp với xu hướng tiêu dùng thông tin hiện đại. Tập trung vào việc sử dụng tin ngắn, hình ảnh hấp dẫn, và ngôn ngữ cộng đồng mạng giúp nội dung trở nên dễ tiếp cận, hấp dẫn và có sức lan tỏa cao. Điều này không chỉ nâng cao hiệu quả truyền thông mà còn tăng cường sự kết nối và tương tác với công chúng.

Các cơ quan, tổ chức đã nỗ lực cải tiến về cách thức thể hiện nội dung thông tin, nhất là những nội dung mang tính lý luận khô khan, xác định yêu cầu: nội dung cần ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, sử dụng ngôn ngữ đời thường, thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau. Trung tâm PTTH Quân đội được xem là một trong những trường hợp thành công trong nhiệm vụ đổi mới ở cách thức trình bày nội dung. Quá trình triển khai định hướng DLXH của cơ quan được thực hiện trên cả website, facebook, youtuber, tuy nhiên thực hiện phổ biến nhất là trên trang website. Theo chia sẻ của cán bộ phụ trách, một số nội dung mang tính chính trị thường xuyên được báo đăng tải cụ thể như sau:

- *Tin, bài về Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*: Đây là một trong những nội dung thường xuyên được đăng tải và là nội dung cơ bản của các chương trình chính trị. Phương thức thể hiện thông qua các tin bài trong các chương trình đặc thù như *Giữ trọn lời thề, Biên cương xanh, Quốc phòng địa phương, Phóng sự 10 phút...* tần suất của các bài đăng sẽ nhiều hơn trước và trong các kỳ đại hội... đối tượng hướng đến là các đồng chí bộ đội, đội ngũ cán bộ chính trị, người dân... Tần suất xuất hiện nội dung “Tuyên truyền Chủ Nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng HCM” được xuất hiện trên các trang mạng xã hội do Kênh Truyền hình Quốc phòng Việt Nam (QPVN) quản lý là rất cao, mức độ chú trọng cho nội dung này luôn được lãnh đạo Kênh ưu tiên trong các cuộc giao ban và nội dung trong các chương trình phát trên kênh cũng như tuyên truyền trên mạng xã hội.

- *Tin, bài về đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước (đường lối của Đảng, xây dựng Đảng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt*

*Nam XHCN, chủ trương, chính sách mới ...*): xây dựng nội dung trên MXH thông qua các format: Thư viện Quốc phòng, Nhận diện sự thật, Biển đảo Tổ quốc... hình thức phong phú, đa dạng và hấp dẫn, dễ hiểu, thay đổi liên tục theo xu hướng báo chí hiện đại... Đây là một trong những nội dung bắt buộc phải định hướng đối với các chương trình của Kênh QPVN trên sóng hay trên mạng xã hội bởi lý do đặc thù của Kênh là Kênh mang nhiệm vụ chính trị.

- *Tin, bài về các giá trị chính trị của dân tộc* (truyền thống của dân tộc: lòng yêu nước, tinh thần tự lực tự cường, ý chí, khát vọng phát triển đất nước... và giá trị nhân loại tinh hoa văn hóa của nhân loại): Đây cũng là một trong những nội dung định hướng DLXH trên mạng xã hội hiệu quả và nhận được nhiều spotting của QPVN dưới hình thức các chương trình như: Hành trình khám phá, Mạch nguồn văn hóa dân gian, Đi tìm đồng đội... Các chương trình khi đăng trên mạng xã hội được nhiều lượt share, like do tính nhân văn cũng như các chương trình này có những cách thể hiện rất gần gũi và xúc tích [42].

*“Trong bối cảnh các thế lực thù địch lợi dụng mạng xã hội để xuyên tạc, nói xấu Đảng, Nhà nước và chế độ, báo chí đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng và ổn định xã hội. Dưới đây là các phương thức và chiến lược mà chúng tôi sử dụng để đối phó với những hoạt động phá hoại này: thứ nhất là thực hiện các bài viết, phân tích sâu rộng về các thông tin sai lệch, để chỉ rõ sự xuyên tạc và bản chất thù địch của các thế lực phản động. Giải thích chi tiết về những hành động vi phạm pháp luật và ý đồ của các thế lực thù địch. Cung cấp các bằng chứng và thông tin cụ thể để chứng minh sự sai trái và sự nguy hại của các hoạt động này; thứ hai là đảm bảo rằng các thông tin phản bác được phát hành ngay khi có sự xuất hiện của thông tin sai lệch. Tốc độ phản hồi nhanh giúp ngăn chặn sự lan tỏa của thông tin sai lệch và giảm thiểu tác động tiêu cực; thứ ba là tập trung vào việc truyền tải thông điệp rõ ràng và dễ hiểu để mọi người có thể nhận thức được bản chất của các thông tin sai lệch. Sử dụng các kỹ thuật truyền thông như tin ngắn, hình ảnh, video và infographics để làm cho nội dung trở nên hấp dẫn và dễ tiếp cận... Bước đầu chúng tôi đã thực hiện tương tốt thông qua 512 bài đăng có nội dung*

*tuyên truyền sâu rộng về quan điểm, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước với những mức độ đổi mới về nội dung khác nhau”* (Nam, 47 tuổi, cán bộ quản lý cơ quan báo chí).

### ***Cải tiến cách thức truyền tải thông tin***

Một số cơ quan báo chí – truyền thông đã có những đổi mới linh hoạt về cách thức truyền tải thông tin như: thiết lập tài khoản trên mạng xã hội, qua đó chia sẻ thông tin với công chúng dễ dàng và rộng rãi hơn trước đây, giúp cho người dân có thêm một nguồn thông tin chính thống và đặc biệt là với nền tảng này, người dân có thể trực tiếp bình luận, chia sẻ ý kiến, quan điểm của mình dưới mỗi bài đăng. Việc thay đổi hình thức tiếp cận và truyền thông trên mạng xã hội này cần thiết để phù hợp với xu hướng mới và tối ưu hóa hiệu quả trong việc định hướng dư luận xã hội, nhất là với những thông tin lý luận, chính trị khô khan. Các phương pháp và hình thức truyền thông hiện đại không chỉ giúp tiếp cận nhanh hơn với khán giả mà còn tạo sự kết nối sâu sắc và hiệu quả hơn. Một số cải tiến hiệu quả có thể kể đến:

*Kể chuyện* (Storytelling): Sử dụng câu chuyện có ý nghĩa để truyền tải thông điệp chính trị hoặc lý luận, làm nổi bật các giá trị và chủ trương của Đảng và Nhà nước một cách tự nhiên và dễ nhớ, giúp độc giả cảm thấy gắn kết và thấu hiểu. Những câu chuyện nhân văn, đời thường hoặc các trường hợp điển hình có thể làm nổi bật thông điệp và dễ tiếp cận hơn với công chúng.

*Video ngắn* (Short Video/Reel/capcut): Sử dụng các video ngắn từ 10s - 30s để truyền tải thông điệp chính trị hoặc thông tin lý luận một cách ngắn gọn và hấp dẫn. Đây là hình thức phổ biến trên các mạng xã hội như TikTok, Instagram Reels, và Facebook. Video ngắn được thiết kế với nội dung hấp dẫn, hình ảnh chất lượng và thông điệp rõ ràng. Sử dụng các hiệu ứng đặc biệt và âm thanh để thu hút sự chú ý và tạo ấn tượng mạnh.

Sản xuất các nội dung số đa dạng và sáng tạo tạo tính hấp dẫn cho các thông tin tuyên truyền, vận động, thuyết phục. Thông tin tuyên truyền vốn mặc định là “khô khan, khó hiểu, khó nhớ” nên việc sử dụng nhiều hình thức tuyên truyền, như: video, hình ảnh, bài viết, infographic, podcast, livestream

sẽ giúp thông điệp trở nên sống động, dễ tiếp cận và hấp dẫn hơn. Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có thể được chuyển tải dưới dạng video ngắn trên TikTok hoặc infographic trên Instagram một cách ngắn gọn, sinh động và dễ hiểu, hấp dẫn, thu hút sự quan tâm của công chúng. Sử dụng đồ họa dưới dạng Infographic với các số liệu thống kê, biểu đồ, sơ đồ quá trình, bản đồ có thể truyền tải các thông tin phức tạp, giúp các thông tin này trở nên dễ hiểu và trực quan, đồng thời dễ chia sẻ trên mạng xã hội để tăng phạm vi tiếp cận. Sản xuất các Podcast thảo luận về các vấn đề chính sách, kinh tế, xã hội và tác động của chúng đến đời sống người dân với sự tham gia của các chuyên gia và người dân; chia sẻ các câu chuyện truyền cảm hứng từ các lãnh đạo, doanh nhân và những người có ảnh hưởng tích cực trong cộng đồng.

*Nội dung do người dùng tạo ra (UGC Content):* Tạo các cuộc thi hoặc sự kiện trực tuyến để khuyến khích công chúng tham gia và tạo ra nội dung liên quan đến các chủ đề chính trị hoặc xã hội. Nội dung do người dùng tạo ra giúp mở rộng phạm vi tiếp cận và tạo sự tương tác tích cực. Hợp tác với các nhóm cộng đồng hoặc các cá nhân có ảnh hưởng để tạo ra và chia sẻ nội dung. Điều này không chỉ làm phong phú thêm nội dung truyền thông mà còn giúp tăng cường sự tham gia và kết nối với công chúng.

*Sử dụng người dẫn dắt dư luận (KOLs):* Hợp tác với các KOLs để truyền tải thông điệp. Các KOLs có thể là các nhân vật nổi tiếng, các chuyên gia hoặc các nhà lãnh đạo có ảnh hưởng trên mạng xã hội. Đảm bảo rằng các KOLs truyền tải thông điệp một cách đồng bộ với các chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước. Sự kết hợp giữa các KOLs và thông điệp chính trị cần được thực hiện một cách tinh tế và hợp lý để tạo hiệu quả cao nhất.

*Sử dụng Podcast:* Sản xuất các podcast để thảo luận về các vấn đề chính trị, xã hội hoặc lý luận. Podcast có thể cung cấp phân tích sâu hơn và nội dung chi tiết hơn so với các hình thức truyền thông khác. Chia sẻ podcast qua các nền tảng phổ biến như Spotify, Apple Podcasts hoặc Google Podcasts để tiếp cận đến đối tượng người nghe đa dạng và mở rộng phạm vi ảnh hưởng của thông điệp.

Việc áp dụng các hình thức truyền thông hiện đại như trên không chỉ giúp tiếp cận khán giả hiệu quả mà còn nâng cao khả năng truyền tải thông điệp và định hướng dư luận xã hội. Trong thời gian tới, các cơ quan, tổ chức cần chú trọng đầu tư vào các phương pháp này để đảm bảo rằng thông tin được truyền tải một cách hấp dẫn và hiệu quả, đồng thời duy trì sự kết nối và tin tưởng của công chúng.

Các cơ quan, tổ chức đã tận dụng chức năng comment và livestream của mạng xã hội để tiếp cận và tiếp nhận nhanh chóng và các phản hồi, thắc mắc của người dân về các vấn đề, chính sách xã hội trên cả nước và ở địa phương. Trong thời gian diễn ra dịch Covid-19, Sở Thông tin và Truyền thông thành phố HCM phối hợp với Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử (Bộ Thông tin và Truyền thông) đã tổ chức những chương trình phát sóng trực tiếp (livestream) với tên gọi “Dân hỏi – Thành phố trả lời” vào 20 giờ hàng ngày, từ 24/8 đến 06/9/2021 trên trang mạng xã hội Facebook của Trung tâm Báo chí TP. HCM. Theo đó, thành phố đã triển khai nhiều chương trình tập trung cung cấp thông tin chính thống và giải đáp thắc mắc của người dân về công tác phòng chống dịch COVID-19. Cơ quan chức năng TPHCM đã mở các kênh thông tin đa dạng, hỗ trợ cung cấp, giải đáp thông tin đầy đủ về công tác phòng, chống dịch, cập nhật những diễn biến mới nhất về tình hình dịch, hướng dẫn cách phòng chống dịch, tư vấn giải đáp thắc mắc của người dân. Những hoạt động tuyên truyền và cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời này đã giúp người dân TPHCM hiểu rõ hơn về quy trình phòng, chống dịch COVID-19, đồng thời tăng cường ý thức, nâng cao thái độ, tinh thần phòng chống dịch trong cộng đồng, hợp tác với chính quyền để thực hiện tốt các quy định phòng, chống dịch. Không chỉ thành phố Hồ Chí Minh mà rất nhiều tỉnh, thành trong cả nước như Bắc Ninh, Đà Nẵng, Cần Thơ, Vĩnh Long, Quảng Ninh, Hải Phòng, Nghệ An... đã triển khai mạnh mẽ định hướng DLXH trên mạng xã hội về các vấn đề nóng bỏng trong bối cảnh dịch bệnh Covid – 19.

Tại Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh, đổi mới được thực hiện như sau: *"Tăng cường truyền thông thị giác, sử dụng các hình thức truyền*



*thông hiện đại như video ngắn, live stream, và hợp tác với người nổi tiếng hoặc KOLs. Đây là cách hiệu quả để thu hút sự chú ý và định hướng dư luận xã hội. Đồng thời, chúng tôi cũng định hướng phát ngôn cho cán bộ và đảng viên trong cơ quan, theo dõi và phản hồi kịp thời để duy trì sự chính xác và đồng bộ trong việc truyền tải thông tin".* (PVS, nam, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh).

### ***Bổ sung, nâng cao chất lượng các phương pháp***

Việc cải tiến, cơ cấu lại, bổ sung, nâng cao chất lượng phương pháp định hướng DLXH được thực hiện dễ dàng hơn đối với phương pháp định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC và MXH do đặc thù các phương tiện TTĐC và nền tảng MXH phong phú, đa dạng và dễ tác động để đổi mới. Với các cơ quan, tổ chức sử dụng phương pháp định hướng DLXH thông qua các buổi sinh hoạt, hội họp, việc cải tiến có được thực hiện nhưng diễn ra ít hơn và chậm hơn. Tận dụng ưu thế vượt trội của mạng internet, công nghệ thông tin, các cơ quan, tổ chức đã cải tiến, bổ sung yếu tố “trực tuyến” vào các cuộc hội họp, hội thảo, tọa đàm. Nhờ vậy lôi kéo được sự tham gia của nhiều đối tượng hơn, sức lan tỏa của thông tin cũng mạnh mẽ hơn, mang lại hiệu quả định hướng rõ rệt. Chất lượng các buổi sinh hoạt, hội họp cũng được nâng cao, thể hiện ở trình độ, kỹ năng thuyết trình của các báo cáo viên, nội dung, tài liệu các bài nói được chuẩn bị công phu, nhiều số liệu, ví dụ minh họa sinh động, hấp dẫn, các dẫn chứng có độ tin cậy, tính thuyết phục cao.

Hình thức sinh hoạt hội họp đã được cải tiến ở nhiều cơ quan, tổ chức. Trước đây, hội thảo, tọa đàm chủ yếu là làm trực tiếp, đôi khi được tổ chức một cách rất hình thức, yếu tố tranh biện, phản biện không cao, tính định hướng không rõ rệt. Nay, một số CQ, TC đã mạnh dạn cải tiến, nâng cao chất lượng hình thức hội thảo, tọa đàm này thành *diễn đàn thảo luận trực tuyến, có truyền hình trực tiếp về những vấn đề DLXH quan tâm, qua đó xã hội hóa thông tin, định hướng DLXH.*

Tổ chức các buổi giao lưu trực tuyến với lãnh đạo, chuyên gia hoặc những người nổi tiếng để thảo luận về các chủ đề cụ thể. Hoặc tạo các cuộc

khảo sát và thăm dò ý kiến trực tuyến để lấy ý kiến của công chúng về các vấn đề cụ thể. Chẳng hạn: khảo sát trực tuyến về mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ công. Có thể thấy, sản xuất “nội dung số” đa dạng và sáng tạo không chỉ giúp truyền tải thông điệp một cách hiệu quả mà còn tạo ra sự hứng thú và nhận được sự tương tác lớn từ người dân. Điều này góp phần quan trọng vào việc xây dựng sự đồng thuận và ủng hộ của công chúng đối với các chính sách và chủ trương của Đảng và Chính phủ.

Trung ương Đoàn TNCS HCM là một trong những tổ chức đi tiên phong trong việc cải tiến này. Năm 2020, Trung ương Đoàn đã tổ chức diễn đàn Tri thức trẻ Việt Nam toàn cầu lần thứ III với chủ đề “Việt Nam 2045”. Diễn đàn đã thu hút 206 trí thức trẻ Việt Nam, trong đó có 48 đại biểu đang học tập và sinh sống tại nước ngoài, đến từ 14 vùng lãnh thổ trên thế giới tham dự. Diễn đàn ghi nhận 32 tham luận, 150 ý kiến phát biểu, 86 đề xuất, khuyến nghị về xây dựng, phát triển đất nước. Thông qua diễn đàn này, Trung ương Đoàn đã trang bị cho thanh niên trong và ngoài nước những nhận thức đúng đắn về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần đập tan luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về hoạt động của Đảng và Nhà nước ta [27].

Năm 2021, Trung ương Đoàn tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thành công Diễn đàn truyền hình với chủ đề “Tuổi trẻ với chấn hưng văn hóa trong kỷ nguyên số”, chủ trì tổ chức Hội thảo trực tuyến “Không gian mạng và sứ mệnh bảo vệ biên cương văn hóa tư tưởng của tuổi trẻ”. Trong hội thảo này, tổng số các điểm câu kết nối với điểm câu trung tâm là 24.866, tổng số đại biểu tham dự tại các điểm câu là 77.908, số lượng tiếp cận, tương tác livestream là 703.639, số lượng chia sẻ phát sóng trực tiếp là 44.405, số lượng bình luận, tương tác trực tuyến của đoàn viên thanh niên là 57.674 trên tất cả các nền tảng số của Đoàn TNCS HCM, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam và Hội sinh viên Việt Nam các cấp. Thông qua Hội thảo trực tuyến này đã góp phần định hướng giá trị cho thanh niên Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong thế hệ thanh niên [27].

Một hình thức sinh hoạt nữa rất có hiệu quả trong định hướng DLXH - *tổ chức các câu lạc bộ (CLB)* đã được một số cơ quan phát huy, nâng cao chất lượng hoạt động. Đây là hình thức sinh hoạt chính trị rất có hiệu quả dành cho những nhóm XH có các đặc điểm đặc thù. Năm 2021, trong khuôn khổ hoạt động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chống phá, bôi xấu lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Trung ương Đoàn TNCS HCM đã có sáng kiến thành lập Câu lạc bộ Lý luận trẻ, duy trì sinh hoạt định kì, hoạt động này ngày càng đi vào nề nếp. Tính đến nay, cả nước có 1.156 CLB Lý luận trẻ được thành lập, trong đó có 63/67 CLB Lý luận trẻ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc. Hình thức sinh hoạt câu lạc bộ này đem lại hiệu quả định hướng DLXH rất tốt [27]. Đáng chú ý hình thức sinh hoạt này không chỉ dành cho người trẻ mà người lớn tuổi, người trung niên cũng rất ưa thích hình thức sinh hoạt CLB này. Thông qua các CLB, mời các báo cáo viên, lãnh đạo có uy tín, nhà khoa học có chuyên môn đến trao đổi, chia sẻ về những vấn đề nóng bỏng của đất nước và thế giới, qua đó thực hiện định hướng DLXH.

*“Bản thân tôi tham gia sinh hoạt tại cả 2 CLB là CLB Thăng Long và CLB Bạch Đằng thì tôi rất thích hình thức sinh hoạt này và tôi đánh giá là nó rất có hiệu quả đối với việc định hướng DLXH”* (nam, 49 tuổi, cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí).

Một số trường Đại học đã tăng cường định hướng lý tưởng cách mạng, giá trị sống, lòng yêu nước, tính tích cực chính trị cho đối tượng sinh viên thông qua *tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, tuần sinh hoạt chuyên đề*. Đây là hoạt động sinh hoạt mới mẻ, rất được ưa chuộng trong các nhà trường thời gian gần đây. Khởi xướng cho hình thức sinh hoạt này chính là Đoàn TNCS HCM. Năm 2022, Đoàn TNCS HCM đã tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị với chủ đề “Khát vọng công hiến – Lễ sống thanh niên”, “Giáo dục lý tưởng, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 – 2030”. Thông qua các đợt, tuần sinh hoạt chính trị này, thanh niên, thiếu niên, nhi đồng Việt Nam sẽ được trang bị lý tưởng cách mạng, giá trị sống vững vàng trong một thế giới đầy biến động. Cũng với mục đích trên nhưng cách làm khác,

một số trường đại học đã tổ chức các tuần sinh hoạt bắt buộc cho sinh viên đầu khóa, giữa khóa và cuối khóa, vào tuần đầu tiên và tuần cuối cùng của năm học. Trong tuần sinh hoạt, các báo cáo viên, tuyên truyền viên được mời trình bày các nội dung chính trị, tư tưởng và những chủ đề có tính thời sự đang thu hút sự quan tâm của cộng đồng. Kết thúc tuần sinh hoạt sinh viên sẽ nộp bài thu hoạch, có chấm điểm đánh giá. Đây là một cách làm hiệu quả để định hướng DLXH cho đối tượng thanh niên.

*Việc cải tiến cách thức tổ chức chương trình đối thoại từ trực tiếp sang trực tuyến cũng là một sự đổi mới nhằm nâng cao chất lượng định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp đáng được ghi nhận.* Thực chất, đối thoại trực tuyến cũng có thể coi là một hình thức của đối thoại trực tiếp. Xưa nay, khi định hướng DLXH thông qua đối thoại trực tiếp: là các bên trong quan hệ đối thoại sẽ trực tiếp gặp gỡ, mặt đối mặt, tại cùng một địa điểm để trao đổi, chia sẻ, thống nhất giải quyết vấn đề là lý do phải thực hiện đối thoại. Đây là hình thức phổ biến nhất của đối thoại và hiệu quả giải quyết vấn đề thông qua hình thức đối thoại này cũng là tối ưu nhất. Ở hình thức đối thoại trực tuyến, các bên đối thoại vẫn nhìn thấy nhau nhờ có các phương tiện thông tin hỗ trợ, nhưng không ở cùng một địa điểm. Nhờ sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và phương tiện kỹ thuật, đối thoại trực tuyến ngày càng được các cơ quan, tổ chức ưa chuộng. Phương thức này đã được Trung ương Đoàn TNCS HCM thường xuyên thực hiện. Năm 2022, thông qua tổ chức chương trình đối thoại trực tuyến giữa Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn với đoàn viên thanh thiếu nhi trong và ngoài nước, thu hút 1.356.282 đoàn viên theo dõi trực tiếp tại 11.300 điểm cầu trong và ngoài nước (18 điểm cầu quốc tế), với tổng số lượt tiếp cận, tương tác thông qua livestream là 9.578.379 lượt, hơn 3000 câu hỏi của thanh thiếu nhi Việt Nam đang sinh sống ở trong nước và nước ngoài được đề nghị trao đổi với nhiều nội dung khác nhau. Thông qua chương trình đối thoại trực tuyến này, nhiều suy nghĩ, quan điểm, tâm tư, nguyện vọng, trăn trở của thanh thiếu nhi đã được bày tỏ, trao đổi, thảo luận, giải đáp, qua đó góp phần định hướng DLXH cho nhóm đối tượng này [28].

*Nâng cao chất lượng các “Cuộc thi tìm hiểu” trong các cơ quan, tổ chức và nhóm XH.* Việc tổ chức các cuộc thi tìm hiểu một chủ đề, nội dung nào đó là hoạt động thường xuyên được tổ chức bởi các cơ quan, ban ngành. Ví dụ, cuộc thi tìm hiểu pháp luật, tìm hiểu về môi trường, tìm hiểu về an toàn giao thông, về bác Hồ, về cải cách hành chính... Các cơ quan, tổ chức đã có nhiều cải tiến khi thực hiện định hướng DLXH bằng cách thức này. Năm 2023 đã là năm thứ 3 Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội đồng Lý luận Trung ương, Tạp chí Cộng sản, Báo Nhân Dân, Đài Truyền hình Việt Nam và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức và phát động, được các cấp, ngành, các địa phương hưởng ứng nhiệt tình. Sau hơn 9 tháng phát động, cuộc thi đã có những dấu ấn nổi bật và thể hiện sự thành công trong việc lan tỏa và nâng cao nhận thức về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Sau đây là các điểm nổi bật từ cuộc thi và sự tác động của nó:

Cuộc thi đã mở rộng ra nhiều loại hình tác phẩm, bao gồm: tạp chí, báo in và báo điện tử, phát thanh và truyền hình (bao gồm cả video clip). Chất lượng các tác phẩm đoạt giải năm nay đã được nâng lên rõ rệt. Điều này cho thấy sự trưởng thành và phát triển trong công tác truyền thông và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Các tác phẩm dự thi không chỉ phản ánh vấn đề lý luận mà còn tập trung vào việc bảo vệ Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời phê phán cái sai, tiêu cực. Cuộc thi đã góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng bằng cách bảo vệ những giá trị cốt lõi, chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước. Đây là một hoạt động thường xuyên và gắn bó với công việc hàng ngày của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Qua ba lần tổ chức, cuộc thi đã khẳng định được vị trí và vai trò quan trọng trong công tác tuyên truyền và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đồng thời tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng. Cuộc thi đã nhận được sự tham gia nhiệt tình từ các cấp, các cơ quan, địa phương và các tác giả trong và ngoài nước, cho thấy sức lan tỏa mạnh mẽ và sự quan tâm đối với

bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Sự lan tỏa của cuộc thi càng chứng tỏ được tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng trong thời kỳ hiện đại. Cuộc thi không chỉ là một sự kiện quan trọng trong công tác tuyên truyền mà còn là một công cụ hiệu quả để nâng cao ý thức và trách nhiệm của mọi người trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đây chính là cách thức định hướng DLXH hiệu quả [104].

Nhiều cơ quan, tổ chức ở các tỉnh đã học hỏi hình thức tổ chức cuộc thi tìm hiểu này trong định hướng DLXH. Năm 2022, Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Hà Giang và Công an tỉnh Hà Tĩnh cũng đã tổ chức các cuộc thi xây dựng video clip đấu tranh, phản bác các thông tin xấu độc trên internet, mạng xã hội. Cuộc thi do Ban Chỉ đạo 35 các tỉnh tổ chức. Theo đó, đối tượng tham gia là lực lượng giúp việc Ban Chỉ đạo 35 các cấp, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân. Nội dung video clip tập trung phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với những thông tin xấu độc trên không gian mạng. Theo đánh giá của Ban Giám khảo, nhiều tác phẩm tham dự được đầu tư bài bản, có giá trị tuyên truyền, đấu tranh cao, hình thức thể hiện sinh động, phong phú, hướng tới đa dạng đối tượng tiếp cận, nhất là giới trẻ và người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Kết quả cuộc thi đã góp phần bồi dưỡng kỹ năng, khả năng sáng tạo của đội ngũ chuyên gia, cộng tác viên 35 các cấp trong việc thực hiện bảo vệ Đảng, đấu tranh với biểu hiện sai trái trên không gian mạng.

#### **\* Hạn chế**

*Thứ nhất*, việc đổi mới trên cơ sở cải tiến, cơ cấu lại, bổ sung, nâng cao chất lượng các phương pháp định hướng DLXH mới chỉ diễn ra ở một số phương pháp (như định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC và MXH và định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp của các CQ, TC) chứ chưa đổi mới ở tất cả các phương pháp. Phương pháp định hướng DLXH bằng uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh ý kiến, người có ảnh hưởng trong cộng đồng và định hướng DLXH bằng cách sử dụng DLXH chưa có sự đổi mới (trong khi đây là phương pháp hay nhưng ít được sử dụng vì khó).

*Thứ hai*, việc cải tiến, cơ cấu lại, bổ sung, nâng cao chất lượng các phương pháp định hướng DLXH diễn ra chưa đồng đều ở các cơ quan, tổ chức từ trung ương đến địa phương. Sự cải tiến, bổ sung về cách thức thực hiện và nội dung định hướng DLXH mới chủ yếu tập trung ở các cơ quan báo chí, truyền thông, Trung ương Đoàn TNCS HCM và các Tỉnh đoàn, Thành đoàn. Còn ở các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội khác mà luận án có khảo sát, như: Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh, thành hầu như không thực hiện nội dung đổi mới này, các phương pháp định hướng DLXH vẫn đi theo lối mòn, chưa có sự cải tiến, nâng cao chất lượng.

*Thứ ba*, nhiều cơ quan, tổ chức coi việc đăng tải thông tin lên website của CQ, TC mình cơ bản như vậy đã là định hướng DLXH, do đó, việc định hướng DLXH là việc làm cho xong, việc chiếu lệ, chưa coi trọng việc xây dựng nội dung thông tin thu hút công chúng, chưa tập trung khai thác những nội dung, chủ đề nóng, là mối quan tâm và động chạm đến lợi ích của các nhóm công chúng.

*Thứ tư*, việc ứng dụng công nghệ tại các cơ quan báo chí, truyền thông hiện nay có thể gặp phải một số hạn chế, điều này có thể ảnh hưởng đến hiệu quả công việc và khả năng phản ứng nhanh chóng trong môi trường truyền thông hiện đại. Nhiều cơ quan báo chí vẫn đang sử dụng thiết bị cũ hoặc không được cập nhật công nghệ mới, ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm truyền thông. Hạ tầng mạng không ổn định có thể gây ra sự gián đoạn trong việc phát sóng trực tiếp hoặc tải lên nội dung số. Nhiều cơ quan báo, tạp chí vẫn chưa có phiên bản điện tử cho thiết bị di động, trong khi số người dùng điện thoại thông minh ở Việt Nam năm 2023 là khoảng 63,8 triệu người (Theo công bố báo cáo về thị trường người dùng smartphone tại khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2021 - 2026 của Insider Intelligence). Đây là lượng công chúng tiềm năng tiếp cận thông tin bằng thiết bị di động ở Việt Nam. Mặt khác, việc truyền thông qua các thiết bị di động hiện nay rất đa dạng, không chỉ có nền tảng web, mà còn có rất nhiều ứng dụng mạng xã hội với những lợi thế khác

nhau. Đầu tư vào công nghệ mới có thể đòi hỏi chi phí cao, không phải tất cả các cơ quan báo chí đều có ngân sách đủ để thực hiện điều này. Việc khắc phục những hạn chế này sẽ giúp các cơ quan báo chí nâng cao hiệu quả công việc, cải thiện chất lượng nội dung và phản ứng nhanh chóng hơn trong môi trường truyền thông hiện đại.

*Thứ năm*, việc sử dụng mạng xã hội trong truyền tải thông tin và định hướng dư luận xã hội (DLXH) của một số cơ quan báo chí truyền thông hiện nay vẫn gặp phải những hạn chế, cụ thể như sau:

Thiếu sáng tạo trong cách trình bày và thể hiện thông tin: Nhiều cơ quan báo chí vẫn áp dụng các phương pháp truyền thông cũ, dẫn đến sự tương tác hạn chế từ công chúng. Ví dụ, việc chỉ đơn thuần dẫn link bài báo từ trang báo điện tử mà không có sự điều chỉnh hoặc sáng tạo khác có thể không thu hút sự chú ý của người dùng mạng xã hội. Các bài viết thường thiếu sự sáng tạo trong cách trình bày và thể hiện thông tin, dẫn đến việc không tạo ra được sự hấp dẫn hoặc sự kết nối với người đọc. Nội dung chính trị, vốn có thể khô khan và trừu tượng, chưa được chuyển thể thành các hình thức truyền thông hấp dẫn hơn như video ngắn, hình ảnh động, hoặc các câu chuyện lôi cuốn.

Thiếu tính tương tác và hấp dẫn: Do thiếu sự sáng tạo và đổi mới trong cách trình bày, mức độ tương tác của công chúng với các bài viết và nội dung trên trang mạng xã hội còn thấp. Các bài viết không đủ hấp dẫn để khuyến khích người đọc bình luận, chia sẻ hoặc tham gia vào cuộc thảo luận. Giao diện của trang mạng xã hội của một số cơ quan báo chí vẫn còn đơn điệu và thiếu tính hấp dẫn. Hình ảnh đại diện, ảnh bìa và các yếu tố thiết kế không được đầu tư kỹ lưỡng có thể làm giảm sự thu hút và giữ chân người dùng.

Thiếu chiến lược định hướng DLXH rõ ràng: Phương pháp định hướng dư luận xã hội có thể chưa được triển khai một cách có hệ thống và hiệu quả trên mạng xã hội. Không có các chiến lược cụ thể để điều chỉnh và phản hồi nhanh chóng các quan điểm sai trái hoặc thông tin xấu độc. Một số cơ quan báo chí chưa đủ nhanh chóng và chính xác trong việc phản hồi và điều chỉnh thông tin



sai lệch hoặc xuyên tạc, điều này ảnh hưởng đến hiệu quả trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng và giữ vững niềm tin của công chúng.

Việc chậm cải tiến phương pháp định hướng DLXH trên mạng xã hội, dẫn đến chưa tận dụng và khai thác được các thế mạnh, tính năng vượt trội của mạng xã hội (giao diện, kết nối, truy cập, khả năng tương tác trực tiếp với người...) trong định hướng DLXH. Mạng xã hội có vai trò rất quan trọng trong việc dẫn dắt, định hướng dư luận và ảnh hưởng đến tâm lý, hành vi của người dùng nhờ vào những đặc điểm nổi bật sau đây:

Mạng xã hội không chỉ là công cụ truyền thông mạnh mẽ mà còn là nền tảng quan trọng trong việc định hướng dư luận và chi phối hành vi của người dùng. Với khả năng truyền tin nhanh, tính tương tác cao, và cách thể hiện đa dạng, mạng xã hội có thể đóng vai trò then chốt trong việc xây dựng hình ảnh, định hướng thông tin, và bảo vệ nền tảng tư tưởng trong thời đại số. Trong những bối cảnh khó khăn như thiên tai, dịch bệnh, mạng xã hội thể hiện rõ vai trò là một công cụ hỗ trợ quan trọng, không chỉ trong việc cung cấp thông tin mà còn trong việc nâng cao tinh thần và động lực cho cộng đồng.

Việc tích cực sử dụng mạng xã hội và các phương tiện truyền thông mới là một phần quan trọng trong chiến lược truyền thông của hệ thống chính trị. Điều này không chỉ giúp tăng cường hiệu quả tuyên truyền và định hướng dư luận mà còn hỗ trợ kịp thời trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh và phản hồi nhu cầu của người dân. Bằng cách kết hợp các phương thức truyền thông với các công cụ truyền thông hiện đại, các cơ quan chức năng có thể quản lý thông tin hiệu quả hơn, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và xây dựng một xã hội thông tin minh bạch, đồng thuận. Tuy nhiên, có thể thấy việc định hướng DLXH trên MXH mới chỉ dừng ở việc đăng tải và cung cấp thông tin về các sự kiện, hiện tượng, quá trình xã hội, còn việc tương tác, trả lời các bình luận, lời phê bình (comment) của người dùng chưa được quan tâm, việc tận dụng các tính năng (livestream...) của MXH chưa được coi trọng.

Việc sử dụng mạng xã hội để định hướng DLXH mới chỉ diễn ra chủ yếu

trên 2 mạng xã hội Facebook và Zalo. Mặc dù Tiktok là mạng xã hội có thể mạnh vượt trội so với những MXH khác như facebook, youtube, zalo... và ngày càng nhiều người, đặc biệt là người trẻ chuyển sang sử dụng MXH này nhưng tỷ lệ cơ quan, tổ chức sử dụng MXH Tiktok để định hướng DLXH mới ở mức 24,6%, đứng thứ 4 trong các MXH được khảo sát, và hiệu quả định hướng cũng mới đạt 2,49/4 điểm. Việc đổi mới chưa được thực hiện trên nền tảng này để mang lại hiệu quả định hướng tốt hơn. Như vậy là các cơ quan, tổ chức chưa phát huy hết thế mạnh của MXH này trong định hướng DLXH.

*Thứ sáu*, phương pháp định hướng DLXH bằng uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH, người có ảnh hưởng trong cộng đồng chủ yếu tận dụng vai trò của các nhà báo, chưa tận dụng được thế mạnh của các thủ lĩnh nhóm XH, nhà sáng tạo nội dung (youtuber, Vlogger), người dẫn dắt ý kiến/dư luận (KOLs), người có lượng theo dõi cao (followers), người có tầm ảnh hưởng (influencers) trên mạng xã hội, các văn nghệ sĩ nổi tiếng có nhiều người hâm mộ trong hoạt động định hướng DLXH.

*Thứ bảy*, phương pháp định hướng DLXH thông qua uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH là một phương pháp có thể phát huy hiệu quả định hướng DLXH rất tốt nếu được kết hợp sử dụng trên nền tảng MXH. Tuy nhiên, qua phân tích tài liệu về hoạt động định hướng DLXH của các cơ quan, tổ chức, tác giả nhận thấy hai phương pháp này chưa được chú trọng kết hợp sử dụng một cách nghiêm túc. Đây là điều đáng tiếc và là vấn đề đặt ra trong đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam trong thời gian tới.

Trước khi mạng xã hội trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống truyền thông, báo chí truyền thống là nguồn chính cung cấp thông tin về những người dẫn dắt dư luận và những cá nhân có tầm ảnh hưởng. Báo chí truyền thống, bao gồm các tờ báo in, báo điện tử, và các bản tin truyền hình, đóng vai trò là nguồn thông tin chính thống về các nhân vật có ảnh hưởng. Các bài viết, phỏng vấn, và các bản tin truyền hình giúp công chúng hiểu rõ hơn về quan điểm, hành động, và tầm ảnh hưởng của những người dẫn dắt dư luận.

Các cơ quan báo chí thường tuân theo tiêu chí đưa tin cụ thể, đảm bảo thông tin chính xác, khách quan và đầy đủ về các nhân vật có tầm ảnh hưởng. Điều này giúp tạo ra một bức tranh rõ ràng về họ và ảnh hưởng của họ đối với công chúng. Báo chí thường thực hiện các cuộc phỏng vấn với những người dẫn dắt dư luận hoặc những người có tầm ảnh hưởng, cung cấp cho công chúng cái nhìn sâu hơn về quan điểm và kế hoạch của họ. Các bài phân tích cũng giúp làm rõ những tác động của các cá nhân này đối với các vấn đề xã hội và chính trị. Họ là những người được công chúng quan tâm và biết đến nhiều, có sức ảnh hưởng lớn đến công chúng. Mạng xã hội đã trở thành công cụ hữu hiệu cho các cá nhân đưa thông tin liên quan đến mọi mặt của cuộc sống. Mạng xã hội kết nối mọi người theo cách mà trước đây chưa có công nghệ hay một phương tiện truyền thông nào làm được. Đây là công cụ vô cùng tiện lợi để mỗi cá nhân bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc, nguyện vọng một cách tức thì. Công chúng theo dõi và tương tác với những người dẫn dắt dư luận, người có tầm ảnh hưởng thông qua những nội dung họ chia sẻ trên MXH và tin tưởng những gì họ nói.

Như vậy, nếu biết cách tận dụng vai trò, uy tín của những người nổi tiếng, người dẫn dắt dư luận, người có tầm ảnh hưởng để định hướng công chúng trên MXH thì hiệu quả định hướng DLXH sẽ rất cao.

*Thứ tám*, phương pháp định hướng DLXH bằng cách sử dụng DLXH là phương pháp định hướng mang tính chất liên nhóm, nhưng lại ít được sử dụng và cũng chưa được xem xét cải tiến, nâng cao chất lượng. Cần nghiên cứu kết hợp phương pháp này với phương pháp định hướng DLXH trên MXH để phát huy được hiệu quả định hướng DLXH trong thời gian tới.

*3.2.1.2. Đổi mới trên cơ sở đa dạng hóa, kết hợp nhiều phương pháp để định hướng dư luận xã hội*

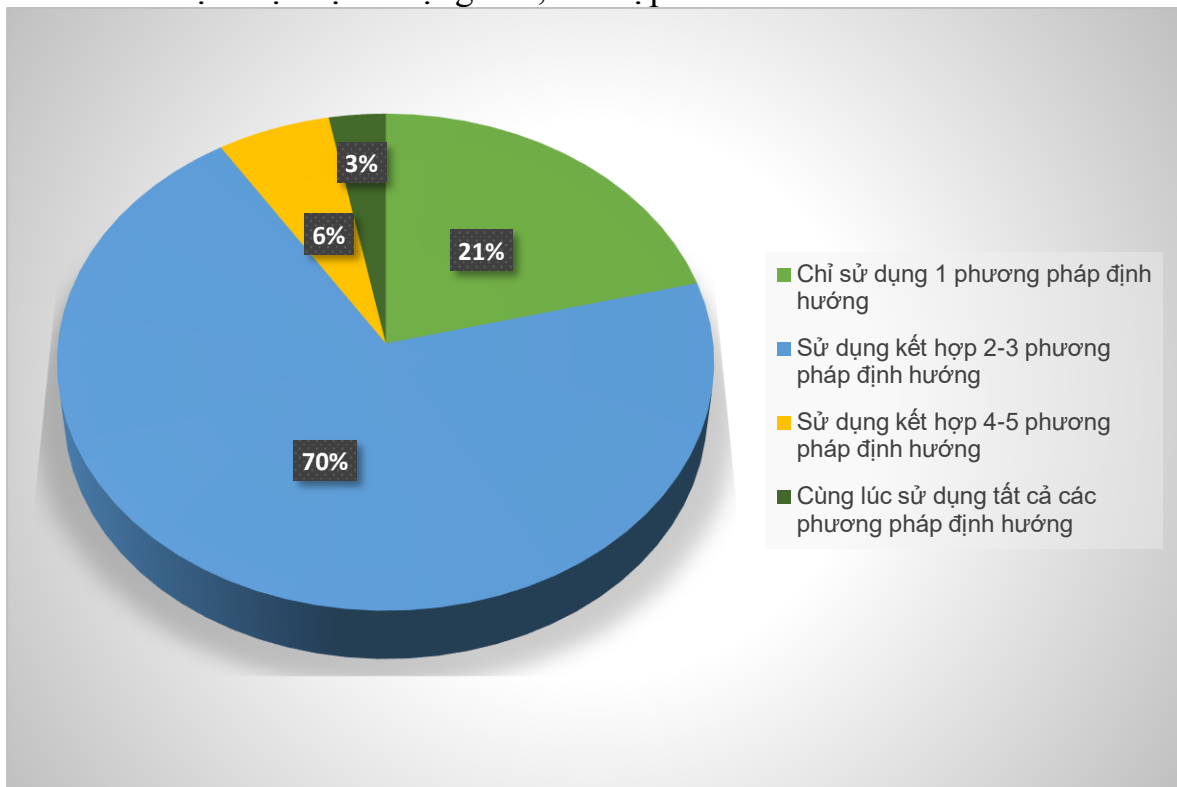
**\* Thành tựu**

Qua khảo sát cho thấy, việc đa dạng hóa, kết hợp nhiều phương pháp trong định hướng DLXH đã được thực hiện ở nhiều cơ quan, tổ chức.

Trước hết, sự đa dạng hóa, kết hợp các phương pháp thể hiện ở việc trong

cùng một phương pháp định hướng, các cơ quan, tổ chức đa dạng hóa cách thức thực hiện, với nhiều phương tiện, công cụ khác nhau. Ví dụ, với phương pháp định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC, đa số các cơ quan, tổ chức đã thực hiện hoạt động định hướng trên tất cả các loại hình phương tiện TTĐC, từ loại hình truyền thống sử dụng pano, áp phích, loa truyền thanh, đến hiện đại như trang thông tin điện tử tổng hợp, báo mạng điện tử/đa phương tiện, chứ không tập trung vào chỉ một phương tiện TTĐC riêng lẻ nào. Với phương pháp hành chính như định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp, các CQ, TC cũng tiến hành với nhiều cách thức khác nhau, từ trực tiếp đến trực tuyến nhiều điểm cầu để tăng cường sự lan tỏa thông tin.

Mỗi một phương pháp định hướng DLXH có những ưu thế riêng cũng như phù hợp để áp dụng với những nhóm đối tượng đặc thù, ở quy mô và cấp độ định hướng khác nhau. Do vậy, sự đa dạng hóa, kết hợp sử dụng nhiều phương pháp trong định hướng DLXH là việc tất yếu cần phải thực hiện nếu muốn mang lại hiệu quả trong hoạt động này. Chủ thể của hoạt động định hướng DLXH đã thực hiện sự đa dạng hóa, kết hợp như sau:



**Biểu đồ 3.7. Kết hợp các phương pháp định hướng dư luận xã hội**

Trả lời câu hỏi “*CQ, TC có kết hợp các phương pháp trong định hướng DLXH không?*”, 79% ý kiến cho biết CQ, TC của họ “có đa dạng hóa, kết hợp các phương pháp định hướng DLXH”, với tỷ lệ như sau: 70% “sử dụng kết hợp từ 2-3 phương pháp”, 6% “sử dụng kết hợp 4-5 phương pháp” và 3% “cùng lúc sử dụng tất cả các phương pháp định hướng DLXH”.

Dưới đây là một số cách thức kết hợp các phương pháp định hướng DLXH mà luận án tổng hợp được thông qua điều tra xã hội học bằng bảng hỏi:

**Bảng 3.4. Một số hình thức kết hợp phương pháp định hướng DLXH ở các CQ, TC**

STT	Hình thức kết hợp phương pháp định hướng
1	Sinh hoạt, hội họp; tạo nhóm trên MXH; TTĐC
2	Facebook, zalo; trang tin điện tử
3	Hội nghị cán bộ, sinh hoạt chi bộ; trang tin điện tử; facebook
4	Loa truyền thanh; truyền thông đại chúng
5	Báo cáo viên DLXH; gửi văn bản chỉ đạo; MXH
6	Sinh hoạt, hội họp; người lãnh đạo có uy tín; MXH
7	TTĐC; cổng thông tin; MXH
8	Thủ lĩnh ý kiến; mời chuyên gia; MXH
10	Định hướng DLXH bằng dư luận; TTĐC; MXH
11	Sinh hoạt, hội họp trong tổ chức; TTĐC; MXH
12	Sinh hoạt, hội họp; truyền thông nội bộ; MXH
13	CTV DLXH; Bí thư chi bộ thôn/xóm/đơn vị; TTĐC
14	Hội thảo, tọa đàm; uy tín lãnh đạo; tạo lập diễn đàn trên MXH
15	Tọa đàm, đối thoại; MXH; Cổng thông tin;

Như vậy, cách kết hợp phương pháp phổ biến nhất ở các cơ quan, tổ chức mà chúng ta thấy là sử dụng 2 đến 3 phương pháp định hướng DLXH. Các phương pháp thường được lựa chọn để kết hợp với nhau là phương pháp định hướng DLXH mang tính chất hành chính (sinh hoạt, hội họp) và phương pháp sử dụng phương tiện kỹ thuật hiện đại (phương tiện TTĐC và mạng XH). Đây

là công thức kết hợp phương pháp định hướng được các cơ quan, tổ chức ưa chuộng. Tuy nhiên, dù kết hợp theo hình thức nào thì phương pháp giữ vị trí chủ đạo, được sử dụng nhiều nhất vẫn là phương pháp định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC.

Khảo sát cũng cho thấy các cơ quan, tổ chức đã rất có ý thức sử dụng mạng XH trong hoạt động định hướng DLXH của mình, dù cách thức định hướng trên MXH còn nghèo nàn, đơn giản, chỉ tập trung vào một số mạng XH phổ biến (Facebook và youtube) và chủ yếu là đăng tải thông tin chứ chưa có nhiều phân tích, bình luận, tương tác lại với các ý kiến phản hồi dưới các bài đăng cũng như tận dụng các thế mạnh của nó (livestream tương tác trực tiếp với người dùng). Việc sử dụng mạng xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin, định hướng DLXH ở nước ta được các cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước quan tâm sát sao hơn trong những năm gần đây. Mạng xã hội giúp thông tin lan toả nhanh chóng, tiết kiệm chi phí và thời gian so với các kênh truyền thông truyền thống. Bên cạnh việc hướng dẫn tăng cường thông tin chính thống, gương người tốt, việc tốt và có sự nhắc nhở, rút kinh nghiệm tại các cuộc giao ban báo chí hàng tuần, Chính phủ và Ban Tuyên giáo Trung ương có chủ trương sử dụng các trang mạng xã hội phổ biến hiện nay, như Facebook, Zalo, Youtube... để phát huy sức mạnh trong định hướng DLXH về các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội từ Trung ương tới địa phương. Việc sử dụng mạng xã hội trong công tác phòng chống đại dịch COVID-19 đã chứng minh sự hiệu quả mạnh mẽ trong nhiều khía cạnh. Mạng xã hội cho phép các cơ quan y tế, chính phủ, và các tổ chức liên quan truyền tải thông tin về tình hình dịch bệnh, các biện pháp phòng chống, và hướng dẫn sức khỏe một cách nhanh chóng và liên tục. Điều này giúp người dân kịp thời cập nhật tình hình và thay đổi hành vi theo các khuyến cáo mới nhất. Các nền tảng như Facebook, Twitter, và Instagram cung cấp kênh liên lạc trực tiếp với công chúng, cho phép chia sẻ thông tin quan trọng và đáp ứng các câu hỏi của người dân một cách nhanh chóng. Mạng xã hội đã được sử dụng để tổ chức các chiến dịch tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc đeo khẩu trang, giữ khoảng

cách xã hội, và tuân thủ các quy định phòng chống dịch. Những chiến dịch này thường sử dụng hình ảnh và video hấp dẫn để thu hút sự chú ý và khuyến khích hành vi đúng đắn. Các nhóm và trang mạng xã hội đã tạo ra không gian để người dân thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm, và hỗ trợ lẫn nhau trong việc đối phó với đại dịch. Điều này không chỉ giúp tạo ra cộng đồng hỗ trợ lẫn nhau mà còn nâng cao ý thức về các biện pháp phòng chống dịch. Cả 2 đợt cao điểm dịch nước ta đều được kiểm soát tốt. Một trong những yếu tố then chốt trong chiến dịch đó là truyền thông qua các MXH như Zalo, Facebook, Youtube, Tiktok của chính phủ giúp người dân nắm được thông tin chính xác, không bị tâm lý hoang mang vì đại dịch COVID-19.

Một ví dụ là tại tỉnh Bắc Ninh – một tỉnh tập trung rất đông công nhân ở các khu công nghiệp, Liên đoàn Lao động tỉnh đã tăng cường phối hợp với các cơ quan báo chí trong công tác tuyên truyền, định hướng DLXH: phối hợp với Đài PT-TH tỉnh tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng chuyên mục Lao động và Công đoàn, phát sóng định kỳ 02 số/tháng; phát miễn phí báo Lao động cho công đoàn cơ sở có từ 200 người lao động trở lên; định kỳ hàng tháng tổ chức sinh hoạt cho 06 nhóm công nhân nòng cốt trong các khu nhà trọ; tổ chức 05 buổi hội nghị trực tuyến cho nhóm công nhân lao động nòng cốt và giới thiệu ứng dụng WeCheck; lắp đặt pano tuyên truyền trực quan trong các khu công nghiệp và trên các trục đường chính của các địa phương và địa bàn tỉnh... Liên đoàn lao động đã kịp thời nắm bắt, xử lý thông tin, ổn định tinh thần cho công nhân trong một số vụ việc như nợ đọng, trốn đóng bảo hiểm XH của 810 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, tranh chấp lao động dẫn đến ngừng việc tập thể xảy ra tại công ty điện tử Hank Việt Nam tháng 3/2021, nguyên nhân do người lao động đề xuất tăng lương cơ bản; tăng giá suất ăn; thái độ của quản lý người Trung Quốc và tai nạn lao động tại một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh [71].

Tiêu biểu nhất của việc đa dạng hóa, sử dụng kết hợp nhiều phương pháp trong định hướng DLXH phải kể đến tỉnh Quảng Ninh. Đài PT-TH tỉnh Quảng Ninh đã bắt kịp xu thế đổi mới này bằng cách thiết lập tài khoản trên mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến thông tin về tình hình trong nước và

thế giới, qua đó thực hiện định hướng dư luận xã hội. Sự kiện kênh YouTube Quangninh.tv được phát triển thành kênh tuyên truyền của Ban Chỉ đạo 35 tỉnh Quảng Ninh (1/2021) đánh dấu một bước quan trọng trong việc ứng dụng công nghệ số và mạng xã hội vào công tác tuyên truyền và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Kênh YouTube Quangninh.tv đã trở thành công cụ hiệu quả để mở rộng đối tượng tiếp cận thông tin. Nhờ vào sự phát triển của nền tảng số, chương trình truyền hình và các nội dung tuyên truyền có thể được tiếp cận bởi một lượng lớn khán giả không chỉ trong tỉnh mà còn trên toàn quốc và quốc tế. Kênh YouTube giúp Ban Chỉ đạo 35 tỉnh Quảng Ninh truyền tải các thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và nâng cao nhận thức của công chúng về các vấn đề chính trị, xã hội.

Việc mở rộng và phát triển của các nền tảng truyền thông số của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh cho thấy sự nhạy bén trong việc ứng dụng công nghệ mới và mạng xã hội để nâng cao hiệu quả tuyên truyền và truyền tải thông tin đến công chúng. Dưới đây là những mốc nổi bật của hoạt động mở rộng kênh truyền thông của tỉnh Quảng Ninh:

Fanpage Facebook (QMG – Tin tức Quảng Ninh 24/7) hoạt động từ tháng 7/2015: Fanpage này đã trở thành một kênh quan trọng trong việc cập nhật thông tin nhanh chóng và liên tục về các sự kiện và tin tức tại tỉnh Quảng Ninh. Với sự phổ biến của Facebook, fanpage đã giúp tiếp cận một lượng lớn người dân trong và ngoài tỉnh, đồng thời tạo ra không gian cho sự tương tác trực tiếp.

Kênh YouTube thứ hai - tháng 12/2020: Việc phát triển thêm kênh YouTube thứ hai cho phép Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh mở rộng khả năng phát sóng các chương trình truyền hình và video tuyên truyền, đồng thời tăng cường hiệu quả của các chiến dịch truyền thông.

Kênh TikTok và Zalo - tháng 12/2021: Sự ra mắt của kênh TikTok và Zalo thể hiện sự bắt kịp xu hướng truyền thông mới và mở rộng đối tượng tiếp cận. TikTok với định dạng video ngắn, sáng tạo giúp thu hút đối tượng trẻ



tuổi, trong khi Zalo, với sự phổ biến trong việc trao đổi thông tin và giao tiếp, tạo thêm một kênh truyền thông trực tiếp và gần gũi với người dân.

Việc sử dụng nhiều nền tảng khác nhau giúp đảm bảo rằng thông tin được phát tán rộng rãi đến các nhóm đối tượng khác nhau. Facebook, YouTube, TikTok, và Zalo đều có lượng người dùng lớn, giúp tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Mỗi nền tảng mạng xã hội có những tính năng tương tác khác nhau, như bình luận, chia sẻ, và phản hồi, giúp người dân dễ dàng tham gia vào các cuộc thảo luận và gửi ý kiến phản hồi. Điều này giúp Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh nắm bắt ý kiến và phản hồi của công chúng một cách nhanh chóng và hiệu quả. Với sự đa dạng của các nền tảng, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh có thể tạo ra nhiều loại nội dung khác nhau để phù hợp với từng nền tảng. Ví dụ, video ngắn trên TikTok và Zalo có thể được sử dụng để truyền tải các thông điệp nhanh chóng và hấp dẫn, trong khi YouTube có thể chứa các video dài hơn với nội dung chi tiết hơn. Việc sử dụng các nền tảng mạng xã hội giúp Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh cung cấp thông tin kịp thời về các sự kiện và hoạt động chính trị, xã hội. Điều này giúp người dân nắm bắt thông tin nhanh chóng và chính xác. Việc sử dụng nhiều nền tảng giúp đáp ứng nhu cầu của người dân trong việc nhận thông tin qua các kênh khác nhau, từ đó nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền và định hướng dư luận. Sự mở rộng và phát triển các nền tảng truyền thông số của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh, bao gồm Facebook, YouTube, TikTok, và Zalo, đã cho thấy sự nhạy bén trong việc ứng dụng công nghệ mới và mạng xã hội vào công tác tuyên truyền. Điều này giúp nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, tăng cường tương tác với công chúng, và đáp ứng nhu cầu truyền thông đa dạng của người dân. Việc sử dụng các nền tảng này không chỉ giúp truyền tải thông tin hiệu quả mà còn góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh chống các quan điểm sai trái.

Với các sự kiện của tỉnh như: Đại hội Đảng bộ tỉnh, các kỳ họp HĐND, các sự kiện thành lập các cơ quan, ban, ngành Tỉnh, Trung tâm sẽ tổ chức các

chiến dịch truyền thông và tuyên truyền về chính trị cũng được thực hiện thường xuyên trên các kênh MXH. Lãnh đạo Trung tâm thường xuyên chỉ đạo việc thực hiện tuyên truyền theo chiến dịch truyền thông và trong các cuộc họp giao ban đầu giờ; sau đó có sự kiểm tra việc thực hiện tuyên truyền. Ngoài thông tin tin tức về các sự kiện, Ban quản trị các kênh MXH cũng thường xuyên được định hướng để trả lời các câu hỏi của người dân. Hiện nay, chiến lược phát triển của Trung tâm Truyền thông tỉnh là tiếp tục phát triển mạnh mẽ hơn các kênh MXH trong thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, đồng thời hướng tới chất lượng, xây dựng các kênh truyền thông của Trung tâm trên MXH trở thành các kênh uy tín, được công chúng tin cậy và thu hút được doanh thu từ quảng cáo và doanh thu từ các MXH. Đặc biệt, Trung tâm Truyền thông tỉnh cũng thực hiện đăng tải thông tin, tuyên truyền bằng tiếng nước ngoài trên mạng xã hội. Fanpage tiếng Anh QMG-Halong News trên mạng xã hội Facebook từ ngày 01/4/2019 và fanpage tiếng Trung trên mạng xã hội Weibo từ ngày 01/8/2019 [43].

**\* Hạn chế**

Việc đa dạng hóa, kết hợp nhiều phương pháp trong định hướng DLXH dù đã được thực hiện ở nhiều cơ quan, tổ chức, nhưng vẫn còn tồn tại một số hạn chế như sau:

*Thứ nhất*, vẫn còn tới 21% ý kiến cho biết cơ quan, tổ chức của họ chỉ sử dụng duy nhất 1 phương pháp định hướng DLXH. Điều này cho thấy việc đổi mới phương pháp định hướng DLXH diễn ra chưa thường xuyên, chưa đồng đều ở các cơ quan, tổ chức. Một số nơi gần như chỉ sử dụng phương pháp quen thuộc nhất với họ là phương pháp hành chính – lồng ghép định hướng DLXH trong sinh hoạt hội họp (họp giao ban, họp chi bộ..., mời báo cáo viên/tuyên truyền viên nói chuyện chuyên đề (theo tháng hoặc quý).

*Thứ hai*, rất ít cơ quan, tổ chức áp dụng 4 đến 5 hoặc tất cả các phương pháp định hướng DLXH trong hoạt động định hướng DLXH của mình (9%). Đây cũng là một vấn đề đặt ra đối với hoạt động định hướng. Định hướng dư luận xã hội (DLXH) là một nhiệm vụ quan trọng trong quản lý và hướng dẫn

sự phát triển của xã hội, đảm bảo rằng các thông tin và quan điểm được tiếp nhận và phản hồi đúng cách. Định hướng dư luận xã hội có thể được hiểu là một quá trình tác động vào diễn biến của dư luận xã hội để đạt được những mục tiêu cụ thể. Việc xác định rõ mục tiêu định hướng dư luận xã hội là rất quan trọng. Điều này có thể bao gồm việc xác định các chủ trương, chính sách cần được phổ biến, các thông tin cần được điều chỉnh hoặc các vấn đề cần được giải quyết. Muốn xác định phương hướng đúng cho dư luận, giúp hình thành dư luận xã hội tích cực, cần định hướng ở cả cấp độ cá nhân, nhóm và cộng đồng. Vì vậy, cần sử dụng các phương pháp định hướng ở cả 3 cấp độ thì mới đem lại hiệu quả.

*Thứ ba*, hiện nay, mạng XH được coi là “quyền lực thứ năm”. Tuy nhiên, ưu thế của mạng XH chưa được khai thác triệt để. Cụ thể, phương pháp định hướng DLXH thông qua uy tín người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH, người có uy tín trong cộng đồng là một phương pháp rất hay. Nếu kết hợp phương pháp này với phương pháp định hướng DLXH trên một số mạng XH có nhiều người dùng ở nước ta như Facebook, Tikok, Youtube sẽ đem lại hiệu quả định hướng cao. Muốn vậy phải tập hợp các cá nhân có vai trò tiên tiến, có uy tín cao, có ảnh hưởng, có trình độ hiểu biết để họ phát ngôn, thông tin, bình luận về các sự kiện, hiện tượng, quá trình XH đang diễn ra trên các trang mạng XH. Những dạng thức truyền thông mới như podcast, livestream... mặc dù có thể mạnh là thu hút người dùng nhưng chưa được sử dụng nhiều trong định hướng DLXH.

*Thứ tư*, phương pháp định hướng DLXH bằng cách sử dụng DLXH là phương pháp định hướng mang tính chất liên nhóm, nhưng lại ít được kết hợp sử dụng với các phương pháp khác. Nếu các cơ quan, tổ chức biết phối kết hợp phương pháp này với phương pháp định hướng DLXH trên các phương tiện truyền thông đại chúng và mạng xã hội để tạo lập DLXH của nhóm nhỏ tiên tiến, cung cấp các thông điệp có tính bình luận, nhận xét sắc sảo, ngắn gọn và tinh tế, hấp dẫn về sự kiện, hiện tượng, quá trình XH mà công chúng đang quan tâm, phổ biến nó, qua đó thực hiện việc định hướng DLXH thì hiệu quả định hướng sẽ cao hơn.

### 3.2.1.3. *Đổi mới trên cơ sở sáng tạo ra những phương pháp mới có hiệu quả trong định hướng DLXH*

#### **\* Thành tựu**

Tiến hành khảo sát việc sáng tạo những phương pháp mới trong định hướng DLXH ở CQ, TC, kết quả thu được như sau: 2% người trả lời “*có sáng tạo phương pháp mới trong định hướng DLXH*”. Như vậy là, bước đầu hoạt động đổi mới phương pháp ĐHDLXH đã có sự “*sáng tạo phương pháp mới*”. Người trả lời đã miêu tả phương pháp mà cơ quan, tổ chức của họ đã sáng tạo trong quá trình thực hiện định hướng DLXH như sau:

*Thứ nhất, sử dụng podcast trong định hướng DLXH.*

Podcast là một dạng phương tiện truyền thông kỹ thuật số, bao gồm các tập tin âm thanh hoặc video được phát hành theo dạng series, cho phép người dùng tải về hoặc phát trực tuyến để nghe hoặc xem. Đây là một phương thức phổ biến để truyền tải thông tin, giải trí, hoặc giáo dục trên nền tảng kỹ thuật số. Podcast ngày càng trở nên phổ biến và có nhiều ứng dụng khác nhau để người dùng có thể dễ dàng đăng ký và nghe và chia sẻ các tập podcast yêu thích, và các tập podcast có thể có độ dài rất đa dạng, từ ngắn gọn đến dài hơn tùy theo nội dung và mục đích của chương trình.

Thực tế, podcast đã trở thành một loại hình báo chí mới. Một số người đã gọi nó là phương tiện hội tụ của âm thanh, internet và thiết bị di động cũng như là một công nghệ đột phá khiến cho các cá nhân, tổ chức, cơ quan báo chí, truyền thông phải xem lại cách thức đưa tin truyền thống của mình. Podcast đang phát triển mạnh mẽ trong thế giới tin tức, cả trên thế giới và Việt Nam. Ngày càng có nhiều người yêu thích podcast, lựa chọn nghe tin tức, bình luận hoặc phỏng vấn trên podcast hơn là cố gắng đọc một bài báo khi đang lái xe ô tô. Nhiều podcast hoạt động như các chương trình radio truyền thống, nhưng với khả năng phát lại theo yêu cầu và tiếp cận toàn cầu.

Podcast ngày càng trở nên phổ biến do tính linh hoạt và khả năng tiếp cận của nó. Podcast có thể tiếp cận khán giả trên toàn thế giới mà không bị giới hạn bởi địa lý hay thời gian. Người dùng có thể nghe podcast mọi lúc, mọi nơi, từ điện thoại di động, máy tính bảng, hoặc máy tính để bàn. Các nhà sáng tạo

có thể dễ dàng điều chỉnh nội dung của mình để phù hợp với nhu cầu và sở thích của khán giả. Các KOLs và influencer thường tạo podcast để chia sẻ suy nghĩ cá nhân, phân tích và bình luận về các chủ đề đang nóng. Điều này giúp họ duy trì sự kết nối với người theo dõi và mở rộng tầm ảnh hưởng. Podcast mang đến cơ hội tuyệt vời cho cả người sáng tạo và người tiêu dùng nội dung.

Các tổ chức báo chí, truyền thông cũng không nằm ngoài xu hướng này. Các tổ chức báo chí, truyền thông lớn có thể tạo podcast như một mục mở rộng trên các kênh tin tức của họ. Kinh nghiệm dày dặn trong ngành giúp họ có đủ các tài nguyên quý giá để tạo các nội dung podcast chất lượng. Ngoài ra, những cơ quan, tổ chức này đã có được một lượng độc giả “trung thành” và quan trọng nhất là niềm tin của độc giả với tòa soạn. Họ cũng có nhiều kinh nghiệm trong chuẩn bị phỏng vấn, tạo nội dung video hoặc âm thanh, quay dựng.

Podcast đã trở thành một công cụ mạnh mẽ để định hướng dư luận xã hội trong thời đại số hiện nay. Với khả năng truyền tải thông tin một cách sinh động và dễ tiếp cận, podcast không chỉ thu hút sự chú ý của người nghe mà còn góp phần tạo ra những cuộc thảo luận sâu rộng về các vấn đề xã hội. Các nhà sản xuất podcast thường mời những chuyên gia, nhà nghiên cứu, và những người có tầm ảnh hưởng trong cộng đồng để chia sẻ quan điểm và kiến thức của họ, từ đó giúp người nghe có cái nhìn đa chiều về các chủ đề nóng trong xã hội.

Podcast đang ngày càng trở nên phổ biến ở Việt Nam, và sự phát triển của các website chuyên trang về podcast ở nước ta là một dấu hiệu rõ ràng của xu hướng này. Các podcast tiếng Việt ngày càng phong phú, với nhiều chủ đề khác nhau để phục vụ nhu cầu của khán giả. Podcast có khả năng tiếp cận đối tượng người Việt Nam sinh sống ở nước ngoài, cũng như người nước ngoài quan tâm đến Việt Nam. Điều này giúp mở rộng tầm ảnh hưởng và tạo cơ hội để truyền tải thông tin đến những đối tượng không thể tiếp cận qua các phương tiện truyền thông truyền thống. Podcast có thể trở thành một kênh truyền thông chính thức để cung cấp thông tin chính trị, chính sách, và các chủ đề quan trọng liên quan đến Việt Nam. Điều này giúp định hướng dư luận và cung cấp thông tin chính thống một cách hiệu quả. Với khả năng tương tác cao, podcast cho phép người nghe gửi câu hỏi, phản hồi và tham gia vào cuộc thảo luận. Điều

này tạo ra một cơ hội để các cơ quan, tổ chức và cá nhân có ảnh hưởng kết nối trực tiếp với cộng đồng và hiểu rõ hơn về nhu cầu, mong muốn của khán giả. Podcast có thể được sử dụng để định hướng dư luận về các vấn đề quan trọng, giải thích các chính sách, và cung cấp cái nhìn sâu sắc về các sự kiện đang diễn ra. Điều này giúp giảm thiểu sự lan truyền thông tin sai lệch và tăng cường sự hiểu biết. Từ những ưu thế và xu hướng phát triển trên đây của Podcast, một số cơ quan báo chí, truyền thông, người sáng tạo nội dung, người có tầm ảnh hưởng ở nước ta đã sáng tạo các sản phẩm podcast để thông tin, trao đổi, bình luận về các sự kiện, hiện tượng, vấn đề xã hội đang thu hút sự quan tâm của công chúng.

Thời gian gần đây, các tòa soạn báo trong nước bắt đầu nắm bắt xu thế podcast với nhiều hướng đi khác nhau, từng bước tìm kiếm sự đón nhận của khán thính giả. Những chương trình điểm tin thời sự là nội dung cơ bản của podcast, phát huy đúng thế mạnh của cơ quan báo chí.

Các cơ quan báo chí chính thống cũng có những động thái quan trọng trong việc cho ra đời các kênh Podcast. Danh sách này ngày càng đông đảo, từ Đài Tiếng nói Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh (VOH), một số tờ báo như Vietnamplus, Vnexpress, báo Nhân Dân, Báo Quân đội Nhân dân điện tử, Báo Lao động, Đài Tiếng nói Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, podcast VOV - Sự kiện và Bàn luận của Đài Tiếng nói Việt Nam; podcast Quốc hội và của Báo Đại biểu nhân dân; podcast Dân tộc và Tôn giáo của Báo Nhân dân, Công an Nhân dân, Tạp chí Kinh tế Sài Gòn, Thời báo Tài chính Việt Nam... tập trung phản ánh những nội dung thuộc lĩnh vực chuyên sâu, được sự quan tâm của đông đảo công chúng, tiếp cận đến một lượng người nghe lớn yêu thích loại hình này.

Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV) có bản tin thời sự với thời lượng dài hơn một chút (25-30 phút), tận dụng nguồn từ chương trình sẵn có của đài phát thanh. VietnamPlus không đi theo hướng điểm tin tổng hợp, nhưng làm chương trình podcast chuyên đề theo dòng thời sự. Điều này khá bất ngờ đối với một đơn vị của Thông tấn xã Việt Nam. Tuy nhiên podcast chuyên đề cũng cho thấy giá trị khác biệt, nhất là trong thời kỳ đại dịch. Báo Nhân dân đang làm tốt dạng

podcast này, với một chương trình thời lượng chỉ khoảng 12-15 phút, đủ để nghe trên quãng đường di chuyển từ nhà đến công ty, và từ công ty về nhà. Ngày 1/10/2021, Báo Nhân Dân bắt đầu cung cấp các bản tin thời sự hằng ngày trên các nền tảng podcast, với mục tiêu đưa thông tin chính thống của Đảng và Nhà nước tới đông đảo thính giả trong nước và nước ngoài, bổ sung thêm kênh tiếp cận tờ báo Đảng lớn nhất của đất nước cho công chúng. Mỗi ngày trên Radio Nhân Dân (rND) sẽ có hai bản tin thời sự vào buổi sáng và buổi chiều, mỗi bản tin kéo dài khoảng 10 phút với những thông tin trong nước và quốc tế nổi bật. Radio Nhân Dân đang hoạt động trên các nền tảng podcast thông dụng của thế giới như Spotify, Apple Podcasts, Google Podcasts, SoundCloud, YouTube và Amazon Music.

Điều đáng nói là không chỉ có những nhật báo lớn toàn quốc mạnh về công nghệ và nhân lực, trong “đội ngũ làm Podcast” của báo chí Việt Nam hiện nay còn lần lượt xuất hiện ngày càng nhiều các tờ báo địa phương như báo Phú Thọ, Bình Phước, Long An, Hải Dương... Nhiều tờ báo khác cũng đang trong chiến lược để ra kênh Podcast trên tờ báo của mình. Đây được coi là sự chuyển mình mạnh mẽ sự đổi mới cả về nội dung, phương thức để tác động phù hợp đến đông đảo công chúng của các cơ quan báo chí – truyền thông ở Việt Nam.

Một điều tích cực đáng ghi nhận nữa là các báo khi làm podcast đã sớm triển khai trên các nền tảng lớn của Google, Apple, hay Spotify. Điều này hỗ trợ khả năng tiếp nhận đa thiết bị, từ điện thoại, máy tính, cho đến dàn âm thanh trên ô tô.

Có thể nói, sự sáng tạo phương pháp định hướng DLXH mới này chỉ đang ở giai đoạn đầu, sơ khai. Tuy nhiên đây là một nỗ lực không thể phủ nhận của những người, cơ quan, tổ chức làm công tác dư luận xã hội.

*Thứ hai, ứng dụng khoa học kỹ thuật, AI – trí tuệ nhân tạo (artificial intelligence) trong định hướng dư luận xã hội*

Việc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam đang dần trở thành một xu hướng đáng chú ý. AI không chỉ giúp phân tích dữ liệu lớn từ mạng xã hội, tin tức và các nguồn thông tin khác mà còn hỗ trợ chính phủ trong việc hiểu rõ hơn về tâm trạng, thái độ và quan điểm của người

dân. Một trong những ứng dụng nổi bật của AI là trong lĩnh vực phân tích cảm xúc. Bằng cách sử dụng các thuật toán, AI có thể phân tích hàng triệu bài viết, bình luận và phản hồi trên mạng xã hội để xác định thái độ của cộng đồng đối với các vấn đề cụ thể. Điều này giúp các nhà lãnh đạo, nhà quản lý và những người làm công tác tư tưởng nắm bắt được những mối quan tâm và lo ngại của xã hội, từ đó đưa ra kế hoạch định hướng DLXH phù hợp hơn. Ngoài ra, AI còn có thể được áp dụng trong việc tạo ra nội dung, từ việc đề xuất ý tưởng cho đến việc viết bài và sản xuất video. Điều này không chỉ giúp tiết kiệm thời gian và nguồn lực mà còn tối ưu hóa sự tương tác với người dân, giúp tăng cường nhận thức và khuyến khích sự tham gia của cộng đồng đối với những vấn đề xã hội quan trọng [38].

Sự phát triển của khoa học kỹ thuật, cách mạng 4.0 đã đặt ra nhiều thách thức cho công tác tư tưởng nói chung, định hướng DLXH nói riêng. Thời gian gần đây, các thế lực thù địch, phản động đã “nâng cấp” các thủ đoạn chống phá Đảng và Nhà nước ta trên mặt trận tư tưởng một cách bài bản, có tổ chức và ngày càng tinh vi hơn bằng cách sử dụng AI và mạng xã hội. Thủ đoạn phổ biến mà các thế lực thù địch đang sử dụng là lợi dụng AI để tạo và lan tỏa thông tin xấu độc (tin giả) đến các tầng lớp nhân dân một cách liên tục, rộng khắp, thần tốc với mục tiêu gây hoang mang dư luận, xói mòn niềm tin của nhân dân vào đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước. Theo nghiên cứu của các cơ quan chức năng, ở Việt Nam hiện nay, các tin giả trên mạng chủ yếu được tạo ra bởi một số phần tử phản động và những cá nhân cơ hội chính trị, cực đoan chống đối. Một số tin giả khác được tạo ra bằng cách sử dụng các “robot mạng” (còn gọi là “bots”) có sử dụng công nghệ AI. Những tin giả này được tự động tán phát vào các nhóm phản động, sau đó lan rộng ra các hội nhóm khác, tạo ra một lượng lớn tin giả trong thời gian ngắn. Nhiều tin giả được lan truyền thông qua các “tài khoản con rôi” (tài khoản giả mạo được tạo ra bởi AI), làm cho người dùng internet không biết được số lượng thực sự và danh tính của những người chia sẻ thông tin trên mạng. Gần đây, các thế lực thù địch còn lợi dụng một số phần mềm AI như “photoshop giọng nói” hoặc “kỹ thuật chỉnh sửa video” để chỉnh sửa nội



dung phát biểu của các nhân vật, thậm chí làm giả hoàn toàn một video clip để tạo ra các câu chuyện không đúng sự thật phục vụ các mục đích chống phá Đảng, Nhà nước ta. Thủ đoạn tinh vi hơn là các thế lực thù địch lợi dụng AI để thu thập dữ liệu thông tin cá nhân, từ đó điều hướng thông tin và thao túng tâm lý người dùng. Đây là thủ đoạn hết sức nguy hiểm vì nó đã và đang được các thế lực thù địch tiến hành một cách thường xuyên, liên tục nhằm tạo hiệu ứng “mưa dầm thấm lâu”. Theo các chuyên gia công nghệ, hiện nay, tất cả hoạt động trên không gian mạng như bài đăng, lượt thích, bình luận, thời gian tương tác... đều trở thành dữ liệu để các nền tảng thu thập. Trên cơ sở dữ liệu đó, AI hoàn toàn có thể “vẽ được chân dung chi tiết của mỗi cá nhân”, hình thành sự hiểu biết về người dùng. Từ những tri thức này, hệ thống AI sẽ học và hiểu người dùng cả trong ngắn và dài hạn. Khi biết được tư duy, định hướng của người dùng thì việc định hướng thông tin (gửi các thông tin, thông điệp phù hợp với từng cá nhân), hay tập hợp lực lượng “những người có chung quan điểm” để phục vụ mục đích nào đó càng trở nên dễ dàng hơn [119].

Trước thực trạng này, một số cơ quan, tổ chức đã bước đầu ứng dụng trí tuệ nhân tạo và sử dụng các thuật toán trong hoạt động truyền tải thông tin trên mạng internet và mạng xã hội. Mọi hành động của người dùng mạng internet, mạng xã hội đều được thống kê, từ việc bình luận trên một bức ảnh, một sự kiện, thích một bài đăng hoặc đăng video. Tất cả những hành động này sẽ được thuật toán tổng hợp xem người dùng đang quan tâm hoặc không quan tâm đến chủ đề gì, đồng thời cho phép xác định những chủ đề đang được quan tâm, ưa thích của người dùng internet và mạng xã hội, từ đó cung cấp các video, clips, bài đăng có tính chất thông tin, định hướng dư luận xã hội trên mạng internet và mạng xã hội. Phương pháp này cũng chỉ mới bước đầu được thử nghiệm nhưng cho thấy nỗ lực của những người làm công tác dư luận xã hội trong việc đổi mới hoạt động này.

#### **\* Hạn chế**

*Thứ nhất*, sự sáng tạo phương pháp mới trong định hướng DLXH mới chỉ diễn ra ở rất ít cơ quan, tổ chức và phương pháp mới được sáng tạo cũng

chưa phong phú, đa dạng. Vẫn còn tới 98% cán bộ làm công tác DLXH cho biết, trong hoạt động định hướng DLXH của cơ quan, tổ chức họ “*chưa có sự sáng tạo phương pháp mới*”.

*Thứ hai*, sự sáng tạo phương pháp định hướng DLXH mới (Podcast) mới chỉ được thực hiện ở các cơ quan báo chí, truyền thông. Các kênh tin tức Podcast tiếng Việt của các cơ quan, tổ chức nhà nước khác phục vụ công tác định hướng DLXH vẫn chưa có.

*Thứ ba*, trong khi các cơ quan truyền thông nước ngoài làm được những podcast đối thoại rất hay, có thể mời chuyên gia để thảo luận một vấn đề nào đó thì đáng tiếc là báo chí Việt Nam chưa phát triển nhiều theo hướng này. Hiện nay chỉ có VnExpress khai thác dạng podcast này, nhưng chủ yếu liên quan đến vấn đề sức khỏe, tâm lý tình cảm. Nếu các báo có thể triển khai đối thoại đối với các vấn đề quốc kế dân sinh, những vấn đề liên quan đến lợi ích của cả cộng đồng, những vấn đề có tính thời sự, được người dân quan tâm thì chắc hẳn cũng sẽ có đông đảo khán thính giả đón nhận và mục tiêu định hướng DLXH cũng sẽ được thực hiện hiệu quả hơn.

Như vậy, mặc dù đa số các phương pháp định hướng DLXH đều được đánh giá mang lại hiệu quả ở mức trên trung bình nhưng hoạt động định hướng DLXH ở nhiều cơ quan vẫn đi theo lối mòn, chưa mạnh dạn thử nghiệm và ứng dụng các phương pháp, cách thức định hướng mới. Việc đổi mới phương pháp định hướng DLXH phải bắt đầu từ nhận thức của chủ thể định hướng. Đây là một trong những vấn đề đặt ra, cần phải khắc phục, giải quyết trong thời gian tới.

Việc phân tích thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở trên đã góp phần trả lời cho câu hỏi nghiên cứu thứ 2 mà luận án đặt ra, đồng thời khẳng định giả thuyết thứ 2 mà luận án đưa ra là hoàn toàn chính xác: ở nước ta hiện nay có thực hiện 3 nội dung đổi mới phương pháp định hướng DLXH. Đó là: đổi mới trên cơ sở cải tiến, cơ cấu lại, bổ sung, nâng cao chất lượng các phương pháp định hướng DLXH đang sử dụng; đổi mới trên cơ sở đa dạng hóa, kết hợp nhiều phương pháp để định hướng DLXH và đổi mới trên cơ sở sáng tạo những phương pháp mới có hiệu quả trong định hướng DLXH.

Cũng thông qua việc phân tích những thành tựu và hạn chế trong đổi mới phương pháp định hướng DLXH, luận án đã trả lời câu hỏi nghiên cứu thứ 3 – “*Thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam đang diễn ra như thế nào?*”. Các kết quả điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn sâu và phân tích tài liệu sẵn có đã chứng minh giả thuyết thứ 3 của luận án là đúng: Hoạt động đổi mới phương pháp định hướng DLXH đang được thực hiện ở các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội ở Việt Nam ở cả 3 nội dung đổi mới, tuy nhiên nội dung sáng tạo những phương pháp mới có hiệu quả trong định hướng DLXH mới được thực hiện ở rất ít cơ quan, tổ chức (mới chỉ có một phương pháp mới được sáng tạo (podcast) và được sử dụng rất ít).

### **3.2.2. Nguyên nhân của những thành tựu và hạn chế**

#### **3.2.2.1. Nguyên nhân của thành tựu**

*Thứ nhất*, tổng kết công tác dư luận xã hội ở Trung ương và địa phương hàng năm cho thấy công tác này ngày càng có nhiều tiến bộ, đổi mới. Các mô hình và cách làm sáng tạo trong việc quản lý và định hướng dư luận xã hội trên mạng xã hội đã bước đầu thể hiện sự linh hoạt và khả năng ứng phó tốt với sự phát triển của công nghệ và truyền thông hiện đại. Dưới đây là một số điểm nổi bật:

Tạo ra các nhóm cộng tác viên theo cụm hoặc ngành nghề giúp tập trung các chuyên gia và người có hiểu biết sâu về lĩnh vực cụ thể, từ đó cải thiện khả năng phản hồi và xử lý thông tin. Đưa cộng tác viên vào việc thu thập và phân tích dư luận xã hội, đồng thời phối hợp với các bộ phận phản bác các quan điểm sai trái giúp tăng cường khả năng phát hiện và xử lý thông tin xấu hoặc sai lệch kịp thời.

Việc lập các trang và tài khoản trên Facebook, YouTube, và các nền tảng mạng xã hội khác giúp mở rộng khả năng tiếp cận thông tin và định hướng dư luận xã hội. Những kênh này có thể cung cấp thông tin định hướng và lan tỏa thông tin tích cực. Các nhóm (group) trên mạng xã hội đã tạo ra một không gian tương tác và thảo luận tích cực giữa cộng tác viên và công chúng, giúp nhanh chóng nắm bắt xu hướng dư luận và phản ứng kịp thời.

Nhiều địa phương đã xây dựng Quy chế thông tin hai chiều, thiết lập tổng

đài tiếp nhận thông tin DLXH, tổ điều tra DLXH giúp đảm bảo thông tin được truyền đạt một cách rõ ràng và đồng bộ, đồng thời tạo điều kiện cho người dân phản hồi và chia sẻ ý kiến của họ; giúp tập hợp và xử lý các phản hồi từ công chúng một cách hệ thống và có tổ chức và cung cấp khả năng phân tích và điều tra sâu các vấn đề dư luận, từ đó đưa ra các phản hồi và giải pháp phù hợp. Sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan đến vấn đề dư luận quan tâm giúp nâng cao khả năng phản hồi nhanh chóng và chính xác đối với các vấn đề dư luận, từ đó tăng cường sự tin tưởng của công chúng vào các cơ quan chức năng.

Việc áp dụng các mô hình và cách làm sáng tạo trong quản lý và định hướng dư luận xã hội đã chứng minh được hiệu quả trong việc nâng cao khả năng phản hồi và xử lý thông tin. Để tiếp tục phát huy những kết quả tích cực này, cần tiếp tục cải thiện quy trình làm việc, tăng cường đào tạo và hợp tác, đồng thời chú trọng đến việc quản lý thông tin và tăng cường tính chính xác của nội dung truyền thông.

*Thứ hai*, công tác nắm bắt và định hướng dư luận xã hội đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận nhờ sự đóng góp quan trọng của mạng lưới cộng tác viên dư luận xã hội trong ngành tuyên giáo và các cấp/ngành liên quan. Lực lượng cộng tác viên dư luận xã hội có nhiệm vụ nắm bắt và tổng hợp thông tin chính thống từ các nguồn tin đáng tin cậy, từ đó phản ánh tình hình dư luận một cách chính xác và kịp thời; phân tích các xu hướng, vấn đề nổi cộm trong dư luận xã hội, từ đó đưa ra các kiến nghị sát thực và khách quan cho cấp uỷ và chính quyền đưa ra chỉ đạo phù hợp trong công tác tuyên truyền và định hướng dư luận.

Cộng tác viên DLXH cũng giúp định hướng dư luận bằng cách cung cấp thông tin đúng đắn, làm rõ bản chất của các vấn đề thời sự, điểm nóng mà dư luận quan tâm, vạch rõ âm mưu, thủ đoạn của các bài viết sai lệch để người dân hiểu rõ bản chất vấn đề. Lực lượng cộng tác viên dư luận xã hội đóng vai trò quan trọng trong việc nắm bắt, phân tích, và định hướng dư luận xã hội. Việc phát huy tối đa vai trò của họ không chỉ giúp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền mà còn bảo đảm an ninh trật tự và sự ổn định xã hội.

Để làm được điều này, cần tiếp tục cải thiện quy trình làm việc, tăng cường đào tạo và hợp tác, đồng thời chú trọng đến việc quản lý thông tin và phản hồi kịp thời.

*Thứ ba*, hệ thống chính trị của nước ta ngày càng phát triển, hoàn thiện. Các tổ chức chính trị - xã hội đang ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong đời sống xã hội và nâng cao uy tín của mình trước nhân dân. Các tổ chức chính trị - xã hội thực sự đóng vai trò quan trọng trong việc thu thập và phản ánh tâm tư, nguyện vọng của người dân, tạo ra cầu nối giữa chính quyền và cộng đồng, là cầu nối giữa chính quyền và nhân dân, để người dân có thể bày tỏ ý kiến, quan điểm về các vấn đề xã hội, từ đó các cơ quan chức năng có thể tiếp thu và điều chỉnh một cách kịp thời. Các tổ chức chính trị - xã hội đóng vai trò không thể thiếu trong việc đại diện cho ý kiến và nguyện vọng của người dân, góp phần nâng cao uy tín và sự tin cậy của mình. Để phát huy vai trò này một cách hiệu quả, cần tập trung vào việc cải thiện quy trình làm việc, tăng cường đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, cũng như mở rộng khả năng tương tác thông qua công nghệ và các kênh truyền thông số.

*Thứ tư*, mức độ dân chủ hóa các lĩnh vực của đời sống xã hội ngày càng được nâng cao. Trình độ văn hóa và chính trị cao hơn đã giúp nhân dân có khả năng phân tích và đánh giá các vấn đề một cách sâu sắc hơn. Các ý kiến, quan điểm của họ không chỉ dựa trên cảm xúc mà còn dựa trên sự hiểu biết và nghiên cứu kỹ lưỡng. Ý kiến và phản hồi từ nhân dân ngày càng có tính xây dựng, phản ánh những nhu cầu và kỳ vọng cụ thể. Những phản hồi này giúp các nhà quản lý và hoạch định chính sách điều chỉnh và hoàn thiện các quyết định của mình. Nhân dân ngày càng có cơ hội tham gia rộng rãi hơn vào quá trình hình thành các quyết sách, điều này không chỉ phản ánh sự nâng cao về trình độ văn hóa và chính trị của họ mà còn cho thấy sự cải cách trong cách thức quản lý và xây dựng chính sách của nhà nước ta. Nhà nước và các cơ quan chức năng đã triển khai nhiều cơ chế để tạo điều kiện cho nhân dân tham gia vào quá trình ra quyết định, chẳng hạn như các cuộc thăm dò dư luận, các hội nghị, diễn đàn công cộng, và các cuộc điều tra xã

hội. Điều này giúp các quyết sách trở nên gần gũi và phù hợp hơn với nhu cầu thực tế của cộng đồng. Sự phát triển của các nền tảng trực tuyến và công nghệ thông tin đã mở rộng khả năng tiếp cận và tham gia của công chúng. Các cuộc thăm dò ý kiến trực tuyến, các diễn đàn mạng và các trang web phản ánh ý kiến của người dân đã trở thành công cụ quan trọng trong việc thu thập phản hồi từ cộng đồng.

*Thứ năm*, với sự phát triển của khoa học công nghệ và thành tựu của Cách mạng công nghiệp 4.0, các phương tiện truyền thông đại chúng, nhất là mạng xã hội ngày càng phát triển và đưa thông tin đến hầu hết các đối tượng công chúng kể cả công chúng ở vùng sâu, vùng xa. Thông tin mà các phương tiện truyền thông hiện nay cung cấp cho công chúng ngày càng trở nên phong phú và đa dạng, dưới nhiều hình thức như bài viết, podcast, video, livestream, và infographics, phù hợp với nhu cầu và sở thích của nhiều đối tượng công chúng khác nhau. Có sự phân chia rõ ràng giữa các chuyên đề chuyên sâu và tin tức cập nhật, giúp người đọc dễ dàng tiếp cận thông tin theo cách mà họ mong muốn. Các phương tiện truyền thông hiện nay thường cập nhật tin tức gần như ngay lập tức, giúp công chúng nắm bắt được thông tin mới nhất một cách nhanh chóng. Công chúng có thể ngay lập tức phản hồi, bình luận và chia sẻ thông tin, giúp các phương tiện truyền thông điều chỉnh nội dung theo phản hồi của người đọc. Các bài viết và chương trình truyền thông thường cung cấp nhiều quan điểm khác nhau về một vấn đề, đưa tin từ nhiều bên liên quan, cung cấp cái nhìn toàn diện về các sự kiện và vấn đề, giúp công chúng có cái nhìn đa chiều và công bằng. Không những thế, các phương tiện truyền thông còn giải thích và phân tích các sự kiện và vấn đề, giúp công chúng hiểu rõ hơn về bối cảnh và ảnh hưởng của chúng.

Các phương tiện truyền thông đại chúng ở nước ta hiện nay cung cấp thông tin ngày càng đa dạng, phong phú và cập nhật. Điều này không chỉ giúp công chúng tiếp cận thông tin nhanh chóng và chính xác mà còn tạo ra môi trường thông tin đa chiều, cân bằng. Tuy nhiên, với sự gia tăng của thông tin, việc duy trì tính khách quan và chân thực là rất quan trọng để đảm bảo công chúng có được cái nhìn đúng đắn và đầy đủ về các vấn đề.

*Thứ sáu*, Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng và chú trọng đến công tác định hướng dư luận xã hội (DLXH) như một phần thiết yếu trong công tác tư tưởng. Việc này không chỉ được thể hiện qua nhiều văn bản chính trị và pháp lý như Nghị quyết Đại hội Đảng, Chỉ thị của Ban Bí thư, Quyết định của Chính phủ mà còn được cụ thể hóa trong các chính sách, chỉ đạo và thực tiễn công tác.

Việc Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm đến công tác định hướng dư luận xã hội không chỉ thể hiện sự quan tâm đến sự ổn định chính trị và xã hội mà còn cho thấy sự nhạy bén trong việc nắm bắt và đáp ứng nhu cầu của xã hội. Qua đó, đảm bảo rằng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được triển khai một cách hiệu quả, góp phần xây dựng một xã hội ổn định, phát triển bền vững.

### **3.2.2.2. Nguyên nhân của hạn chế**

*Thứ nhất*, lãnh đạo một số cơ quan, tổ chức còn có nhận thức chưa đầy đủ, chưa sâu sắc về vai trò, tầm quan trọng của đổi mới phương pháp định hướng DLXH trong tình hình mới và đối với cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nói chung, trên không gian mạng nói riêng. Công tác nắm bắt, định hướng dư luận xã hội phải gắn liền với công tác tư tưởng, tuy nhiên, một số cơ quan, tổ chức vẫn chưa xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, cần tập trung thực hiện. Với sự phát triển của internet và mạng xã hội, định hướng DLXH không còn dừng lại ở việc sử dụng những phương pháp truyền thống, hành chính nữa mà phải thay đổi, bắt kịp với xu thế này.

Nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý còn giữ tư tưởng “ngại” thay đổi, cái gì khó và nhạy cảm thì tránh không làm. Vì thế, họ chỉ sử dụng những phương pháp định hướng DLXH truyền thống, cũ kỹ mà không tìm tòi, sáng tạo hoặc thử áp dụng những phương pháp mới, cách làm mới. *“Cá nhân tôi không dùng Facebook, Viber, Zalo, Youtube vì máy thứ này rất đau đầu và mất thời gian. Tôi thường nói vui với bạn bè là dùng máy thứ này suốt ngày cứ phải vào xem có ai chọc ngoáy, có ai chửi mình hay không, rất nhức đầu. Mỗi người comment một tí thành ra phiền toái”* (nam, lãnh đạo Cục An toàn An ninh mạng). Nếu nhận

thức được ưu điểm, hạn chế của mạng xã hội thì càng cần phải tiếp cận, tìm hiểu và làm chủ nó. Dù nhận thức được những ưu thế và hạn chế của mạng xã hội, nhưng cái tâm lý “ngại, sợ phiền toái” của không ít cán bộ làm công tác quản lý khiến hoạt động định hướng DLXH thiếu sự đổi mới, sáng tạo. Nếu còn tồn tại cách nhìn né tránh như vậy thì công cuộc đổi mới phương pháp định hướng DLXH chưa thể đi đến triệt để và hiệu quả.

*Thứ hai*, đổi mới phương pháp định hướng DLXH phải bắt đầu từ chủ thể định hướng DLXH. Thế nhưng bộ máy tổ chức, cán bộ, cơ chế, điều kiện, phương thức hoạt động của các cơ quan có chuyên môn, nghiệp vụ, có chức năng nắm bắt, điều tra DLXH như Viện Nghiên cứu dư luận xã hội thuộc Ban Tuyên giáo Trung ương và các phòng, bộ phận làm công tác này ở ban tuyên giáo các bộ, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương cũng như các tỉnh uỷ, thành uỷ còn nhiều bất cập. Việc thiếu hụt cán bộ có chuyên môn và nghiệp vụ trong công tác định hướng dư luận xã hội (DLXH), cùng với những khó khăn khác, là một thách thức đáng lưu ý. Dưới đây là một số hạn chế cụ thể:

Cán bộ làm công tác định hướng DLXH chưa được đào tạo bài bản và chuyên sâu về lĩnh vực này, dẫn đến thiếu kỹ năng và kiến thức cần thiết, thiếu kinh nghiệm thực tiễn và nghiệp vụ trong việc phân tích, đánh giá và xử lý thông tin dư luận xã hội.

Chưa có quy định rõ ràng về cơ chế đào tạo và bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác định hướng DLXH.

Kinh phí dành cho điều tra dư luận xã hội và tập hợp ý kiến của cán bộ, đảng viên, và nhân dân không đủ hoặc không được phân bổ kịp thời.

Mạng lưới cộng tác viên chưa được tổ chức khoa học, thiếu tính đại diện và không đáp ứng được nhu cầu thực tiễn.

Cán bộ làm công tác định hướng DLXH chủ yếu là cán bộ kiêm nhiệm, dẫn đến thiếu tập trung và hiệu quả trong công việc.

Những vấn đề nêu trên cần được giải quyết một cách đồng bộ và hệ



thống. Để cải thiện công tác định hướng dư luận xã hội, cần tập trung vào việc đào tạo chuyên môn cho cán bộ, xây dựng cơ chế đào tạo và bồi dưỡng, tăng cường ngân sách, cải thiện cơ cấu mạng lưới cộng tác viên, và phát triển đội ngũ cán bộ chuyên trách. Những nỗ lực này sẽ giúp nâng cao hiệu quả công tác định hướng dư luận xã hội và đảm bảo thông tin chính thống, chính xác được truyền tải đến công chúng một cách hiệu quả.

*“Năm bắt dư luận xã hội thì dễ thực hiện hơn định hướng DLXH. Không phải lãnh đạo nào, cán bộ nào cũng làm được việc định hướng DLXH khi có những vấn đề tư tưởng nảy sinh. Tôi nói ví dụ là anh có am hiểu vấn đề mà dư luận đang tranh cãi, đang bức xúc không? Anh nói như thế nào cho có hiệu quả, cho người ta tâm phục khẩu phục? Theo tôi, người làm cái việc định hướng DLXH phải là người nói giỏi, nói sao cho thuyết phục và phải là chuyên gia trong lĩnh vực đó. Một điều nữa là bây giờ thông tin trên MXH nó nhiễu loạn lắm. Đấy, cứ dưới mỗi bài đăng về vấn đề nhạy cảm ta vào đọc comment (bình luận) là thấy quá nhiều ý kiến trái chiều, hiểu sai, rồi kích động, thì anh không chỉ là đưa thông tin và trả lời phỏng vấn không đâu, anh còn phải vào tương tác, trả lời bình luận nữa chứ, đấy mới là định hướng triệt để. Thì có phải ai cũng làm được cái việc đó đâu. Cần có kỹ năng truyền thông, rồi biết sử dụng công cụ, phương tiện thông tin, thậm chí biết livestream... thế cho nên cán bộ ta cần phải được tập huấn nhiều”* (Nam, 42 tuổi, cán bộ tổ chức CT-XH).

*“... Cán bộ chúng tôi đều tốt nghiệp đại học, có cả thạc sĩ, tiến sĩ nhưng mà thực ra là hầu như chúng tôi làm công việc này (định hướng DLXH) là trái ngành trái nghề, là kiêm nhiệm. Chúng tôi phải vừa làm vừa học, vừa rút kinh nghiệm. Thỉnh thoảng có những khóa tập huấn về kỹ năng truyền thông thì lại vận động anh em đi học, rồi phải tự học để nâng cao trình độ, kỹ năng thôi”* (nam, cán bộ làm công tác tuyên giáo ở địa phương).

*Thứ ba*, trình độ ngoại ngữ, trình độ lý luận chính trị, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ trong định hướng DLXH, kỹ năng truyền thông... của một bộ phận cán bộ làm công tác này còn yếu, kém. Trong

khi đổi mới phương pháp định hướng DLXH phải gắn chặt với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng. Sự yếu, kém về kỹ năng này dẫn đến ứng dụng MXH và đổi mới phương pháp định hướng DLXH trên mạng XH còn rất nhiều bất cập và hạn chế.

Chúng ta đang thực sự thiếu hụt một đội ngũ cán bộ dư luận xã hội giỏi công nghệ thông tin trong bối cảnh không gian mạng ngày càng trở thành một mặt trận chủ yếu trong việc hình thành và định hướng dư luận.

*Thứ tư*, bất cứ phương pháp định hướng DLXH nào cũng đều có những trở ngại và khó khăn chung cần phải vượt qua để thực hiện đổi mới. Tuy nhiên, có những khó khăn đặc thù, nhạy cảm và khó xử lý với một số phương pháp định hướng DLXH, đặc biệt là phương pháp định hướng DLXH bằng uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh ý kiến, một phương pháp nếu được thực hiện tốt, nhất là trên các phương tiện TTĐC và MXH sẽ mang lại hiệu quả định hướng DLXH vô cùng lớn. Đó là khó khăn về: Lựa chọn người thủ lĩnh ý kiến Có hiểu biết sâu sắc, đầy đủ, chính xác về vấn đề cần định hướng DLXH (59%); Lựa chọn người thủ lĩnh ý kiến có trình độ lý luận chính trị (54,9%); Người thủ lĩnh ý kiến có kỹ năng sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông hiện đại để tuyên truyền, vận động, thuyết phục công chúng (56,4%); Lựa chọn người thủ lĩnh ý kiến vừa là chuyên gia, am hiểu vấn đề cần định hướng DLXH, vừa có kỹ năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục (55,3%)... Việc tìm kiếm các cá nhân đáp ứng điều kiện trở thành người thủ lĩnh ý kiến (có uy tín, trình độ, năng lực tư duy, có ảnh hưởng mạnh đến công chúng...) thực sự không khó, nhưng tìm những cá nhân đáp ứng được các điều kiện nêu trên là không hề đơn giản. Vì vậy, để phương pháp này được thực hiện có hiệu quả cần có những giải pháp cụ thể từ phía chủ thể lãnh đạo, quản lý, tham mưu, chỉ đạo công tác định hướng DLXH.

*Thứ năm*, với phương pháp định hướng DLXH bằng dư luận, còn một số khó khăn từ phía chủ thể tổ chức thực hiện công tác định hướng DLXH, đó

là khó khăn trong: “Tập hợp được các cá nhân tiên tiến có kỹ năng sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông hiện đại để tuyên truyền, vận động, thuyết phục công chúng” (19,6%), Lựa chọn được các cá nhân tiên tiến vừa là chuyên gia, am hiểu vấn đề cần định hướng DLXH, vừa có kỹ năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục (19,6%), Tập hợp các cá nhân tiên tiến (có uy tín, trình độ, năng lực tư duy, có ảnh hưởng nhất định...) thành nhóm tiên tiến (19,1%)... Cần có giải pháp về cơ chế, chính sách để giải quyết được những khó khăn trên, qua đó phát huy được hiệu quả sử dụng phương pháp.

### **3.3. Những vấn đề đặt ra trong đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam hiện nay**

#### ***3.3.1. Sự thiếu sẵn sàng của các chủ thể, các phương tiện tham gia định hướng DLXH trước yêu cầu phải đổi mới phương pháp định hướng DLXH***

Hiện nay, tình hình thế giới đang trải qua nhiều biến động phức tạp, điều này tác động sâu rộng đến sự phát triển kinh tế-xã hội của các quốc gia. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, mặc dù mang đến nhiều cơ hội phát triển mới, nhưng cũng đồng thời đặt ra không ít thách thức đối với công tác tuyên giáo, đặc biệt là trong lĩnh vực nghiên cứu, nắm bắt và định hướng dư luận xã hội. Cuộc cách mạng công nghệ thông tin phát triển bùng nổ. Hiện nay, cá nhân hóa thông tin đang trở thành một xu hướng ngày càng phổ biến trong xã hội. Đồng thời, các thế lực thù địch tiếp tục gia tăng các hoạt động chống phá bằng nhiều hình thức và thủ đoạn tinh vi. Tình hình này có tác động sâu rộng đến tâm lý và tư tưởng của cán bộ, đảng viên cũng như các tầng lớp nhân dân. Do đó, công tác nắm bắt và định hướng dư luận xã hội cần được thực hiện chủ động và kịp thời để phản ứng nhanh chóng. Các cấp ủy đảng cần căn cứ vào chỉ đạo của Trung ương về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội để thực hiện công tác tuyên truyền và định hướng dư luận, qua đó tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân

dân, góp phần vào việc thực hiện thành công các mục tiêu phát triển quốc gia mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra. Hiện nay, các thế lực thù địch không ngừng gia tăng các hoạt động chống phá Đảng và Nhà nước ta. Chúng sử dụng truyền thông và mạng xã hội để phát tán tin giả và thông tin xuyên tạc, làm nhiễu loạn thông tin về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, và an ninh quốc gia. Những hành động này gây ra sự rối loạn trong nhận thức của công chúng, lôi kéo người dân dần dần có thái độ tiêu cực đối với đường lối, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước, đồng thời kích thích hình thành tư tưởng và hành vi chống đối.

Kết luận 100-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng yêu cầu việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt và nghiên cứu dư luận xã hội. Theo đó, công tác này cần phải gắn chặt với thực tiễn trong việc xây dựng, ban hành và triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, công tác này phải đáp ứng yêu cầu và đề nghị của các cơ quan Đảng, Nhà nước, cũng như giải quyết những vấn đề mà nhân dân quan tâm, nhằm phục vụ hiệu quả cho công tác lãnh đạo, quản lý và điều hành của các cấp uỷ và chính quyền. Do đó, cần tăng cường tuyên truyền thông tin chính thống và kiên quyết ngăn chặn, phản bác các tin giả và thông tin xuyên tạc trên các phương tiện truyền thông và mạng xã hội. Đồng thời, cần đẩy mạnh đối thoại trực tiếp và tuyên truyền vận động nhân dân để định hướng dư luận xã hội theo chiều hướng tích cực. Những hoạt động này không chỉ góp phần củng cố "thế trận lòng dân" mà còn tạo dựng nền tảng vững chắc cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Từ đó, yêu cầu cấp thiết là phải đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội để giải quyết các thách thức hiện tại một cách hiệu quả.

Đổi mới phương pháp định hướng DLXH cần bắt đầu từ chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, kiểm tra, đánh giá và trực tiếp thực hiện định hướng DLXH. Tuy nhiên, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới phương pháp ĐHDLXH có tình trạng chưa coi trọng, chưa nhận thức được đầy đủ ý nghĩa và

tầm quan trọng của việc đổi mới, chưa sẵn sàng và chủ động thực hiện hoạt động này.

Đội ngũ cán bộ làm công tác định hướng DLXH hầu như là cán bộ kiêm nhiệm, chưa có năng lực chuyên sâu, chuyên nghiệp về các kỹ năng truyền thông, kỹ năng sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, năng lực ngoại ngữ còn nhiều hạn chế. Đây là một cản trở lớn cho hoạt động đổi mới.

Định hướng DLXH cần gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cần có hiểu biết chính trị sâu sắc và có năng lực phản bác lại các quan điểm sai trái, thù địch. Nhưng hiểu biết và tính tích cực chính trị của đội ngũ cán bộ làm công tác này lại còn nhiều hạn chế.

Kỹ năng phát hiện vấn đề, tổng hợp, phân tích thông tin, phản biện của đội ngũ này còn yếu. Mâu thuẫn giữa yêu cầu cao về năng lực sử dụng các phương pháp định hướng DLXH với sự bất cập trong năng lực này của các chủ thể. Để đổi mới phương pháp ĐHDLXH đạt được hiệu quả cần giải quyết được mâu thuẫn này.

### ***3.3.2. Vấn đề năng lực của chủ thể định hướng dư luận xã hội trước những yêu cầu, đòi hỏi cao về năng lực này để thực hiện đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội***

Trong khi định hướng DLXH đòi hỏi các chủ thể phải có những năng lực mới, chuyên sâu, chuyên nghiệp. Đó là năng lực hiểu biết sâu sắc và khả năng tuyên truyền, thuyết phục có hiệu quả các vấn đề thuộc về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình chính trị trong nước và quốc tế, về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng... thì trên thực tế, một bộ phận không nhỏ cán bộ làm công tác định hướng DLXH, nhất là cán bộ lớn tuổi do trình độ công nghệ thông tin, ngoại ngữ hạn chế nên những năng lực này chưa đáp ứng yêu cầu. Trong khi những cán bộ trẻ tuổi có thể mạnh trong sử dụng công nghệ và ngoại ngữ lại chưa đủ độ chín về lý luận chính trị, về kiến thức chuyên

sâu. Chính vì vậy, tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng DLXH đòi hỏi phải trẻ hóa đội ngũ cán bộ làm công tác này, đồng thời đội ngũ cán bộ phải có kỹ năng phản biện, thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng cập nhật các kỹ năng chuyên sâu về truyền thông, kỹ năng viết và xây dựng nội dung (content), thông điệp, kỹ năng sử dụng MXH phục vụ công tác định hướng DLXH.

Trong đời sống xã hội, dư luận xã hội thường phát sinh từ những tình huống mâu thuẫn giữa cái cũ và cái mới, giữa cái đã biết và cái chưa biết, đặc biệt là giữa lợi ích mong muốn và thực trạng hiện tại. Để định hướng dư luận xã hội một cách chính xác, các cấp ủy Đảng và chính quyền cần phải cung cấp thông tin chính xác và đầy đủ cho người dân một cách kịp thời. Cán bộ làm công tác định hướng DLXH phải có khả năng tiếp cận thường xuyên và sử dụng các phương tiện TTĐC và mạng xã hội, có năng lực sử dụng thành thạo, sáng tạo MXH trong truyền bá các nội dung trên đến cộng đồng cư dân mạng một cách hiệu quả.

Hiện nay, các thế lực thù địch đang lợi dụng các phần mềm mới như Podcast, ChatGPT và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tạo dựng dư luận và phát tán thông tin sai sự thật. Chúng lồng ghép các quan điểm sai trái và thông tin xấu độc vào các tương tác trên những nền tảng này, đồng thời kết hợp với các công cụ mạng xã hội để lan truyền những thông tin này một cách rộng rãi. Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ AI vào thực hiện nhiệm vụ định hướng DLXH, bảo vệ nền tảng tư tưởng của các cơ quan, đơn vị chuyên trách còn những hạn chế nhất định. Một trong các nguyên nhân của hạn chế này là thiếu đội ngũ cán bộ làm công tác DLXH giỏi công nghệ thông tin, bắt kịp sự phát triển của khoa học công nghệ; hệ thống hạ tầng cơ sở, trang thiết bị, nhất là hệ thống các trung tâm dữ liệu lớn chưa đồng bộ; các cơ quan chủ quản dữ liệu số chưa sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu; hệ thống dữ liệu chưa được chuẩn hóa dẫn đến sức mạnh dữ liệu chưa được giải phóng, gây khó khăn trong triển khai, phát triển các ứng dụng liên quan đến AI trong định hướng DLXH và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Về mặt xây dựng lực lượng, ngành tuyên giáo các cấp với tư cách là cơ

quan tham mưu cho cấp ủy về công tác định hướng DLXH vẫn chưa thực hiện đầy đủ chức năng vốn có của mình trong tham mưu và triển khai xây dựng lực lượng tác chiến theo cả chiều dọc và chiều ngang để hình thành mạng lưới chặt chẽ các lực lượng định hướng DLXH từ trung ương đến cơ sở, từ trong Đảng đến các cấp chính quyền và đoàn thể nhân dân trên cả hai phương diện số lượng và chất lượng. Chưa xây dựng được lực lượng mang tính chuyên nghiệp, chuyên sâu, chuyên tâm, chuyên trách công tác định hướng DLXH. Ban Tuyên giáo các cấp chưa thực hiện thật tốt chức năng giúp cấp ủy chỉ đạo và đóng vai trò chủ trì khi triển khai hoạt động phối hợp với các ban, ngành liên quan trong định hướng DLXH; chưa xây dựng được các văn bản chỉ đạo thống nhất từ trung ương đến địa phương về đổi mới nội dung, phương pháp định hướng DLXH. Chính vì vậy, trong công tác này đã xuất hiện tình trạng chồng chéo hoặc trùng lặp, hiệu quả thấp.

### ***3.3.3. Sự thiếu hụt cơ sở lý thuyết và thực tiễn của việc đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội***

Tính khoa học trong đổi mới phương pháp định hướng DLXH chỉ tính hợp quy luật của các phương pháp, thể hiện ở sự chọn lọc, kế thừa và kết hợp tính ưu việt của các phương pháp định hướng DLXH khác nhau, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn định hướng DLXH ở Việt Nam.

*Thứ nhất*, xuất phát từ nội dung định hướng DLXH mang bản chất khoa học. Đó là, định hướng nhận thức, thái độ của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nhận thức, thái độ của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với đường lối, chủ trương, chính sách và các quyết định của Đảng và Nhà nước; nhận thức, thái độ của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với chủ trương, chính sách, quyết định của địa phương; nhận thức, thái độ của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với các giá trị chính trị của dân tộc và nhân loại; nhận thức, thái độ của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với các sự kiện, hiện tượng, quá trình chính trị diễn ra trong nước và quốc tế; những vấn đề tư tưởng của nhân

dân phát sinh do thuận lợi hay khó khăn của sản xuất và đời sống; nhận thức, thái độ của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với những sự kiện, vấn đề XH xuất hiện đột ngột mà phần lớn người dân chưa có nhận thức và hiểu biết đầy đủ về vấn đề và những nội dung đấu tranh phê phán, phản bác quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đặc biệt là trên không gian mạng. Vì thế, phương pháp định hướng DLXH cũng phải mang tính khoa học. Trong quá trình đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội, việc thường xuyên tổng kết và rút kinh nghiệm từ từng phương pháp và từng đợt thực hiện là rất quan trọng. Điều này giúp nhận diện rõ ràng những điểm mạnh, điểm yếu, sự đúng đắn và sai sót, từ đó bổ sung và hoàn thiện phương pháp một cách liên tục. Mục tiêu là làm cho các phương pháp ngày càng phù hợp hơn với thực tế, đáp ứng tốt hơn yêu cầu và tình hình hiện tại.

*Thứ hai*, tính khoa học thể hiện phương pháp định hướng DLXH phải phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn Việt Nam. Tuy nhiên quá trình đổi mới phương pháp ĐHDLXH này chưa có sự tổng kết thực tiễn để lấy đó làm căn cứ đánh giá, so sánh và tham khảo. Sự thiếu hụt lý luận và thực tiễn đổi mới phương pháp ĐHDLXH làm cho hoạt động này chưa đạt được hiệu quả như mong muốn.

### ***3.3.4. Vấn đề giải quyết những hạn chế, bất cập trong môi trường, điều kiện của quá trình đổi mới phương pháp định hướng DLXH***

Hiện nay, đất nước chúng ta đang bước vào giai đoạn đầy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, nhằm phát triển nhanh chóng và bền vững. Trong bối cảnh này, dù có nhiều thời cơ và thuận lợi mới, chúng ta cũng phải đối mặt với không ít khó khăn và thách thức. Các thế lực thù địch, phản động và cơ hội không từ bỏ âm mưu và ý đồ chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng. Lợi dụng sự phát triển của internet, mạng xã hội, chúng ráo riết tiến hành các hoạt động tinh vi, xảo quyệt nhằm xóa bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta, xóa bỏ những nỗ lực của Đảng, tận dụng mọi cơ hội xuyên tạc lịch sử, tiến hành “diễn biến hòa bình” trên mặt trận tư tưởng, không ngừng hoạt động chống phá khối đại đoàn kết toàn dân tộc và sự nghiệp cách mạng của Đảng. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của



toàn hệ thống chính trị, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Đây là sự nghiệp cách mạng yêu cầu bản lĩnh, sự bền bỉ, kiên quyết và kiên trì, không được chủ quan cũng như không nên nóng vội. Đồng thời, công tác này cần phải được thường xuyên đổi mới và sáng tạo, dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện tại, công tác nắm bắt và định hướng dư luận xã hội đang phải đối mặt với sự chi phối của nhiều yếu tố và gặp phải nhiều khó khăn. Những thách thức này đã tác động trực tiếp đến công tác lãnh đạo, điều hành và quản lý xã hội. Đó là:

*Thứ nhất*, sự tham gia thiếu chủ động, thiếu tích cực của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức làm công tác tuyên giáo, báo cáo viên, tuyên truyền viên của trung ương, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội và sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong công tác DLXH là yếu tố quan trọng để thực hiện có hiệu quả công tác DLXH; đồng thời gắn công tác DLXH với hoạt động của Ban chỉ đạo 35.

*Thứ hai*, chất lượng, hiệu quả công tác DLXH chưa thích ứng trong tình hình mới, cần vận dụng phương pháp, cách thức phù hợp, đặc biệt là khai thác hiệu quả thế mạnh của Internet, mạng xã hội. Cần quan tâm củng cố, kiện toàn, tập huấn nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ công tác viên DLXH. Duy trì họp giao ban DLXH hàng tuần, tháng nhằm làm tốt hơn trong công tác nắm bắt tình hình DLXH.

*Thứ ba*, chất lượng nghiên cứu, nắm bắt DLXH là vấn đề rất quan trọng. Nghiên cứu và nắm bắt dư luận xã hội là cơ sở thiết yếu cho việc định hướng dư luận, đồng thời là yếu tố quyết định chất lượng và hiệu quả của công tác định hướng. Tuy nhiên, hiện tại, chất lượng công tác nghiên cứu và nắm bắt dư luận xã hội còn gặp nhiều hạn chế. Những hạn chế này chủ yếu do trình độ và năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác dư luận xã hội chưa đáp ứng yêu cầu, cùng với những bất cập trong công tác tổ chức, quản lý và chỉ đạo hoạt động nghiên cứu dư luận xã hội.

Tại các địa phương, đặc biệt là ở cấp huyện và cấp cơ sở, bộ phận nghiên

cứu dư luận xã hội thường sử dụng các phương pháp truyền thống để thực hiện nhiệm vụ này. Các phương pháp hiện đại trong nghiên cứu dư luận xã hội như quan sát, phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm tập trung, liên tưởng, bỏ phiếu, người thứ ba, phân tích nội dung, và điều tra bằng bảng hỏi thường ít được áp dụng. Nguyên nhân chính của tình trạng này chủ yếu liên quan đến hạn chế về kinh phí và năng lực của cán bộ. Kinh phí hạn chế và thiếu hiểu biết về phương pháp hiện đại dẫn đến việc các cán bộ và cộng tác viên dư luận xã hội thường chỉ sử dụng phương pháp truyền thống để thu thập thông tin. Mặc dù phương pháp này có ưu điểm là nhanh chóng và tiết kiệm chi phí, nhưng thông tin thu thập được thường thiếu tính khách quan và không được định lượng. Để cán bộ làm công tác DLXH có thể sử dụng đa dạng các phương pháp và phối hợp nhiều loại phương pháp trong một cuộc nghiên cứu, cần thiết phải bồi dưỡng năng lực nghiên cứu và nắm bắt dư luận xã hội thông qua các phương pháp xã hội học hiện đại.

*Thứ tư*, chế độ đãi ngộ cho cán bộ làm công tác định hướng dư luận xã hội (DLXH) là một yếu tố quan trọng nhằm đảm bảo hiệu quả và chất lượng công việc. Cần có sự bố trí biên chế hợp lý cho đội ngũ cán bộ làm công tác ĐHDLXH. Số lượng cán bộ phải phù hợp với khối lượng công việc và yêu cầu của nhiệm vụ, đảm bảo rằng các cán bộ có đủ thời gian và điều kiện để thực hiện công việc một cách hiệu quả. Cần thiết lập các phụ cấp và đãi ngộ hợp lý để khuyến khích cán bộ yên tâm làm việc. Phụ cấp có thể bao gồm phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp theo mức độ công việc, và các chế độ đãi ngộ khác dựa trên sự cống hiến và hiệu quả công việc.

### **Tiểu kết Chương 3**

Nội dung chương này tập trung vào làm rõ tình hình sử dụng các phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam hiện nay và thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH thể hiện qua 3 nội dung đổi mới. Kết quả khảo sát tình hình sử dụng các phương pháp định hướng DLXH cho thấy có 5 phương pháp định hướng DLXH đang được các cơ quan, tổ chức sử dụng các cách thức tổ chức và mức độ khác nhau. Khảo sát thực trạng đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở 03 nội dung đổi mới cho thấy đổi mới phương pháp ĐHDLXH ở nước ta đã bước đầu đạt được một số thành tựu như đã có sự cải tiến, bổ sung, nâng cao chất lượng các phương pháp định hướng, có sự phối kết hợp các phương pháp trong quá trình định hướng, tuy nhiên sự sáng tạo các phương pháp mới trong bối cảnh xã hội có nhiều biến đổi còn vô cùng hạn chế, đòi hỏi phải tiếp tục đổi mới và hoàn thiện. Để đổi mới phương pháp ĐHDLXH đạt được hiệu quả, cần tiếp tục có sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, tích cực từ các cấp, các ban ngành, đồng thời các chủ thể tiếp tục đổi mới sáng tạo và đột phá về cả khâu quản lý, công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực trong thời gian tới. Kết quả nghiên cứu ở Chương 3 đã trả lời cho câu hỏi nghiên cứu số 2 và 3 mà luận án đặt ra, đồng thời khẳng định giả thuyết thứ 2 và 3 mà tác giả luận án đưa ra là hoàn toàn đúng đắn.

## Chương 4

### QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

#### **4.1. Bối cảnh mới và yêu cầu đặt ra với đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam**

Thế giới đang trải qua những biến động chính trị, kinh tế to lớn, diễn biến nhanh chóng, nhiều chiều, phức tạp và khó lường. Điều này đã, đang và sẽ tác động rất sâu sắc đến sự phát triển của đất nước ta.

Trong thời gian tới, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song cũng đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn, làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế. Tình hình chính trị - an ninh thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gia tăng, tinh vi, đa dạng và khó dự đoán. Các cường quốc hiện đang thực hiện chiến lược kết hợp giữa hợp tác và thỏa hiệp với cạnh tranh và đối đầu, điều này tạo ra ảnh hưởng sâu rộng đến cục diện toàn cầu. Cạnh tranh chiến lược giữa Mỹ và Trung Quốc, đặc biệt trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại và công nghệ, ngày càng trở nên phức tạp. Mặc dù hai quốc gia này vẫn duy trì một hình thức hợp tác song song với cạnh tranh, sự phụ thuộc lẫn nhau và sự đan xen lợi ích giữa họ vẫn còn khá lớn. Trật tự thế giới “đa cực, đa trung tâm” định hình rõ nét hơn, sẽ chi phối đời sống quan hệ quốc tế ít nhất trong vài thập niên tới. Các nước vừa và nhỏ chịu sức ép phải “chọn bên”. Sự can thiệp của các cường quốc vào các khu vực đang đặt ra những thách thức nghiêm trọng cho các quốc gia vừa và nhỏ trong việc duy trì sự độc lập và tự chủ của mình. Bên cạnh đó, sự gia tăng của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền của các quốc gia lớn, chủ nghĩa thực dụng, cùng với các xung đột sắc tộc, tôn giáo, và tranh chấp về lãnh thổ và tài nguyên trong quan hệ quốc tế đang trở nên ngày càng phổ biến và căng thẳng.

Xu hướng đa cực, đa trung tâm ngày càng rõ nét hơn khi các cường quốc mới nổi dần tăng cường vai trò của mình trên trường quốc tế. Việc Vương quốc Anh rời khỏi Liên minh châu Âu (EU) cùng với sự gia tăng số lượng các cường quốc tầm trung ở châu Á đang dẫn đến việc trật tự thế giới có sự thay đổi đáng

kê, với ngày càng nhiều chủ thể tham gia và đóng vai trò quan trọng hơn trên trường quốc tế. Chế độ xã hội chủ nghĩa vẫn được duy trì và phát triển ở một số nước trên thế giới, nhưng những khó khăn, trở ngại là không hề nhỏ. Cuộc đấu tranh giữa cái cũ và cái mới, cũng như giữa các lực lượng cách mạng và phản cách mạng, đang diễn ra một cách gay gắt và quyết liệt trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội toàn cầu. Từ kinh tế và chính trị đến văn hóa và tư tưởng, cuộc chiến này không chỉ ảnh hưởng sâu rộng đến các lĩnh vực cụ thể mà còn chi phối toàn bộ quá trình vận động và phát triển của lịch sử nhân loại. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, khả năng xảy ra đụng độ lớn về quân sự giữa các cường quốc trong những thập niên tới là thấp, tuy nhiên nguy cơ xuất hiện cuộc chiến tranh lạnh, xung đột cục bộ, chạy đua vũ trang ngày càng rõ nét. Tranh chấp về lãnh thổ và tài nguyên, xung đột sắc tộc và tôn giáo, can thiệp lật đổ, khủng bố, chiến tranh cục bộ và chiến tranh mạng vẫn tiếp tục diễn ra một cách căng thẳng ở nhiều khu vực. Những biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền áp đặt, chủ nghĩa thực dụng và chủ nghĩa dân túy ngày càng trở nên rõ ràng trong quan hệ quốc tế. Cộng đồng quốc tế đang phải đối mặt với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống ngày càng gay gắt, đặc biệt là trong lĩnh vực an ninh mạng và các hình thức chiến tranh kiểu mới. Mặc dù hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế chủ đạo và là khát vọng chung của nhân loại, nhưng những trở ngại và khó khăn vẫn đang hiện hữu và có thể gây cản trở cho những mục tiêu này.

"Cách mạng màu" đang trở thành nguy cơ đối với các quốc gia khu vực và thế giới. Bản chất của cách mạng là lật đổ chế độ cũ lỗi thời và thiết lập một chế độ mới tiến bộ hơn. Cốt lõi của mọi cuộc cách mạng là sự biến đổi có tính bước ngoặt và căn bản trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Cách mạng xã hội là phương thức chuyển từ một hình thái kinh tế - xã hội đã lỗi thời lên một hình thái kinh tế - xã hội mới, có trình độ phát triển cao hơn. Nhưng ở đây các thế lực tạo ra "Cách mạng màu" đã đánh tráo khái niệm khi lẫn lộn giữa cách mạng xã hội với cái gọi là "cách mạng màu", nhằm tác động để phức tạp hóa các vấn đề trên các lĩnh vực của đời sống xã hội của một quốc gia như vấn đề tôn giáo, dân tộc, vấn đề tham nhũng...

kích động biểu tình, gây bạo loạn chính trị rồi dẫn đến biểu tình lật đổ chính quyền. Những hiện tượng như cách mạng màu, với các tên gọi khác nhau như cách mạng nhung, đường phố, cam, hoa hồng, hoa tulip, hạt dẻ... xảy ra ở một số quốc gia Đông Âu, Trung Đông và Bắc Phi gần đây, cùng với các sự kiện chính trị tại Thái Lan, Campuchia, Myanmar, Indonesia, Venezuela, và gần đây là Bangladesh, đều phản ánh bản chất nguy hiểm của sự can thiệp từ các thế lực bên ngoài vào tình hình nội bộ của các quốc gia có chủ quyền. Những can thiệp này thường dẫn đến bất ổn chính trị kéo dài, sự ly khai dân tộc và mục tiêu thay thế chính quyền hiện tại bằng các chính quyền thân Mỹ và phương Tây, gây cản trở sự phát triển lịch sử và tiến bộ xã hội. Nguy hiểm hơn, với sự phát triển của mạng xã hội, đã làm xuất hiện hình thái “cách mạng màu online”, là nền tảng để hiện thực hóa “cách mạng đường phố”.

Về kinh tế, do tác động của đại dịch COVID-19, xung đột quân sự Nga - Ukraina, khủng hoảng năng lượng toàn cầu..., kinh tế thế giới tiếp tục đà giảm tốc, tăng trưởng kinh tế thế giới có xu hướng giảm trong giai đoạn từ nay đến năm 2030. Các chuyên gia dự đoán rằng, từ nay đến năm 2030, nền kinh tế toàn cầu có thể bước vào một “thập kỷ mất mát” với nguy cơ suy thoái nghiêm trọng, trong bối cảnh căng thẳng giữa các cường quốc gia tăng. Ngoài việc phải đối mặt với các vấn đề an ninh phi truyền thống như thiên tai, dịch bệnh, khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, biến đổi khí hậu, và các vấn đề về an ninh năng lượng, lương thực, nguồn nước, các quốc gia cũng cần giải quyết những hệ lụy từ các chính sách dân túy và xu hướng bảo hộ. Điều này không chỉ tạo ra thách thức về nhân lực, vật lực và tài lực đối với các quốc gia vừa và nhỏ mà còn đòi hỏi các quốc gia phải có sự thay đổi trong cách hiểu và ứng xử với khái niệm “chủ quyền quốc gia” trong thời kỳ hội nhập quốc tế, khi mà các quốc gia ngày càng phụ thuộc lẫn nhau sâu sắc hơn.

Sau gần bốn thập kỷ tiến hành đổi mới, đất nước ta đã gặt hái được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đáng ghi nhận. Vị thế, sức mạnh tổng hợp và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế đã được nâng cao rõ rệt. Trong những năm qua, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức, chúng ta vẫn đạt được nhiều kết quả quan trọng: vừa nỗ lực phòng chống dịch bệnh

hiệu quả, vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời xây dựng một nền kinh tế tự chủ, độc lập, gắn với chủ động và tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng và hiệu quả. Kinh tế Việt Nam tiếp tục duy trì mức tăng trưởng tốt, nổi bật trong bối cảnh khó khăn chung của kinh tế toàn cầu; các lĩnh vực văn hóa và xã hội cũng không ngừng phát triển, đạt được nhiều kết quả đáng chú ý. Dù thế giới đang diễn ra nhiều biến động về chính trị, hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế của chúng ta vẫn tiếp tục được mở rộng. Việt Nam đã xử lý khéo léo và cân bằng trong mối quan hệ với các nước láng giềng, các cường quốc và các nước trong khu vực, không ngừng củng cố và nâng cao vị thế cũng như uy tín của mình trên diễn đàn quốc tế. Đường lối ngoại giao độc đáo, đặc sắc do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khái quát, được ví với hình ảnh “cây tre Việt Nam” - “gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển”, đã góp phần quan trọng giúp đất nước tận dụng tốt các cơ hội, đối phó với nguy cơ và vượt qua khó khăn trong quá trình hội nhập quốc tế. Tổng thể, xu hướng hòa bình, hợp tác và phát triển trên thế giới, kết hợp với nền tảng và cơ hội từ những thành tựu đạt được sau 40 năm đổi mới đất nước, đang tạo ra nguồn lực tích cực cho sự nghiệp đổi mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội tại Việt Nam, đồng thời thúc đẩy công tác tư tưởng tiếp tục phát triển. Những thành tựu phát triển về mọi mặt của Việt Nam là minh chứng tiêu biểu, rõ ràng nhất cho thấy sự nghiệp cách mạng của nước ta đang đi đúng hướng. Đặc biệt, một môi trường hòa bình và ổn định, cùng với việc duy trì tình hình an ninh và chính trị vững chắc, là nền tảng quan trọng và quyết định cho sự phát triển. Đây là những yếu tố then chốt tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy sự phát triển bền vững, đồng thời đảm bảo tự do, dân chủ và nhân quyền.

Mặc dù đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, nhưng sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức: bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra (nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới, do điểm xuất phát thấp; nguy cơ sai lầm đường lối, đi chệch định hướng xã hội chủ nghĩa; nguy cơ tham nhũng và tệ quan liêu, lãng phí; nguy cơ “Diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, phản

động) vẫn còn tồn tại, thậm chí có mặt gay gắt hơn; các mối đe dọa độc lập, chủ quyền, lợi ích chiến lược của đất nước, nhất là trên Biển Đông; vấn đề an ninh phi truyền thống; tình trạng suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; sự chống, phá quyết liệt của các thế lực thù địch, các tổ chức phản động, mưu mô của cách mạng màu... Nhìn gần, Việt Nam – Lào – Campuchia vẫn giữ được quan hệ truyền thống, hữu nghị đặc biệt, song vẫn tiềm ẩn nguy cơ bị tác động chia rẽ từ nhiều phía.

Tình hình chính trị toàn cầu và khu vực hiện nay, đặc biệt là các mâu thuẫn và xung đột giữa các quốc gia và dân tộc, cùng với âm mưu và thủ đoạn của các thế lực thù địch và phản động, đã tác động trực tiếp đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái ở nước ta. Các thế lực thù địch đã lợi dụng triệt để những “điểm nóng” trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội của Việt Nam để xuyên tạc tình hình phát triển của đất nước, nhằm định hướng sai lệch tư tưởng và hành động, gây ra sự chống đối, “bất tuân dân sự”, bạo lực và bạo động trong cộng đồng và xã hội. Họ còn lôi kéo và tập hợp những phần tử bất mãn, cơ hội chính trị trong và ngoài nước, cùng với các tổ chức quốc tế và chính phủ nước ngoài can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam. Gần đây, các thế lực thù địch đã tận dụng triệt để các phương tiện truyền thông, bao gồm internet, mạng xã hội, cùng với hệ thống phát thanh, báo chí và xuất bản ở nước ngoài để phát tán các thông tin xuyên tạc về Việt Nam. Họ không chỉ đăng tải nhiều video clip mang nội dung xấu độc lên các nền tảng như Tiktok, Facebook, và Youtube mà còn sử dụng các thư gửi, kiến nghị, tuyên bố, và hội thảo của các tổ chức và cá nhân, trao giải thưởng từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ và phản động. Các hoạt động này còn bao gồm trả lời phỏng vấn và bình luận trên các phương tiện truyền thông. Sự chống phá ngày càng tinh vi và quyết liệt này đã tác động không nhỏ đến nhận thức, tâm lý, và thái độ của một bộ phận nhân dân, bao gồm cả cán bộ và đảng viên.

Lợi dụng tình hình bất ổn diễn ra tại một số quốc gia trong khu vực (Hongkong, Myanmar, Bangladesh...), các thế lực thù địch, phản động trong



và ngoài nước đã xuyên tạc bản chất vụ việc, bẻ lái thông tin, kích động dư luận, “dựng hình mẫu ngược”. Trên các trang mạng xã hội do các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội chính trị, bất mãn điều hành tích cực đưa ra hàng loạt bài viết sai trái, tiêu cực với nội dung liên hệ tình hình tại các quốc gia này với Việt Nam mà mục đích sâu xa là tiến hành “cách mạng màu online” để làm nền tảng hiện thực hóa “cách mạng đường phố”. Các hoạt động chống phá tập trung vào: xuyên tạc, bôi đen tình hình tự do, dân chủ, nhân quyền và bức tranh chính trị - xã hội tại Việt Nam; đẩy mạnh việc thần tượng hóa các chiêu trò mà họ tung hô là “hình mẫu dân chủ”; bôi nhọ lực lượng vũ trang nhân dân, đòi “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang; gia tăng việc thực hiện các cuộc “cách mạng màu” trên mạng xã hội...

Xuất hiện lần đầu tiên trên thế giới vào đầu những năm 2000, tuy nhiên khoảng 3 năm trở lại đây thì Podcast mới thật sự “bùng nổ” và trở thành một loại hình báo chí mới, là một xu thế mới của truyền thông thế giới và của thế giới âm thanh số, một kênh truyền thông hiệu quả, nhất là với giới trẻ. Kênh thông tin này cung cấp nội dung phong phú, bao gồm nhiều lĩnh vực khác nhau như kiến thức kinh doanh, sách nói và chia sẻ về lối sống tích cực, tối giản. Mỗi kênh truyền tải đều mang đến những nguồn cảm hứng độc đáo cho người nghe. Lợi dụng những tiện ích và độ phổ biến ngày càng tăng của Podcast, các thế lực thù địch, phản động đã mở rộng phương thức chống phá Đảng và Nhà nước ta bằng cách tạo lập các kênh trên ứng dụng này. Các tổ chức phản động bên ngoài đã triển khai Podcast, coi Podcast là một trong các kênh tuyên truyền chủ đạo hướng tới một bộ phận người nghe cụ thể, am hiểu về công nghệ. Rà soát sơ bộ các ứng dụng Podcast phổ biến hiện nay như Google Podcast, Spotify, và Apple Podcast cho thấy các thế lực thù địch và phản động lưu vong đã tích cực khai thác các nền tảng này. Họ đã thiết lập nhiều kênh tuyên truyền với khối lượng lớn nội dung audio và video nhằm chống phá Đảng và Nhà nước. Điều này đặt ra một thách thức mới cho công tác tư tưởng trong thời đại kỹ thuật số bùng nổ.

Trên cơ sở phân tích về các dấu hiệu nhận biết tin đồn, tin giả, và các

thông tin xấu độc, gây hoang mang, bức xúc dư luận, Đảng ta xác định, mạng internet và các nền tảng xuyên biên giới là trận địa chính của công tác tư tưởng hiện nay. Trong bối cảnh công nghệ số hiện nay, nguy cơ từ sự chống phá của các thế lực thù địch và phản động, khi họ sử dụng các phương tiện truyền thông mới để tạo ra dư luận xấu, ngày càng gia tăng. Vì vậy, cần có các giải pháp đấu tranh bằng pháp lý, bằng phương tiện kỹ thuật, bằng truyền thông, với nhiều cách làm mới, để chặn, hạ thông tin xấu độc, lan tỏa những nội dung thông tin chính thống, tích cực, khơi dậy và duy trì niềm tin của người dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Đổi mới phương pháp định hướng DLXH là một phần trong các giải pháp đó.

Bối cảnh tình hình thế giới và trong nước diễn biến phức tạp, khó lường, phát sinh nhiều khó khăn, thách thức đối với nước ta, trong đó có công tác tư tưởng nói chung, hoạt động định hướng dư luận xã hội nói riêng. Dự báo, trong thời gian tới, tình hình DLXH sẽ còn diễn biến nhiều chiều, phức tạp hơn nhiều, vì vậy cần phải định hướng DLXH thật tốt để củng cố niềm tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa và muốn vậy thì cần phải đổi mới phương pháp định hướng DLXH.

## **4.2. Quan điểm tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở nước ta trong thời gian tới**

### **4.2.1. Đổi mới phương pháp định hướng DLXH gắn với mục tiêu phục vụ đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước**

Nghiên cứu, nắm bắt, định hướng DLXH nói chung, đổi mới phương pháp định hướng DLXH nói riêng chịu sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước thông qua các văn bản: *Chiến lược phát triển thông tin đến năm 2010*, được ban hành kèm theo Quyết định số 219/2005/QĐ-TTg ngày 9/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt *Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030*; *Kết luận số 100-KL/TW*, ngày 18 tháng 8 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc “đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội”; *Nghị quyết số 35-NQ/TW* về “Tăng

cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*, về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh...”; *Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021*, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “*Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động, sử dụng có hiệu quả các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội theo hướng thiết thực*” [41]. Điều này đòi hỏi chúng ta phải thường xuyên cung cấp thông tin chính thống qua các phương tiện truyền thông đại chúng và mạng xã hội, đồng thời tận dụng các diễn đàn trực tuyến để thông báo về thành tựu trong công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, và các sự kiện chính trị quan trọng. Cần chú trọng vào việc tuyên truyền và giáo dục về lịch sử, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; định hướng giá trị và tiêu chuẩn con người Việt Nam hiện nay; và tích cực phê phán, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Để thực hiện hiệu quả công tác định hướng dư luận xã hội trên không gian mạng, trước tiên cần nâng cao chất lượng và bảo đảm an ninh, an toàn cho hệ thống thông tin, báo chí, Internet và xuất bản. Đồng thời, cần tăng cường năng lực quản lý không gian mạng nhằm kiểm soát và xử lý các thông tin, hoạt động có khả năng gây ảnh hưởng xấu đến công chúng và an ninh quốc gia. Xây dựng các cơ quan báo chí, tổ hợp truyền thông chủ lực đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng thông tin tuyên truyền thiết yếu, làm chủ mặt trận thông tin”.

Trong bối cảnh trong nước và trên thế giới có nhiều biến động về kinh tế, chính trị, xã hội, những thuận lợi và khó khăn trong sản xuất, kinh doanh, trong đời sống ảnh hưởng cả tích cực lẫn tiêu cực đến cuộc sống của người dân, làm phát sinh nhiều vấn đề tư tưởng. Cuộc cách mạng công nghệ thông tin đang phát triển mạnh mẽ, với xu hướng cá nhân hóa thông tin ngày càng phổ biến

trong xã hội. Trong bối cảnh này, các thế lực thù địch tiếp tục gia tăng nỗ lực chống phá, sử dụng nhiều hình thức và thủ đoạn để làm rối loạn thông tin và gây ảnh hưởng tiêu cực. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu, đòi hỏi đối với công tác dư luận xã hội phải dự báo sớm, chính xác, làm chủ tình hình, định hướng DLXH để tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "...gom góp ý kiến rời rạc, lẻ tẻ của quần chúng, rồi phân tích nó, nghiên cứu nó, sắp đặt nó thành những ý kiến có hệ thống. Rồi đem nó tuyên truyền, giải thích cho quần chúng và làm cho nó thành ý kiến quần chúng, và làm cho quần chúng giữ vững và thực hành ý kiến đó. Đồng thời nhân lúc quần chúng thực hành, ta xem xét lại, coi ý kiến đó có đúng hay không. Rồi lại tập trung ý kiến của quần chúng, phát triển những ưu điểm, sửa chữa những khuyết điểm, tuyên truyền, giải thích làm cho quần chúng giữ vững và thực hành. Cứ như thế mãi thì lần sau chắc đúng mực hơn, hoạt bát hơn, đầy đủ hơn trước. Đó là cách lãnh đạo cực kỳ tốt" [75,290].

Đảng Cộng sản Việt Nam (bao gồm các tổ chức Đảng, các cấp uỷ Đảng từ Ban Chấp hành Trung ương, đến các tỉnh uỷ, thành uỷ, huyện uỷ, quận uỷ, đảng uỷ cơ sở và chi uỷ) là *chủ thể có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo* công tác định hướng DLXH. Tham mưu, giúp việc cho Ban Chấp hành Trung ương và cấp uỷ các cấp trong lãnh đạo công tác định hướng DLXH là ban tuyên giáo cấp uỷ các cấp. Chính phủ giao quyền cho Ban lãnh đạo các Bộ, Ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, như: Mặt trận Tổ quốc, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Văn học Nghệ thuật... và các cơ quan báo chí ở Trung ương và địa phương *quản lý và chịu trách nhiệm* về công tác định hướng DLXH trong ngành, tổ chức của mình theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể đã được quy định. *Chủ thể trực tiếp định hướng DLXH* là: lãnh đạo cấp uỷ các cấp và cơ quan nhà nước Bộ, ngành; các tổ chức chính trị xã hội; các cơ quan tuyên giáo chuyên trách, các cơ quan báo chí, truyền thông; đội ngũ đảng viên, cán bộ, tuyên truyền viên, báo cáo viên và cộng tác viên DLXH; các nhà báo và cán bộ cơ quan báo chí, truyền thông... Ngoài ra, những người có uy tín trong cộng đồng, bao gồm thủ lĩnh các nhóm xã hội cũng có thể thực hiện việc định hướng DLXH. Vì vậy, việc định hướng dư

luận xã hội là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Đây là một công việc đòi hỏi sự tự giác và thường xuyên từ các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Cùng với đó, mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị, cũng như từng cán bộ và đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, đều có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ này. Hoạt động nghiên cứu, nắm bắt, định hướng DLXH nói chung, đổi mới phương pháp định hướng DLXH nói riêng không thể tách rời đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Định hướng DLXH đóng vai trò quan trọng trong việc trang bị nhận thức đúng đắn, hướng tới làm thay đổi thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng trong xã hội về những vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội theo hướng có lợi cho hoạt động lãnh đạo của Đảng, quản lý nhà nước, giúp thống nhất tư tưởng trong toàn Đảng và toàn XH. Đây chính là nền tảng để củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận và nhất trí về chính trị và tinh thần trong cộng đồng. Điều này giúp thắt chặt mối liên hệ giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước, từ đó đảm bảo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Định hướng DLXH là hướng tới sự đồng thuận của người dân trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, kịp thời giải tỏa những căng thẳng, xung đột XH tiềm tàng, củng cố và tăng cường niềm tin của quần chúng nhân dân, của các tầng lớp XH đối với Đảng, với chế độ, khơi dậy lòng yêu nước và niềm tự hào dân tộc. Định hướng DLXH phải hướng đến nhóm đối tượng rộng lớn hơn, vượt ra biên giới quốc gia. Không chỉ người dân trong nước mới là đối tượng cần được định hướng mà còn là người Việt Nam ở xa Tổ quốc, nhân dân các nước trên thế giới. Họ cũng cần được hiểu đúng về các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Có được sự ủng hộ của các nước trong khu vực và trên thế giới thì uy tín, vị thế của Việt Nam cũng ngày một nâng cao.

Đề đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội (ĐHDLXH), cần phải gắn bó chặt chẽ với thực tiễn trong việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng cũng như pháp luật của Nhà nước. Điều này bao gồm việc tập trung vào những vấn đề và sự kiện mà nhân

dân quan tâm, đồng thời thực hiện theo yêu cầu và đề nghị của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Mục tiêu là để hỗ trợ công tác lãnh đạo, quản lý và điều hành của các cấp ủy và chính quyền.

#### ***4.2.2. Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội cần toàn diện, đồng bộ và triệt để và bảo đảm đúng các nguyên tắc đổi mới***

Tại Đại hội IX (2001), Đảng ta đã rút ra bài học quan trọng về việc tiến hành đổi mới. Theo đó, quá trình đổi mới cần phải xuất phát từ thực tiễn và cuộc sống của xã hội Việt Nam, đồng thời tham khảo các kinh nghiệm tốt từ thế giới. Tuy nhiên, không nên sao chép bất kỳ mô hình có sẵn nào. Đổi mới phải diễn ra một cách toàn diện, đồng bộ và triệt để, với những bước đi, hình thức và phương pháp phù hợp với đặc thù của đất nước [42]. Đây là bài học chung cho tất cả các hoạt động đổi mới. Trên cơ sở đó, để đổi mới phương pháp ĐHDLXH có hiệu quả, cần thực hiện việc đổi mới một cách toàn diện, đồng bộ, triệt để. Đây là sự kế thừa đúng đắn bài học tổng kết 30 năm Đổi mới của đất nước. Đổi mới phương pháp ĐHDLXH không chỉ đổi mới về phương pháp. Phương pháp định hướng DLXH gắn bó chặt chẽ với chủ thể, đối tượng và nội dung định hướng. Phương pháp là cách làm việc của chủ thể, hướng vào các đối tượng. Phương pháp là hình thức phản ánh nội dung. Nội dung quy định phương pháp. Phương pháp muốn triển khai cần có các công cụ, phương tiện kỹ thuật hỗ trợ. Đổi mới toàn diện phương pháp ĐHDLXH nghĩa là đổi mới tất cả các yếu tố xung quanh nó: chủ thể, nội dung, công cụ, phương tiện kỹ thuật. Việc đổi mới phương pháp ĐHDLXH do chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, tham mưu, tổ chức thực hiện, do vậy khi thực hiện đổi mới, ví dụ sáng tạo ra một phương pháp mới, cải tiến, nâng cao chất lượng những phương pháp đang sử dụng, thì chủ thể cũng phải đổi mới chính mình để đáp ứng được sự đổi mới phương pháp này. Tương tự như vậy, đổi mới phương pháp gắn với đổi mới nội dung. Việc đổi mới phải được lên kế hoạch, có sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn và rút kinh nghiệm

Đổi mới phương pháp ĐHDLXH phải đồng bộ cả về nhận thức, tư duy và hành động, có lộ trình, bước đi thích hợp theo đúng trình tự để đảm bảo cho hoạt động định hướng DLXH diễn ra nhịp nhàng, hiệu quả, khắc phục được sự

trì trệ, thiếu đồng bộ, đùn đẩy trách nhiệm dẫn đến sự lệch pha trong quá trình thực hiện, phối hợp. Đổi mới phương pháp ĐHDLXH là đổi mới diễn ra trên tất cả các phương pháp chứ không phải chỉ đổi mới một vài phương pháp. Việc đổi mới phải được lên kế hoạch, có sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn và rút kinh nghiệm. Không tỏ ra chủ quan và nóng vội trong quá trình đổi mới phương pháp ĐHDLXH vì muốn đổi mới phát huy hiệu quả cần có quá trình thử nghiệm và kiểm nghiệm thực tiễn.

Đổi mới phương pháp ĐHDLXH phải triệt để nghĩa là phải thực hiện đến cùng, không bỏ dở giữa chừng, không “đéo cày giữa đường”, không làm cho có, không hình thức, không đối phó; phải đổi mới từ nhận thức của chủ thể, từ khâu lãnh đạo, quản lý, tham mưu, chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra đến đổi mới trong tổ chức thực hiện, tổng kết và rút kinh nghiệm.

#### ***4.2.3. Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội bảo đảm sự kế thừa, phát triển, sáng tạo***

Kế thừa, phát triển và sáng tạo là một trong những nguyên tắc cần tuân thủ khi đổi mới phương pháp ĐHDLXH. Trước khi tiến hành đổi mới phương pháp ĐHDLXH, cần nghiên cứu thực trạng, tổng kết thực tiễn và kinh nghiệm sử dụng các phương pháp ĐHDLXH tại Việt Nam hiện nay, chỉ ra những ưu thế và hạn chế của từng phương pháp, phương pháp nào có thể cải tiến, nâng cao chất lượng, tiếp tục sử dụng, phương pháp nào đã cũ kỹ, lỗi thời, lạc hậu, không còn phù hợp với thực tiễn, có thể loại bỏ, có thể kế thừa những thành tựu, “hạt nhân hợp lý” để sáng tạo phương pháp mới nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động định hướng DLXH. Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội không chỉ nhằm mục tiêu phát triển mà còn phải đảm bảo rằng sự phát triển này diễn ra trong một thế ổn định và phù hợp với các mục tiêu đã đề ra.

Không có mẫu hình sẵn có nào cho đổi mới nói chung, đổi mới phương pháp ĐHDLXH nói riêng. Công việc này đòi hỏi chủ thể phải vừa làm, vừa rút kinh nghiệm, vừa tìm tòi sáng tạo. Đổi mới là công cuộc sáng tạo mang tiếng tất yếu. Mặc dù phải thận trọng, nhưng không vì thế mà chủ thể của quá trình đổi mới phương pháp ĐHDLXH trì trệ, bảo thủ, chậm chễ, trì hoãn. Đổi mới phương pháp ĐHDLXH một cách sáng tạo là thách thức đối với chủ thể

của hoạt động định hướng DLXH, cũng chính là chủ thể của hoạt động đổi mới các phương pháp này. Vì thế, tư duy và nhận thức của chủ thể về định hướng DLXH cũng phải được đổi mới.

**4.2.4. Đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội phù hợp với sự phát triển của khoa học, kỹ thuật, công nghệ, môi trường xã hội ngày càng đa dạng và hiện đại**

Tính khoa học của việc đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội xuất phát từ cơ sở lý luận vững chắc của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cũng như các quan điểm và đường lối của Đảng. Sự đổi mới này không chỉ dựa trên nền tảng lý thuyết khoa học mà còn phải phản ánh được sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo các nguyên lý và phương pháp khoa học vào thực tiễn quản lý và lãnh đạo, đảm bảo tính chính xác và hiệu quả trong việc định hướng dư luận xã hội. Xuất phát từ nội dung định hướng DLXH mang bản chất khoa học – trang bị nhận thức đúng đắn cho công chúng về học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng... nên phương pháp định hướng DLXH và đổi mới phương pháp ĐHDLXH cũng mang tính khoa học. Khi thực hiện đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội, để bảo đảm tính khoa học, cần phải thường xuyên chú trọng đến việc tổng kết và rút kinh nghiệm qua từng giai đoạn, từng đợt công tác. Điều này giúp nhận diện rõ những điểm mạnh, điểm yếu, các yếu tố đúng và sai, từ đó bổ sung và hoàn thiện nội dung, đồng thời làm cho các phương pháp định hướng dư luận xã hội ngày càng phù hợp và hiệu quả hơn với thực tiễn. Thứ hai là lựa chọn *phương pháp ĐHDLXH phải phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn Việt Nam*. Sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc cơ bản, như Hồ Chí Minh đã khẳng định: “*Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông*” [76,496]. Điều này có nghĩa là lý luận phải luôn gắn bó chặt chẽ với thực tiễn, nhằm đảm bảo rằng các chính sách và phương pháp được áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế và đáp ứng hiệu quả nhu cầu của xã hội. Đối với phương pháp định hướng dư luận xã hội (DLXH), cần phải duy trì sự liên kết chặt chẽ giữa lý luận



và thực tiễn. Điều này đòi hỏi việc luôn bám sát thực tiễn xã hội và phân tích thực tiễn với sự am hiểu sâu sắc về lý luận. Cán bộ và các nhà nghiên cứu cần làm chủ lý luận và kết hợp tinh tế giữa lý luận và thực tiễn ở trình độ cao để tiến hành đổi mới phương pháp một cách hiệu quả và chính xác. Khi định hướng DLXH về những nội dung lý luận như học thuyết Mác-Lênin và đường lối, chính sách của Đảng, cần trình bày nội dung sao cho chính xác nhưng không gò bó, phụ thuộc vào câu chữ, khái niệm trình bày hết sức thực tế, linh hoạt, mềm dẻo, dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với trình độ của nhân dân, gần gũi, thân quen, gắn liền với đời sống hằng ngày của nhân dân.

Để tăng cường hiệu quả định hướng DLXH về một nội dung, vấn đề, sự kiện, cần kết hợp nhiều phương pháp phù hợp với các nhóm đối tượng khác nhau, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ truyền thông hiện đại. Kết hợp thông tin định hướng từ cấp trên với phản hồi từ cơ sở qua đối thoại và nghe ý kiến thực tiễn là điều cần thiết. Để đưa ra các giải pháp đúng đắn và khai thác cơ hội tích cực, cần theo dõi thường xuyên dư luận xã hội và can thiệp kịp thời để xử lý các vấn đề tiêu cực. Định hướng dư luận xã hội cần đảm bảo tính liên tục và thuyết phục, nhằm tạo hiệu quả và sức lan tỏa trong toàn Đảng và xã hội. Tuyên truyền trên mạng phải đầy đủ, minh bạch và kịp thời, sử dụng nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn và thiết thực. Định hướng dư luận xã hội cần phải "đi trước một bước", cung cấp thông tin kịp thời để đáp ứng nhu cầu của nhân dân, đồng thời đúng với định hướng tư tưởng của Đảng và Nhà nước.

Đổi mới phương pháp định hướng DLXH cần kế thừa các thành tựu, và phối hợp, kết hợp một cách khoa học các phương pháp, phương tiện kỹ thuật hỗ trợ ... Ví dụ, trước đây, các phương tiện TTĐC truyền thống như báo chí, radio..., thường thiếu sự tương tác với công chúng, chưa đa dạng về phương thức cũng như hạn chế trong tiếp cận đối tượng định hướng. Những hạn chế này nay đã được khắc phục bởi một phương tiện truyền thông mới - mạng xã hội với lợi thế có thể truy cập đơn giản, nhanh chóng, tiện lợi trên nhiều loại thiết bị như máy tính cá nhân, điện thoại thông minh, máy tính bảng có kết nối

internet. Dựa trên nền tảng internet, mạng xã hội đã tạo ra một môi trường mà ở đó mọi người dùng vừa đóng vai trò là đối tượng nhận thông tin, vừa là chủ thể sản xuất và chia sẻ thông tin. Sau khi tiếp nhận thông tin, người dùng có thể bình luận và chia sẻ thông tin vừa nhận được lên tài khoản MXH của mình. Điều này khiến cho người dùng vừa là đối tượng, vừa là chủ thể định hướng DLXH. Đặc biệt, với cơ chế tương tác đa dạng (phản hồi, bình luận, chia sẻ lại), các nền tảng mạng xã hội tính toán phù hợp với nhu cầu của từng cá nhân để qua đó hỗ trợ việc lan truyền thông tin rộng hơn, phù hợp với từng người dùng hơn.

Mỗi nền tảng mạng xã hội có những đặc điểm và phương thức quản lý nội dung riêng, cùng với các thuật toán được thiết kế để tối ưu hóa khả năng hiển thị và tiếp cận đến người dùng. Ví dụ, Facebook cho phép người dùng đăng tải nhiều loại nội dung khác nhau, bao gồm văn bản, liên kết, hình ảnh, video, và các bài viết tạm thời (story) có thời gian hiển thị trong vòng 24 giờ. Thuật toán của Facebook, được cập nhật vào năm 2022, cá nhân hóa nội dung hiển thị trên dòng thời gian (Feeds) của người dùng dựa trên các yếu tố như nguồn gốc (người đăng tải), loại nội dung (hình ảnh, video), và mức độ tương tác của người dùng với các bài đăng. Bên cạnh đó, Facebook cũng cung cấp gợi ý liên quan đến nội dung dựa trên các tiêu chí như tính hữu ích, ý nghĩa, độ chính xác, và tính chính thống của thông tin. Đây là những đặc điểm, lợi thế riêng của MXH giúp chủ thể tuyên truyền có thể tận dụng để tối ưu các nội dung và phương pháp định hướng có hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng. Tận dụng lợi thế của MXH, của các phương tiện kỹ thuật, hiện đại, chủ thể định hướng DLXH có thể mở rộng phạm vi đối tượng định hướng, không chỉ là cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong nước mà còn là người Việt Nam đang sinh sống ở nước ngoài, người nước ngoài đang sinh sống ở Việt Nam và nhân dân các nước trên thế giới. Tất nhiên để làm được điều này, ngoài đổi mới phương pháp, cần phải đổi mới chủ thể thông qua bồi dưỡng năng lực, kỹ năng cho họ.

Đổi mới phương pháp ĐHDLXH là một quá trình lâu dài, có kế hoạch,

có lộ trình, có sự tham gia của nhiều cấp, nhiều ngành, tiêu tốn nhiều nguồn lực. Đổi mới thành công không chỉ củng cố niềm tin và thống nhất nhận thức, ý chí hành động của toàn Đảng và toàn dân, mà còn giúp chúng ta nhận diện rõ ràng các vấn đề lý luận và thực tiễn lớn liên quan đến định hướng dư luận xã hội. Đây chính là thước đo hiệu quả của hoạt động định hướng dư luận xã hội.

***4.2.5. Đổi mới phương pháp định hướng DLXH cần đáp ứng tốt hơn yêu cầu của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch***

Đổi mới phương pháp ĐHDLXH là một đòi hỏi tất yếu để thực hiện nhiệm vụ của *Nghị quyết số 35-NQ/TW về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”* được Bộ Chính trị ban hành ngày 22/10/2018. Một trong sáu quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết là: “bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng Đảng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta” [37]. Đổi mới phương pháp ĐHDLXH là để nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng. Để hiện thực hóa quan điểm chỉ đạo trên, Nghị quyết đưa ra một số giải pháp sau đây gắn với hoạt động định hướng DLXH:

*Thứ nhất*, đổi mới nội dung và phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyên truyền về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, cũng như chính sách và pháp luật của Nhà nước, là điều cần thiết. Trong định hướng dư luận xã hội, cần tập trung vào việc định hướng nhận thức và thái độ của cán bộ, đảng viên, và các tầng lớp nhân dân đối với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cũng như đối với các đường lối, chủ trương, chính sách và quyết định của Đảng và Nhà nước. Như vậy, trong nội dung định hướng DLXH đã bao hàm nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đổi mới phương pháp ĐHDLXH là một trong những hoạt động cần phải thực hiện gắn với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

*Thứ hai*, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái và thù địch cần được thực hiện theo cách chủ động, có tính thuyết phục cao và hấp dẫn. Để đạt được điều này, cần phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan báo chí, xuất bản và truyền thông. Trong các phương pháp ĐHDLXH có phương pháp định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC. Các ấn phẩm báo in, xuất bản, tạp chí có thể mạnh là chuyển tải, lưu trữ các bài viết có nội dung sâu sắc, xúc tích về cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Phát thanh có ưu điểm truyền tin nhanh, rộng khắp, kịp thời. Do đó, đổi mới phương pháp ĐHDLXH phải chú trọng sản xuất các sản phẩm ngắn gọn, dễ hiểu, trình bày hấp dẫn trên sóng phát thanh; nâng cao chất lượng, tăng tính thuyết phục, hấp dẫn truyền cảm của các bài viết in trong sách, báo, tạp chí, tăng tính “bút chiến”, đấu tranh phản bác trực diện, vạch mặt, chỉ tên với từng quan điểm sai trái, thù địch, lập luận chặt chẽ, logic, vừa mang tính lý luận vừa mang tính thực tiễn, lịch sử để nâng cao tính thuyết phục, tính định hướng DLXH.

*Thứ ba*, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đòi hỏi việc vận dụng một cách tổng hợp các hình thức tuyên truyền, bao gồm cả việc đổi mới và nâng cao chất lượng của công tác tuyên truyền miệng, tuyên truyền đối ngoại, tuyên truyền trên Internet, các mạng xã hội, và các kênh truyền thông khác. Quá trình này không chỉ bao gồm việc kế thừa và phát huy những nội dung đã thực hiện trước đây mà còn cần phải thường xuyên đổi mới và cải tiến để phù hợp với tình hình hiện tại, đặc biệt là trong bối cảnh công nghệ 4.0. Điều này nhằm nâng cao hiệu quả trong việc đấu tranh tư tưởng, phản bác hiệu quả các quan điểm sai trái và thù địch, đồng thời ứng phó với các phương thức và thủ đoạn chống phá mới của các thế lực thù địch. Gần đây, các thế lực thù địch triệt để lợi dụng ưu thế của internet và MXH để chống phá Đảng và Nhà nước ta bằng cách tăng cường tạo dựng, lan truyền tin đồn, tin giả, tin xấu, độc, gây hoang mang dư luận, gây mất niềm tin của người dân vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước. Đổi mới phương pháp ĐHDLXH chính là đáp ứng đòi hỏi này.

*Thứ tư*, xây dựng lực lượng chuyên trách theo hướng tinh gọn nhưng đủ mạnh, đồng thời phát huy tối đa trách nhiệm của cấp ủy và tổ chức đảng các

cấp, đặc biệt là người đứng đầu, trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đổi mới phương pháp ĐHDLXH không phải chỉ đổi mới mỗi phương pháp mà cần đổi mới cả chủ thể - người sử dụng phương pháp. Chủ thể trực tiếp định hướng DLXH đa số là cán bộ kiêm nhiệm, năng lực và kỹ năng còn nhiều bất cập, hạn chế. Cần xây dựng được đội ngũ cán bộ chuyên trách đảm bảo về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, có ý thức trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái khi thực hiện công việc định hướng DLXH.

#### ***4.2.6. Đổi mới phương pháp định hướng DLXH trên cơ sở nắm vững các đặc điểm về nhu cầu, thị hiếu, thói quen tiếp nhận thông tin của đối tượng***

Chủ thể của công tác định hướng dư luận xã hội cần liên tục nghiên cứu đối tượng nhằm hiểu rõ nhu cầu, thị hiếu, và thói quen tiếp cận thông tin của họ. Điều này giúp xây dựng nội dung và chiến lược định hướng DLXH phù hợp, đồng thời xác định phương pháp tiếp cận và truyền đạt thông tin một cách hiệu quả.

Nghiên cứu thị hiếu và thói quen của công chúng bao gồm những nội dung sau: Các đặc điểm nhân khẩu học của công chúng: độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp, vùng miền, trình độ học vấn, hiểu biết chính trị, tính tích cực chính trị...; nhu cầu tiếp nhận thông tin của công chúng; thời gian, địa điểm tiếp cận thông tin của công chúng; thói quen sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng và mạng xã hội của họ... Từ đó tìm ra và đẩy mạnh các sản phẩm tuyên truyền trên các nền tảng được công chúng yêu thích; xác định “giờ vàng” cho việc đăng phát thông tin trên các phương tiện TTĐC và MXH để đạt hiệu quả cao; xác định các chủ đề đang được công chúng quan tâm.

Để nghiên cứu công chúng, cần phải có nghiên cứu, điều tra xã hội học thường xuyên để tìm hiểu về các thay đổi trong thói quen, nhu cầu và thị hiếu của công chúng về sản phẩm truyền thông, sử dụng công cụ phân tích như Google Trends, Social Mention, vv... Tìm kiếm các nhóm và trang cộng đồng trên mạng xã hội có liên quan đến các chủ đề nóng. Xem xét các ý kiến, thảo

luận và phản hồi của các thành viên trong những nhóm này để hiểu rõ hơn về các mối quan tâm và quan điểm hiện tại của họ. Theo dõi các bài viết, chương trình truyền hình, và bản tin từ các kênh truyền thông khác nhau. Phân tích nội dung và các chủ đề được đưa ra để nắm bắt những vấn đề đang được công chúng quan tâm và tranh luận. Việc kết hợp thông tin từ các nguồn này giúp chủ thể định hướng DLXH có cái nhìn toàn diện hơn về sự quan tâm của công chúng và từ đó có thể điều chỉnh chiến lược tuyên truyền, định hướng DLXH một cách hiệu quả hơn.

Theo một nghiên cứu của Hội đồng Anh năm 2020, độ tuổi sử dụng mạng xã hội nhiều nhất ở Việt Nam là người trẻ (từ 18 đến 34 tuổi), vì vậy, để định hướng DLXH cho nhóm đối tượng này, các cơ quan, tổ chức cần hướng đến các nền tảng mạng xã hội. Các nền tảng mạng xã hội phổ biến ở Việt Nam, đặc biệt là TikTok, đóng vai trò quan trọng trong việc tiếp cận và định hướng dư luận xã hội. Việc sử dụng hiệu quả các nền tảng mạng xã hội này sẽ giúp nâng cao hiệu quả của các chiến dịch tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội trong bối cảnh công nghệ ngày càng phát triển. Chủ thể định hướng DLXH cần nắm bắt xu thế để tiếp cận được đông đảo công chúng hơn. Vì, mỗi nền tảng mạng xã hội có những ưu điểm và hạn chế riêng, và việc lựa chọn nền tảng phù hợp phụ thuộc vào mục tiêu và nhu cầu cụ thể của từng cơ quan hoặc đơn vị [60].

Thông tin từ nghiên cứu của Vinasearch năm 2018 cung cấp cái nhìn rõ hơn về thói quen sử dụng mạng xã hội của người Việt Nam. Ví dụ, từ 18:00 - 22:00 là thời gian mà người dùng truy cập mạng xã hội nhiều nhất. Đây là khoảng thời gian lý tưởng để đăng tải các bài viết, thông tin quan trọng, hoặc tổ chức các sự kiện trực tuyến nhằm tiếp cận tối đa đối tượng mục tiêu, phát động chiến dịch truyền thông trên mạng xã hội để đảm bảo bài viết hoặc thông điệp được nhìn thấy nhiều nhất. Một người Việt Nam dành trung bình 2.12 tiếng mỗi ngày để truy cập mạng xã hội, dành trung bình 3.55 tiếng mỗi ngày để truy cập Facebook, cao hơn so với mức trung bình 1.42 tiếng trên các nền tảng khác. Điều này cho thấy Facebook là nền tảng quan trọng để tập trung các hoạt động tuyên truyền và giao tiếp. Biết được thời gian này giúp các cơ quan và tổ chức có thể phân bổ thời gian đăng tải nội dung hiệu quả hơn [116].

Nghiên cứu đối tượng có thể giúp các cơ quan, tổ chức cải thiện chiến lược của mình, tăng cường khả năng tiếp cận và tương tác với đối tượng mục tiêu, đảm bảo thông tin quan trọng tiếp cận được nhiều người nhất, qua đó nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, định hướng DLXH.

### **4.3. Giải pháp tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam trong thời gian tới**

#### ***4.3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, hoạt động tham mưu, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của các cơ quan, tổ chức đối với quá trình đổi mới phương pháp định hướng DLXH***

*4.3.1.1. Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, tổ chức Đảng, tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng trong công tác định hướng DLXH*

*Đổi mới muốn thành công phải bắt đầu từ đổi mới nhận thức của chủ thể làm công tác định hướng DLXH*

Hiện nay, một bộ phận cán bộ, đảng viên, tổ chức Đảng có nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ về công tác định hướng DLXH. Trong một số cơ quan, tổ chức, trong nhiều cá nhân và trong xã hội vẫn tồn tại quan niệm cho rằng định hướng DLXH là nhiệm vụ của các cơ quan báo chí truyền thông, của các nhà báo là chủ yếu. Vì thế, trong hoạt động thường kỳ ở một số cơ quan, tổ chức, việc định hướng DLXH được tiến hành có phần qua loa, chiếu lệ, chưa chủ động và chưa tích cực. Để tiếp tục và tăng cường đổi mới phương pháp ĐHDLXH cần thiết phải nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, tổ chức Đảng về nhiệm vụ, vị trí, vai trò, tầm quan trọng của định hướng DLXH đối với sự phát triển hòa bình và ổn định của XH nói chung, trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới nói riêng, xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị.

Dưới đây là một số giải pháp cụ thể để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, tổ chức Đảng, tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng trong công tác định hướng DLXH:

Tổ chức các khóa đào tạo và bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên, và các tổ chức Đảng về vai trò và tầm quan trọng của công tác định hướng DLXH. Nội dung đào tạo cần nhấn mạnh rằng định hướng DLXH là trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị, không chỉ là nhiệm vụ của cơ quan báo chí và truyền thông.

Tăng cường tuyên truyền trong nội bộ các cơ quan, tổ chức Đảng về ý nghĩa và nhiệm vụ của định hướng DLXH. Đưa ra các ví dụ cụ thể về cách thức định hướng DLXH có thể ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển hòa bình và ổn định của xã hội, cũng như bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Đưa ra các kế hoạch và quy trình cụ thể cho công tác định hướng DLXH. Đảm bảo rằng việc định hướng DLXH được tiến hành một cách chủ động, liên tục và không bị bỏ qua.

Sử dụng các công cụ công nghệ và phương tiện truyền thông hiện đại để hỗ trợ công tác định hướng DLXH. Bao gồm cả việc sử dụng mạng xã hội, các nền tảng trực tuyến và các công cụ phân tích dữ liệu để nắm bắt và phản hồi nhanh chóng về các vấn đề xã hội.

Xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân và tổ chức trong công tác định hướng DLXH. Cần phải có sự phân công và giám sát cụ thể để đảm bảo rằng mọi cơ quan, tổ chức đều thực hiện đúng nhiệm vụ của mình.

Khuyến khích cán bộ, đảng viên và các tổ chức Đảng chủ động trong việc nghiên cứu và phản ứng với các vấn đề xã hội. Đưa ra các cơ chế khen thưởng cho các cá nhân và tổ chức thực hiện tốt công tác định hướng DLXH.

Thiết lập hệ thống theo dõi và đánh giá hiệu quả của công tác định hướng DLXH. Đánh giá định kỳ để nhận diện các vấn đề, khuyết điểm và điều chỉnh phương pháp cho phù hợp.

Tham khảo và học hỏi kinh nghiệm từ các quốc gia khác về công tác định hướng DLXH. Áp dụng các phương pháp và chiến lược phù hợp với tình hình cụ thể của Việt Nam. Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế để trao đổi thông tin và kinh nghiệm về công tác định hướng DLXH. Điều này có thể giúp nâng cao hiệu quả và cập nhật các phương pháp mới nhất.

Thông qua việc thực hiện các biện pháp trên, có thể nâng cao nhận thức



của chủ thể làm công tác định hướng DLXH, trước hết là của bí thư cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của công tác định hướng DLXH – đây là nhiệm vụ chính trị vừa cấp bách, vừa thường xuyên, vừa lâu dài, không chỉ là công việc của riêng một cơ quan nào, là trách nhiệm của mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân.

*Cần tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác nắm bắt và định hướng dư luận xã hội (DLXH), thông qua các giải pháp sau:*

Cấp ủy đảng các cấp cần đặc biệt quan tâm đến công tác nắm tình hình và định hướng DLXH. Đưa công tác này vào chương trình làm việc định kỳ và có kế hoạch cụ thể để kiểm tra, đánh giá thường xuyên. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cần thể hiện sự quan tâm, chỉ đạo cụ thể đối với việc nắm bắt và phản ứng với dư luận xã hội. Đảm bảo rằng công tác này không chỉ là nhiệm vụ của một bộ phận mà là trách nhiệm chung của toàn hệ thống chính trị. Kết quả nắm tình hình dư luận xã hội nên được sử dụng như một trong các căn cứ để đánh giá việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Điều này giúp đảm bảo rằng các chính sách được triển khai phù hợp với mong muốn và nhu cầu của nhân dân. Tạo ra các kênh phản hồi từ cơ sở để tiếp nhận và phân tích các thông tin về dư luận xã hội. Điều này giúp cấp ủy, chính quyền địa phương có cái nhìn rõ hơn về hiệu quả của các chủ trương và chính sách.

Các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương cần chủ động theo dõi và phân tích tình hình dư luận xã hội thường xuyên. Sử dụng các công cụ công nghệ và dữ liệu để nắm bắt nhanh chóng các xu hướng và phản hồi của công chúng. Thực hiện phân tích sâu rộng về tâm tư, nguyện vọng của nhân dân. Đánh giá các vấn đề tư tưởng phát sinh để có biện pháp giải quyết hiệu quả và kịp thời.

Xác định sớm các vấn đề tư tưởng, cảm xúc và phản ứng của nhân dân đối với các chính sách, từ đó đưa ra các giải pháp phù hợp. Đảm bảo rằng các vấn đề này được giải quyết một cách nhanh chóng và hiệu quả để tránh gây ra bất ổn xã hội. Cung cấp thông tin rõ ràng và kịp thời để giải thích các quyết định chính sách, giải quyết các vấn đề đang được dư luận quan tâm.

Xây dựng cơ chế hợp tác chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức và cấp ủy

trong việc nắm bắt và phân tích dư luận xã hội. Đảm bảo rằng các thông tin và kết quả phân tích dư luận xã hội được chia sẻ đầy đủ và kịp thời giữa các cấp và cơ quan liên quan. Liên tục cải tiến quy trình nắm bắt và phản hồi dư luận xã hội để đảm bảo hiệu quả cao nhất trong công tác này. Những giải pháp này nhằm đảm bảo rằng công tác nắm tình hình và định hướng dư luận xã hội được thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả, góp phần bảo vệ sự ổn định và phát triển của xã hội.

*Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng trong đổi mới phương pháp định hướng DLXH cần được tăng cường:*

Đổi mới phải có lộ trình, có kế hoạch, có chỉ dẫn, có lý luận “đưa đường chỉ lối”. Để thực hiện hiệu quả việc đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội (DLXH), các cấp ủy Đảng cần thực hiện các bước sau:

Xây dựng các chủ trương và quan điểm rõ ràng về việc đổi mới phương pháp ĐHDLXH, đảm bảo rằng các chủ trương này phù hợp với tình hình thực tiễn và nhu cầu hiện tại.

Định kỳ cập nhật và ban hành hướng dẫn cụ thể về phương pháp ĐHDLXH. Các hướng dẫn này cần phản ánh được sự thay đổi trong môi trường truyền thông và nhu cầu của công chúng, đồng thời bao gồm các phương pháp, kỹ thuật mới trong công tác nắm bắt và phản hồi dư luận xã hội.

Chủ động lãnh đạo và chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc trong việc tổ chức triển khai đổi mới các phương pháp. Điều này bao gồm việc xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị liên quan và đảm bảo sự phối hợp hiệu quả giữa các bên. Đưa ra chỉ đạo cụ thể về cách thức thực hiện các phương pháp mới trong công tác ĐHDLXH. Cung cấp các công cụ và tài liệu hỗ trợ để giúp các cơ quan, đơn vị triển khai hiệu quả các phương pháp này.

Tổ chức các chương trình để phổ biến các phương pháp ĐHDLXH mới đến các cơ quan, đơn vị và cán bộ liên quan. Đào tạo và tập huấn cho cán bộ, đảng viên về các phương pháp và công cụ mới trong ĐHDLXH. Đảm bảo rằng mọi người đều được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết.

Các cấp ủy Đảng cần thiết lập cơ chế kiểm tra và đánh giá việc thực hiện

đổi mới các phương pháp ĐHDLXH. Việc kiểm tra nên được thực hiện định kỳ để đảm bảo rằng các phương pháp này đang được áp dụng hiệu quả. Thực hiện đánh giá kết quả công tác ĐHDLXH, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm và điều chỉnh phương pháp nếu cần thiết. Đánh giá cần dựa trên các tiêu chí rõ ràng và công bằng để có cái nhìn chính xác về hiệu quả của công tác. Đảm bảo có sự giám sát liên tục đối với công tác ĐHDLXH. Các cơ quan giám sát cần thường xuyên theo dõi tình hình và đưa ra các khuyến nghị để cải thiện công tác này.

Các phương pháp ĐHDLXH cần được điều chỉnh liên tục để phù hợp với những thay đổi trong thực tiễn và phản hồi của công chúng. Cấp ủy Đảng cần có cơ chế linh hoạt để điều chỉnh chiến lược và phương pháp dựa trên sự thay đổi của tình hình xã hội. Tận dụng công nghệ mới và các công cụ phân tích hiện đại để nâng cao hiệu quả công tác ĐHDLXH. Việc áp dụng công nghệ sẽ giúp cải thiện khả năng nắm bắt và phân tích dư luận xã hội một cách nhanh chóng và chính xác. Khuyến khích sự tham gia của các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong việc thực hiện đổi mới phương pháp ĐHDLXH. Tạo điều kiện để các bên liên quan có thể đóng góp ý kiến và kinh nghiệm.

Những giải pháp trên nhằm đảm bảo rằng công tác định hướng dư luận xã hội được thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả và phù hợp với thực tiễn, góp phần bảo vệ và phát triển ổn định nền tảng tư tưởng của Đảng và Nhà nước.

*4.3.1.2. Phát huy vai trò của Ban Tuyên giáo các cấp trong tham mưu, giúp cấp ủy chỉ đạo, kiểm tra công tác nghiên cứu, định hướng DLXH nói chung, đổi mới phương pháp định hướng DLXH nói riêng*

Kết luận số 100-KL/TW, ngày 18- 8- 2014 của Ban Bí thư khóa XI về “đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội” (Kết luận 100-KL/TW) đã chỉ rõ: “Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức trung ương và các cơ quan liên quan hướng dẫn về tổ chức bộ máy làm công tác DLXH trong hệ thống tuyên giáo, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, một số tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương và chế độ phụ cấp đối với đội ngũ công tác

viên DLXH; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Tài chính thống nhất về cơ chế tài chính, bảo đảm kinh phí đối với bộ phận làm công tác này”. Như vậy là vai trò của Ban Tuyên giáo các cấp đối với công tác dư luận xã hội rất rõ ràng. Để hoạt động đổi mới phương pháp ĐHDLXH đạt được hiệu quả thì vai trò, trách nhiệm của BTG các cấp cũng cần được phát huy hơn nữa trong một số hoạt động sau đây:

Viện Dư luận xã hội thuộc Ban Tuyên giáo Trung ương cần được củng cố và kiện toàn để thực hiện vai trò chủ trì, điều phối các hoạt động điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội trên toàn quốc. Viện cần tiếp tục nâng cao chất lượng nghiên cứu và bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo cấp tỉnh, thành phố và cộng tác viên dư luận xã hội cấp trung ương.

Các thành phố và tỉnh trọng điểm (như Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, TP.HCM, Cần Thơ, Yên Bái, Nghệ An, Đắk Lắk...) cần tiếp tục kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các phòng (trung tâm) nghiên cứu dư luận xã hội. Đảm bảo các phòng (trung tâm) này hoạt động hiệu quả, cập nhật và phản ánh chính xác tình hình dư luận tại địa phương.

Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, và các tổ chức chính trị-xã hội ở Trung ương chưa thành lập phòng (trung tâm) dư luận xã hội cần thành lập bộ phận chuyên trách làm công tác dư luận xã hội. Nên ưu tiên lựa chọn cán bộ được đào tạo chuyên môn về tâm lý học, xã hội học hoặc báo chí để đảm bảo chất lượng công việc. Các bộ phận dư luận xã hội phải đặt dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của ban tuyên giáo cấp ủy, các tổ chức chính trị-xã hội, và Ban Tuyên giáo Trung ương. Đảm bảo sự chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ từ Viện Nghiên cứu Dư luận xã hội thuộc Ban Tuyên giáo Trung ương.

Định kỳ tổ chức các khóa đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tuyên giáo và cộng tác viên dư luận xã hội. Các chương trình đào tạo cần tập trung vào các kỹ năng phân tích, nắm bắt và phản hồi dư luận xã hội một cách hiệu quả. Cán bộ cần được cập nhật thường xuyên về các

phương pháp nghiên cứu mới, xu hướng dư luận xã hội và công nghệ mới trong lĩnh vực truyền thông.

Tận dụng công nghệ mới và các công cụ phân tích hiện đại để nâng cao hiệu quả công tác ĐHDLXH. Việc áp dụng công nghệ sẽ giúp cải thiện khả năng nắm bắt và phân tích dư luận xã hội một cách nhanh chóng và chính xác. Đảm bảo các phương pháp ĐHDLXH được điều chỉnh liên tục để phù hợp với những thay đổi trong thực tiễn và phản hồi của công chúng.

Việc thực hiện các bước này một cách đồng bộ và hiệu quả sẽ góp phần nâng cao chất lượng công tác định hướng dư luận xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đảm bảo sự ổn định và phát triển của xã hội.

*Để đảm bảo công tác định hướng dư luận xã hội được thực hiện hiệu quả, Ban Tuyên giáo các cấp cần tham mưu cho các cơ quan báo chí, truyền thông và các tổ chức trung ương, địa phương về việc xây dựng lực lượng chuyên trách trong công tác định hướng dư luận.* Đội ngũ này cần được tổ chức một cách bài bản để đảm bảo tính hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp hướng dẫn cụ thể về các phương pháp và kỹ thuật định hướng dư luận, bao gồm việc sử dụng công nghệ thông tin và mạng xã hội để tiếp cận, phân tích và phản hồi dư luận một cách nhanh chóng và chính xác.

Đảm bảo các cán bộ làm công tác định hướng dư luận được bồi dưỡng về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và mạng xã hội. Điều này bao gồm việc sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu, phần mềm quản lý mạng xã hội và các kỹ thuật để theo dõi, phân tích và phản hồi dư luận. Tổ chức các khóa đào tạo định kỳ để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ. Đào tạo nên tập trung vào các kỹ năng cần thiết như phân tích tâm lý xã hội, quản lý khủng hoảng truyền thông, và các kỹ thuật phân tích dữ liệu dư luận.

Ban Tuyên giáo cần thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên để đảm bảo các cơ quan báo chí, truyền thông, và các tổ chức địa phương thực hiện công tác định hướng dư luận đúng cách. Việc kiểm tra cần bao gồm đánh giá về hiệu quả, chất lượng của các hoạt động định hướng dư luận và kịp thời điều chỉnh các phương pháp nếu cần thiết. Định kỳ đánh giá hiệu quả công tác định

hướng dư luận và phản hồi để điều chỉnh, cải thiện phương pháp và chiến lược. Các cơ quan cần có cơ chế phản hồi hiệu quả để điều chỉnh các hoạt động định hướng dựa trên tình hình thực tế.

Thiết lập các kênh trao đổi thông tin hiệu quả giữa các cơ quan trung ương và địa phương, giữa các cơ quan báo chí và tổ chức chính trị - xã hội. Kênh trao đổi này cần đảm bảo tính nhanh chóng và chính xác trong việc chia sẻ thông tin và phản hồi dư luận. Đảm bảo thông tin về tình hình dư luận và các vấn đề an ninh tư tưởng được chia sẻ kịp thời và đầy đủ. Điều này giúp các cơ quan có thể nắm bắt tình hình và chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh.

Việc thực hiện những nhiệm vụ này sẽ giúp Ban Tuyên giáo các cấp nâng cao hiệu quả công tác định hướng dư luận xã hội, từ đó bảo vệ và củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng, đồng thời duy trì ổn định và phát triển xã hội trong bối cảnh hiện nay.

Ban tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội cần:

Cung cấp ý kiến, tư vấn và hỗ trợ cấp ủy trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác nghiên cứu và định hướng dư luận xã hội. Đảm bảo các hoạt động này được thực hiện đồng bộ và hiệu quả. Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức triển khai công tác nghiên cứu và định hướng dư luận xã hội theo các kế hoạch đã đề ra. Đảm bảo việc thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện công tác nghiên cứu, định hướng dư luận xã hội tại các địa phương và cơ quan. Đánh giá hiệu quả và kịp thời điều chỉnh các phương pháp nếu cần thiết. Định kỳ tổ chức sơ kết và tổng kết công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội và đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội. Xem xét các kết quả đạt được, những khó khăn gặp phải, và đưa ra các giải pháp cải thiện.

Nghiên cứu các phương pháp mới và đề xuất các cải tiến cho công tác định hướng dư luận xã hội. Đảm bảo các phương pháp này phù hợp với thực

tiến và có tính khả thi cao. Thúc đẩy đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội nhằm nâng cao hiệu quả công tác. Áp dụng các công nghệ mới và các chiến lược phù hợp để đáp ứng nhu cầu và xu hướng mới trong dư luận xã hội.

Đảm bảo công tác nghiên cứu, định hướng dư luận xã hội được thực hiện liên tục, không bị gián đoạn. Tạo cơ chế để theo dõi và phản hồi thường xuyên về tình hình dư luận. Đảm bảo các hoạt động nghiên cứu và định hướng dư luận xã hội được thực hiện đồng bộ, kết hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và các tổ chức liên quan.

Việc thực hiện các giải pháp này sẽ giúp đảm bảo công tác định hướng dư luận xã hội được thực hiện hiệu quả, đáp ứng đúng nhu cầu thực tiễn và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

#### *4.3.1.3. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản pháp lý, chế tài liên quan đến công tác nghiên cứu, định hướng DLXH*

Hoàn thiện thể chế, xây dựng hành lang pháp lý là điều kiện để đổi mới bất cứ lĩnh vực nào của đời sống chính trị - xã hội. Để tiếp tục đổi mới phương pháp ĐHDLXH ở nước ta hiện nay, Đảng và Nhà nước cần tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy định, văn bản pháp lý, liên quan đến công tác nắm bắt, định hướng DLXH, trong đó thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau đây:

*Thứ nhất*, để có căn cứ xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy định, văn bản pháp lý, chế tài liên quan đến công tác nghiên cứu, định hướng DLXH, cần tiến hành tổng kết, đánh giá thực trạng quy định, quy chế, chủ trương, chính sách liên quan đến công tác này hiện nay để đề ra các giải pháp cụ thể nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế, tập trung tháo gỡ những vướng mắc, những bất cập; bảo đảm tính hệ thống, sự thống nhất, đồng bộ, không chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy định. Trên cơ sở phân tích, đánh giá dự báo nhu cầu điều chỉnh các văn bản pháp lý, chế tài về công tác nghiên cứu, định hướng DLXH, đề ra các giải pháp cụ thể sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện văn bản pháp lý, chế tài liên quan đến công tác nghiên cứu, định hướng DLXH ở nước ta hiện nay.

*Thứ hai*, khích lệ và có cơ chế chính sách phù hợp để đội ngũ cán bộ làm

công tác nghiên cứu, định hướng DLXH có thêm động lực đổi mới hoạt động này. Chủ thể định hướng DLXH phần lớn là đội ngũ cán bộ kiêm chức, kiêm nhiệm. Trong quy định, quy chế công tác nghiên cứu, định hướng DLXH cần có chế độ phù hợp cho nhóm chủ thể này, tạo động lực cho họ đóng góp, cống hiến lâu dài để giảm tải gánh nặng nhân sự cho Nhà nước và giảm chi phí đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn hàng năm.

*Thứ ba*, cần có sự phối hợp đồng bộ và thống nhất giữa các cơ quan, tổ chức trực thuộc Trung ương và địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương các tổ chức chính trị-xã hội, các cơ quan báo chí – truyền thông trong hoạt động định hướng DLXH. Cần nhận thức đúng đắn trong toàn hệ thống chính trị về tầm quan trọng của hoạt động này.

*Thứ tư*, Để đảm bảo công tác định hướng dư luận xã hội trong kỷ nguyên số, cần thực hiện các bước sau:

Ban hành các quy định và hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng hệ thống phần mềm ứng dụng AI, bao gồm việc quản lý dữ liệu trên không gian mạng và điều chỉnh hành vi người dùng khi sử dụng các phần mềm hỏi-đáp tự động.

Cần có các quy định về việc sử dụng dữ liệu và tạo nội dung, nhằm đảm bảo rằng các thông tin được cung cấp chính xác, bảo mật và không gây ảnh hưởng tiêu cực đến dư luận xã hội.

Đề ra chính sách cụ thể nhằm tổ chức thực hiện công tác nghiên cứu, nắm bắt và định hướng dư luận xã hội. Chính sách cần quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn của các cơ quan, tổ chức liên quan.

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ nghiên cứu và định hướng dư luận xã hội. Đảm bảo thông tin được chia sẻ và xử lý hiệu quả, đồng bộ.

Cung cấp đào tạo về pháp lý, công nghệ AI và quản lý dữ liệu cho các cán bộ làm công tác định hướng dư luận xã hội. Đảm bảo họ nắm vững các quy định và kỹ năng cần thiết. Tiến hành bồi dưỡng chuyên môn liên tục để cập nhật các kỹ thuật mới và cải thiện hiệu quả công việc.

Thực hiện đánh giá thường xuyên về hiệu quả của các quy định và chính



sách được ban hành. Điều chỉnh kịp thời nếu phát hiện vấn đề. Cập nhật các chính sách và quy định dựa trên sự thay đổi của công nghệ và nhu cầu thực tiễn để đảm bảo phù hợp và hiệu quả.

Việc thực hiện những bước này sẽ giúp quản lý và sử dụng hiệu quả công nghệ AI và dữ liệu mạng, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác định hướng dư luận xã hội.

Cần có một khung pháp lý rõ ràng và cụ thể để quản lý nội dung podcast tại Việt Nam. Điều này bao gồm việc thiết lập các quy định về nội dung, quản lý bản quyền, và giám sát các kênh podcast để đảm bảo thông tin được phát tán đúng đắn và có kiểm soát.

Các cơ quan chức năng cần thiết lập các cơ chế giám sát và kiểm tra các kênh podcast để phát hiện và xử lý kịp thời các nội dung xấu hoặc sai lệch. Việc này có thể được thực hiện thông qua việc phối hợp với các nền tảng cung cấp dịch vụ podcast và các tổ chức liên quan.

Khuyến khích các tổ chức, cơ quan, và cá nhân tạo ra và phát tán nội dung podcast tích cực, chính thống và có giá trị. Việc này không chỉ giúp gia tăng sự hiện diện của các nguồn thông tin đáng tin cậy mà còn tạo ra một môi trường podcast đa dạng và chất lượng.

Hợp tác với các quốc gia khác có kinh nghiệm trong việc quản lý và giám sát podcast có thể giúp Việt Nam xây dựng các quy định và phương pháp quản lý hiệu quả. Tham gia vào các diễn đàn quốc tế về truyền thông và quản lý nội dung podcast để học hỏi và áp dụng các best practices phù hợp với bối cảnh Việt Nam.

Podcast là một công cụ truyền thông mạnh mẽ, nhưng cũng cần phải có các biện pháp quản lý và giám sát phù hợp để bảo đảm rằng nó không bị lợi dụng để phát tán thông tin sai lệch hoặc kích động chống phá. Việc xây dựng một khung pháp lý rõ ràng, tăng cường giám sát, và nâng cao nhận thức của công chúng là các bước quan trọng để đảm bảo rằng podcast tiếp tục là một công cụ truyền thông tích cực và có ích.

*Thứ năm*, tiếp tục tham mưu xây dựng chính sách tốt để thu hút, tuyển chọn và đào tạo nguồn nhân lực giỏi, chất lượng cao, giỏi công nghệ thông tin

phục vụ công tác định hướng DLXH, ưu tiên những người giỏi ngoại ngữ đảm bảo chống lại được lực lượng thù địch sử dụng ứng dụng Podcast để tuyên truyền, chống phá Đảng và Nhà nước ta bằng ngôn ngữ nước ngoài.

*4.3.1.4. Chú trọng thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình đổi mới phương pháp định hướng DLXH*

Tổng kết, sơ kết, rút kinh nghiệm, là một khâu quan trọng, không thể bỏ qua trong quá trình sử dụng các phương pháp định hướng DLXH. Bằng tư duy khoa học, chủ thể định hướng DLXH tổng kết, phân tích, đánh giá, khái quát ưu, nhược điểm của các phương pháp, rút ra kinh nghiệm thực tiễn của quá trình sử dụng các phương pháp định hướng DLXH, kiểm nghiệm tính hợp lý của cơ sở lý thuyết, từ đó bổ sung, hoàn thiện các lý thuyết đã có. Từ khâu này, chủ thể có cơ sở lý thuyết và thực tiễn để tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng DLXH.

Từ kết quả sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trên, chủ thể định hướng DLXH lại có thêm căn cứ khoa học cho việc tham mưu xây dựng các quy chế, văn bản pháp lý, chế tài về công tác nghiên cứu, nắm bắt, định hướng DLXH.

*4.3.2. Nâng cao nhận thức và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dư luận xã hội*

*4.3.2.1. Nâng cao phẩm chất chính trị, giáo dục ý thức tự giác và tinh thần trách nhiệm cho cán bộ làm công tác DLXH*

Đây là biện pháp quan trọng hàng đầu, là cơ sở để người cán bộ làm công tác DLXH phân biệt đúng sai, đánh giá khách quan, chính xác các sự kiện, hiện tượng, quá trình XH, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, từ đó nhanh chóng thông nhất nhận thức, tư tưởng, hình thành dư luận tích cực từ mỗi cán bộ, đảng viên. Phẩm chất chính trị của cán bộ DLXH không chỉ là sự trung thành tuyệt đối với lý tưởng và mục tiêu của Đảng mà còn là sự kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, với bản lĩnh chính trị vững vàng và khả năng nhận thức sâu sắc về các vấn đề xã hội. Để nâng cao phẩm chất chính trị, giáo dục ý thức tự giác cho cán bộ làm công tác DLXH cần thực hiện những bước sau:

+ Đầu tiên và quan trọng nhất, mỗi cán bộ phải thường xuyên học tập và nâng cao trình độ lý luận chính trị. Điều này giúp họ hiểu rõ hơn về lý tưởng,

đường lối của Đảng và tình hình thực tiễn của đất nước. Cần có các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về lý luận chính trị, kinh tế, xã hội và các lĩnh vực liên quan để nâng cao năng lực và tri thức của cán bộ, đảng viên.

+ Cán bộ DLXH phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước các biến động xã hội và chính trị. Họ cần tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới đất nước và luôn nêu cao cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Phải có khả năng nhạy bén trong việc nhận diện và xử lý các vấn đề chính trị và xã hội. Họ cần có thái độ đúng đắn và phản ứng kịp thời trước các sự kiện và hiện tượng xã hội.

+ Cán bộ DLXH cần luôn giữ tinh thần đổi mới, sẵn sàng học hỏi và áp dụng các phương pháp mới, sáng tạo trong công tác. Đảm bảo rằng các giải pháp và chính sách luôn được cập nhật và phù hợp với thực tiễn.

+ Biết kết hợp lý luận với thực tiễn để giải quyết các vấn đề cụ thể. Phải có khả năng áp dụng lý luận vào thực tiễn để đưa ra các quyết định chính trị và quản lý hiệu quả. Nghiên cứu các vấn đề xã hội, kinh tế, chính trị và các yếu tố tác động đến tình hình đất nước để có cái nhìn toàn diện và chính xác.

+ Việc nâng cao phẩm chất chính trị không chỉ là trách nhiệm của cá nhân mà còn là công việc chung của toàn Đảng, toàn dân. Đây là yếu tố quyết định trong việc bảo vệ và phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng, đồng thời góp phần vào sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước. Có trí tuệ mới có thể nhận thức và đánh giá chính xác, khách quan các sự kiện, hiện tượng diễn ra trong đời sống chính trị - xã hội trong nước và quốc tế.

+ Cán bộ làm công tác DLXH cần thường xuyên tự giáo dục và rèn luyện đạo đức cách mạng, đảm bảo rằng bản thân luôn sống và làm việc theo các nguyên tắc của Đảng. Đầu tư vào việc nâng cao trình độ chính trị và chuyên môn, học tập và rèn luyện để đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của công việc. Theo dõi và bám sát tình hình thế giới, khu vực, và trong nước để có sự đánh giá và phân xét chính xác, từ đó điều chỉnh các chính sách và hành động cho phù hợp.

Việc tôn trọng và lắng nghe ý kiến của quần chúng là một phần quan trọng trong việc nâng cao phẩm chất chính trị của cán bộ làm công tác DLXH. Để thực hiện điều này hiệu quả, cần chú ý những điểm sau:

+ Cán bộ, đảng viên cần lắng nghe và tiếp thu ý kiến của quần chúng, xem đó là nguồn thông tin quan trọng giúp họ điều chỉnh chính sách và hành động cho phù hợp với nguyện vọng và lợi ích của nhân dân.

+ Tôn trọng các ý kiến đóng góp từ quần chúng và khuyến khích sự tham gia của họ vào quá trình xây dựng và thực hiện các chính sách. Mọi quyết định và hành động của cán bộ, đảng viên phải xuất phát từ lợi ích của tập thể và xã hội, nhằm đảm bảo quyền lợi chung và đạt được sự đồng thuận cao trong cộng đồng.

+ Cán bộ, đảng viên cần chủ động tạo ra dư luận tích cực bằng cách tuyên truyền các sự kiện, hiện tượng có lợi cho tập thể và xã hội, đồng thời ngăn ngừa và dập tắt các dư luận tiêu cực. Hình thành và duy trì sức đề kháng tốt với các tác động xấu thông qua việc củng cố phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, và sự hiểu biết sâu sắc về tình hình xã hội và chính trị.

Những biện pháp này không chỉ giúp nâng cao phẩm chất chính trị của cán bộ, đảng viên mà còn đảm bảo rằng công tác định hướng dư luận xã hội được thực hiện hiệu quả, góp phần vào sự ổn định và phát triển của xã hội.

#### *4.3.2.2. Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ các bộ làm công tác DLXH*

##### *a. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dư luận xã hội*

*Ban Tuyên giáo Trung ương cần phối hợp với các cơ quan, tổ chức thực hiện các biện pháp sau:*

+ Tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn và chuyên đề tập trung vào các kỹ năng thực tiễn như điều tra, nghiên cứu, phân tích và dự báo DLXH. Các khóa học này có thể diễn ra trong nước hoặc quốc tế nhằm tiếp cận và học hỏi các phương pháp tiên tiến trong công tác nắm bắt và định hướng dư luận xã hội.

+ Đào tạo về lý luận công tác tư tưởng, tâm lý học xã hội, xã hội học, khoa học chính trị, và hiểu biết sâu sắc về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

+ Đào tạo về sử dụng công nghệ thông tin, phần mềm phân tích dữ liệu, và các công cụ công nghệ hỗ trợ công tác DLXH, kỹ năng truyền thông

hiệu quả, bao gồm cả việc sử dụng các công cụ truyền thông hiện đại và mạng xã hội.

+ Cung cấp kiến thức và kỹ năng tổng hợp, phân tích và dự báo dư luận xã hội để đưa ra các giải pháp định hướng hiệu quả.

+ Thực hiện kiểm tra và đánh giá định kỳ chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và ứng dụng của cán bộ làm công tác DLXH. Điều này bao gồm việc đánh giá kết quả thực hiện và cải tiến nội dung đào tạo dựa trên phản hồi từ cán bộ và thực tiễn công tác [46].

+ Thông qua hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, đội ngũ cán bộ làm công tác DLXH sẽ được củng cố, nâng cao phẩm chất chính trị và đạo đức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ khó khăn, phức tạp của nghiên cứu và định hướng DLXH.

*Thực tiễn hiện nay đặt ra yêu cầu cao về năng lực và phẩm chất của đội ngũ cán bộ làm công tác dư luận xã hội. Để đáp ứng yêu cầu đó, đội ngũ cán bộ này cần phải:*

+ Theo dõi sát sao và đánh giá kịp thời các diễn biến tình hình chính trị, xã hội và kinh tế. Điều này bao gồm việc nắm bắt các xu hướng, thay đổi trong dư luận và phản ứng nhanh chóng đối với các sự kiện, hiện tượng nổi bật. Phải có khả năng dự báo các diễn biến phức tạp có thể xảy ra, từ đó chủ động đề ra các phương án ứng phó phù hợp.

+ Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng liên quan, bao gồm các cơ quan báo chí, truyền thông, lực lượng an ninh và các tổ chức chính trị - xã hội để tạo ra một chiến lược đồng bộ trong công tác nắm bắt và định hướng dư luận.

+ Chủ động đấu tranh và làm thất bại mọi luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Sử dụng các phương thức truyền thông linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng và bối cảnh cụ thể để phản bác hiệu quả các thông tin sai lệch.

+ Cung cấp thông tin chính thống và kịp thời nhằm định hướng dư luận theo chiều hướng tích cực. Đảm bảo rằng thông tin truyền tải là chính xác, minh

bạch và phù hợp với đường lối của Đảng. Tăng cường tuyên truyền, lan tỏa những giá trị tích cực, gương người tốt, việc tốt để làm nổi bật những thành tựu và điểm mạnh của xã hội, đồng thời làm giảm bớt sự chú ý vào các vấn đề tiêu cực.

+ Luôn cập nhật và cải tiến phương pháp công tác DLXH để phù hợp với tình hình mới và các thách thức hiện tại. Đổi mới các kỹ thuật và công cụ làm việc, đặc biệt trong bối cảnh công nghệ thông tin phát triển nhanh chóng.

+ Để phòng ngừa và ngăn chặn hiệu quả thông tin xấu, độc trên mạng xã hội, cán bộ làm công tác định hướng dư luận xã hội cần: liên tục học hỏi và nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời nâng cao trình độ chính trị và rèn luyện đạo đức cách mạng để có nền tảng vững chắc trong công tác định hướng; nhạy bén trong việc phát hiện các luận điệu sai trái và thông tin xấu độc, áp dụng các phương pháp đấu tranh phản bác phù hợp với từng đối tượng để làm rõ và ngăn chặn những quan điểm thù địch; theo dõi và nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội để kịp thời cung cấp thông tin chính thống, đồng thời định hướng dư luận để điều chỉnh nhận thức và hành động của cộng đồng; tích cực chia sẻ những câu chuyện, gương người tốt, việc tốt để phát huy cái đẹp, đồng thời làm nổi bật những thành tích tích cực nhằm "lấy cái đẹp dẹp cái xấu". Các bước này không chỉ giúp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng mà còn xây dựng một môi trường thông tin tích cực, lành mạnh trong xã hội.

+ Để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa và đấu tranh chống lại thông tin xấu, độc, các cán bộ làm công tác định hướng dư luận xã hội cần phát huy ý thức tự giác trong việc tiếp cận, xử lý thông tin. Họ phải chủ động tìm hiểu và đánh giá các nguồn thông tin một cách kỹ lưỡng trước khi truyền đạt hoặc phản hồi. Tuân thủ các quy định về xử lý thông tin, đảm bảo không lan truyền thông tin sai lệch hoặc thiếu kiểm chứng. Nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và mạng xã hội để quản lý và điều chỉnh thông tin một cách hiệu quả, từ đó góp phần vào việc tạo dựng dư luận tích cực và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bằng cách thực hiện nghiêm túc những bước này, cán bộ làm công tác

định hướng dư luận xã hội sẽ có thể duy trì một môi trường thông tin lành mạnh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh hiệu quả chống lại các thông tin xấu, độc. Tuyệt đối tuân thủ kỷ luật phát ngôn, theo đúng tinh thần Quyết định số 69-QĐ/TW ngày 6/7/2022 về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành. Trong đó, Điều 28 "Vi phạm quy định tuyên truyền, phát ngôn", chỉ rõ các hành vi: Viết bài, duyệt đăng bài, sao chép, tán phát bài viết, thông tin không chính xác; lợi dụng quyền bảo lưu ý kiến, tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, phản biện xã hội để viết bài, trả lời phỏng vấn hoặc sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội và các hội, nhóm, câu lạc bộ, diễn đàn để truyền bá quan điểm trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước,... Việc bổ sung những quy định này giúp nhận diện rõ các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức trong tuyên truyền, phát ngôn, phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay. Từ đó cơ quan chức năng có biện pháp ngăn chặn, xử lý nghiêm minh, giữ vững kỷ luật kỷ cương, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng [114].

Để đảm bảo chất lượng và hiệu quả trong công tác định hướng dư luận xã hội, việc quản lý và phát triển đội ngũ cán bộ cần được thực hiện một cách đồng bộ và khoa học. Cần thực hiện các đợt kiểm tra và sát hạch định kỳ về chất lượng, hiệu quả công việc của cán bộ làm công tác DLXH. Việc này giúp đánh giá chính xác năng lực, phẩm chất, và sự phù hợp của cán bộ với yêu cầu công việc.

*b. Xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác định hướng DLXH*

Để đổi mới phương pháp định hướng DLXH đạt hiệu quả, cốt lõi vẫn là vấn đề nhân lực. Cấp ủy các cấp cần tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác định hướng dư luận xã hội, bên cạnh đội ngũ cán bộ kiêm nhiệm. Cán bộ chuyên trách chỉ làm công tác định hướng dư luận XH sẽ có tâm huyết, thời gian, ý thức trách nhiệm và không bị chi phối bởi các nhiệm vụ, công việc khác. Nên tổ chức đội ngũ cán bộ chuyên trách này từ Trung ương

đến các tỉnh, thành phố và ở các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức dân tộc, tôn giáo với số lượng thích hợp nhưng chất lượng đảm bảo yêu cầu về phẩm chất, năng lực đội ngũ này.

*Để xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách nắm bắt và định hướng dư luận xã hội, các cấp ủy, tổ chức cần thực hiện những bước sau:*

+ Tìm kiếm và tuyển chọn cán bộ: xác định rõ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, kỹ năng và kinh nghiệm cần thiết cho cán bộ chuyên trách định hướng DLXH. Cần tuyển chọn những người có nền tảng vững vàng về lý luận chính trị và thực tiễn. Lựa chọn ứng viên từ các lĩnh vực liên quan như khoa học xã hội, truyền thông, báo chí, và các chuyên gia trong các lĩnh vực khác nhau, ưu tiên người có kinh nghiệm trong công tác nắm bắt và phân tích dư luận xã hội. Lựa chọn cán bộ có tâm huyết với công việc, có khả năng tập trung toàn bộ thời gian và năng lực vào công tác định hướng dư luận xã hội mà không bị phân tâm bởi các nhiệm vụ khác.

+ Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo toàn diện, bao gồm: kiến thức lý luận chính trị; kỹ năng phân tích dư luận xã hội, quản lý thông tin và truyền thông, cùng với các công cụ và công nghệ mới. Tổ chức các khóa đào tạo và bồi dưỡng định kỳ để nâng cao kỹ năng và trách nhiệm của cán bộ, giúp họ nắm vững các phương pháp và công cụ hiện đại trong công tác định hướng.

+ Đào tạo về các kỹ năng thực tiễn như sử dụng phương tiện truyền thông, mạng xã hội, kỹ năng truyền thông và phân tích thông tin. Đào tạo kỹ năng ngoại ngữ để có khả năng tiếp cận thông tin quốc tế và giao tiếp với các tổ chức quốc tế. Đào tạo cán bộ về việc sử dụng các công cụ công nghệ thông tin và phần mềm phân tích dữ liệu để nắm bắt và phân tích thông tin một cách hiệu quả. Khuyến khích học tập ngoại ngữ để nâng cao khả năng tiếp cận thông tin quốc tế và giao tiếp với các đối tác quốc tế.

+ Khuyến khích cán bộ tham gia các khóa học, hội thảo và nghiên cứu chuyên sâu để cập nhật kiến thức mới và nâng cao trình độ chuyên môn. Tạo điều kiện cho cán bộ tham gia thực tập và công tác thực tiễn để tích lũy kinh



nghiệm trong việc xử lý và định hướng dư luận xã hội. Đảm bảo cán bộ được cập nhật liên tục về các kiến thức mới trong nước và quốc tế, đặc biệt là về công nghệ thông tin và truyền thông.

+ Đảm bảo cán bộ có ý thức trách nhiệm cao, trung thực, và có tinh thần cống hiến trong công việc. Khuyến khích cán bộ chuyên trách đề xuất các giải pháp sáng tạo và hiệu quả trong việc quản lý và định hướng dư luận xã hội.

+ Đảm bảo cán bộ có đầy đủ nguồn lực, công cụ và điều kiện làm việc để thực hiện nhiệm vụ hiệu quả. Cung cấp đầy đủ nguồn lực, hỗ trợ cần thiết và đánh giá hiệu quả công việc để cải thiện quy trình và kết quả công tác. Cung cấp môi trường làm việc thuận lợi, trang thiết bị đầy đủ để cán bộ có thể thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả nhất. Đảm bảo hỗ trợ tinh thần và khuyến khích sự cống hiến của cán bộ để họ duy trì động lực và cam kết với công việc.

+ Thiết lập cơ chế kiểm tra và đánh giá thường xuyên về công tác của đội ngũ cán bộ chuyên trách, đảm bảo họ thực hiện đúng chức trách và nhiệm vụ.

Bằng cách này, cấp ủy sẽ đảm bảo rằng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác định hướng DLXH có đủ năng lực và sự tập trung cần thiết để thực hiện tốt nhiệm vụ, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và xử lý hiệu quả các vấn đề dư luận xã hội.

*c. Cần tập trung xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, Nhà nước về chế độ, chính sách đãi ngộ để nâng cao trách nhiệm và động lực, sự nhiệt tình, sáng tạo của đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác dư luận XH.*

Đó là các chính sách biên chế, ưu đãi, động viên về lợi ích, chính sách tiền lương, tiền thưởng, chế độ phụ cấp trách nhiệm, chế độ về đảm bảo các điều kiện, phương tiện làm việc, bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí, phương tiện cho hoạt động của đội ngũ này. Chế độ chính sách hợp lý có thể tạo điều kiện thuận lợi và động lực cho cán bộ làm công tác định hướng dư luận xã hội để họ làm việc hiệu quả và tích cực và sáng tạo hơn. Dưới đây là một số gợi ý về chế độ chính sách có thể giúp nâng cao hiệu quả công tác DLXH:

Cung cấp các chế độ đãi ngộ hợp lý cho cán bộ làm công tác DLXH, bao gồm mức lương, phụ cấp và các phúc lợi khác giúp thu hút và giữ chân các nhân sự chất lượng cao, đồng thời tạo điều kiện tốt cho họ tập trung vào công việc.

Thực hiện chế độ khen thưởng đối với những cán bộ có thành tích xuất sắc trong công tác DLXH. Khen thưởng có thể là các danh hiệu, bằng khen, hoặc các hình thức vinh danh khác để tạo động lực và khuyến khích họ cống hiến nhiều hơn.

Tạo điều kiện cho cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn, kỹ năng, và kiến thức liên quan đến công tác DLXH. Đào tạo cần được tổ chức thường xuyên và cập nhật với các xu hướng mới nhất trong lĩnh vực này. Khuyến khích các cán bộ chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm qua các hội thảo, tọa đàm, hoặc các diễn đàn chuyên môn, tạo cơ hội học hỏi và giao lưu giữa các chuyên gia trong lĩnh vực DLXH.

Tạo điều kiện để các cán bộ tham gia vào các hoạt động và quyết định liên quan đến công tác DLXH, giúp họ cảm thấy có trách nhiệm và đóng góp tích cực hơn vào công việc.

Thực hiện đánh giá định kỳ hiệu quả công tác của cán bộ DLXH, từ đó điều chỉnh và cải thiện chế độ chính sách cho phù hợp. Đánh giá nên dựa trên các tiêu chí rõ ràng và cụ thể để đảm bảo công bằng và minh bạch.

Tạo cơ chế phản hồi để cán bộ có thể đóng góp ý kiến và phản hồi về các chính sách và quy trình làm việc. Sử dụng phản hồi để cải tiến chế độ chính sách và cải thiện môi trường làm việc.

Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cần thiết cho cán bộ DLXH, bao gồm văn phòng, thiết bị công nghệ, và các công cụ hỗ trợ công việc khác. Tạo một môi trường làm việc tích cực, thân thiện, và khuyến khích sự hợp tác giữa các cán bộ. Một môi trường làm việc tốt sẽ giúp nâng cao hiệu quả công việc và sự hài lòng của cán bộ.

Những chế độ chính sách này không chỉ giúp nâng cao chất lượng công tác DLXH mà còn tạo động lực và điều kiện tốt nhất cho các cán bộ làm công

tác này để họ có thể cống hiến hết mình cho sự nghiệp bảo vệ và phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng.

*d. Tuyển chọn và xây dựng một lực lượng nòng cốt giỏi công nghệ thông tin để chuyên trách công tác định hướng DLXH trên không gian mạng*

Trí tuệ nhân tạo (AI - Artificial Intelligence) – đặc trưng và công nghệ cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đã, đang và sẽ mở ra những cơ hội cũng như thách thức đối với mọi quốc gia, trong đó có Việt Nam. Trí tuệ nhân tạo hay AI là một sản phẩm công nghệ do con người làm ra và để phục vụ con người. Trí tuệ nhân tạo (AI) đang ngày càng phát triển, ứng dụng rộng rãi, có hiệu quả trong nhiều lĩnh vực của đời sống, tác động đến tri thức, chính trị và xã hội. AI giúp nâng cao nhận thức, mở rộng tầm nhìn, giao lưu học tập rộng mở, cập nhật dữ liệu, thông tin trong đời sống xã hội... nhưng nó cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ, rủi ro cho an ninh chính trị, nhất là khi nó được các thế lực phản động, thù địch lợi dụng nhằm đưa ra những thông tin sai sự thật, bịa đặt, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, gây thù hận, hoang mang dư luận... Có thể nói, trí tuệ nhân tạo đang tác động sâu sắc đến lĩnh vực công tác tư tưởng của Đảng nói chung, công tác định hướng DLXH nói riêng [102]. Sức mạnh AI có thể được sử dụng để tăng cường hiệu quả truyền thông, quản lý và định hướng tư tưởng. Tuy nhiên, đi liền với cơ hội là nguy cơ.

Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) như ChatGPT trong các hoạt động tạo và biên tập nội dung mở ra nhiều cơ hội mới, nhưng cũng đồng thời tạo ra các thách thức lớn, đặc biệt là trong bối cảnh thông tin xấu, độc và các hoạt động tuyên truyền của các thế lực thù địch. ChatGPT (viết tắt của Chat Generative Pre-training Transformer), là một ứng dụng có thể giúp thay thế con người trả lời các câu hỏi, được đào tạo để đưa ra câu trả lời giống một cuộc hội thoại thông thường như người thật, có thể đưa ra các kết quả đa dạng nhờ xử lý và thu thập những dữ liệu có sẵn để tạo nội dung, biên tập, chỉnh sửa, thay thế nội dung... được nhắc đến nhiều trong thời gian gần đây. Thời điểm ChatGPT và các ứng dụng sử dụng trí tuệ nhân tạo được cộng đồng mạng quan tâm, các thế lực thù địch lợi dụng các ứng dụng này để tạo làn sóng dư luận, lan truyền,

phát tán tin giả, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, kích động chia rẽ sắc tộc, tôn giáo, gây mất ổn định trật tự - an toàn xã hội...; cắt ghép các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc vào các tương tác với các ứng dụng này, kết hợp với các công cụ mạng xã hội để lan truyền các thông tin xấu độc, kêu gọi một số thành phần xấu vào chia sẻ, bình luận trên các trang thông tin điện tử gây hoang mang dư luận. Đối với một số câu hỏi về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội, lịch sử Việt Nam, các nội dung “được tạo ra” từ các sản phẩm trí tuệ nhân tạo hầu hết đáp ứng được yêu cầu và có độ chính xác nhất định; tuy nhiên, ngoài những câu trả lời mang tính khái quát đối với các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, các hỏi đáp của ChatGPT có phần một chiều, đặc biệt là các vấn đề về dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo [38].

Thực tế đó đặt ra phải triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp nhằm tận dụng cơ hội cũng như phòng ngừa mặt trái từ AI, qua đó góp phần định hướng DLXH, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng. Một trong các biện pháp đó là phải tuyển chọn, xây dựng được một đội ngũ cán bộ làm công tác DLXH giỏi công nghệ thông tin, hoạt động trên không gian mạng; nghiên cứu, khai thác làm chủ và phát triển các ứng dụng AI phục vụ công tác dư luận xã hội. Trước mắt, tập trung ưu tiên nguồn nhân lực cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực tiếp tham gia thực hiện nhiệm vụ nắm bắt và định hướng DLXH. Các cơ quan quản lý nhà nước cần: xây dựng các kế hoạch, chiến lược, chương trình tập huấn cho cán bộ làm công tác DLXH kỹ năng sử dụng các phần mềm thông minh, trí tuệ nhân tạo; tăng cường công tác tập huấn, đào tạo nguồn nhân lực tham gia hoạt động tìm kiếm, nhận diện, kiểm chứng và cung cấp thông tin về Đảng, Nhà nước, về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ở Việt Nam do các phần mềm ứng dụng trí tuệ nhân tạo tạo ra; chú trọng các hoạt động ứng dụng AI của các lực lượng chuyên trách bảo đảm và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo đảm chủ quyền, an ninh quốc gia trên không gian mạng...

Việc tuyển chọn cán bộ cần dựa trên các tiêu chí rõ ràng, bao gồm kiến thức chuyên môn về truyền thông và dư luận xã hội, khả năng phân tích và tổng hợp thông tin, quan trọng nhất là am hiểu công nghệ thông tin. Sau khi tuyển

chọn, việc bồi dưỡng cán bộ thông qua các chương trình đào tạo chuyên sâu là rất cần thiết. Điều này có thể bao gồm các khóa tập huấn về quản lý truyền thông trên mạng xã hội, kỹ năng phân tích dữ liệu, tìm hiểu về các xu hướng công nghệ mới, và các kỹ năng mềm như thuyết trình, đàm phán và xử lý khủng hoảng truyền thông. Cần thiết lập hệ thống theo dõi và đánh giá hiệu quả hoạt động của cán bộ trong việc xử lý và định hướng dư luận xã hội. Điều này giúp điều chỉnh kịp thời các phương pháp làm việc và đảm bảo rằng đội ngũ này luôn sẵn sàng đối mặt với những thách thức mới trong không gian mạng. Tóm lại, việc tuyển chọn và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ dư luận xã hội giỏi công nghệ thông tin không chỉ góp phần nâng cao chất lượng hoạt động định hướng DLXH mà còn xây dựng một hệ thống thông tin phản hồi hiệu quả và kịp thời đối với các vấn đề xã hội.

*e. Tiếp tục xây dựng một lực lượng nòng cốt định hướng DLXH trên ứng dụng Podcast*

Lực lượng này nên được xây dựng từ chính đội ngũ các phóng viên, nhà báo ở các cơ quan báo chí, truyền thông, ngoài ra có thể tuyển chọn từ những người có uy tín, có tầm ảnh hưởng trong cộng đồng. Việc nắm vững các kỹ năng cơ bản trong sáng tạo nội dung và hiểu biết về tâm lý tiếp nhận thông tin của công chúng là rất quan trọng đối với các cán bộ làm công tác định hướng dư luận xã hội.

Cán bộ làm công tác định hướng DLXH cần có khả năng viết nội dung rõ ràng, hấp dẫn và chính xác. Điều này bao gồm việc tạo ra các bài viết, thông điệp, và tài liệu tuyên truyền có chất lượng cao, phù hợp với đối tượng mục tiêu và mục đích tuyên truyền. Kỹ năng biên tập là cần thiết để chỉnh sửa và cải thiện nội dung, đảm bảo thông tin chính xác, dễ hiểu và thu hút người đọc. Kỹ năng tạo nội dung đa dạng bao gồm văn bản, hình ảnh, video và âm thanh để phù hợp với các nền tảng truyền thông khác nhau, đặc biệt là mạng xã hội. Cán bộ cần biết sử dụng các công cụ và phần mềm hỗ trợ sáng tạo nội dung như Microsoft Word, Google Docs, Canva, và các công cụ thiết kế đồ họa khác để tạo nội dung hình ảnh, video và đồ họa hấp dẫn.

Hiểu biết về cách mà công chúng tiếp nhận và xử lý thông tin là rất quan trọng. Điều này bao gồm việc nghiên cứu các yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến việc tiếp nhận và phản hồi thông tin, chẳng hạn như sự tin cậy, cảm xúc, và động cơ cá nhân. Cán bộ làm công tác DLXH cần biết cách phân tích và xác định đặc điểm của đối tượng mục tiêu, bao gồm độ tuổi, giới tính, sở thích, và thói quen tiếp nhận thông tin. Điều này giúp tạo ra nội dung phù hợp và hiệu quả hơn. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả cũng giúp cán bộ truyền đạt thông tin rõ ràng và thuyết phục, đồng thời lắng nghe và phản hồi ý kiến từ công chúng một cách phù hợp. Kỹ năng thuyết phục và gây ảnh hưởng giúp cán bộ truyền đạt các thông điệp quan trọng một cách thuyết phục và tạo ra sự đồng thuận trong công chúng.

Bằng việc trang bị đầy đủ các kỹ năng này, cán bộ làm công tác DLXH có thể thực hiện nhiệm vụ của mình một cách hiệu quả, đồng thời góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh chống các thông tin sai lệch, tiêu cực trong xã hội.

### ***4.3.3. Tăng cường tạo nguồn, lựa chọn, bồi dưỡng thủ lĩnh ý kiến, người có uy tín, có tầm ảnh hưởng tham gia hoạt động định hướng DLXH***

#### ***4.3.3.1. Tạo nguồn, lựa chọn, bồi dưỡng những người có uy tín, người có tầm ảnh hưởng, các chuyên gia, nhà khoa học, thủ lĩnh ý kiến (KOLs)***

Không phải chỉ những người lãnh đạo, nhà quản lý, người có chức vụ, có quyền lực (chính trị gia) mới có thể định hướng DLXH. Trong xã hội có nhiều người, tuy không có chức vụ, quyền lực, không làm việc trong CQ, TC nhà nước, nhưng lại rất có tiếng nói, có tầm ảnh hưởng, có khả năng tập hợp quần chúng và quan trọng là khi những người đó bày tỏ quan điểm, ý kiến về các vấn đề XH, có nhiều người tin tưởng và nghe theo. Chúng ta gọi họ là người thủ lĩnh ý kiến/dẫn dắt dư luận - KOLs (Key opinion leaders) và người có tầm ảnh hưởng trên mạng xã hội (Influencers). KOLs có thể là một chuyên gia, nhà khoa học, nghệ sĩ nổi tiếng, một doanh nhân hay một nhà sáng tạo nội dung (youtuber, Vlogger, tiktoker...). Họ là người được nhiều người biết đến nên có sức ảnh hưởng mạnh đến công chúng. Vai trò dẫn dắt dư luận của họ được thể hiện rõ hơn với sự ra đời của mạng xã hội. Công chúng theo dõi và tương tác với họ trên mạng xã hội và tin

tương những gì họ nói. Vì vậy, những người dẫn dắt dư luận và người có tầm ảnh hưởng đóng vai trò như là “bộ lọc thông tin” cho các nhóm công chúng theo dõi họ. Cần phát hiện, tập hợp họ lại, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, kỹ năng truyền thông, kỹ năng thuyết phục... cho nhóm đối tượng này để họ trở thành lực lượng định hướng DLXH bên cạnh nhóm cán bộ chuyên trách [51].

Chủ động tìm kiếm trong các nhóm XH, trên các phương tiện TTĐC, trên MXH, trong các lĩnh vực những cá nhân đáp ứng điều kiện trở thành người thủ lĩnh ý kiến (có uy tín, trình độ, năng lực tư duy, có ảnh hưởng mạnh đến công chúng, có năng lực nói và viết, có tư duy phản biện...), là hạt nhân ưu tú có tiềm ẩn phẩm chất và năng lực để đảm nhiệm công tác định hướng DLXH. Ngoài hiểu biết sâu sắc, người thủ lĩnh ý kiến phải là người thông minh, có tư duy khoa học, nắm vững được quy luật phát triển của quá trình chính trị, có khả năng dự đoán được tình hình, làm chủ được công nghệ truyền thông. Quan trọng nhất, họ phải có lòng yêu nước nồng nàn và niềm tin sắt son vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước.

Hạt nhân thủ lĩnh ý kiến, thực hiện hoạt động định hướng DLXH cần được đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện để có năng lực, kỹ năng cần thiết của công tác định hướng DLXH như:

- Năng lực hiểu biết, nắm bắt đặc điểm tâm lý, đặc biệt là tâm lý chính trị của công chúng để thiết kế sản phẩm, nội dung truyền thông, định hướng DLXH và lựa chọn phương pháp, hình thức định hướng phù hợp với đặc điểm công chúng.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông hiện đại để tuyên truyền, vận động, thuyết phục công chúng; am hiểu đặc điểm môi trường mạng, không gian mạng, hiểu rõ về cách thức hoạt động, thuật toán, chính sách và tiềm năng của các mạng xã hội như Facebook, Tiktok, Instagram, Youtube, các ứng dụng như Podcast... để xây dựng kế hoạch, chiến lược, lựa chọn phương thức, cách thức chia sẻ thông tin, định hướng DLXH hiệu quả.

- Có hiểu biết sâu sắc về các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác –

Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kiến thức này giúp họ hiểu rõ nền tảng lý luận của Đảng và đánh giá các vấn đề xã hội từ góc độ khoa học.

- Hiểu rõ đường lối, quan điểm, và chính sách của Đảng, bao gồm các nghị quyết, chỉ thị, và quyết định quan trọng. Điều này giúp họ truyền đạt đúng thông tin và phản bác các luận điệu sai trái. Có kiến thức về hệ thống pháp luật, các quy định về quyền thông tin, an ninh mạng, và các chính sách của Nhà nước.

- Hiểu biết về các giá trị chính trị tiến bộ, các quyền cơ bản của con người, và các nguyên tắc công bằng xã hội giúp họ xây dựng nội dung tuyên truyền phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và các giá trị toàn cầu.

- Có khả năng phân tích tình hình, đánh giá các sự kiện và hiện tượng xã hội một cách khách quan và khoa học, từ đó đưa ra các giải pháp và chiến lược định hướng dư luận hiệu quả.

- Có kỹ năng ứng phó linh hoạt với các tình huống phức tạp, biết cách sử dụng các công cụ và phương pháp thích hợp để xử lý thông tin và phản hồi một cách hiệu quả.

- Hiểu biết về tình hình chính trị trong nước và quốc tế và có năng lực tham gia công cuộc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

- Có kỹ năng tranh biện, dẫn dắt các cuộc tranh luận và định hình dư luận xã hội; có năng lực phân tích đối tượng và lựa chọn nội dung cần định hướng DLXH.

- Có kỹ năng xây dựng và phát triển cộng đồng. Thủ lĩnh ý kiến trên mạng xã hội cần biết cách tạo ra và phát triển các cộng đồng/nhóm để tạo ra một sân chơi sinh động, hấp dẫn cho những người có chung quan điểm và ý kiến để giao lưu, trao đổi, tìm hiểu thêm về các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội trong nước và thế giới. Khi tạo ra các cộng đồng/nhóm (group) trên mạng xã hội, họ có thể sản xuất các nội dung chính trị hấp dẫn và đáp ứng nhu cầu của công chúng, từ đó tăng cường sự quan tâm, tương tác của công chúng đối với các vấn đề XH nóng bỏng.

- Cuối cùng, người thủ lĩnh ý kiến khi định hướng DLXH trên MXH phải



am hiểu luật pháp trong nước và quốc tế. Việc không am hiểu và tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động định hướng dư luận xã hội (DLXH) có thể dẫn đến nhiều hậu quả nghiêm trọng. Để đảm bảo hoạt động đúng đắn, hiệu quả và không vi phạm pháp luật, cần nắm rõ các quy định pháp luật liên quan đến công việc của mình, bao gồm luật về quyền thông tin, luật an ninh mạng, luật báo chí, và các quy định khác liên quan. Việc am hiểu pháp luật giúp cán bộ thực hiện nhiệm vụ đúng quy định và hạn chế nguy cơ vi phạm. Phải hết sức cẩn trọng trong việc tiếp nhận và truyền tải thông tin để không xâm phạm đến danh dự và nhân phẩm của cá nhân hoặc tổ chức. Các hành vi xúc phạm có thể dẫn đến các vấn đề pháp lý nghiêm trọng và gây tổn hại đến uy tín của chính cán bộ và cơ quan.

Việc đảm bảo hiểu biết và tuân thủ các quy định pháp luật không chỉ giúp bảo vệ cá nhân và tổ chức khỏi các rủi ro pháp lý mà còn góp phần duy trì sự minh bạch, chính trực trong công tác định hướng dư luận xã hội, từ đó góp phần củng cố niềm tin và sự đồng thuận trong cộng đồng. Việc tuân thủ pháp luật không chỉ giúp tránh các rủi ro pháp lý mà còn bảo vệ cá nhân và tổ chức khỏi các hình thức kiện cáo, đe dọa, và áp đặt từ những người không đồng tình.

Cả lý luận và thực tiễn đều cho thấy những người nổi tiếng, thủ lĩnh nhóm XH, người có tầm ảnh hưởng (Influencer, KOLs, Youtuber, Tiktoker, Facebooker, Vlogger...) có vai trò quan trọng trong tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội, nhất là trên không gian mạng. Tuy nhiên, ở Việt Nam chưa hoặc rất ít cơ quan, tổ chức, phát huy vai trò hoặc phối, kết hợp với người có uy tín trong cộng đồng, chính trị gia, lãnh đạo, thủ lĩnh ý kiến, KOLs sử dụng MXH, các phương tiện truyền thông mới trong định hướng DLXH. Điều này phản ánh sự khác biệt trong cách tiếp cận và ứng dụng công nghệ giữa các quốc gia. Trong khi các lãnh đạo và nguyên thủ quốc gia ở nhiều quốc gia đã tận dụng mạng xã hội để truyền tải thông tin, quảng bá chính sách, và xử lý tình huống, cán bộ lãnh đạo ở Việt Nam vẫn chưa tận dụng hết tiềm năng của các nền tảng này. Việc sử dụng mạng xã hội không chỉ giúp tiếp cận nhanh chóng và hiệu quả với công chúng mà còn tạo cơ hội để giải quyết vấn đề kịp

thời và trực tiếp hơn so với các phương tiện truyền thông truyền thống. Trên thực tế, đã có một số KOLs sử dụng tiện ích của MXH để đăng tải thông tin tích cực, thông tin về chính sách quốc gia, qua đó định hướng DLXH. Tuy nhiên, cũng có người đã lợi dụng MXH để tung tin giả, tin sai lệch, xuyên tạc, gây DLXH hoang mang, tiêu cực. Cho nên, để phát huy hiệu quả vai trò của các thủ lĩnh ý kiến và người có tầm ảnh hưởng trong định hướng DLXH trên MXH, một mặt, cần tạo lập các điều kiện để họ phát huy tinh thần trách nhiệm công dân, tính tích cực chính trị, bồi đắp lòng yêu nước, góp phần lan tỏa các thông tin chính trị, vì lợi ích quốc gia, dân tộc. Mặt khác, cần có chế tài xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm.

Trong những năm gần đây, với sự phát triển của mạng xã hội, người dẫn dắt dư luận (KOLs), người có tầm ảnh hưởng (Influencers) đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống chính trị, xã hội trong nước và trên thế giới. Những KOLs, với số lượng người theo dõi từ vài chục đến vài trăm ngàn, được coi là "người nổi tiếng" trên mạng xã hội. Họ rất có khả năng trong việc ảnh hưởng đến quyết định, lối sống và quan điểm của các nhóm công chúng, qua đó tạo ra tác động lớn đến xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh những ảnh hưởng tích cực, không ít KOLs đã lợi dụng mạng xã hội để phát tán thông tin sai lệch, tuyên truyền và kích động, gây ra các tác hại nghiêm trọng đối với sự ổn định của đất nước. Vì vậy, để đảm bảo an toàn, sự phát triển bền vững của mạng xã hội, cần có các biện pháp quản lý đội ngũ KOLs, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, thông tin sai sự thật, lôi kéo họ về phía chính quyền. Đồng thời, tận dụng sức ảnh hưởng của KOLs (Key Opinion Leaders) để giáo dục, định hướng nhận thức là một phương pháp hiệu quả trong định hướng dư luận xã hội. Dưới đây là một số cách để thực hiện điều này:

Lựa chọn các KOLs có ảnh hưởng đáng kể trong lĩnh vực cụ thể và có khả năng tiếp cận đối tượng mục tiêu mà bạn muốn tác động. Những KOLs này phải có uy tín và độ tin cậy cao để đảm bảo thông điệp truyền tải được tiếp nhận nghiêm túc và hiệu quả.

Phối hợp với KOLs để tạo ra nội dung có giá trị, như các video, bài viết

phân tích các vấn đề xã hội quan trọng, đảm bảo nội dung được chia sẻ là chính xác, dựa trên các nguồn thông tin uy tín và được xác thực.

Tạo các chiến dịch hợp tác với KOLs để tuyên truyền các chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước, hoặc các thông điệp xã hội quan trọng.

Đưa ra các lợi ích phù hợp để khuyến khích KOLs tham gia và tích cực đóng góp, chẳng hạn như khen thưởng, cơ hội hợp tác lâu dài hoặc các hình thức hỗ trợ khác.

Việc phối hợp chặt chẽ với KOLs có thể giúp lan tỏa thông điệp một cách hiệu quả và có sức ảnh hưởng lớn, đồng thời đóng góp vào việc xây dựng nhận thức và hành vi tích cực trong cộng đồng. Các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí cần tìm kiếm, hợp tác hiệu quả với đội ngũ KOLs trong công tác tuyên truyền, định hướng DLXH, góp phần định hướng tư tưởng cho công chúng, tạo dựng một bầu không khí đồng thuận trong xã hội.

#### *4.3.3.2. Phát huy vai trò thủ lĩnh ý kiến của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc, tôn giáo*

Việt Nam có nhiều tỉnh giáp biên giới, nhiều tỉnh có nhiều đồng bào dân tộc ít người cùng sinh sống, lại có những tỉnh có các đặc điểm tôn giáo riêng. Những đặc điểm về địa lý, dân tộc và tôn giáo đặt ra yêu cầu tạo ra một môi trường hòa hợp và đồng thuận, phát huy những giá trị tích cực, tạo ra sự gắn bó chặt chẽ, thống nhất và đồng hành cùng cả nước, đóng góp thiết thực cho cộng đồng xã hội, cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Lợi dụng những khó khăn trong đời sống, những hạn chế, thiếu sót, bất cập trong triển khai thực hiện những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các thế lực thù địch tăng cường hoạt động chống phá ở các tỉnh này, nhằm mục đích chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm suy giảm lòng tin của đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo với Đảng và Nhà nước. Để phát huy được khối đại đoàn kết toàn dân, cần tận dụng và phát huy tốt vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, trong các tôn giáo, qua đó thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, thông qua một số hoạt động sau đây:

- Đào tạo, bồi dưỡng, đưa người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo tham gia vào lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên DLXH ở cơ sở.

- Chủ động, kịp thời cung cấp thông tin bám sát tình hình thời sự, nhất là những thông tin liên quan đến đời sống người dân... cho những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo để họ thực hiện tuyên truyền, vận động, định hướng tư tưởng cho các thành viên trong nhóm XH của họ. Việc cung cấp thông tin đa dạng theo nhiều hình thức khác nhau như qua nhóm facebook, zalo... với hình thức ngắn gọn, xúc tích, dễ hiểu. Quan trọng là thông tin phải cập nhật và kịp thời.

- Thực hiện theo lời dạy của Hồ Chí Minh "*một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền*", cần quan tâm, động viên, ghi nhận, nhân rộng những tấm gương điển hình tiên tiến của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo bằng nhiều hình thức phù hợp. Việc động viên, tuyên dương này cần thực hiện công khai trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Hàng năm tổ chức các buổi Giao lưu các tấm gương điển hình của đồng bào dân tộc thiểu số và tôn giáo, tạo sức lan tỏa và hiệu ứng tích cực trong xã hội.

- Cuối mỗi năm cần tổ chức hội nghị tổng kết, rút kinh nghiệm, gặp mặt biểu dương các chức sắc chức việc, người có uy tín trong cộng đồng.

#### ***4.3.4. Nghiên cứu, khai thác các ứng dụng chuyển đổi số trong việc sáng tạo phương pháp và nâng cao hiệu quả sử dụng các phương pháp ĐHDLXH phù hợp***

*"Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ các giá trị văn hóa của đất nước, của dân tộc giờ đây khó khăn nhất là trên không gian mạng... Chúng ta không chiếm lĩnh trận địa này, người khác sẽ chiếm. Chúng ta không đoàn kết những người dân trên Internet, người khác sẽ lôi kéo".* Đây là nhận định của Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông (TT&TT) Nguyễn Thanh Lâm tại "Hội nghị trực tuyến bồi dưỡng kiến thức về xây dựng Đảng cho lãnh đạo,

phóng viên, biên tập viên các cơ quan thông tấn, báo chí năm 2024" do Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ TT&TT và các Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương tổ chức ngày 26/6/2024. Lời nhận định này cho thấy, internet là “trận địa quan trọng” của công tác tư tưởng hiện nay [118].

Nước ta hiện nay đang xuất hiện nhiều website phát triển chuyên trang về Podcast. Podcast hiện đang trở thành một công cụ mạnh mẽ trong truyền thông định hướng nhờ vào những đặc điểm nổi bật sau: người dùng có thể nghe podcast mọi lúc, mọi nơi, từ điện thoại di động hoặc máy tính, giúp mở rộng phạm vi tiếp cận và tạo cơ hội tiếp cận đa dạng; các chuyên gia và nhà báo có thể sử dụng podcast để tạo nội dung sâu sắc và phân tích chuyên sâu về các vấn đề quan trọng, từ đó định hướng dư luận một cách hiệu quả; Podcast có thể mở ra cơ hội cho sự tương tác qua các phản hồi đáp, bình luận, hoặc các cuộc phỏng vấn, giúp hiểu rõ hơn về phản hồi của cộng đồng; với sự phát triển của các nền tảng podcast, việc tạo ra và phát hành nội dung trở nên dễ dàng hơn, cho phép thông tin được cập nhật nhanh chóng và liên tục.

Sử dụng podcast hiệu quả có thể là một phần quan trọng trong hoạt động định hướng, giúp tạo ra sự kết nối mạnh mẽ với công chúng và ảnh hưởng tích cực đến dư luận xã hội. Giới trẻ đặc biệt ưa chuộng podcast. Hiện nay, chưa có các quy định của pháp luật chính thức quản lý loại hình Podcast, do đó tiềm ẩn rất nhiều thông tin chưa được kiểm chứng hoặc phục vụ mục đích xấu. Cũng từ đây, các thế lực thù địch, phản động, trực tiếp là các trung tâm phá hoại tư tưởng bên ngoài khai thác Podcast để tuyên truyền chống phá. Những hành động này có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh tư tưởng và sự ổn định chính trị của một quốc gia. Các trung tâm phá hoại tư tưởng, đài, báo bên ngoài (BBC, RFA, VOA, RFI, Chân trời mới Media, Đáp lời sông núi, Liên hợp quốc – Đài dân bản địa Việt Nam...) đã tạo lập nhiều kênh Podcast tiếng Việt nhằm mục đích tăng cường chiến dịch tuyên truyền, chống phá Đảng, Nhà nước, thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, có thể kể đến một số kênh như: “Góc khuất Việt Nam Radio Free Asia” của RFA, “Luật khoa Radio” của Luật khoa tạp chí, “Thời

sự quốc tế – VOA” của VOA, “Thời sự, thông tin trực tiếp – Đài phát thanh quốc tế Pháp – RFI”, “Tạp chí Việt Nam” của RFI, “Phòng vấn – Đài Phát thanh Đáp lời sông núi”, “Chân trời mới media”... Đồng thời, chúng gia tăng việc kết hợp với số kênh có thành kiến, chống đối chế độ Cộng sản để mở nhiều chuyên mục, điển hình: Kênh “Cửu bình Cộng sản Đảng” đã mở và sử dụng Podcast với nhiều chuyên mục như “Giải thể văn hóa Đảng”, “Cửu Bình: 09 bài bình luận về Đảng Cộng sản”, “Ma quỷ đang thống trị thế giới chúng ta”, “Mục đích cuối cùng của chủ nghĩa Cộng sản”... Có thể thấy, gần như toàn bộ các trung tâm phá hoại tư tưởng, đài, báo bên ngoài đều đã triển khai Podcast, coi Podcast là một trong các kênh tuyên truyền chủ đạo. Sau khi phát triển đa dạng các phương tiện truyền thông thì với Podcast, các trung tâm phá hoại tư tưởng có sự chuyển hướng đề tác động vào chiều sâu, hướng tới một phạm vi người nghe cụ thể hơn, năng động và am hiểu về công nghệ hơn [117].

Để định hướng DLXH đạt hiệu quả, nhất là trong bối cảnh bức thiết như trên, cần:

*Một là*, giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức, đặc biệt là các cơ quan báo chí, truyền thông thực hiện chuyển đổi số bằng cách xây dựng các kênh Podcast để sản xuất tin, bài viết về các sự kiện, chủ đề đang được dư luận xã hội quan tâm... phục vụ công tác phủ xanh, lan tỏa thông tin tích cực, từ đó định hướng DLXH và góp phần vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Phát động các chiến dịch tuyên truyền trên các nền tảng podcast và các kênh truyền thông khác để cung cấp thông tin chính xác, làm rõ các thông tin sai lệch và bảo vệ quan điểm chính thống. Tạo ra các chương trình podcast chất lượng cao với nội dung chính trị, xã hội và lịch sử đáng tin cậy để nâng cao nhận thức của công chúng. Cung cấp thông tin chính xác và làm rõ các luận điểm sai lệch của các kênh podcast đối lập.

*Hai là*, tăng cường theo dõi và phân tích các kênh podcast quốc tế, đặc biệt là những kênh có dấu hiệu chống đối. Phân tích nội dung để nhận diện các thông tin sai lệch và lập kế hoạch ứng phó. Xây dựng một mạng lưới để thu

thập phản hồi từ công chúng về các thông tin sai lệch và phản ứng kịp thời để điều chỉnh chiến lược tuyên truyền.

*Ba là*, nghiên cứu, đầu tư, phát triển các ứng dụng di động và nền tảng trực tuyến để tạo ra môi trường và nội dung thông tin đa dạng, dễ tiếp cận hơn với công chúng. Điều này giúp mở rộng đối tượng công chúng và tăng cường khả năng tương tác. Sử dụng công nghệ AI và các công cụ phân tích dữ liệu để phát hiện và phân loại các nội dung podcast có thể chứa thông tin sai lệch hoặc có nguy cơ gây hại. Tích hợp các giải pháp kỹ thuật để lọc và gỡ bỏ nội dung không phù hợp một cách hiệu quả.

*Bốn là*, tận dụng thế mạnh của trí tuệ nhân tạo để sản xuất các nội dung số đa dạng và sáng tạo để tạo tính hấp dẫn cho các thông tin cần tuyên truyền, vận động, thuyết phục công chúng. Thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước vốn bị mặc định là “khô khan, khó hiểu, khó nhớ” nên việc sử dụng nhiều hình thức tuyên truyền, như: video, hình ảnh, bài viết, infographic, podcast, livestream sẽ giúp thông điệp trở nên sống động, dễ tiếp cận và hấp dẫn hơn. Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có thể được chuyển tải dưới dạng video ngắn trên TikTok hoặc infographic trên Instagram một cách ngắn gọn, sinh động và dễ hiểu, hấp dẫn, thu hút sự quan tâm của công chúng.

Sử dụng đồ họa dưới dạng Infographic với các số liệu thống kê, biểu đồ, sơ đồ quá trình, bản đồ có thể truyền tải các thông tin phức tạp, giúp các thông tin này trở nên dễ hiểu và trực quan, đồng thời dễ chia sẻ trên mạng xã hội để tăng phạm vi tiếp cận.

Sản xuất các Podcast thảo luận về các vấn đề chính sách, kinh tế, xã hội và tác động của chúng đến đời sống người dân với sự tham gia của các chuyên gia và người dân; chia sẻ các câu chuyện truyền cảm hứng từ các lãnh đạo, doanh nhân và những người có ảnh hưởng tích cực trong cộng đồng.

Đầu tư vào việc sản xuất các podcast và chương trình truyền thông chất lượng cao với nội dung giáo dục, thông tin chính xác và cập nhật. Tạo

ra các chương trình có sức hấp dẫn và giá trị để thu hút người nghe và giữ chân họ.

Có thể thấy, sản xuất “nội dung số” đa dạng và sáng tạo không chỉ giúp truyền tải thông điệp một cách hiệu quả mà còn tạo ra sự hứng thú và nhận được sự tương tác lớn từ người dân. Điều này góp phần quan trọng vào việc xây dựng sự đồng thuận và ủng hộ của công chúng đối với các chính sách và chủ trương của Đảng và Chính phủ.

*Năm là*, sử dụng phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo (AI) để cá nhân hóa thông điệp và tối ưu hóa chiến lược tuyên truyền, định hướng DLXH. Theo các chuyên gia công nghệ, hiện nay, tất cả hoạt động của người dùng trên không gian mạng như bài đăng, lượt thích, bình luận, thời gian tương tác... đều được các công cụ thu thập dữ liệu từ các nền tảng truyền thông xã hội, website, và các kênh truyền thông khác thu thập. Trên cơ sở dữ liệu đó, AI hoàn toàn có thể “vẽ được chân dung chi tiết của mỗi cá nhân”, hình thành sự hiểu biết về họ (nhu cầu, sở thích, mối quan tâm, quan điểm...). Từ những dữ liệu này, hệ thống AI sẽ học và hiểu người dùng cả trong ngắn và dài hạn. Trong hoạt động định hướng DLXH, đây là điều mới mẻ và quan trọng, bởi khi biết được tư duy, định hướng của công chúng thì việc định hướng thông tin (gửi các thông tin, thông điệp phù hợp với từng cá nhân), hay tập hợp lực lượng “những người có chung quan điểm” để phục vụ mục đích nào đó càng trở nên dễ dàng hơn.

Thiết kế phần mềm với các tính năng như tìm kiếm người dùng tại các địa điểm trong hồ sơ đăng ký tài khoản để xác định xem họ đang quan tâm đến chủ đề nào. Ngoài ra, phần mềm cũng cần có khả năng tìm kiếm các bài viết, các từ khóa nổi bật, các đường dẫn được các trang mạng xã hội và bình luận nhiều nhất cũng như thái độ bình luận của từng người dùng. Tính năng nhận dạng, báo cáo và phân tích về người dùng dựa trên nguồn thông tin thu thập được cũng cần phải được tích hợp vào phần mềm. Điều này giúp cho các cơ quan chính phủ có thể đánh mức độ của các nội dung sai lệch, xuyên tạc, quan điểm và thái độ của người dân về các chủ đề đang được quan tâm, từ đó có kế hoạch tuyên truyền, định hướng DLXH kịp thời và phù hợp.



Bằng cách triển khai các biện pháp trên, có thể giảm thiểu tác động tiêu cực của các thế lực thù địch và bảo vệ an ninh tư tưởng, đồng thời xây dựng một môi trường truyền thông lành mạnh và ổn định.

**4.3.5. Thiết lập các điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, về cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí phục vụ quá trình đổi mới phương pháp định hướng DLXH**

Cơ chế và chính sách đóng vai trò quan trọng trong việc huy động nguồn lực và tổ chức thực hiện công tác tư tưởng nói chung, hoạt động định hướng DLXH nói riêng, trong khi cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả hoạt động. Để thực hiện hiệu quả công tác định hướng dư luận xã hội, cần:

*Một là*, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách rõ ràng, đồng bộ để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác định hướng dư luận xã hội. Điều này bao gồm việc xác định vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan.

Thiết lập mạng lưới phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức và đơn vị liên quan để đảm bảo việc triển khai công tác định hướng dư luận xã hội được đồng bộ và hiệu quả.

*Hai là*, xây dựng tiêu chuẩn tuyển dụng, chế độ, chính sách đãi ngộ phù hợp, tạo điều kiện, động lực để cán bộ làm công dư luận xã hội gắn bó với công việc, sáng tạo trong công tác.

Cần xây dựng bộ tiêu chuẩn cán bộ làm công tác DLXH theo vị trí, việc làm trên cơ sở đó để tuyển dụng, bố trí, sắp xếp, đào tạo cán bộ. Tuyển chọn cán bộ dựa trên tiêu chuẩn năng lực và chuyên môn, bao gồm đào tạo cơ bản và bài bản trong lĩnh vực liên quan. Thực hiện quy trình đánh giá nghiêm ngặt, bao gồm kiểm tra kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực tiễn, và kinh nghiệm làm việc.

Lập kế hoạch dài hạn về quy hoạch cán bộ, đảm bảo phù hợp với yêu cầu công việc và mục tiêu phát triển. Xây dựng chương trình đào tạo và bồi dưỡng liên tục để nâng cao kỹ năng và kiến thức của cán bộ.

Đảm bảo bổ nhiệm cán bộ dựa trên năng lực và thành tích công việc, tránh bổ nhiệm theo cảm tính.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đãi ngộ và khuyến khích cán bộ nhằm tạo động lực làm việc và giữ chân nhân tài. Cung cấp các phúc lợi và hỗ trợ cần thiết để cán bộ có thể tập trung vào công việc một cách hiệu quả nhất.

Cán bộ làm công tác DLXH phải có lòng yêu nước, tâm huyết, yêu nghề, hiểu rõ tầm quan trọng của việc nắm bắt và định hướng DLXH trong hoạt động của Đảng và Nhà nước. Nhằm chuẩn hóa và chọn lọc nhân lực có chất lượng cao vào công tác nắm bắt và định hướng DLXH, cần thực hiện tốt công tác tuyển dụng, gắn kết chặt chẽ việc tuyển dụng với qui hoạch, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và quản lý cán bộ cũng như thực hiện chính sách cán bộ.

*Ba là*, các cơ quan thông tấn, báo chí, xuất bản thuật cần từng bước hiện đại hóa các trang bị, phương tiện kỹ thuật nhằm đăng tải chính xác, kịp thời, đầy đủ những thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước; nhất là các tin, bài chính luận, phản bác những quan điểm, luận điệu xuyên tạc, vu cáo, bịa đặt của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị nhằm phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng, những tin bài về những vấn đề xã hội nóng bỏng thu hút sự quan tâm, tranh luận của người dân. Việc trang bị cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, công nghệ hiện đại, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ số hóa cũng là để trực tiếp thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan, tổ chức này theo tinh thần của Quyết định số 348/QĐ-TTg về phê duyệt Chiến lược Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ ban hành. Chính xác, để công tác định hướng dư luận xã hội đạt được hiệu quả cao và bền vững, cần thực hiện các biện pháp đồng bộ và toàn diện. Việc thực hiện đồng bộ các yếu tố này sẽ giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác định hướng dư luận xã hội, góp phần ổn định tình hình chính trị, nâng cao lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Tăng cường phát triển và sử dụng các nền tảng truyền thông xã hội chính thức phục vụ tuyên truyền, vận động, thuyết phục. Bên cạnh các kênh truyền thông chính thống mang tính truyền thống, cần chủ động xây dựng và tối ưu hóa các nền tảng truyền thông xã hội chính thức của Đảng và Chính phủ như Facebook, YouTube, Zalo, Tiktok, Podcast... sử dụng các nền tảng, ứng dụng

này làm kênh truyền tải thông điệp, chính sách và tương tác trực tiếp với công chúng. Với ưu thế về khả năng tiếp cận số lượng lớn công chúng trong thời gian ngắn, bất kể khoảng cách địa lý, các nền tảng truyền thông xã hội này sẽ giúp chuyển tải thông điệp của Đảng và Chính phủ đến với mọi tầng lớp nhân dân một cách nhanh chóng, kịp thời. Điều này đã được minh chứng bằng các thông tin về tình hình dịch bệnh hay các hướng dẫn phòng chống, kiểm soát dịch bệnh từ Bộ Y tế trong các đợt bùng phát Covid-19, về hoạt động bầu cử đại biểu Quốc hội nhiệm kỳ 2021-2026 hay Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 13 thời gian qua.

*Bốn là*, cần quan tâm nhiều hơn đến việc xây dựng, bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) đủ mạnh để hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền, định hướng DLXH, bao gồm việc đầu tư vào các hệ thống máy chủ, phần mềm quản lý dữ liệu, mạng lưới internet tốc độ cao và các thiết bị kỹ thuật số hiện đại giúp mật thông tin nhằm chống hiệu quả tin tặc tấn công, lấy cắp thông tin nội bộ, thông tin thuộc bí mật nhà nước trên mạng máy tính; đồng thời, chú trọng đào tạo và nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác tư tưởng của Đảng cũng như đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đầu tư vào cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật là một yếu tố quan trọng để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội. Dưới đây là các điểm quan trọng cần chú trọng:

Đầu tư vào thiết bị máy tính, phần mềm, và công nghệ truyền thông hiện đại. Điều này bao gồm việc mua sắm các máy chủ mạnh mẽ, thiết bị lưu trữ dữ liệu dung lượng lớn, và các thiết bị viễn thông tiên tiến. Đảm bảo hệ thống mạng viễn thông có băng thông cao và ổn định để hỗ trợ các hoạt động truyền thông và xử lý dữ liệu một cách hiệu quả. Lập kế hoạch ngân sách cụ thể cho việc mua sắm, bảo trì và nâng cấp thiết bị. Cần có nguồn kinh phí ổn định và đủ lớn để đáp ứng nhu cầu hiện đại hóa công nghệ.

Thường xuyên cập nhật các công nghệ mới và tiên tiến trong lĩnh vực viễn thông và bảo mật để đảm bảo các trang bị luôn ở mức hiện đại và hiệu quả. Đảm bảo hệ thống máy chủ quản lý website và xử lý dữ liệu có khả năng lưu trữ, truy cập và bảo mật thông tin nhanh chóng và an toàn. Đầu tư vào các giải

pháp lưu trữ và xử lý dữ liệu đám mây hoặc hệ thống lưu trữ lớn để xử lý khối lượng thông tin lớn một cách hiệu quả. Trang bị các hệ thống bảo mật mạnh mẽ như tường lửa, phần mềm chống virus, và hệ thống mã hóa để bảo vệ thông tin từ các mối đe dọa và tấn công mạng.

*Năm là*, đầu tư vào công nghệ tiên tiến và chiến lược phát triển nguồn nhân lực là thiết yếu để nâng cao hiệu quả công tác dư luận xã hội. Để thực hiện điều này, cần chú trọng:

Đầu tư vào các thiết bị công nghệ tiên tiến từ các nước phát triển sẽ giúp Việt Nam nhanh chóng áp dụng những công nghệ mới, nâng cao khả năng quản lý và phân tích thông tin.

Xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu cho cán bộ và nhân viên trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông, nhằm trang bị kiến thức và kỹ năng cần thiết để khai thác và quản lý công nghệ hiệu quả, sử dụng các công cụ kỹ thuật và công nghệ mới để nâng cao hiệu quả công tác. Các khóa đào tạo này nên bao gồm kỹ năng quản lý thông tin, phân tích dữ liệu và sử dụng các công cụ truyền thông hiện đại.

Tập trung xây dựng các mạng xã hội nội địa để không phải phụ thuộc vào các MXH nước ngoài trong định hướng DLXH trên không gian này.

*Sáu là*, định kỳ đánh giá hiệu quả của cơ chế, chính sách và cơ sở vật chất, từ đó điều chỉnh và cải tiến để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và nâng cao chất lượng công tác.

Bằng cách đảm bảo các điều kiện này, công tác định hướng dư luận xã hội sẽ trở nên hiệu quả hơn, đáp ứng tốt hơn các yêu cầu và thách thức trong bối cảnh hiện nay.

***4.3.6. Tận dụng các lợi thế của mạng xã hội trong định hướng DLXH, phối kết hợp sử dụng phương pháp định hướng DLXH trên mạng xã hội với các phương pháp định hướng DLXH khác để thu được hiệu quả cao hơn trong hoạt động định hướng***

Sự phổ biến của mạng xã hội ở Việt Nam đang tiếp tục gia tăng trong khi các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến địa phương vẫn chưa tận dụng hết

những lợi thế của MXH trong hoạt động định hướng DLXH. Điều này đặt ra yêu cầu như sau:

*Thứ nhất, tăng cường các trang chính thống trên mạng xã hội của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, như fanpage, kênh YouTube, Tiktok, hoặc nhóm cộng đồng trên Zalo, để cung cấp thông tin chính xác, kịp thời và định hướng dư luận một cách trực tiếp về các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa – xã hội*

Liên tục cập nhật các thông tin mới, thông báo công khai về các chính sách, hoạt động của cơ quan, tổ chức địa phương để giữ cho cộng đồng luôn được thông tin đầy đủ.

Tăng cường sự tương tác trong phạm vi cơ quan, đơn vị và với công chúng mạng. Cần hình thành các mạng xã hội phục vụ tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức lý luận chính trị do Admin từ các cơ quan lý luận chính trị quản lý. Các cơ quan báo chí phải đi đầu trong việc thích ứng hiệu quả với các phương tiện truyền thông mới và phát huy tốt vai trò của mình trong không gian mạng; mở rộng và duy trì sự hiện diện trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến như Facebook, Twitter, Instagram, TikTok, và YouTube để tiếp cận đối tượng rộng rãi; áp dụng các công cụ như podcast, livestream, và video ngắn để tương tác với độc giả và cung cấp thông tin một cách sáng tạo và hấp dẫn, tuyển dụng các nhân viên có kinh nghiệm trong lĩnh vực truyền thông số và đào tạo nhân viên hiện tại về các kỹ năng mới cần thiết để làm việc trên các nền tảng mạng xã hội; đảm bảo hệ thống mạng và các nền tảng truyền thông hoạt động ổn định và an toàn, bảo vệ thông tin khỏi các mối đe dọa mạng và tấn công an ninh; thiết lập các quy trình quản lý nội dung, kiểm soát thông tin và phản hồi nhanh chóng với các vấn đề phát sinh để duy trì chất lượng và sự chính xác của thông tin.

Việc triển khai đồng bộ các biện pháp này sẽ giúp các cơ quan báo chí không chỉ thích ứng nhanh chóng với sự phát triển của công nghệ truyền thông mới mà còn nâng cao khả năng tiếp cận và ảnh hưởng trong cộng đồng.

Tăng cường tận dụng các ứng dụng, chức năng tương tác cơ bản của

mạng xã hội, như chia sẻ video, gọi điện thoại, video trực tuyến, livestream... trong tương tác với công chúng, qua đó thực hiện định hướng DLXH.

Các cơ quan, tổ chức ở địa phương cần có một đội ngũ chuyên trách về truyền thông xã hội, am hiểu về cách hoạt động của các nền tảng như Facebook, YouTube, Zalo, TikTok, và biết cách quản lý khủng hoảng truyền thông. Đảm bảo các cán bộ phụ trách được đào tạo kỹ năng về truyền thông số, phân tích dữ liệu và tương tác cộng đồng. Các cơ quan, tổ chức ở địa phương cần theo dõi sát sao các ý kiến, phản hồi của người dân trên mạng xã hội và trả lời nhanh chóng, chính xác để tạo niềm tin, tổ chức các buổi giao lưu trực tuyến, livestream để trực tiếp trả lời câu hỏi của người dân, từ đó giải thích các chính sách hoặc giải quyết các vấn đề mà dư luận quan tâm.

*Thứ hai, tận dụng chức năng livestream trên các nền tảng MXH (Tiktok) trong hoạt động định hướng DLXH*

Livestream trên mạng xã hội là một công cụ mạnh mẽ để định hướng dư luận xã hội, nhờ vào khả năng tương tác trực tiếp và tính chân thực của nội dung. Khi sử dụng chức năng livestream, các cơ quan, tổ chức có thể tổ chức các buổi họp báo trực tuyến để công bố các thông tin quan trọng và trả lời câu hỏi từ công chúng hoặc tổ chức các buổi giao lưu trực tuyến với lãnh đạo, chuyên gia, các cá nhân (KOLs, Influencers, chuyên gia, nhà khoa học, người nổi tiếng...) để giải đáp thắc mắc của cộng đồng, cung cấp thông tin chính xác và kịp thời về các vấn đề có tính thời sự, thu hút sự quan tâm của dư luận.

Livestream cho phép người xem tham gia trực tiếp qua các bình luận, câu hỏi, tạo nên sự kết nối chặt chẽ giữa người phát sóng và khán giả, nó cũng cho phép các cơ quan, tổ chức trực tiếp giải đáp các băn khoăn, thắc mắc của công chúng, những vấn đề công chúng đang hoang mang, hiểu sai lệch. Điều này giúp xây dựng niềm tin và thuyết phục dư luận theo hướng tích cực hơn. Đồng thời, việc phát sóng trực tiếp cho phép các cơ quan, tổ chức hoặc người có tầm ảnh hưởng phản hồi ngay lập tức với những thông tin sai lệch hoặc tiêu cực, giảm thiểu sự lan truyền của các quan điểm không đúng đắn. Liên tục theo dõi phản hồi của dư luận để điều chỉnh nội dung và thông điệp nếu cần thiết.

Nhanh chóng trả lời các bình luận và câu hỏi của người dân để duy trì cảm giác kết nối và sự quan tâm của các CQ, TC với chủ thể của dư luận xã hội – đối tượng của hoạt động định hướng.

*Thứ ba, xây dựng nội dung thông điệp truyền thông dễ hiểu, rõ ràng, đúng trọng tâm, đáp ứng nhu cầu thông tin của đối tượng định hướng.* Sử dụng các hình thức như bài viết, video, hình ảnh có nội dung sáng tạo, gây ấn tượng mạnh mẽ để thu hút sự chú ý. Duy trì thông điệp nhất quán ở tất cả các kênh truyền thông để tạo độ tin cậy. Sản xuất “nội dung số” đa dạng và sáng tạo không chỉ giúp truyền tải thông điệp một cách hiệu quả mà còn tạo ra sự hứng thú và nhận được sự tương tác lớn từ người dân.

*Thứ tư, tận dụng các xu hướng thịnh hành trên mạng xã hội để gia tăng khả năng hiển thị và tương tác của thông tin.* Sử dụng hashtag phù hợp để nội dung thông tin luôn được tìm thấy dễ dàng.

*Thứ năm, xây dựng các cộng đồng (group công khai, riêng tư), khuyến khích người dùng tham gia vào các cuộc thảo luận và chia sẻ nội dung của bạn để tạo ra một cộng đồng trung thành.*

*Thứ sáu, việc kết hợp phương pháp định hướng dư luận xã hội bằng cách sử dụng chính dư luận xã hội với phương pháp định hướng DLXH trên mạng xã hội có thể đem lại hiệu quả cao nếu được thực hiện đúng cách.* Mục tiêu của việc kết hợp này là để kích hoạt, dẫn dắt và quản lý các cuộc thảo luận trực tuyến sao cho dư luận tự điều chỉnh theo hướng tích cực theo mong muốn của chủ thể hoạt động định hướng. Dưới đây là các bước cụ thể để đạt hiệu quả trong kết hợp này:

Tạo ra các nội dung hoặc chủ đề có sức hút trên MXH để người dùng cảm thấy muốn tham gia thảo luận. Điều này có thể thông qua các bài viết, video, hình ảnh hoặc câu hỏi thảo luận. Thường xuyên tương tác với người dùng bằng cách trả lời bình luận, tham gia các cuộc thảo luận hoặc thích/thả tim để kích thích sự tham gia và giữ cho cuộc thảo luận diễn ra liên tục.

Sử dụng sức mạnh của nhóm đông: tạo ra các nhóm hoặc diễn đàn trực tuyến nơi mọi người có thể thảo luận về các chủ đề liên quan đến vấn đề muốn

định hướng. Khi một nhóm đông người cùng ủng hộ một quan điểm, nó sẽ dễ dàng lan tỏa và định hướng các ý kiến khác. Kích hoạt hiệu ứng đám đông bằng cách khuyến khích chia sẻ, bình luận, và tương tác từ nhiều người khác nhau.

Tạo điều kiện để những người có quan điểm trung lập hoặc chưa rõ ràng tham gia thảo luận, từ đó hướng dẫn họ đến với quan điểm tích cực hơn. Thông qua việc cung cấp thông tin minh bạch và logic, có thể thuyết phục họ. Phản hồi các thắc mắc hoặc băn khoăn của cộng đồng một cách thấu đáo và nhanh chóng. Điều này sẽ giúp xây dựng lòng tin và chuyên hóa dư luận trung lập thành dư luận tích cực.

*Thứ bảy, thường xuyên, chủ động kết nối với các chuyên gia, nhà khoa học, người nổi tiếng, người dẫn dắt dư luận (KOLs), thủ lĩnh ý kiến, người có tầm ảnh hưởng trên mạng xã hội để có thể lan tỏa thông điệp về các vấn đề cần định hướng DLXH trên MXH một cách nhanh chóng và hiệu quả.* Người có tầm ảnh hưởng (Influencers) và các KOLs đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng dư luận xã hội trên mạng xã hội. Họ thường có lượng người theo dõi đông đảo và sức ảnh hưởng lớn nhờ uy tín, chuyên môn hoặc thậm chí là cá tính riêng. Nhìn chung, Influencers và KOLs định hướng dư luận xã hội thông qua việc tận dụng uy tín, ảnh hưởng, sự sáng tạo và tương tác tích cực với cộng đồng của họ. Dưới đây là những đặc điểm của KOLs và Influencers cho thấy cần thiết phải phát huy vai trò của họ trong định hướng DLXH trên MXH:

- + Khởi xướng xu hướng mới. Những bài đăng, video hoặc phát ngôn của họ có thể nhanh chóng lan tỏa và ảnh hưởng đến thái độ và hành vi phát ngôn của công chúng.

- + Sử dụng sự nổi tiếng để truyền tải thông điệp của mình đến hàng triệu người một cách nhanh chóng nhờ vào sự phổ biến và độ tin cậy mà họ xây dựng.

- + Đưa ra ý kiến hoặc những đánh giá có trọng lượng bởi KOLs thường là những chuyên gia trong lĩnh vực của họ, nên khi họ lên tiếng về một vấn đề, ý kiến của họ thường được công chúng coi trọng và tin tưởng hơn.

- + Giúp xác thực các thông tin thông qua uy tín của mình, làm cho thông điệp trở nên đáng tin cậy hơn.



+ Sáng tạo các nội dung chất lượng, hấp dẫn, từ đó thu hút sự chú ý và khuyến khích người theo dõi chia sẻ thông điệp.

+ Tạo mối liên kết cá nhân với người theo dõi thông qua cách chia sẻ nội dung gần gũi, chân thực, và mang tính cá nhân hóa cao. Họ có thể tạo ra những cuộc thảo luận, kêu gọi hành động hoặc lan tỏa thông điệp thông qua sự tương tác tích cực với người theo dõi.

+ Tương tác thường xuyên với công chúng. Việc phản hồi nhanh chóng và tích cực đối với các bình luận hay câu hỏi từ người theo dõi giúp KOLs và Influencers tạo ra sự kết nối chặt chẽ và duy trì ảnh hưởng.

+ Với việc xây dựng niềm tin và sức ảnh hưởng tích lũy theo thời gian, KOLs có thể tạo ra ảnh hưởng lâu dài, không chỉ qua những thông điệp ngắn hạn mà còn bằng việc duy trì một lập trường rõ ràng và nhất quán về các vấn đề họ quan tâm hoặc có thể tác động đến cách suy nghĩ của công chúng về các vấn đề lớn hơn như chính sách, xu hướng xã hội hay các vấn đề toàn cầu.

+ Sử dụng đa nền tảng: Influencers và KOLs thường hoạt động trên nhiều nền tảng như Instagram, Facebook, YouTube, TikTok để lan tỏa thông điệp đến nhiều đối tượng khác nhau, tận dụng được ưu thế của từng nền tảng.

Tóm lại, hiệu quả của việc định hướng dư luận xã hội trên MXH phụ thuộc vào việc chủ thể định hướng DLXH thực hiện đồng bộ và linh hoạt các chiến lược trên, đồng thời luôn sẵn sàng thay đổi và thích nghi với sự biến động của môi trường mạng xã hội.

#### **Tiểu kết Chương 4**

Dựa trên việc làm rõ cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu, khảo sát thực trạng và những vấn đề đặt ra về đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam hiện nay, luận án đã đề xuất một số quan điểm và giải pháp với đổi mới PPĐHDLXH trong thời gian tới cả từ phía chủ thể định hướng DLXH, phương pháp định hướng DLXH và điều kiện, môi trường đảm bảo cho sự đổi mới phương pháp. Để nâng cao chất lượng công tác định hướng DLXH, cần tiến hành đồng bộ các giải pháp, trong đó giải pháp dành cho chủ thể trực tiếp thực hiện định hướng DLXH và nhóm giải pháp cụ thể cho từng phương pháp đóng vai trò quyết định. Các giải pháp cần phải được tiến hành từng bước, kiên trì, không chủ quan, nóng vội, nếu không sẽ dẫn đến hình thức, lãng phí nhân lực, vật lực và không mang lại hiệu quả như mong muốn.

## KẾT LUẬN

Cách mạng công nghiệp 4.0 và sự phát triển của khoa học công nghệ đã phát minh ra các kỹ thuật, công nghệ truyền thông hiện đại, làm gia tăng sức mạnh của truyền thông đại chúng và mạng XH. Các lực lượng chính trị, nhất là lực lượng cầm quyền đã và đang chú trọng khai thác và sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại, bên cạnh các phương pháp truyền thống để truyền bá chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Ở Việt Nam, định hướng DLXH là một nội dung quan trọng của công tác tư tưởng, giữ vị trí quyết định trong toàn bộ hoạt động của Đảng ta. Để lãnh đạo đất nước trong bối cảnh trong nước và trên thế giới có nhiều biến động, việc tạo ra sự đồng thuận xã hội có ý nghĩa hết sức quan trọng, nhất là sự ủng hộ, đồng thuận của người dân trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt, trong bối cảnh các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội, chống đối chính trị đã và đang triệt để lợi dụng internet, mạng xã hội để thực hiện các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, công tác quản lý thông tin trên mạng, định hướng dư luận ở nước ta đứng trước rất nhiều khó khăn, thách thức. Do đó, việc định hướng DLXH nhằm hạn chế tối đa những mặt trái, đồng thời phát huy mặt tích cực của tâm lý, tư tưởng người dân đang là một trong những mối quan tâm hàng đầu của Đảng và Nhà nước ta.

Định hướng DLXH ở nước ta tập trung vào những nội dung cơ bản sau: nhận thức, thái độ của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với CN Mac-Lenin, tư tưởng HCM; đường lối, chủ trương, chính sách và các quyết định của Đảng và Nhà nước; chủ trương, chính sách, quyết định của địa phương; các giá trị chính trị của dân tộc và nhân loại; các sự kiện, hiện tượng, quá trình chính trị diễn ra trong nước và quốc tế; những vấn đề tư tưởng của nhân dân phát sinh do thuận lợi hay khó khăn của sản xuất và đời sống; những sự kiện, vấn đề XH xuất hiện đột ngột mà phần lớn người dân chưa có nhận thức và hiểu biết đầy đủ về vấn đề và cuối cùng là những nội dung đấu tranh phê phán, phản bác quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của

Đảng, đặc biệt là trên không gian mạng. Các nội dung này được Đảng và Nhà nước ra định hướng thông qua hệ thống các phương pháp mà chủ thể thiết kế dựa trên đặc điểm của CQ, TC và những đặc điểm chung và riêng của đối tượng, nhằm tối hiệu quả định hướng. Quá trình đó đòi hỏi sự đổi mới toàn diện, đồng bộ phương pháp để hoạt động định hướng diễn ra hiệu quả, chú trọng nâng cao tính khoa học, minh bạch và kịp thời cung cấp đầy đủ thông tin cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân,

Những nỗ lực đổi mới phương pháp định hướng DLXH của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể các cấp ở nước ta trong những năm gần đây đã mang lại một số kết quả nhất định. Theo như kết quả đánh giá thu được từ điều tra xã hội học, về cơ bản đã có sự đổi mới phương pháp định hướng từ phía các chủ thể, tuy chưa nhiều. Hiệu quả của hoạt động đổi mới phương pháp định hướng như vậy mới ở mức trung bình nhưng cũng đáng ghi nhận.

Tuy nhiên, hiệu quả của hoạt động đổi mới chỉ có thể duy trì được nếu tiếp tục có sự chỉ đạo tích cực từ các cấp, các ban ngành, sự đổi mới không ngừng mang tính sáng tạo và đột phá về cả khâu quản lý, công nghệ, nhân sự, chất lượng nguồn nhân lực tham gia vào công tác định hướng DLXH trong thời gian tới. Đổi mới phương pháp định hướng DLXH đòi hỏi phải đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng và năng lực lãnh đạo, chỉ đạo trong khi nhận thức và thực tiễn lãnh đạo, nội dung và phương thức lãnh đạo còn một số bất cập. Cần tăng cường và đổi mới quản lý nhà nước bằng các nội dung và phương pháp quản lý khoa học, hiệu quả trong khi công tác quản lý hiện nay còn nhiều hạn chế. Cần có chế độ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong khi lực lượng này hiện nay chủ yếu là kiêm chức và không được đào tạo bài bản. Cách thức thực hiện các phương pháp cần đa dạng và thường xuyên đổi mới nhưng trên thực tế còn cũ kỹ, sáo mòn. Cần nền tảng công nghệ phát triển cao, an toàn nhưng trên thực tế các nền tảng mạng xã hội nội địa chưa phát triển đa dạng, đủ mạnh, nhiều tiện ích, có tính bảo mật thông tin cao. Đổi mới phương pháp định hướng DLXH đòi hỏi sự tham gia rộng rãi, trách nhiệm cao của cán bộ, đảng viên, nhân dân, tuy nhiên trên thực tế quy mô và trách nhiệm tham gia còn nhiều mặt hạn chế.

Thời gian tới, để tiếp tục đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở Việt Nam, cần triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó then chốt là sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước cùng hoạt động tham mưu, chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra. Việc đổi mới cần thực hiện trên cơ sở kế hoạch, chiến dịch, chiến lược thống nhất. Chúng ta cần chú trọng nâng cao phẩm chất chính trị và năng lực cho cán bộ, các chuyên gia, quan tâm đổi mới phương pháp trên cơ sở nắm vững các đặc điểm về nhu cầu, thị hiếu, thói quen tiếp nhận thông tin của công chúng, đồng thời chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức tự giác và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhân dân.

## **CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Lưu Thị Thu Phương (2021), “*Định hướng dư luận xã hội trên mạng xã hội ở Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid - 19*”, Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế Quản trị khủng hoảng thông tin trong bối cảnh đại dịch Covid - 19, do Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Báo Nhân dân và Cơ quan Hợp tác Quốc tế Hàn Quốc đồng tổ chức tại Hà Nội, 2021.

2. Lưu Thị Thu Phương (2023), “*Định hướng dư luận xã hội thông qua mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay*”, Tạp chí Quản lý Nhà nước điện tử, ngày 05/10/2023.

3. Lưu Thị Thu Phương (2023), “*Những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về nắm bắt, định hướng dư luận xã hội và vận dụng trong công tác tư tưởng ở Việt Nam hiện nay*”, Tạp chí Nghiên cứu Hồ Chí Minh, số tháng 9-10/2023.

4. Lưu Thị Thu Phương (2023), “*Nguyên tắc và nội dung đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở nước ta hiện nay*”, Tạp chí điện tử Lý luận chính trị, ngày 10/11/2023.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

### A – Tài liệu nước ngoài

1. Asher H. (2012), *Polling anh the public: what every citizen should know (eight edition)*, CQ Press, Washington, DC., USA.
2. Bardes B.A and Oldendick R.W (2007), *Public Opinion: Measuring the American Mind*, Thompson Wadsworth, USA.
3. Berinsky A.J và cộng sự (2012), *New Directions in Public Opinion*, Routledge Taylor & Francis Group, USA.
4. Berneys E. (1923), *Crystallizing public Opinion*, Open Road Integrated Media, New York, USA.
5. Bethlehem J. (2017), *Understanding public Opinion Polls*, Published September 20, 2017 by Chapman & Hall, USA
6. Donsback W. và Traugott M.W (2008), *The Sage handbook of Public Opinion Research*”, Sage Publications, USA.
7. Ellis J.S (2021), *Shaping Public opinion: How Real Advocacy Journalism (TM) Should Be Practiced*, Authority Publishing, USA.
8. Glynn C.J và cộng sự (2015), *Public Opinion (3<sup>rd</sup> edition)*, Routledge Taylor & Francis Group, NY.
9. Ginneken J.V. (2003), *Collective Behavior and Public Opinion: Rapid shifts in Opinion and Communication*, Lawrence Erlbaum Associates Publishers, Longdon.
10. Holtz-Bacha C. và Stromback J. (2012), *Opinion Polls and the Media: Reflecting and shaping Public Opinion*, Palgrave Macmilan, NY.
11. Key V.O., Jr (1961), *Public Opinion and American Democracy*, Alfred A Knopf, Inc.
12. Lazarsfeld Paul F. và cộng sự (2021), *The people’s choice: How the voter makes up his mind in a President campaign, Legacy edition*, Columbia University Press.
13. Lee Taeku (2002), *Mobilizing Public Opinion: Black Insurgency and Racial Attitudes in the Civil Rights Era*, University of Chicago Press.

14. Lewis J. (2001), *Constructing Public Opinion: How Political elites do what they like and why we seem to go along with it*, Columbia University Press, New York.
15. Lievrouw Leah A. và Livingstone S. (2006), *Handbook of new media: Student edition*, Sage Publication.
16. Lippmann W. (1922), *Public Opinion*, Free Press; Reissue edition.
17. Neumann E.N. (1993), *The theory of public opinion: Public Opinion – our social skin, (2<sup>nd</sup> Edition)*, The University of Chiacago Press.
18. Norrander B. và Wilcox C. (chủ biên) (2010), *Understanding Public Opinion* (third edition), CQ Press, a division of SAGE, Washington DC.
19. Oskamp S. và Schultz P.W (2005), *Attitudes and Opinions (3<sup>rd</sup> edition)*, Psychology Press.
20. Price V (1992), *Public Opinion (Công luận)*, SAGE Publications, Inc; 1st edition (June 16, 1992).
21. Splichal S. (1999), *Public Opinion: Developments and Controversies in the 20<sup>th</sup> Century*, Rowmen & Littlefield Publishers, Inc., Maryland.
22. Weakliem D. (2020), *Public Opinion*, Cambridge Polity Press.
23. Wright G. (1942), *Mobilizing Public opinion*, Published By: Phi Delta Kappa International

#### **B- Tài liệu trong nước**

24. Vũ Ngọc Am (2003), *Đổi mới công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở trong giai đoạn hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, HN.
25. Ban Chấp hành TƯ Đảng, *Kết luận Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành TƯ Đảng CSVN, SKM\_95821102816040 (dangcongsan.vn)*
26. Ban Chấp hành Đoàn TP. HCM (2022), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi thành phố năm 2022*.
27. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS HCM (2021), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2021*.
28. Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS HCM (2022), *Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2022*.



29. Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Bắc Ninh (2023), *Báo cáo công tác tuyên giáo 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2023.*,
30. Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Bình Dương (2023), *Báo cáo kết quả công tác tuyên giáo năm 2022, nhiệm vụ công tác năm 2023.*
31. Ban Tuyên giáo – Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam (2016), *Sổ tay bồi dưỡng nghiệp vụ nắm bắt và xử lý thông tin DLXH của tổ chức công đoàn Việt Nam*, Nxb. Lao động, HN.
32. Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng (2020), *DLXH một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Trẻ, TP. HCM.
33. Ban Tuyên giáo Trung ương, *Hướng dẫn thực hiện kết luận số 100 KL/TW, ngày 18/8/2014.*  
Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương thực hiện Kết luận số 100-KL/TW, ngày 18/8/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc “Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội” (dbkcqdnbacninh.vn)
34. Ban Tư tưởng- Văn hóa Trung ương (2005), *Đổi mới mạnh mẽ hơn nữa hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng*
35. Ban Tư tưởng – Văn hóa Trung ương, Trung tâm nghiên cứu DLXH – (1999), *Nghiên cứu, sử dụng và định hướng dư luận xã hội.*
36. Bộ Chính trị (2018), *Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng...*  
Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (hochiminhcity.gov.vn)
37. Bùi Đình Bôn (2017), Nhận diện sự chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng – văn hóa, *Tạp chí Cộng sản điện tử.*  
Nhận diện sự chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa - Tạp chí Cộng sản (tapchicongsan.org.vn), 08/6/2017.

38. Lê Đức Cảnh, Ngô Thanh Long (2023), Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, *Tạp chí Tuyên giáo điện tử*.  
Ứng dụng trí tuệ nhân tạo đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng (\*) - Tạp chí Tuyên giáo ([tuyengiao.vn](http://tuyengiao.vn))
39. Tô Thị Bích Châu (2024), Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Trang thông tin điện tử Mặt trận Tổ quốc*, 09-07-2024  
Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội của MTTQ Việt Nam | Hoat động của mặt trận | Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ([mattran.org.vn](http://mattran.org.vn))
40. Nguyễn Văn Dũng (2011), *Báo chí và dư luận xã hội*, Nxb Lao động, Hà Nội.
41. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2021, t.II, tr.92, 72, 72, 135.
42. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2001, tr.81, 83, 85, 131, 137.
43. Nguyễn Thị Trường Giang (chủ nhiệm) (2022), “*Đổi mới tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay*”, Đề tài khoa học cấp Bộ, Học viện CTQG HCM, 2022.
44. Nguyễn Thị Trường Giang, Nguyễn Thị Thu (2022), Sử dụng mạng xã hội trong tuyên truyền chính trị ở Việt Nam, *Tạp chí Lý luận chính trị điện tử*, 09/9/2022.  
Sử dụng mạng xã hội trong truyền thông chính trị ở Việt Nam ([lyluanchinhtri.vn](http://lyluanchinhtri.vn))
45. Nguyễn Đình Gám (2003), *Những vấn đề tâm lý xã hội trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, năm 2003, tr.16.
46. Đỗ Thị Thanh Hà (2022), Nâng cao chất lượng công tác dư luận xã hội, chủ động xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội, *Tạp chí Tuyên giáo điện tử*,  
Nâng cao chất lượng công tác dư luận xã hội, chủ động xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội | Tạp chí Tuyên giáo ([tuyengiao.vn](http://tuyengiao.vn))

47. Đỗ Thị Thanh Hà (chủ biên) (2020), *DLXH một số vấn đề lý luận và thực tiễn*”, Nxb. Trẻ, TP.HCM.
48. Vũ Tuấn Hà (2018), *Truyền thông đại chúng và DLXH về hoạt động của Quốc xã hội*, Luận án Báo chí học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
49. Vũ Tuấn Hà (2020), “*Định hướng dư luận xã hội về hoạt động của Quốc xã hội trên truyền thông đại chúng và những vấn đề lý thuyết trong thời đại 4.0*”, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
50. Phạm Xuân Hào (2021), *Nắm bắt dư luận xã hội, bảo đảm đồng thuận xã hội*, *Tạp chí Tuyên giáo điện tử*, 22/6/2022.  
Nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm đồng thuận xã hội | Tạp chí Tuyên giáo (tuyengiao.vn)
51. Đinh Thị Thúy Hằng (2022), *Người dẫn dắt dư luận và mạng xã hội*, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, số 10/2022.
52. Lương Khắc Hiếu (chủ biên), *Dư luận xã hội trong sự nghiệp đổi mới*, Nxb. Chính trị quốc gia, 1999.
53. Lương Khắc Hiếu (2014), “*Nghiên cứu và định hướng dư luận xã hội*”, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
54. Lương Khắc Hiếu, *Nghiên cứu dư luận xã hội phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý XH*, *Tạp chí Tuyên giáo*, số 8-2014, tr.72-74.
55. Lương Khắc Hiếu (2014), *Một số phương pháp chủ yếu để định hướng dư luận xã hội*, *Tạp chí Tuyên giáo*, số 1-2014, tr.39-41.
56. Lương Khắc Hiếu (2017), *Cơ sở lý luận công tác tư tưởng của Đảng cộng sản Việt Nam*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, tr.215.
57. Lương Khắc Hiếu (2020), *Giải pháp nâng cao hiệu quả định hướng dư luận xã hội ở nước ta hiện nay*,  
Giải pháp nâng cao hiệu quả định hướng dư luận xã hội ở nước ta hiện nay (lamdong.gov.vn)
58. Đỗ Hải Hoàn (2021), *Vai trò của báo chí – truyền thông trong việc tạo lập và định hướng DLXH ở Việt Nam hiện nay*, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Duy Tân* 5(48) (2021) tr.155-163.

59. Hà Học Hợi – Ngô Văn Thạo (2002), *Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
60. Hội đồng Anh (2020), Báo cáo nghiên cứu thể hệ trẻ Việt Nam. [nghien-cuu-the-he-tre-viet-nam.pdf \(britishcouncil.vn\)](https://www.britishcouncil.vn/nghien-cuu-the-he-tre-viet-nam.pdf)
61. Lê Ngọc Hùng (2002), *Dur luận: bản chất và một vài vấn đề trong phương pháp nghiên cứu*, *Tạp chí Tâm lý học*, số 4/2002.
62. Lê Ngọc Hùng, *Bản chất của Dur luận: một số vấn đề lý luận và phương pháp nghiên cứu*, *Tạp chí Tâm lý học*, số 5/2003.
63. Lê Ngọc Hùng (2006), *Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về bản chất và phương pháp luận nghiên cứu dur luận xã hội*, *Tạp chí Cộng sản*, tháng 6/2006.
64. Lê Ngọc Hùng (2019), *Vận dụng lý thuyết truyền thông và cơ chế hình thành dur luận xã hội*, *Tạp chí thông tin KH* số 2/2019.
65. Thu Hường, Phạm Cường (2022), *Công tác dur luận xã hội góp phần định hướng trên không gian mạng*, *Báo điện tử Đảng cộng sản*, 28/11/2022. [Công tác dur luận xã hội góp phần định hướng trên không gian mạng \(dangcongsan.vn\)](https://dangcongsan.vn/Cong-tac-dur-luan-xa-hoi-gop-phần-định-hướng-trên-không-gian-mạng)
66. Dương Thị Thu Hương (2022), *Nghiên cứu dur luận xã hội*, Nxb. Thông tin và truyền thông, HN.
67. Phạm Chiến Khu, Vũ Hào Quang, Đỗ Thị Thanh Hà, Nxb Thông tin và truyền thông Hà Nội (2011), *Tài liệu nghiệp vụ công tác nghiên cứu dur luận xã hội*, Nxb Thông tin và truyền thông Hà Nội.
68. Phạm Chiến Khu (2008), *Bàn về khái niệm dur luận xã hội*, *Tạp chí Tuyên giáo điện tử*, 4/8/2020. [Bàn về khái niệm “Dur luận xã hội” | Tạp chí Tuyên giáo \(tuyengiao.vn\)](https://tuyengiao.vn/Ban-ve-khái-niệm-“Dur-luân-xã-hội”)
69. Phan Văn Kiên (2022), *Vai trò phản biện xã hội và hướng dẫn DLXH của báo điện tử*, *Luận án Báo chí học*, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.
70. Vũ Trọng Lâm (2022), *Xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh, bảo đảm phục vụ tốt hoạt động thông tin, tuyên truyền và định hướng DLXH*, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, 04/12/2022, 22:09.

Xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh, bảo đảm phục vụ tốt hoạt động thông tin, tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội - Tạp chí Công sản ([tapchiconsan.org.vn](http://tapchiconsan.org.vn))

71. Liên đoàn Lao động tỉnh Bắc Ninh, *Báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn năm 2021, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022.*
72. Lê Quốc Lý (Chủ biên) (2020), *Phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực lý luận*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.
73. Võ Thị Mai, Trần Văn Huấn (2022), *Đổi mới định hướng DLXH để tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*, *Tạp chí Tuyên giáo điện tử*, 21/2/2022.  
Đổi mới định hướng dư luận xã hội để tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng | Tạp chí Tuyên giáo ([tuyengiao.vn](http://tuyengiao.vn))
74. Hồ Chí Minh, *Toàn tập (tập 2, 4, 5, 12, 13, 21)*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, 2005, 2011
75. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2000, t.5, tr.290-291.
76. Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, t8, tr.496, H, 2002.
77. Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2002, t.6, tr. 247.
78. Mai Quỳnh Nam (1995), *Dư luận xã hội – mấy vấn đề lý luận và phương pháp nghiên cứu*, *Tạp chí XHH số 1*, 1995.
79. Mai Quỳnh Nam (1996), *Truyền thông đại chúng và dư luận xã hội*, *Tạp chí XHH số 1 (53)*, tr. 3-6, 1996.
80. Mai Quỳnh Nam (1996), *Mấy vấn đề về Dư luận xã hội trong công cuộc đổi mới*, *Tạp chí XHH số 2*, 1996.
81. Mai Quỳnh Nam (2015), *Về bản chất dư luận xã hội*, *Tạp chí Nghiên cứu Con người số 2 (77)*, tr.47-53, 2015.
82. Mai Quỳnh Nam (2020), *Vai trò của dư luận xã hội trong cơ chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*, *Tạp chí Tâm lý học, số 2/2020*, tr.50-54).

83. Đỗ Chí Nghĩa (2012), “*Vai trò của báo chí trong định hướng dư luận xã hội*”, Nxb. Chính trị Quốc gia, HN.
84. Trần Huy Ngọc (2018), *Đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên các trường đại học khu vực trung du, miền núi phía Bắc nước ta hiện nay (khảo sát đại học Thái Nguyên và đại học Tây Bắc*, Luận án Tiến sĩ Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
85. Hoàng Phê (chủ biên) (2002), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng.
86. Lê Trần Bảo Phương (2014), *Quyền năng bí ẩn*, Nxb. Thông tin và truyền thông, tr.20.
87. Lê Hồng Quang (2022), Nắm bắt và định hướng DLXH trong tình hình mới: một số kinh nghiệm của tỉnh An Giang, *Tạp chí Cộng sản* số 979, 2021, tr.84-87.
88. Vũ Hào Quang (2013), Hiệu ứng “Dòng xoắn ốc im lặng” và định hướng DLXH, *Tạp chí Tuyên giáo* số 11/2013.
89. Vũ Hào Quang (2013), Hiện tượng “Dòng xoắn ốc im lặng” và vấn đề định hướng DLXH thực hiện Nghị quyết trung ương 4 khóa XI, *Thông tin những vấn đề lý luận (Phục vụ lãnh đạo)*, số 12/2013, tr.31.
90. Vũ Hào Quang (2017), *Định hướng DLXH và truyền thông*, giáo trình nội bộ Sau Đại học – Khoa Xã Hội học – Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
91. Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh (2012), *Phương pháp nghiên cứu XHH*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, tr.49.
92. Phan Tân (2014), Nghiên cứu DLXH ở Việt Nam hiện nay qua tiếp cận phổ quát các hệ giá trị và giá trị cốt lõi, *Tạp chí Xã hội học*, số 3/2014.
93. Phan Tân, Bùi Phương Đình (2014), Truyền thông ngày nay và dư luận xã hội trước một số hiện tượng xã hội bức xúc, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, số 1 (373) 2014, tr.32-40.
94. Phan Tân (2015), Nghiên cứu DLXH ở Hoa Kỳ - gợi mở cho Việt Nam, *Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội*, số 12 (375).
95. Phan Tân (2015), *Dư luận xã hội - lý luận và thực tiễn*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

96. Phan Tân (2019), Tham vấn người dân bản địa trong việc giải quyết các vấn đề xã hội và định hướng dư luận xã hội vùng dân tộc thiểu số, *Tạp chí Triết học* số 10 (341).
97. Phan Tân, Bùi Minh Hào, Lê Thị Hồng Nhung (2020), Tính lợi ích trong dư luận xã hội vùng dân tộc thiểu số và vấn đề vận dụng trong định hướng DLXH, *Tạp chí Khoa học miền Trung* số 05 (67) – 2020.
98. Phan Tân (2021), *Dư luận xã hội ở vùng dân tộc thiểu số, những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Khoa học xã hội, HN.
99. Tạ Ngọc Tấn (1998), Mặt sau của bức tranh toàn cầu hóa thông tin đại chúng, *Tạp chí Cộng sản*, số 8/1998, Hà Nội.
100. Thành đoàn Đà Nẵng (2021), *Báo cáo kết quả công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2021, nhiệm vụ công tác năm 2022*.
101. Nguyễn Quý Thanh (2006), *Xã hội học về dư luận xã hội*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
102. Nguyễn Chí Thành (2024), Trí tuệ nhân tạo và những nguy cơ, thách thức đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, 28-8-2024.  
Trí tuệ nhân tạo và những nguy cơ, thách thức đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay - ĐẤU TRANH PHẢN BÁC LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH - Tạp chí Cộng sản (tapchicongsan.org.vn)
103. Phạm Tất Thắng (chủ biên) (2010), *Đổi mới công tác tư tưởng, lý luận phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*, Nxb. Chính trị Quốc gia.
104. Thông tấn xã Việt Nam (2023), *Trao giải cuộc thi Chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ 3*, 23/10/2023.  
Trao giải Cuộc thi Chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ 3 (baochinhphu.vn)
105. Lưu Thủy (2017), Thiếu tướng Nguyễn Viết Thế “3/4 người dùng Việt Nam không biết tự bảo vệ mình”, *VTCnews*, 3/11/2017.  
Thiếu tướng Nguyễn Viết Thế: '3/4 người dùng Internet ở Việt Nam không biết tự bảo vệ mình' (vtc.vn)

106. Nguyễn Thị Trang (2023), Các phương tiện truyền thông xã hội và những thách thức đối với an ninh tư tưởng ở nước ta hiện nay, *Báo điện tử Đảng cộng sản*, 10/1/2023.  
Các phương tiện truyền thông xã hội và những thách thức đối với an ninh tư tưởng ở nước ta hiện nay (dcs.vn)
107. Bùi Hồng Việt (2018), Một số phương pháp định hướng DLXH, *Tạp chí Tuyên giáo điện tử*, 18/11/2018.  
Một số phương pháp định hướng dư luận xã hội | Tạp chí Tuyên giáo (tuyengiao.vn)
108. Bùi Hồng Việt (2019), *Dư luận xã hội về bảo vệ môi trường*, Luận án Tiến sĩ Xã hội học, Học viện Chính trị Quốc gia HCM.
109. Viện Dư luận xã hội – Ban Tư tưởng – văn hóa Trung ương (1989), *Một số vấn đề về nghiên cứu dư luận xã hội*.
110. Nguyễn Như Ý (1989), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb. Văn hóa- Thông tin, Hà Nội.

### C - Website

111. [https://www.businessstopia.net/mass-communication/hypodermic-needle-theory-communication?fbclid=IwAR3AzO5MG3c7JTixKUhv4UR\\_ZVrMCV2lrum-0KhcOs96XjN0G1kvzVkpLws](https://www.businessstopia.net/mass-communication/hypodermic-needle-theory-communication?fbclid=IwAR3AzO5MG3c7JTixKUhv4UR_ZVrMCV2lrum-0KhcOs96XjN0G1kvzVkpLws)
112. [Two Step Flow Theory \(communicationtheory.org\)](http://communicationtheory.org)
113. [MOBILIZE | English meaning - Cambridge Dictionary](https://www.cambridge.org/core/dictionaries/eng-oxd/mobilize)
114. [https://noichinh.vn/hoi-dap-phap-luat/202304/xu-ly-ky-luat-dang-vien-vi-pham-quy-dinh-vetuyen-truyen-phat-ngon-312451/?gidzl=Jx8ZCU8RR3vCf20ow0raC4IiAp\\_tNpCp2Fj-Q\\_SBCM5O-IXhzWumDLtwVZdoKZ8w3gLsPMITaNqwu1PjF0](https://noichinh.vn/hoi-dap-phap-luat/202304/xu-ly-ky-luat-dang-vien-vi-pham-quy-dinh-vetuyen-truyen-phat-ngon-312451/?gidzl=Jx8ZCU8RR3vCf20ow0raC4IiAp_tNpCp2Fj-Q_SBCM5O-IXhzWumDLtwVZdoKZ8w3gLsPMITaNqwu1PjF0)
115. [Số liệu về các cơ quan báo chí Việt Nam năm 2023 \(infographics.vn\)](https://infographics.vn)
116. [Xu hướng phát triển Internet Việt Nam 2023... \(vnetwork.vn\)](https://vnetwork.vn)
117. [Lợi dụng ứng dụng Podcast chống phá: Nhận diện để chủ động đấu tranh \(laichau.gov.vn\)](https://laichau.gov.vn)



118. Internet là "trên địa" chính của công tác tuyên truyền tư tưởng hiện nay  
([abei.gov.vn](http://abei.gov.vn))
119. Trí tuệ nhân tạo, trí tuệ Việt Nam trong bảo vệ an ninh văn hóa | Búa Liềm Vàng  
([bualiemvang.org.vn](http://bualiemvang.org.vn))
120. Báo Nhân Dân ra mắt bản tin thời sự hằng ngày trên các kênh podcast  
([nhandan.vn](http://nhandan.vn))
121. Tác động của truyền thông số và mạng xã hội đối với xã hội Việt Nam  
([dangcongsan.vn](http://dangcongsan.vn))

**PHỤ LỤC**  
**PHỎNG VẤN SÂU**

*(Nghiên cứu về đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam)*

Nhằm có thêm những thông tin thực tiễn về quá trình đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở Việt Nam, hướng đến xây dựng một xã hội đồng thuận, nhóm nghiên cứu kính mời ông/bà tham gia cung cấp thông tin với một số gợi ý câu hỏi dưới đây. Thông tin thu thập được từ việc lấy ý kiến chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, ngoài ra không phục vụ bất kỳ mục đích nào khác. Rất cảm ơn Ông/bà dành thời gian cho nghiên cứu của chúng tôi!

Người được phỏng vấn:

Giới tính:

Năm sinh:

Cơ quan công tác:

1. Xin cho biết mức độ thường xuyên thực hiện **định hướng DLXH** của cơ quan/tổ chức của ông/bà?
2. Xin cho biết những **nội dung định hướng DLXH** ở cơ quan/tổ chức của ông/bà?
3. Ở cơ quan ông/bà ai là người trực tiếp thực hiện định hướng DLXH? Có sự hỗ trợ gì về phương tiện, cơ sở vật chất?
4. Xin liệt kê những phương pháp định hướng DLXH mà cơ quan/tổ chức của ông/bà thường sử dụng? vì sao cơ quan ông bà lựa chọn sử dụng những phương pháp định hướng này?
5. Xin ông/bà cho biết trong hoạt động định hướng DLXH, cơ quan ông/bà có sáng tạo **phương pháp định hướng DLXH mới** nào không? Nếu có ông/bà hãy mô tả phương pháp?
6. Xin ông/bà cho biết trong hoạt động định hướng DLXH, cơ quan ông/bà có cải tiến, nâng cao chất lượng các phương pháp đang sử dụng không? Nếu có thì với phương pháp nào trong các phương pháp kể trên và cải tiến, nâng cao chất lượng ở khâu nào?

7. Trong hoạt động định hướng DLXH ở cơ quan ông/bà có kết hợp sử dụng các phương pháp định hướng DLXH không? đó là những phương pháp nào?

8. Ông/bà đánh giá **thuận lợi và khó** khăn khi đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội ở cơ quan/tổ chức của ông/bà?

9. Ông/bà hãy đề xuất một số giải pháp để nâng cao hiệu quả đổi mới phương pháp định hướng DLXH trong thời gian tới?

10. Theo ông/bà, trong giai đoạn hiện nay, phương pháp định hướng DLXH nào phát huy được hiệu quả tốt nhất? vì sao?

11. Theo ông bà, người làm công tác định hướng DLXH cần có những năng lực, kỹ năng gì?

**PHIẾU XIN Ý KIẾN VỀ  
ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI**

**Kính gửi ông/bà!**

Nhằm có thêm những thông tin thực tiễn về quá trình đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội, từ đó đề xuất giải pháp tăng hiệu quả công tác định hướng DLXH trong thời gian tới, kính mời ông/bà tham gia cung cấp thông tin cho chúng tôi với một số gợi ý câu hỏi dưới đây. Thông tin chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, ngoài ra không phục vụ bất kỳ mục đích nào khác.

**Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của ông/bà!**

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

**A1. Giới tính:**            1. Nam                            2. Nữ

**A2. Năm sinh:** .....

**A3. Tỉnh/thành phố đang công tác hiện nay:** .....

**A4. Ông/bà là:**

1. Cán bộ **lãnh đạo, quản lý** ngành tuyên giáo
2. Cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan Đảng/chính quyền/đoàn thể
3. Cán bộ làm công tác dư luận xã hội
5.                            Khác                            (ghi rõ):  
.....

**B. ĐÁNH GIÁ VỀ THỰC TRẠNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI**

**B1. Ông/bà cho biết mức độ nắm bắt dư luận xã hội của cơ quan/tổ chức?**  
(Khoanh vào mức độ phù hợp)

1. Nắm bắt DLXH định kỳ (tháng, quý)
2. Nắm bắt DLXH trước/trong và sau khi thực hiện một chủ trương, quyết định mới
3. Nắm bắt thông tin DLXH trước mỗi thời điểm chuẩn bị quy hoạch, Đại hội
4. Chỉ nắm bắt DLXH khi có sự chỉ đạo của cấp trên

5. Không thực hiện

**B2. Xin cho biết mức độ định hướng dư luận xã hội tại cơ quan/tổ chức của ông/bà?**

1. Định hướng DLXH là hoạt động thường xuyên, nằm trong kế hoạch làm việc định kỳ của cơ quan//tổ chức
2. Chỉ định hướng DLXH khi có những vấn đề tư tưởng phát sinh trong cán bộ, đảng viên, công nhân viên về các vấn đề của cơ quan/tổ chức mình
3. Chỉ định hướng DLXH khi có sự chỉ đạo của cấp trên
4. Hiếm khi định hướng DLXH
5. Không bao giờ định hướng DLXH

**B3. Ông/bà đánh giá *mức độ và hiệu quả sử dụng* những phương pháp định hướng dư luận xã hội dưới đây?**

<i>Phương pháp định hướng dư luận xã hội (ĐHDLXH)</i>	<b>Mức độ sử dụng</b> 0 = ko sử dụng 1 = có sử dụng		<b>Hiệu quả sử dụng phương pháp</b> (0 điểm = không hiệu quả; 2 điểm = trung bình; 3 điểm = khá hiệu quả; 4 điểm = rất hiệu quả)				
<b>1. Sử dụng uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH</b>							
Chuyên gia, nhà KH, người có uy tín, có trình độ cao đánh giá về các sự kiện, hiện tượng, vấn đề XH.							
Các chức sắc tôn giáo định hướng DLXH trong nhóm của họ							
Người đứng đầu ở làng, bản họ tộc định hướng DLXH							
<b>2. Định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp của cơ quan, tổ chức</b>							
Lãnh đạo CQ, TC định hướng DLXH trong các buổi nói chuyện chuyên đề/thời sự, sinh hoạt chính trị, tư tưởng định kỳ.							
Lãnh đạo CQ, đơn vị trực tiếp định hướng DLXH trong các buổi họp chi bộ/giao ban định kỳ.							

Mời chuyên gia, người có uy tín, có địa vị đến các buổi nói chuyện chuyên đề/thời sự, sinh hoạt chính trị, tư tưởng do CQ tổ chức							
Tổ chức các buổi tiếp xúc giữa ĐBQH, ĐB HĐND các cấp và cử tri							
<b>3. Định hướng DLXH bằng cách sử dụng DLXH</b>							
Tập hợp các nhóm nhỏ gồm các thành viên có vai trò tiên tiến, uy tín cao và có ảnh hưởng nhất định. Sử dụng dư luận đúng đắn của nhóm nhỏ tiên tiến này để định hướng DLXH của nhóm lớn.							
Huy động các kênh, phương tiện truyền thông, mạng xã hội để tạo lập dư luận đúng, tạo lập DLXH của giới “tinh hoa”, qua đó định hướng DLXH							
<b>4. Định hướng DLXH trên các phương tiện truyền thông đại chúng</b>							
Nhanh chóng, kịp thời đăng tải thông tin trên cổng thông tin điện tử, website chính thức của CQ/tổ chức mình để chủ động định hướng DLXH							
Cung cấp cho các cơ quan báo chí, truyền thông thông tin chính xác về hoạt động của CQ/tổ chức để đăng tải, để quá trình xem xét, đánh giá của công chúng đối với sự kiện, vấn đề mang tính khách quan, chân thực							
Mời các nhà báo, nhà KH, chuyên gia, nhà lãnh đạo, quản lý, người có tầm ảnh hưởng tham gia trao đổi, thảo luận, phát ngôn về vấn đề dư luận quan tâm trên các phương tiện truyền thông đại chúng							

<b>5. Định hướng DLXH trên mạng xã hội</b>							
Thiết lập tài khoản chính thống của CQ/tổ chức/đoàn thể trên các MXH để chủ động, nhanh chóng, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, tin cậy, góp phần định hướng DLXH.							
Tạo lập các diễn đàn, các nhóm công khai trên MXH, để thu hút công chúng tham gia rộng rãi vào các cuộc trao đổi, thảo luận ý kiến, dưới sự dẫn dắt của các chuyên gia, giúp hình thành DLXH tích cực, lành mạnh về sự kiện, vấn đề XH.							
Cung cấp thông tin chính thống cho những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trên mạng xã hội (nhà báo, người nổi tiếng, người có tầm ảnh hưởng, người sáng tạo nội dung, để họ định hướng DLXH, giúp quá trình xem xét, đánh giá của công chúng đối với sự kiện, hiện tượng mang tính khách quan hơn							

**B4. Ông/bà đánh giá hiệu quả của các phương tiện TTĐC dưới đây trong định hướng DLXH?**

<b>Phương tiện TTĐC</b>	<b>Mức độ sử dụng</b> 0 = không sử dụng 1 = có sử dụng		<b>Hiệu quả định hướng DLXH</b> (thang điểm từ 0 đến 4: 0 điểm = không hiệu quả; 2 điểm = trung bình; 4 điểm = rất hiệu quả)				
1. Truyền hình							
2. Phát thanh							
3. Báo in							
4. Báo mạng điện tử							
5. Sách							
6. Đài truyền thanh phường							
7. Pano, áp phích							

**B5. Ông/bà đánh giá hiệu quả định hướng DLXH của MXH sau?**

<i>Mạng xã hội</i>	<b>Mức độ sử dụng</b> 0 = không sử dụng 1 = có sử dụng	<b>Hiệu quả định hướng DLXH</b> (thang điểm từ 0 đến 4: 0 điểm = không hiệu quả; 2 điểm = trung bình; 4 điểm = rất hiệu quả)					
1. Facebook							
2. Zalo							
3. Youtube							
4. Tiktok							
5. Instagram							

**C. ĐÁNH GIÁ VỀ THỰC TRẠNG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH HƯỚNG DƯ LUẬN XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

**C1.** Trong định hướng DLXH, cơ quan/tổ chức của ông/bà có sử dụng **phương pháp định hướng DLXH mới** nào ngoài 5 phương pháp trên? ?

- 1. Có
- 2. Không (chuyển sang câu 2)

Nếu “**Có**”, xin hãy mô tả sơ qua phương pháp mới đó:

.....

.....

.....

**C2.** Xin liệt kê 3 phương pháp thường được cơ quan/tổ chức phối hợp sử dụng để định hướng DLXH?

.....

.....

.....

**C3.** Về đổi mới phương pháp định hướng DLXH ở cơ quan, tổ chức của ông/bà:

(ông bà lựa chọn trả lời 1 trong 2 phương án trả lời được in đậm dưới đây).



**1. Chỉ sử dụng một phương pháp định hướng DLXH, đó là**

- a. Định hướng DLXH trong sinh hoạt, hội họp của cơ quan, tổ chức
- b. Định hướng DLXH bằng uy tín người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH
- c. Định hướng DLXH bằng cách sử dụng DLXH
- d. Định hướng DLXH trên các phương tiện TTĐC
- e. Định hướng DLXH trên mạng xã hội

**2. Cùng lúc sử dụng kết hợp các phương pháp trong định hướng DLXH, cụ thể:**

- a. Kết hợp từ 2 đến 3 phương pháp
- b. Kết hợp 4 phương pháp
- c. Cùng lúc sử dụng tất cả các phương pháp

**C4. Theo ông/bà, phương pháp định hướng DLXH nào hiện nay đã lạc hậu, không còn phù hợp với thực tiễn?**

STT	Phương pháp định hướng DLXH	Lỗi thời, lạc hậu	Vẫn phù hợp thực tiễn
2	<b><i>Sử dụng uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH</i></b>		
	Chuyên gia, nhà KH, người có uy tín, có trình độ cao đánh giá về các sự kiện, hiện tượng, vấn đề XH.		
	Các chức sắc tôn giáo định hướng DLXH trong nhóm của họ		
	Người đứng đầu làng bản, họ tộc định hướng DLXH trong nhóm của họ		
	Tổ chức các buổi tiếp xúc giữa ĐBQH, ĐB HĐND các cấp và cử tri		
2	<b><i>ĐHDLXH trong sinh hoạt, hội họp của tổ chức</i></b>		
	Lãnh đạo CQ định hướng DLXH trong các buổi nói chuyện chuyên đề/thời sự, sinh hoạt chính trị, tư tưởng (nghe nghị quyết) định kì.		

	Lãnh đạo CQ, đơn vị trực tiếp định hướng DLXH trong các buổi họp chi bộ/giao ban định kì.		
	Mời chuyên gia, người có uy tín, có địa vị đến các buổi nói chuyện chuyên đề/thời sự, sinh hoạt chính trị, tư tưởng do CQ tổ chức		
	Tổ chức các buổi tiếp xúc giữa ĐBQH, ĐB HĐND các cấp và cử tri		
3	<b><i>Định hướng DLXH bằng dư luận</i></b>		
	Tập hợp các nhóm nhỏ gồm các thành viên có vai trò tiên tiến, uy tín cao và có ảnh hưởng nhất định. Sử dụng dư luận đúng đắn của nhóm nhỏ tiên tiến này để định hướng DLXH của nhóm lớn.		
	Huy động các kênh, phương tiện truyền thông, mạng xã hội để tạo lập dư luận đúng, tạo lập DLXH của giới “tinh hoa”, qua đó định hướng DLXH		
4	<b><i>Định hướng DLXH trên các phương tiện truyền thông đại chúng</i></b>		
	Nhanh chóng, kịp thời đăng tải thông tin trên cổng thông tin điện tử, website chính thức của CQ/tổ chức mình để chủ động định hướng DLXH		
	Cung cấp cho các cơ quan báo chí, truyền thông thông tin chính xác về hoạt động của CQ/tổ chức để đăng tải, đề quá trình xem xét, đánh giá của công chúng đối với sự kiện, vấn đề mang tính khách quan, chân thực		
	Mời các nhà báo, nhà KH, chuyên gia, nhà lãnh đạo, quản lý, người có tầm ảnh hưởng tham gia trao đổi, thảo luận, phát ngôn về vấn đề dư luận quan tâm trên các phương tiện truyền thông đại chúng		
5	<b><i>Định hướng DLXH trên mạng xã hội</i></b>		
	Thiết lập tài khoản chính thống của CQ/tổ chức/đoàn thể trên các MXH để chủ động, nhanh chóng, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, tin cậy, góp phần định hướng DLXH.		
	Tạo lập các diễn đàn, các nhóm công khai trên MXH, để thu hút công chúng tham gia rộng rãi vào các cuộc trao đổi, thảo luận ý kiến, dưới sự dẫn dắt của các chuyên gia, giúp hình thành DLXH tích cực, lành mạnh về sự kiện, vấn đề XH.		
	Cung cấp thông tin chính thống cho những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trên mạng xã hội (nhà báo, người nổi tiếng, người có tầm ảnh hưởng, người sáng tạo nội dung, để họ định hướng DLXH, giúp quá trình		

	xem xét, đánh giá của công chúng đối với sự kiện, hiện tượng mang tính khách quan hơn		
--	---	--	--

**C5. Trong quá trình định hướng DLXH, phương pháp nào dưới đây đã được cải tiến, bổ sung, nâng cao chất lượng trong thực tiễn công tác?**

STT	Phương pháp định hướng DLXH	CÓ cải tiến, bổ sung	CÓ Nâng cao chất lượng	Không Tác động gì vào PPĐHDLXH
1	<b>Sử dụng uy tín của người lãnh đạo, thủ lĩnh nhóm XH, người có ảnh hưởng trong cộng đồng</b>			
	Chuyên gia, nhà KH, người có uy tín, có trình độ cao đánh giá về các sự kiện, hiện tượng, vấn đề XH.			
	Các chức sắc tôn giáo định hướng DLXH trong nhóm của họ			
	Người đứng đầu làng bản, họ tộc định hướng DLXH trong nhóm của họ			
2	<b>ĐHDLXH thông qua sinh hoạt, hội họp của cơ quan, tổ chức</b>			
	Lãnh đạo CQ định hướng DLXH trong các buổi nói chuyện chuyên đề/thời sự, sinh hoạt chính trị, tư tưởng (nghe nghị quyết) định kì.			
	Lãnh đạo CQ, đơn vị trực tiếp định hướng DLXH trong các buổi họp chi bộ/giao ban định kì.			
	Mời chuyên gia, người có uy tín, có địa vị đến các buổi nói chuyện chuyên đề/thời sự, sinh hoạt chính trị, tư tưởng do CQ tổ chức			
	Tổ chức các buổi tiếp xúc giữa ĐBQH, ĐB HĐND các cấp và cử tri			
3	<b>Định hướng DLXH bằng cách sử dụng DLXH</b>			
	Tập hợp các nhóm nhỏ gồm các thành viên có vai trò tiên tiến, uy tín cao và có ảnh hưởng nhất định. Sử dụng dư luận đúng đắn của nhóm nhỏ tiên tiến này để định hướng DLXH của nhóm lớn.			

	Huy động các kênh, phương tiện truyền thông, mạng xã hội để tạo lập dư luận đúng, tạo lập DLXH của giới “tinh hoa”, qua đó định hướng DLXH			
4	<b><i>Định hướng DLXH trên các phương tiện truyền thông đại chúng</i></b>			
	Nhanh chóng, kịp thời đăng tải thông tin trên công thông tin điện tử, website chính thức của CQ/tổ chức mình để chủ động định hướng DLXH			
	Cung cấp cho các cơ quan báo chí, truyền thông tin chính xác về hoạt động của CQ/tổ chức để đăng tải, để quá trình xem xét, đánh giá của công chúng đối với sự kiện, vấn đề mang tính khách quan, chân thực			
	Mời các nhà báo, nhà KH, chuyên gia, nhà lãnh đạo, quản lý, người có tầm ảnh hưởng tham gia trao đổi, thảo luận, phát ngôn về vấn đề dư luận quan tâm trên các phương tiện truyền thông đại chúng			
5	<b><i>Định hướng DLXH trên mạng xã hội</i></b>			
	Thiết lập tài khoản chính thống của CQ/tổ chức/đoàn thể trên các MXH để chủ động, nhanh chóng, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, tin cậy, góp phần định hướng DLXH.			
	Tạo lập các diễn đàn, các nhóm công khai trên MXH, để thu hút công chúng tham gia rộng rãi vào các cuộc trao đổi, thảo luận ý kiến, dưới sự dẫn dắt của các chuyên gia, giúp hình thành DLXH tích cực, lành mạnh về sự kiện, vấn đề XH.			
	Cung cấp thông tin chính thống cho những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trên mạng xã hội (nhà báo, người nổi tiếng, người có tầm ảnh hưởng, người sáng tạo nội dung, để họ định hướng DLXH, giúp quá trình xem xét, đánh giá của công chúng đối với sự kiện, hiện tượng mang tính khách quan hơn			

**C6.** Ông/bà đánh giá **thuận lợi và khó khăn** khi đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội thông qua sinh hoạt, hội họp của các cơ quan, tổ chức?

	Các vấn đề	0 Khó khăn	1 Tương đối khó khăn	2 Bình thường	3 Tương đối thuận lợi	4 Thuận lợi	9 Không biết
1	Chuẩn bị cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật phục vụ cho việc đổi mới PPĐHDLXH						
2	Năng lực, kỹ năng của chủ thể trực tiếp thực hiện đổi mới PPĐHDLXH						
3	Công tác tổ chức các buổi sinh hoạt, hội họp						

**C7.** Ông/bà đánh giá **thuận lợi** và **khó khăn** khi đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội bằng *uy tín người lãnh đạo, thủ lĩnh ý kiến*?

	Các vấn đề	0 Khó khăn	1 Tương đối khó khăn	2 Bình thường	3 Tương đối thuận lợi	4 Thuận lợi	9 Không biết
1	Lựa chọn cá nhân đáp ứng điều kiện trở thành người thủ lĩnh ý kiến (có uy tín, trình độ, năng lực tư duy, có ảnh hưởng mạnh đến công chúng...)						
2	Lựa chọn người thủ lĩnh ý kiến Có hiểu biết sâu sắc, đầy đủ, chính xác về vấn đề cần định hướng DLXH.						
3	Người thủ lĩnh ý kiến có kỹ năng sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông hiện đại để						

	tuyên truyền, vận động, thuyết phục công chúng.						
4	Lựa chọn người thủ lĩnh ý kiến có trình độ lý luận chính trị.						
5	Lựa chọn người thủ lĩnh ý kiến có kỹ năng ngoại ngữ						
6	Lựa chọn người thủ lĩnh ý kiến có năng lực phân tích đối tượng và lựa chọn nội dung cần định hướng DLXH.						
7	Lựa chọn người thủ lĩnh ý kiến vừa là chuyên gia, am hiểu vấn đề cần định hướng DLXH, vừa có kỹ năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục						

**C8.** Ông/bà đánh giá **thuận lợi** và **khó khăn** khí đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội thông qua *các phương tiện truyền thông đại chúng*?

	Các vấn đề	5. Khó khăn	4. Tương đối khó khăn	3. Bình thường	2. Tương đối thuận lợi	1. Thuận lợi	9. Không biết
1	Nhận diện vấn đề, nội dung phù hợp để định hướng.						
2	Xây dựng nội dung đa dạng, phong phú, thu hút công chúng						
3	Tìm kiếm thông tin, tư liệu chính xác để đăng tải, đưa tin						
4	Tổng hợp thông tin đa dạng, nhiều chiều, sâu sắc giúp quá trình xem xét, đánh giá của công						

	chúng đối với sự kiện, hiện tượng mang tính khách quan nhiều hơn						
5	Các vấn đề kỹ thuật: quay, dựng, chỉnh sửa clip, hình ảnh						
6	Nhân sự nắm bắt được các kỹ thuật, kiến thức sử dụng các phương tiện TTĐC phù hợp để phát huy được hiệu quả định hướng						
7	Xây dựng chiến lược truyền thông dài hơi cho quý, cho năm ...						
8	Phổ biến và mang kênh thông tin tiếp cận công chúng, huy động được nhiều người nghe/xem						

**C9.** Ông/bà đánh giá **thuận lợi** và **khó khăn** khí đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội thông qua *mạng xã hội*?

	Các vấn đề	5. Khó khăn	4. Tương đối khó khăn	3. Bình thường	2. Tương đối thuận lợi	1. Thuận lợi	9. Không biết
1	Nhận diện vấn đề, nội dung phù hợp để định hướng.						
2	Xây dựng nội dung đa dạng, phong phú, thu hút công chúng						
3	Tìm kiếm thông tin, tư liệu chính xác để đăng tải, đưa tin						
4	Tổng hợp thông tin đa dạng, nhiều chiều, sâu sắc giúp quá trình xem xét, đánh giá của công						

	chúng đối với sự kiện, hiện tượng mang tính khách quan nhiều hơn						
5	Phát huy vai trò định hướng DLXH của những người có uy tín và ảnh hưởng lớn trên mạng xã hội, nhà sáng tạo nội dung						
6	Các vấn đề kỹ thuật: quay, dựng, chỉnh sửa clip, hình ảnh						
7	Nhân sự nắm bắt được các kỹ thuật, kiến thức sử dụng mạng xã hội phù hợp để phát huy được hiệu quả định hướng						
8	Xây dựng chiến lược truyền thông dài hơi cho quý, cho năm ...						
9	Phổ biến và mang kênh thông tin tiếp cận công chúng, huy động được nhiều người nghe/xem						

**C10.** Ông/bà đánh giá **thuận lợi** và **khó khăn** khí đổi mới phương pháp định hướng dư luận xã hội bằng dư luận trong thời gian vừa qua?

	Các vấn đề	5. Khó khăn	4. Tương đối khó khăn	3. Bình thường	2. Tương đối thuận lợi	1. Thuận lợi	9. Không biết
1	Tập hợp các cá nhân tiên tiến (có uy tín, trình độ, năng lực tư duy, có ảnh hưởng nhất định...) thành nhóm tiên tiến						
2	Tập hợp được các cá nhân tiên tiến có kỹ năng sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và các						



	phương tiện truyền thông hiện đại để tuyên truyền, vận động, thuyết phục công chúng.						
3	Tập hợp được các cá nhân tiên tiến có trình độ lý luận chính trị.						
4	Lựa chọn được các cá nhân tiên tiến vừa là chuyên gia, am hiểu vấn đề cần định hướng DLXH, vừa có kỹ năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục						
5	Huy động các kênh, phương tiện truyền thông, mạng xã hội để tạo lập dư luận đúng, tạo lập DLXH của giới “tinh hoa						

*Xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của Ông/bà!*